NEC

Máy chiếu

M402W/M362W/M322W/ M402X/M362X/M322X/ M282X/M352WS/M302WS/ M332XS/M402H/M322H

Tài liệu hướng dẫn sử dụng

M302WS, M402W, M362W, và M362X không được phân phối tại Bắc Mỹ.

Mẫu số
NP-M402W, NP-M362W, NP-M322W, NP-M402X, NP-M362X, NP-M322X, NP-M282X, NP-M352WS, NP-M302WS, NP-M332XS, NP-M402H, NP-M322H

- DLP là một nhãn hiệu của Texas Instruments.
- Apple, Mac, Mac OS, và MacBook là những nhãn hiệu của Tập đoàn Apple đã đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.
- Microsoft, Windows, Windows Vista, Internet Explorer, .NET Framework và PowerPoint là thương hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của Tập đoàn Microsoft tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.
- Intel và Intel Core là những nhãn hiệu của Tập đoàn Intel tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.
- PowerPC là một nhãn hiệu đã đăng ký của Tập đoàn International Business Machines.
- MicroSaver là một nhãn hiệu đã đăng ký của Tập đoàn Máy tính Kensington, một bộ phận của Nhãn hiệu ACCO Brands.
- Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo sử dụng thư viện WinI2C/DDC, © Nicomsoft Ltd.
- HDMI, Nhãn hiệu HDMI và High-Definition Multimedia Interface là những thương hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của HDMI Licensing LLC.

HDMI®
HIGH-DEFINITION MULTIMEDIA INTERFACE

- Nhãn hiệu PJLink là một nhãn hiệu áp dụng cho quyền nhãn hiệu tại Nhật Bản, Hợp chủng quốc Hoa Kỳ và các quốc gia và khu vực khác.
- Wi-Fi®, Wi-Fi Alliance®, và Wi-Fi Protected Access (WPA, WPA2)® là thương hiệu đã đăng ký của Wi-Fi Alliance.
- Blu-ray là một nhãn hiệu của Blu-ray Disc Association
- CRESTRON và ROOMVIEW là những nhãn hiệu đã đăng ký của Tập đoàn Crestron Electronics tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.
- Ethernet là một thương hiệu đã đăng ký hoặc thương hiệu của Fuji Xerox Co., Ltd.
- Những tên sản phẩm và công ty khác đã nêu trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này có thể là nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của chủ sở hữu tương ứng.
- Giấy phép Phần mềm GPL/LGPL

  Sản phẩn này bao gồm phần mềm được cấp phép theo Giấy phép Công cộng GNU (GPL), Giấy phép Công cộng GNU Hạn chế (LGPL), và những giấy phép khác.

  Để biết thêm thông tin về mỗi phần mềm, hãy xem tập tin “readme.pdf” bên trong thư mục “about GPL&LGPL” trong đĩa CD-ROM được cung cấp.

CHÚ Ý

(1) Nội dung của tài liệu hướng dẫn sử dụng này không thể được in lại một phần hay toàn bộ khi chưa được phép.

(2) Nội dung của tài liệu hướng dẫn sử dụng này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

(3) Mặc dù đã có sự quan tâm chu đáo trong quá trình chuẩn bị tài liệu hướng dẫn sử dụng này; tuy nhiên nếu bạn nhận thấy bất kỳ điểm nghi vấn, sai sót hoặc thiếu xót nào, xin vui lòng liên lạc với chúng tôi.

(4) Tuy nhiên bất kể như điều (3), NEC sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ khiếu nại vì sự tổn thất lợi nhuận hoặc các vấn đề khác được cho là xuất phát từ việc sử dụng Máy chiếu.

Thông tin Quan trọng

Lưu ý An toàn

Các biện pháp phòng ngừa

Vui lòng đọc kỹ tài liệu hướng dẫn này trước khi sử dụng máy chiếu NEC và giữ tài liệu hướng dẫn này cẩn thận để tham khảo về sau.

CẢNH BÁO

Để tắt nguồn chính, hãy chắc chắn rút phích cắm ra khỏi ổ cắm điện.
Ổ cắm điện cần phải được lắp đặt càng gần thiết bị càng tốt, và tiếp cận được một cách dễ dàng.

CẢNH BÁO

ĐỂ TRÁNH ĐIỆN GIẬT, KHÔNG ĐƯỢC MỞ VỎ MÁY.
CÓ NHỮNG THÀNH PHẦN ĐIỆN CAO ÁP BÊN TRONG.
HỎI Ý KIẾN NHÂN VIÊN DỊCH VỤ CÓ CHUYÊN MÔN VỀ VẤN ĐỀ BẢO DƯỠNG.

Biểu tượng này cảnh báo người dùng rằng điện áp trần trong thiết bị có khả năng gây điện giật. Do đó, rất nguy hiểm khi thực hiện tiếp xúc với bất kỳ bộ phận nào bên trong thiết bị.

Biểu tượng này cảnh báo người dùng rằng thông tin quan trọng liên quan đến hoạt động và bảo trì thiết bị này đã được cung cấp.
Cần đọc kỹ thông tin để tránh những rắc rối.

CẢNH BÁO: ĐỂ PHÒNG NGỪA CHÁY HOẶC ĐIỆN GIẬT, KHÔNG ĐỂ THIẾT BỊ TIẾP XÚC VỚI NƯỚC HAY HƠI ẨM.
KHÔNG SỬ DỤNG ĐẦU CẮM CỦA THIẾT BỊ NÀY VỚI DÂY NỐI DÀI HOẶC TRONG MỘT Ổ CẮM ĐIỆN TRỪ KHI TẤT CẢ CÁC MẤU CÓ THỂ ĐƯỢC CẮM VÀO HOÀN TOÀN.

Thông báo Tuân thủ DOC (chỉ dành cho thị trường Canada)

Thiết bị kỹ thuật số Loại B tuân thủ ICES-003 của Canada.

Quy định Thông tin Tiếng ồn Máy móc - 3. GPSGV,

Mức áp suất âm thanh cao nhất nhỏ hơn 70 dB (A) phù hợp với tiêu chuẩn EN ISO 7779.

Xử lý sản phẩm đã qua sử dụng

theo luật pháp của toàn liên minh Châu Âu như đã thực hiện tại mỗi Quốc gia Thành viên đòi hỏi các sản phẩm điện và điện tử mang dấu hiệu (bên trái) phải được xử lý tách biệt khỏi rác thải hộ gia đình bình thường. Sản phẩm này bao gồm các máy chiếu và những phụ kiện điện hoặc đèn chiếu của chúng. Khi bạn loại bỏ những sản phẩm như vậy, hãy vui lòng làm theo chỉ dẫn của chính quyền địa phương và/hoặc hỏi cửa hàng mà bạn đã mua sản phẩm.
Sau khi thu gom những sản phẩm đã sử dụng, chúng sẽ được tái sử dụng và tái chế theo cách thích hợp. Nỗ lực này sẽ giúp chúng tôi giảm thiểu rác thải cũng như những tác động tiêu cực như thủy ngân có chứa trong đèn chiếu ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và môi trường ở mức độ tối thiểu.
Dấu hiệu trên các sản phẩm điện và điện tử chỉ áp dụng cho những Quốc gia Thành viên của Liên minh Châu Âu hiện tại.

CẢNH BÁO CHO CÁC CƯ DÂN CALIFORNIA:

Việc xử lý các dây cáp đi kèm với sản phẩm này sẽ khiến cho bạn tiếp xúc với chì, một hóa chất được biết đối với Tiểu bang California là gây ra dị tật bẩm sinh hoặc tổn hại khác cho khả năng sinh sản. RỬA TAY SAU KHI XỬ LÝ.

Nhiễu tần số vô tuyến (chỉ cho thị trường Mỹ)

CẢNH BÁO

Ủy ban Truyền thông Liên bang không cho phép bất kỳ sự chỉnh sửa hay thay đổi nào đối với thiết bị TRỪ KHI những sự điều chỉnh này được chỉ rõ bởi Tập đoàn NEC Display Solutions Bắc Mỹ trong tài liệu hướng dẫn này. Việc không tuân thủ quy định của chính phủ có thể khiến bạn mất quyền sử dụng thiết bị này. Thiết bị này đã được kiểm tra và được nhận thấy tuân thủ các giới hạn đối với thiết bị kỹ thuật số Loại B, theo Phần 15 của Quy định FCC. Các giới hạn này được thiết kế nhằm mang đến sự bảo vệ hợp lý trước hiện tượng nhiễu có hại khi lắp đặt trong nhà ở. Thiết bị này tạo ra, sử dụng, và có thể phát ra năng lượng tần số vô tuyến và, nếu không được cài đặt và sử dụng theo chỉ dẫn, thì có thể gây ra hiện tượng nhiễu có hại đối với thông tin liên lạc vô tuyến. Tuy nhiên, không có đảm bảo nào rằng hiện tượng nhiễu sẽ không xảy ra trong một trường hợp cài đặt cụ thể.
Nếu thiết bị này không gây ra nhiễu có hại cho việc tiếp nhận sóng phát thanh, truyền hình, mà có thể được quyết định bởi việc tắt và bật thiết bị, thì người sử dụng được khuyến khích tìm cách khắc phục nhiễu sóng bằng một hoặc những biện pháp sau đây:

- Đổi hướng hoặc đặt lại vị trí ăng ten tiếp nhận sóng.
- Tăng khoảng cách giữa thiết bị và máy thu.
- Kết nối thiết bị vào một ổ cắm trên một mạch điện khác với mạch điện mà máy thu đang được kết nối.
- Tham khảo ý kiến của đại lý hoặc người có kinh nghiệm về máy thu thanh / kỹ thuật viên vô tuyến để được giúp đỡ.

Chỉ dành cho thị trường Vương quốc Anh: Tại Vương Quốc Anh, loại dây nguồn được chấp thuận BS với ổ cắm đúc có một cầu chì Màu đen (5 Ampe) được lắp đặt để sử dụng với thiết bị này. Nếu dây nguồn không được cung cấp với thiết bị này vui lòng liên hệ với nhà cung cấp của bạn.

Biện pháp bảo vệ Quan trọng

Những chỉ dẫn an toàn này đảm bảo tuổi thọ lâu dài cho máy chiếu của bạn và phòng chống cháy và sốc điện. Vui lòng đọc kỹ chỉ dẫn và chú ý đến tất cả những cảnh báo.

⚠ Lắp đặt

- Không đặt máy chiếu trong các điều kiện sau:
  - trên xe, vị trí, hoặc trên bàn không ổn định.
  - gần nước, nhà tắm, hoặc phòng ẩm ướt.
  - dưới ánh sáng mặt trời trực tiếp, gần lò sưởi, hoặc các thiết bị tỏa nhiệt.
  - trong một môi trường bụi bặm, nhiều khói hoặc ướt át.
  - trên một tờ giấy hoặc vải, mền hoặc thảm.
- Nếu bạn muốn máy chiếu được lắp đặt trên trần nhà:
  - Không cố gắng tự mình lắp đặt máy chiếu.
  - Máy chiếu cần phải được lắp đặt bởi kỹ thuật viên có tay nghề để đảm bảo việc vận hành đúng và giảm thiểu nguy cơ thương tích.
  - Ngoài ra, trần nhà cần phải đủ cứng để đỡ máy chiếu và việc lắp đặt cần phải tuân thủ bất kỳ tiêu chuẩn xây dựng nào của địa phương.
  - Vui lòng tham vấn đại lý để biết thêm thông tin.

CẢNH BÁO

- Không sử dụng bất kỳ vật nào khác ngoài ống kính trượt của máy chiếu để che ống kính khi máy chiếu đang bật.

  Làm như vậy có thể làm cho vật trở nên rất nóng, và có thể dẫn đến cháy hoặc hư hỏng do nhiệt tỏa ra từ đèn chiếu.
- Không che ống kính bằng nắp đậy ống kính hoặc vật tương tự khi máy chiếu đang bật. Làm như vậy có thể làm cho nắp che nóng chảy do nhiệt tỏa ra từ đèn chiếu.
- Không đặt bất kỳ vật gì dễ bị ảnh hưởng bởi nhiệt độ, đằng trước ống kính máy chiếu. Làm như vậy có thể khiến cho vật nóng chảy do nhiệt tỏa ra từ đèn chiếu.

- Không xịt chất khí dễ cháy để loại bỏ bụi và chất bẩn tích tụ trong ống kính. Làm như vậy có thể gây cháy.

Đặt máy chiếu theo vị trí nằm ngang

Góc nghiêng của máy chiếu không được vượt quá 10 độ, cũng như không được lắp đặt máy chiếu tại bất kỳ nơi nào khác ngoài mặt bàn và gắn trên trần nhà, nếu không tuổi thọ của đèn có thể giảm đi đáng kể.

Đề phòng Cháy nổ và Điện giật

- Đảm bảo rằng có đủ thông thoáng cần thiết và các lỗ thông gió thông suốt để phòng ngừa sự tích tụ nhiệt bên trong máy chiếu của bạn. Đặt máy chiếu của bạn cách tường ít nhất 4 inch (10cm).
- Không cố chạm vào lỗ xả khí phía trước bên phải (khi nhìn từ phía trước) bởi vì có thể bị nóng bỏng khi máy chiếu được bật và ngay sau khi máy chiếu vừa được tắt. Các bộ phận của máy chiếu có thể trở nên nóng tạm thời nếu máy chiếu được tắt bằng nút NGUỒN hoặc nếu nguồn cấp điện AC bị ngắt trong khi máy chiếu đang hoạt động bình thường.
  Hãy cẩn thận khi nhấc máy chiếu lên.

- Đề phòng các vật bên ngoài như kẹp giấy và các mẩu giấy rơi vào trong máy chiếu của bạn. Không cố gắng lấy bất kỳ vật gì có thể rơi đã vào trong máy chiếu của bạn. Không gắn bất kỳ vật kim loại nào như dây dẫn hoặc tuốc nơ vít vào máy chiếu của bạn. Nếu một vật gì đó rơi vào máy chiếu của bạn, hãy ngắt điện ngay lập tức và để nhân viên bảo dưỡng có chuyên môn lấy vật đó ra khỏi máy.
- Không đặt bất kỳ vật gì lên trên máy chiếu.
- Không chạm vào phích cắm điện khi đang có sấm sét. Làm như vậy có thể bị điện giật hoặc gây hỏa hoạn.
- Máy chiếu được thiết kế để hoạt động với nguồn cấp điện 100-240 V AC 50/60 Hz. Đảm bảo rằng nguồn cấp điện phù hợp với yêu cầu này trước khi cố gắng sử dụng máy chiếu của bạn.
- Không nhìn vào ống kính khi máy chiếu đang bật. Điều này có thể làm mắt bạn bị hỏng nặng.

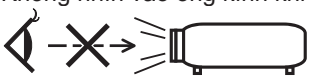

- Để bất kỳ vật gì như kính lúp ngoài tầm hướng ánh sáng của máy chiếu. Ánh sáng được chiếu ra từ ống kính khá rộng, do đó bất kỳ loại đồ vật bất thường nào có thể làm chuyển hướng ánh sáng ra khỏi ống kính, có thể gây ra hậu quả không mong muốn như hỏa hoạn hoặc tổn thương cho mắt.

- Không đặt bất kỳ vật gì dễ bị ảnh hưởng bởi nhiệt độ đằng trước lỗ xả khí của máy chiếu.
  Làm như vậy có thể khiến vật bị nóng chảy hoặc làm cho bạn bị bỏng tay do khí nóng thoát ra từ lỗ xả khí.
- Không té nước lên máy chiếu. Làm như vậy có thể bị điện giật hoặc gây hỏa hoạn. Nếu máy chiếu bị ướt, hãy tắt máy chiếu, rút dây nguồn và để nhân viên bảo dưỡng có chuyên môn bảo dưỡng máy chiếu.
- Xử lý dây nguồn một cách cẩn thận. Một sợi dây điện bị hỏng hoặc trầy xước có thể gây ra giật điện hoặc hỏa hoạn.
  - Không sử dụng bất kỳ dây điện nào khác ngoài dây được cung cấp kèm theo máy.
  - Không bẻ cong hoặc kéo căng dây điện quá mức.
  - Không đặt dây điện dưới máy chiếu, hoặc bất kỳ vật gì nặng nào.
  - Không che dây điện bằng các loại vải mềm khác như thảm.
  - Không làm nóng dây điện.
  - Không cầm phích cắm điện bằng tay ướt.
- Tắt máy chiếu, rút dây nguồn và để nhân viên bảo dưỡng có chuyên môn bảo dưỡng máy chiếu trong các điều kiện sau đây:
  - Khi dây điện hoặc phích cắm bị hỏng hoặc bị sờn.
  - Nếu chất lỏng đổ vào máy chiếu, hoặc nếu máy chiếu bị dính mưa hoặc nước.
  - Nếu máy chiếu không hoạt động bình thường khi bạn làm theo những chỉ dẫn đã mô tả trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này.
  - Nếu máy chiếu bị rơi hoặc vỏ máy bị hư hỏng.
  - Nếu máy chiếu bộc lộ một sự thay đổi dễ thấy trong vận hành, cho thấy cần phải bảo dưỡng.
- Ngắt kết nối dây nguồn và bất kỳ dây cáp nào khác trước khi mang vác máy chiếu.
- Tắt máy chiếu và rút dây nguồn trước khi lau vỏ máy hoặc thay đèn chiếu.
- Tắt máy chiếu và rút dây nguồn nếu máy chiếu không được sử dụng trong một khoảng thời gian dài.
- Khi sử dụng cáp LAN (chỉ những mẫu máy với cổng LAN RJ-45):
  Để an toàn, không kết nối với đầu nối đến dây dẫn của thiết bị ngoại vi vì điều đó có thể làm cho điện áp tăng vọt.

⚠ CẢNH BÁO

- Không sử dụng chân điều chỉnh nghiêng cho những mục đích ngoài mục đích ban đầu. Việc lạm dụng như kẹp chặt chân điều chỉnh nghiêng hoặc treo lên tường có thể làm hư hỏng máy chiếu.
- Không chuyển máy chiếu đi trong túi mềm bằng dịch vụ chuyển phát bưu kiện hoặc vận chuyển hàng hóa. Máy chiếu bên trong túi mềm có thể bị hư hỏng.
- Chọn [CAO] trong chế độ Quạt nếu bạn tiếp tục sử dụng máy chiếu trong nhiều ngày liên tiếp. (Từ trình đơn, chọn [CÀI ĐẶT] → [TÙY CHỌN(1)] → [CHẾ ĐỘ QUẠT] → [CAO].)
- Không tắt nguồn AC trong 60 giây sau khi đèn chiếu bật lên và trong khi chỉ báo NGUỒN đang nhấp nháy màu xanh. Làm như vậy có thể làm đèn chiếu hỏng sớm.

Những chú ý với Điều khiển Từ xa

- Sử dụng điều khiển từ xa một cách cẩn thận.
- Nếu điều khiển từ xa bị ướt, lau khô nó ngay lập tức.
- Tránh nhiệt độ quá nóng và độ ẩm quá cao.
- Không làm chập mạch, hoặc tháo rời pin.
- Không vứt pin vào lửa.
- Nếu bạn không sử dụng điều khiển từ xa trong một thời gian dài, hãy tháo bỏ pin ra.
- Bảo đảm cực pin được bố trí (+/-) đúng hướng.
- Không sử dụng pin mới và pin cũ cùng nhau, hoặc sử dụng các pin khác loại cùng nhau.
- Loại bỏ pin đã sử dụng theo quy định tại địa phương.

Chú ý dành cho Công dân Mỹ
Đèn chiếu trong sản phẩm này có chứa thủy ngân. Vui lòng loại bỏ theo Luật pháp của Địa phương, của Bang hoặc của Liên bang.

Thay thế Đèn chiếu

- Sử dụng đèn tiêu chuẩn vì sự an toàn và hiệu quả.
- Để thay thế đèn chiếu, làm theo tất những chỉ dẫn được cung cấp tại trang 132.
- Bảo đảm thay đèn chiếu khi thông báo [ĐÈN ĐÃ ĐẠT ĐẾN GIỚI HẠN CUỐI CỦA VÒNG ĐỜI SỬ DỤNG. HÃY THAY THẾ ĐÈN.] xuất hiện. Nếu bạn tiếp tục sử dụng đèn chiếu sau khi đèn chiếu đã đạt đến giai đoạn cuối của vòng đời sử dụng, thì đèn có thể vỡ, và những mảnh thủy tinh có thể nằm rải rác trong vỏ đèn. Không chạm vào chúng bởi vì những mảnh thủy tinh này có thể gây thương tích.
  Nếu điều này xảy ra, hãy liên lạc với đại lý để thay thế đèn.

Đặc điểm của Đèn chiếu

Máy chiếu có một đèn phóng điện cho những mục đích đặc biệt như một nguồn sáng.
Đèn chiếu có một đặc tính đó là độ sáng của nó giảm dần theo tuổi thọ. Ngoài ra việc tắt và bật đèn lặp đi lặp lại cũng sẽ làm tăng khả năng giảm độ sáng của đèn.
Tuổi thọ thực tế của bóng đèn có thể tùy thuộc vào từng đèn, điều kiện môi trường và việc sử dụng.

⚠ CẢNH BÁO:
- KHÔNG CHẠM VÀO ĐÈN CHIẾU ngay sau khi nó được sử dụng. Đèn sẽ rất nóng. Tắt máy chiếu và sau đó ngắt kết nối dây nguồn. Để cho đèn ít nhất một tiếng làm nguội trước khi thao tác xử lý.
- Khi tháo bỏ đèn khỏi máy chiếu gắn trên trần, hãy chắc chắn rằng không có một ai ở dưới máy chiếu. Những mảnh vỡ thủy tinh có thể rơi xuống nếu đèn đã bị cháy.

Về chế độ Cao độ

- Cài đặt [CHẾ ĐỘ QUẠT] thành [CAO ĐỘ] khi sử dụng máy chiếu ở độ cao khoảng 5500 feet/1.700 mét hoặc cao hơn.

  Sử dụng máy chiếu ở độ cao khoảng 5500 feet/1.700 mét hoặc cao hơn mà không cài đặt là [CAO ĐỘ] có thể khiến máy chiếu trở nên quá nóng và bộ bảo vệ có thể tắt máy. Nếu điều này xảy ra, hãy đợi một vài phút và bật máy chiếu lên.
- Sử dụng máy chiếu ở độ cao thấp hơn khoảng 5500 feet/1.700 mét và cài đặt là [CAO ĐỘ] có thể làm cho đèn chiếu trở nên quá lạnh, khiến hình ảnh đung đưa. Chuyển [CHẾ ĐỘ QUẠT] thành [TỰ ĐỘNG].
- Sử dụng máy chiếu ở độ cao khoảng 5500 feet/1.700 mét hoặc cao hơn có thể làm giảm tuổi thọ của các bộ phận quang học như bóng đèn.

Về Bản quyền của những hình ảnh chiếu gốc:

Xin lưu ý rằng việc sử dụng máy chiếu này vì mục đích lợi ích thương mại hoặc thu hút sự chú ý của công chúng tại một địa điểm như quán cà phê hay khách sạn và sử dụng khả năng nén hoặc mở rộng hình ảnh màn hình với những chức năng sau đây có thể làm gia tăng quan ngại sự xâm phạm bản quyền tác giả được bảo hộ bởi luật bản quyền.
[HỆ SỐ CO], [HIỆU CHỈNH HÌNH THANG], tính năng phóng đại và các tính năng tương tự khác.

Thông tin RoHS (hạn chế các chất nguy hiểm) tại Thổ Nhĩ Kỳ liên quan đến thị trường Thổ Nhĩ Kỳ

EEE Yonetmeliğine Uygundur.

Thiết bị này không nhằm mục đích sử dụng trong vùng quan sát trực tiếp tại nơi làm việc hiển thị trực quan. Để tránh phản chiếu nhiễu loạn tại những nơi làm việc hiển thị trực quan thì thiết bị này không được đặt trong vùng quan sát trực tiếp.

Chức năng quản lý nguồn

Máy chiếu có các chức năng quản lý nguồn. Để giảm thiểu tiêu thụ điện năng, thì chức năng quản lý nguồn (1 và 2) được cài đặt sẵn như hình dưới đây. Để điều khiển máy chiếu từ một thiết bị bên ngoài thông qua kết nối LAN hay cáp nối tiếp, sử dụng trình đơn trên màn hình để thay đổi thiết lập cho 1 và 2.

1. CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN (Thiết lập trước: BÌNH THƯỜNG)

Để điều khiển máy chiếu từ thiết bị bên ngoài, hãy chọn [MẠNG CHỜ] đối với [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN].

CHÚ Ý:

- *Khi chế độ [BÌNH THƯỜNG] được chọn cho [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN], thì những đầu nối và chức năng sau sẽ không làm việc:*
  Đầu nối RA MÀN HÌNH, đầu nối ÂM THANH RA, cổng USB-B, các chức năng LAN, chức năng Thông báo Thư, DDC/CI (Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo)

2. TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN (Thiết lập trước: 1 giờ)

Để điều khiển máy chiếu từ một thiết bị bên ngoài, hãy chọn [TẮT] đối với [TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN].

CHÚ Ý:

- *Khi [1:00] được chọn cho [TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN], thì bạn có thể cho phép máy chiếu tự động tắt trong vòng 60 phút nếu không nhận được tín hiệu bởi bất kỳ đầu vào nào hoặc nếu không có hoạt động nào được thực hiện.*

⚠ Chú ý sức khỏe đối với những người xem hình ảnh 3D

Trước khi xem, hãy chắc chắn đã đọc các biện pháp giữ gìn sức khỏe được cung cấp trong hướng dẫn sử dụng này đi kèm với kính cửa trập LCD của bạn hoặc nội dung 3D tương thích như đĩa DVD, các trò chơi video, các tệp tin video của máy tính và những thứ giống như vậy.
Để tránh bất kỳ triệu chứng bất lợi nào, hãy chú ý những điều sau:

- Không sử dụng kính cửa trập LCD để xem bất kỳ nội dung nào khác ngoài những hình ảnh 3D.
- Để một khoảng cách lớn hơn 2 m/7 feet giữa màn hình và người dùng. Xem hình ảnh 3D từ khoảng cách quá gần có thể làm căng thẳng mắt bạn.
- Tránh xem hình ảnh 3D trong một khoảng thời gian dài. Hãy nghỉ ngơi khoảng 15 phút hoặc lâu hơn sau mỗi giờ xem.
- Nếu bạn hay bất kỳ thành viên nào của gia đình có tiền sử động kinh nhạy sáng, hãy tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi xem hình ảnh 3D.
- Khi đang xem hình ảnh 3D, nếu bạn thấy mệt như buồn nôn, chóng mặt, nôn, đau đầu, mỏi mắt, mờ mắt, co giật và tê cứng, hãy dừng xem ngay. Nếu những triệu chứng này vẫn còn, hãy tham vấn bác sĩ.
- Xem hình ảnh 3D từ phía trước màn hình. Xem từ góc màn hình có thể gây mệt mỏi hay mỏi mắt.

Số mẫu của thiết bị LAN không dây

Thiết bị LAN không dây là thiết bị tùy chọn.
Để tìm mẫu thiết bị thích hợp với khu vực của bạn, xin vào xem trang web của công ty:
URL: http://www.nec-display.com/global/support/index.html

Mục lục

Thông tin Quan trọng i

1. Giới thiệu 1
❶ Có gì trong Hộp? 1
❷ Giới thiệu về Máy chiếu 2
Chúc mừng Bạn đã Đặt mua Máy chiếu 2
Bạn sẽ được tận hưởng những đặc tính sau: 2
Về tài liệu hướng dẫn sử dụng này 3
Bảng So sánh các Tính năng Chính 4
❸ Tên các Bộ phận của Máy chiếu 5
Trước/Trên 5
Phía sau 6
Trước/Trên 7
Phía sau 7
Những đặc tính Nổi bật 8
Tính năng Đầu cuối 9
❹ Tên các Bộ phận Điều khiển Từ xa 10
Lắp đặt Pin 11
Những chú ý với Điều khiển Từ xa 11
Phạm vi Hoạt động cho Điều khiển Từ xa Không dây 11
❺ Môi trường Hoạt động đối với Phần mềm Kèm theo trong CD-ROM 12
Môi trường Hoạt động 13

2. Chiếu Hình ảnh (Hoạt động Cơ bản) 15
❶ Các bước Chiếu một Hình ảnh 15
❷ Kết nối máy tính của bạn/Kết nối dây nguồn 16
❸ Bật máy chiếu 17
Chú ý trên màn hình Khởi động (Màn hình Chọn Ngôn ngữ Trình đơn) 18
❹ Chọn một Nguồn 19
Chọn máy tính hoặc nguồn video 19
❺ Điều chỉnh Kích cỡ và Vị trí Hình ảnh 20
Điều chỉnh Chân Nghiêng 21
Phóng 22
Tiêu cự 23
❻ Hiệu chỉnh Biến dạng Hình thang Thủ công 24
Điều chỉnh bằng các nút trên vỏ máy 24
Điều chỉnh bằng điều khiển từ xa 25
❼ Tối ưu hóa Tín hiệu Máy tính Tự động 28
Điều chỉnh Hình ảnh Sử dụng chức năng Điều chỉnh Tự động 28
❽ Tăng hoặc Giảm Âm lượng 28
❾ Tắt Máy chiếu 29
❿ Sau khi Sử dụng 30

3. Các tính năng Tiện lợi 31
❶ Tắt Hình ảnh và Âm thanh 31
❷ Đóng băng Hình ảnh 31
❷ Phóng to Hình ảnh 31
❹ Thay đổi Chế độ Sinh thái học/Kiểm tra Hiệu ứng Tiết kiệm Điện 33

Sử dụng Chế độ Sinh thái học [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] 33
Kiểm tra Hiệu ứng Tiết kiệm Điện [THIẾT BỊ ĐO CÁC-BON] 34
❺ Đề phòng việc Sử dụng Trái phép Máy chiếu [BẢO MẬT] 35
❻ Sử dụng Cáp Máy tính (VGA) để Điều khiển Máy chiếu (Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo) 38
❼ Điều khiển Chức năng Chuột của Máy tính từ Điều khiển Từ xa Máy chiếu thông qua Cáp USB (Chức năng Điều khiển Chuột Từ xa) 44
❽ Chiếu Hình ảnh Màn hình Máy tính từ Máy chiếu qua Cáp USB (Hiển thị USB) 45
❾ Điều khiển Máy chiếu bằng cách Sử dụng Trình duyệt HTTP 47
❿ Điều khiển Máy chiếu qua Mạng cục bộ (PC Control Utility Pro 4/Pro 5) 54
⓫ Chiếu Hình ảnh Màn hình Máy tính từ Máy chiếu qua mạng cục bộ (Tiện ích Hình ảnh Nhanh) 58
Khởi chạy Tiện ích Hình ảnh Nhanh từ Bộ nhớ USB hoặc Thẻ SD 61
Tải về Tiện ích Hình ảnh Nhanh qua máy chủ HTTP 62
⓬ Trình chiếu Hình ảnh từ một Góc (Công cụ Hiệu chỉnh Hình trong Tiện ích Hình ảnh Nhanh) 65
Bạn có thể làm gì với GCT 65
Trình chiếu một Hình ảnh từ một Góc (GCT) 65
⓭ Xem Hình ảnh 3D 67
⓮ Kết nối Micro của bạn 71

4. Sử dụng Trình xem 72
❶ Bạn có thể làm gì với Trình xem 72
❷ Chiếu hình ảnh lưu trong một thiết bị bộ nhớ USB 74

5. Sử dụng Trình đơn Trên màn hình 80
❶ Sử dụng Trình đơn 80
❷ Các thành phần của Trình đơn 81
❸ Danh sách Mục Trình đơn 82
❹ Mô tả và Chức năng Trình đơn [NGUỒN] 85
MÁY TÍNH 85
HDMI1 và 2 85
VIDEO 85
USB-A (Trình xem) 85
MẠNG CỤC BỘ 85
USB-B (Hiển thị USB) 85
❺ Mô tả và Chức năng Trình đơn [ĐIỀU CHỈNH] 86
[HÌNH ẢNH] 86
[TÙY CHỌN HÌNH ẢNH] 89
❻ Mô tả và Chức năng Trình đơn [CÀI ĐẶT] 94
[CHUNG] 94
[TRÌNH ĐƠN] 97
[CÀI ĐẶT] 99
[TÙY CHỌN(1)] 101
[TÙY CHỌN(2)] 103
[3D] 106
Cài đặt Máy chiếu cho Kết nối Mạng cục bộ Có dây [MẠNG CỤC BỘ CÓ DÂY] 108

Cài đặt Máy chiếu cho Kết nối Mạng cục bộ Không dây (với Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB tùy chọn được trang bị) [MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY] 109
❼ Mô tả và Chức năng Trình đơn [THÔNG TIN]..... 111
[THỜI GIAN SỬ DỤNG] 111
[NGUỒN(1)] 112
[NGUỒN(2)] 112
[MẠNG CỤC BỘ CÓ DÂY] 112
[MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY] 113
[PHIÊN BẢN(1)] 113
[PHIÊN BẢN(2)] 113
[KHÁC] 114
❽ Mô tả và Chức năng Trình đơn [CÀI ĐẶT LẠI]..... 115
Quay về Mặc định Ban đầu [CÀI ĐẶT LẠI] 115

6. Cài đặt và Kết nối 116
❶ Cài đặt Màn hình và Máy chiếu 116
Chọn một Vị trí 116
Khoảng cách Ném và Kích thước Màn hình..... 119
❷ Thực hiện Kết nối 121
Kết nối Máy tính của bạn 121
Kết nối Màn hình Ngoài 123
Kết nối Đầu đọc DVD và các Thiết bị AV khác của bạn..... 124
Kết nối Đầu nối Thành phần 125
Kết nối Đầu nối HDMI 126
Kết nối với Mạng cục bộ Có dây..... 127
Kết nối với Mạng cục bộ Không dây 128

7. Bảo trì..... 131
❶ Làm sạch Ống kính 131
❷ Làm sạch Vỏ máy..... 131
❸ Thay Đèn 132

8. Phụ lục..... 135
❶ Giải quyết sự cố 135
Các thông báo của Chỉ báo 135
Các vấn đề và Giải pháp Phổ biến 136
Nếu không có hình ảnh, hoặc hình ảnh không được hiển thị chính xác. 137
❷ Đặc tính kỹ thuật 138
❸ Kích thước Vỏ máy..... 144
Gắn Vỏ bọc Cáp Tùy chọn (NP05CV) 146
❹ Phân bố Chấu của Đầu nối Ngõ vào MÁY TÍNH D-Sub..... 147
❺ Danh sách Tín hiệu Đầu vào Tương thích 148
❻ Mã Điều khiển Máy tính và Kết nối Cáp 149
❼ Danh sách Kiểm tra Xử lý Sự cố..... 150
❽ Chứng nhận TCO 152
❾ ĐĂNG KÝ MÁY CHIẾU CỦA BẠN! (dành cho người cư trú tại Hoa Kỳ, Canada, và Mexico) 153

1. Giới thiệu

❶ Có gì trong Hộp?

Hãy chắc chắn rằng hộp sản phẩm có chứa mọi thứ đã liệt kê. Nếu thiếu bất kỳ thành phần nào, hãy liên lạc với đại lý bán hàng. Hãy giữ lại hộp gốc và đóng thùng vật liệu nếu bạn cần vận chuyển máy chiếu.

Máy chiếu

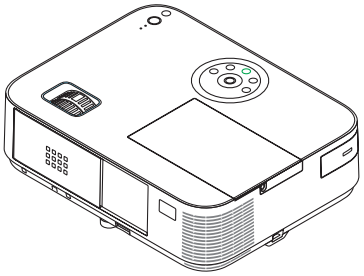

[M402W/M362W/M322W/M402X/M362X/M322X/ M282X/M402H/M322H]

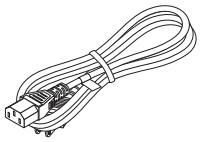

Dây nguồn
(Mỹ: 7N080236/7N080242)
(Liên Minh Châu Âu: 7N080022/7N080028)

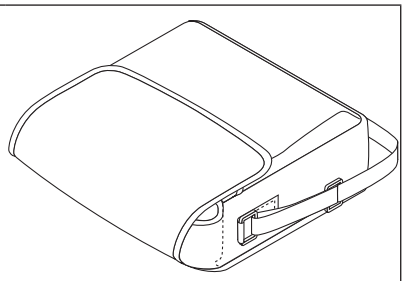

Túi mềm (24BS8391)

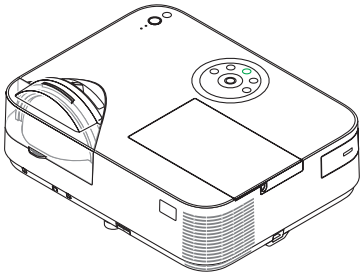

[M352WS/M302WS/M332XS]

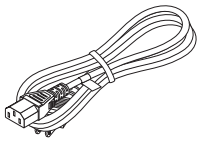

Dây nguồn
(Mỹ: 7N080240/7N080243)
(Liên minh Châu Âu: 7N080027/7N080029)

M352WS/M302WS/M332XS không được đi kèm với túi mềm.

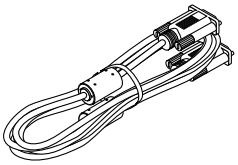

Cáp máy tính (VGA)
(7N520089)

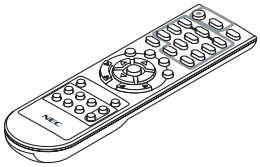

Điều khiển từ xa
(7N901051)

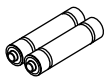

Pin (AAA × 2)

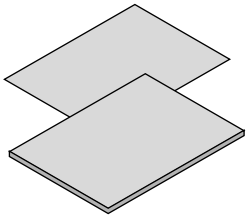

- *Thông tin Quan trọng*
  (Dành cho thị trường Bắc Mỹ: 7N8N4364)
  (Dành cho những quốc gia Khác ngoài Bắc Mỹ: 7N8N4364 và 7N8N4374)
- *Hướng dẫn Cài đặt Nhanh*
  (7N8N4385)/(7N8N4395)

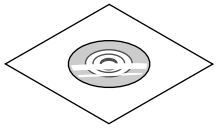

CD-ROM Máy chiếu NEC
Tài liệu hướng dẫn sử dụng (PDF)
và phần mềm tiện ích
(7N952006)

Chỉ dành cho thị trường Bắc Mỹ
Bảo hành có giới hạn
Dành cho những khách hàng tại Châu Âu:
Bạn sẽ tìm thấy Chính sách Bảo đảm có hiệu lực hiện tại trên Website của chúng tôi:
www.nec-display-solutions.com

- Trong tài liệu này, mẫu M402W được giải thích là chủ yếu.
- Tuy nhiên, hình thức của máy chiếu hơi khác nhau giữa các mẫu M402W, M362W, M322W, M402X, M362X, M322X, M282X, M402H và M322H, hình minh họa của mẫu vỏ máy chiếu M402W, M362W, M322W, M402X, M362X, M322X, M282X được sử dụng để hướng dẫn.

❷ Giới thiệu về Máy chiếu

Phần này giới thiệu với bạn về chiếc máy chiếu mới và mô tả những tính năng và điều khiển.

Chúc mừng Bạn đã Đặt mua Máy chiếu

Chiếc máy chiếu này là một trong những máy chiếu tốt nhất đang có hiện nay. Máy chiếu này cho phép bạn chiếu những hình ảnh rõ ràng lên tới 300 inch (150 inch cho các mẫu máy chiếu ngắn) chiều ngang (được đo theo đường chéo) từ Máy tính để bàn hoặc máy tính Mac (máy tính để bàn hoặc notebook), VCR, đầu đọc DVD, hoặc máy ảnh tư liệu.
Bạn có thể sử dụng máy chiếu trên mặt bàn hoặc trên xe có bánh, bạn có thể sử dụng máy chiếu để chiếu những hình ảnh từ phía sau màn hình, và máy chiếu có thể gắn cố định trên trần nhà*[1]. Điều khiển từ xa có thể được sử dụng không cần dây.

*[1] Không cố gắng tự mình gắn máy chiếu lên trần nhà.
Máy chiếu cần phải được lắp đặt bởi kỹ thuật viên có tay nghề để đảm bảo việc vận hành đúng và giảm thiểu nguy cơ thương tích.
Ngoài ra, trần nhà cần phải đủ cứng để hỗ trợ cho máy chiếu và việc lắp đặt cần phải tuân thủ bất kỳ tiêu chuẩn xây dựng nào của địa phương. Vui lòng tham vấn đại lý để biết thêm thông tin.

Bạn sẽ được tận hưởng những đặc tính sau:

- **0,2 W (100-130 V AC)/0,38 W (200-240 V AC) ở chế độ chờ với công nghệ tiết kiệm năng lượng**
  Chọn [BÌNH THƯỜNG] cho [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN] từ trình đơn có thể đặt máy chiếu ở chế độ tiết kiệm điện.
  BÌNH THƯỜNG: 0,20W(100-130V AC)/0,38W(200-240V AC)
  MẠNG CHỜ: 2,5W(100-130V AC)/2,9W(200-240V AC)
- **Thiết bị đo Các-bon**
  Tính năng này sẽ cho thấy hiệu quả tiết kiệm năng lượng về mặt giảm thiểu khí thải CO_2 (kg) khi chế độ [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] của máy chiếu được cài đặt là [SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG], [BÌNH THƯỜNG], hoặc [SINH THÁI HỌC].
  Lượng giảm khí thải CO_2 sẽ được hiển thị trong thông báo xác nhận tại thời điểm tắt máy và trong mục INFO của trình đơn trên màn hình.
- **Tuổi thọ của đèn lên tới 8000 giờ**
  Sử dụng Chế độ Sinh thái học cho phép bạn kéo dài tuổi thọ đèn của máy chiếu lên tới 8000 giờ (lên tới 3500 giờ ở CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC TẮT).
  M282X: lên tới 10000 giờ (lên tới 4500 giờ ở CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC TẮT).
- **Không cần thay bộ lọc**
  Do máy chiếu không có các bộ lọc, nên việc thay bộ lọc là không cần thiết.
- **Hai cổng đầu nối HDMI cung cấp tín hiệu kỹ thuật số**
  Hai đầu nối HDMI cung cấp tín hiệu kỹ thuật số tương thích HDCP. Đầu nối HDMI cũng hỗ trợ tín hiệu âm thanh.
- **Loa gắn liền 20 W cho giải pháp âm thanh tích hợp/hỗ trợ đầu vào mic**
  Loa nghe một bên 20 watt mạnh mẽ mang lại âm lượng cần thiết cho những phòng rộng có thể sử dụng một mic động hoặc mic ngưng.
- **Điều khiển từ xa cung cấp kèm theo cho phép bạn gán một ID ĐIỀU KHIỂN cho máy chiếu.**
  Nhiều máy chiếu có thể hoạt động một cách riêng biệt và độc lập với cùng một điều khiển từ xa duy nhất bằng cách gán số ID cho mỗi máy chiếu.
- **Tự động hiệu chỉnh hình thang thẳng đứng**
  Tính năng Tự động Hiệu chỉnh hình thang cho phép máy chiếu phát hiện ra độ nghiêng của máy và hiệu chỉnh biến dạng thẳng đứng một cách tự động.
- **Hiển thị USB**
  Sử dụng một cáp USB thương mại sẵn có (tương thích với đặc điểm kỹ thuật của USB 2.0) để kết nối máy tính với máy chiếu cho phép bạn gửi hình ảnh màn hình máy tính của bạn đến máy chiếu mà không cần đến cáp máy tính truyền thống (VGA).
- **Đầu nối RJ-45 tích hợp mang đến khả năng kết nối mạng có dây cùng với khả năng kết nối mạng không dây**
  Đầu nối RJ-45 tiêu chuẩn. Cần một thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB tùy chọn để kết nối Mạng cục bộ không dây.
- **Các chương trình phần mềm (Hỗ trợ Người dùng) có chứa trong CD-ROM đi kèm**
  Máy chiếu NEC kèm theo bao gồm ba chương trình: Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo, Tiện ích Hình ảnh Nhanh (cho Windows/ Mac OS), Tiện ích Điều khiển Máy tính Pro 4 (cho Windows)/5 (cho Mac OS).
  Tiện ích Hình ảnh Nhanh (cho Windows) có thể được khởi động từ bộ nhớ USB thương mại có sẵn hoặc thẻ SD mà không cần phải cài đặt trên máy tính của bạn.
- **Khả năng truyền tải âm thanh (chỉ dành cho Windows)**
  Tiện ích Hình ảnh Nhanh cho phép bạn gửi hình ảnh màn hình và âm thanh của máy tính đến máy chiếu thông qua kết nối

mạng hoặc USB.

* Khả năng chuyển đổi âm thanh chỉ sẵn sàng khi máy tính kết nối với máy chiếu trong một mạng ngang hàng.

- **Tính năng TỰ ĐỘNG BẬT NGUỒN và TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN**

  Tính năng BẬT NGUỒN TRỰC TIẾP, TỰ ĐỘNG BẬT NGUỒN(MÁY TÍNH), TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN, và BỘ ĐỊNH GIỜ TẮT loại bỏ nhu cầu sử dụng nút NGUỒN thường xuyên trên điều khiển từ xa hoặc trên máy chiếu.

- **Chức năng TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN**

  Máy chiếu được cài đặt sẵn tại nhà máy vì vậy nó sẽ tự động tắt nếu không có tín hiệu xuất hiện sau một thời gian định sẵn. Nếu bạn không cần đến chức năng cài sẵn này, hãy hủy nó từ trình đơn OSD. Xem trang 104 để biết thêm thông tin.

- **Đề phòng việc sử dụng trái phép máy chiếu**

  Thiết lập bảo mật thông minh nâng cao cho phép bảo vệ phím điều khiển, khóa bảng điều khiển trên máy, khe cắm bảo mật, và hệ thống an ninh mở giúp ngăn ngừa truy cập trái phép, điều chỉnh và chống trộm cắp.

- **Độ phân giải lên tới WUXGA**

  Hiển thị độ phân giải cao - tương thích với WUXGA, XGA (M402X/M362X/M322X/M282X/M332XS)/WXGA (M402W/M362W/M322W/M352WS/M302WS)/độ phân giải thực Chuẩn HD (M402H/M322H).

- **Hỗ trợ Hình ảnh 3D**

  Máy chiếu cung cấp hình ảnh 3D cho người dùng đang sử dụng kính 3D thương mại có sẵn.

- **Tương thích CRESTRON ROOMVIEW**

  Máy chiếu hỗ trợ chế độ CRESTRON ROOMVIEW, cho phép nhiều thiết bị được kết nối trong mạng được quản lý và điều khiển từ một máy tính hay thiết bị điều khiển.

Về tài liệu hướng dẫn sử dụng này

Cách nhanh nhất để bắt đầu đó là dành thời gian và thực hiện mọi thứ ngay lần đầu. Dành một vài phút để xem qua tài liệu hướng dẫn sử dụng. Điều này có thể giúp bạn tiết kiệm thời gian về sau. Ở phần đầu của mỗi mục hướng dẫn bạn sẽ thấy một phần tổng quan. Nếu mục này không phù hợp, bạn có thể bỏ qua nó.

Bảng So sánh các Tính năng Chính

Các tính năng chính thay đổi tùy thuộc vào mẫu máy như sau.

	Các mẫu Tiêu chuẩn với Bảng điều khiển Rộng			Các mẫu Tiêu chuẩn				Các mẫu Máy chiếu gần với Bảng điều khiển Rộng		Mẫu máy chiếu gần	Mẫu Chuẩn HD	
	M402W	M362W	M322W	M402X	M362X	M322X	M282X	M352WS	M302WS	M332XS	M402H	M322H
Hệ số Co Tự nhiên	16:10 Rộng			4:3 Tiêu chuẩn				16:10 Rộng		4:3 Tiêu chuẩn	16:9 Độ nét cao	
Độ phân giải Thực (điểm × dòng*1)	WXGA (1280 × 800)			XGA (1024 × 768)				WXGA (1280 × 800)		XGA (1024 × 768)	Chuẩn HD (1920 x 1080)	
Kích thước Màn hình	30" - 300"							60" - 150"			30" - 300"	
Khoảng cách Chiếu	29–531 inch/0,75–13,5 m			35–627 inch/0,89–15,9 m				22–58 inch/0,57–1,5 m		27–70 inch/ 0,68–1,8 m	29-554 inch/ 0,74–14,08 m	
Công suất tỏa sáng *2 *3 ở trạng thái TẮT đối với CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC	4000 lumen	3600 lumen	3200 lumen	4000 lumen	3600 lumen	3200 lumen	2800 lumen	3500 lumen	3000 lumen	3300 lumen	4000 lumen	3200 lumen
Thời gian Thay thế Đèn (trung bình)	TẮT đối với CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC/BẬT đối với CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC (H)											
	3500/8000						4500/10000	3500/8000				
Mẫu Đèn	NP30LP	NP29LP	NP28LP	NP30LP	NP29LP	NP28LP	NP27LP	NP30LP	NP28LP	NP30LP		
Công suất Đèn (AC)	270 W	250 W	225 W	270 W	250 W	225 W	200 W	270 W	225 W	270 W		
Phóng	Sử dụng cần phóng thủ công							Sử dụng chức năng [PHÓNG KỸ THUẬT SỐ] từ trình đơn			Sử dụng cần phóng thủ công	
Tiêu cự	Sử dụng vành tiêu cự bằng tay							Sử dụng cần tiêu cự bằng tay			Sử dụng vành tiêu cự bằng tay	

Để biết thêm chi tiết về các đặc tính kỹ thuật, hãy xem các trang 138 đến 143.

*1 Điểm ảnh hiệu quả hơn 99,99%.
*2 Đây là giá trị công suất đèn (lumen) khi chế độ [THIẾT LẬP TRƯỚC] được cài đặt là [ĐỘ SÁNG CAO]. Nếu bất kỳ chế độ nào khác được chọn như chế độ [THIẾT LẬP TRƯỚC], thì giá trị công suất ánh sáng có thể giảm nhẹ.
*3 Tuân thủ Tiêu chuẩn ISO21118-2005

MẸO NHỎ: Tên mẫu máy nằm trên vỏ máy.

❸ Tên các Bộ phận của Máy chiếu

Trước/Trên

[M402W/M362W/M322W/M402X/M362X/M322X/M282X/M402H/M322H]

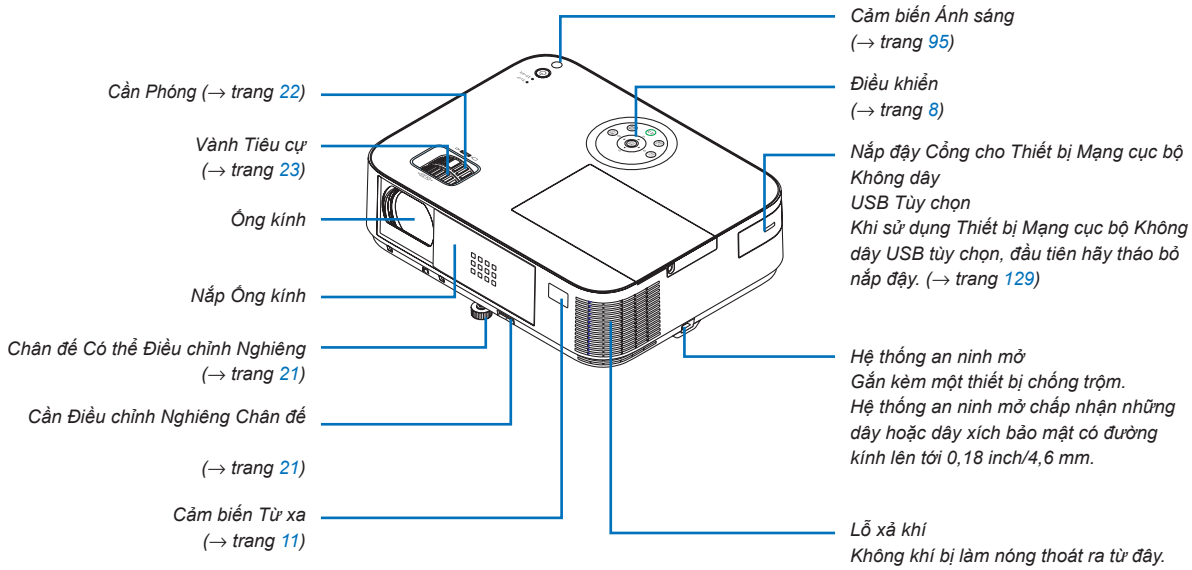

Mở và đóng nắp đậy ống kính

Trượt nắp đậy ống kính sang bên phải để mở ống kính.

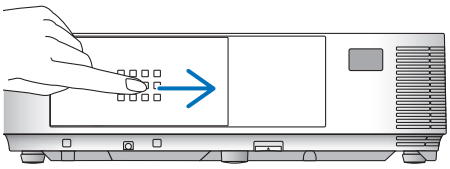

Để đóng ống kính, trượt nắp đậy ống kính về phía trái.

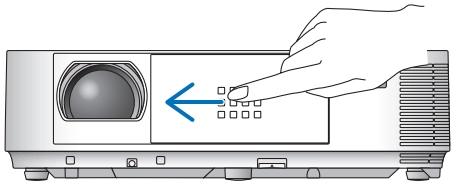

CHÚ Ý:

- *Nắp đậy ống kính làm việc kết hợp với chức năng TẮT AV. Đóng nắp đậy ống kính sẽ tắt hình ảnh và âm thanh khi máy chiếu đang hoạt động bình thường; mở nắp đậy ra sẽ khôi phục lại hình ảnh và âm thanh.*
  Đóng nắp đậy ống kính thì hình ảnh và âm thanh sẽ tắt, tuy nhiên đèn vẫn sẽ sáng. Nếu máy chiếu ở trạng thái này trong khoảng 2 tiếng, thì nó sẽ tự động tắt.
- *Không kéo nắp đậy ống kính bằng lực quá mạnh hoặc sử dụng lực mạnh theo cả hướng lên và xuống. Làm như vậy có thể làm hỏng cơ chế trượt của nắp đậy ống kính!*

Phía sau

[M402W/M362W/M322W/M402X/M362X/M322X/M282X/M402H/M322H]

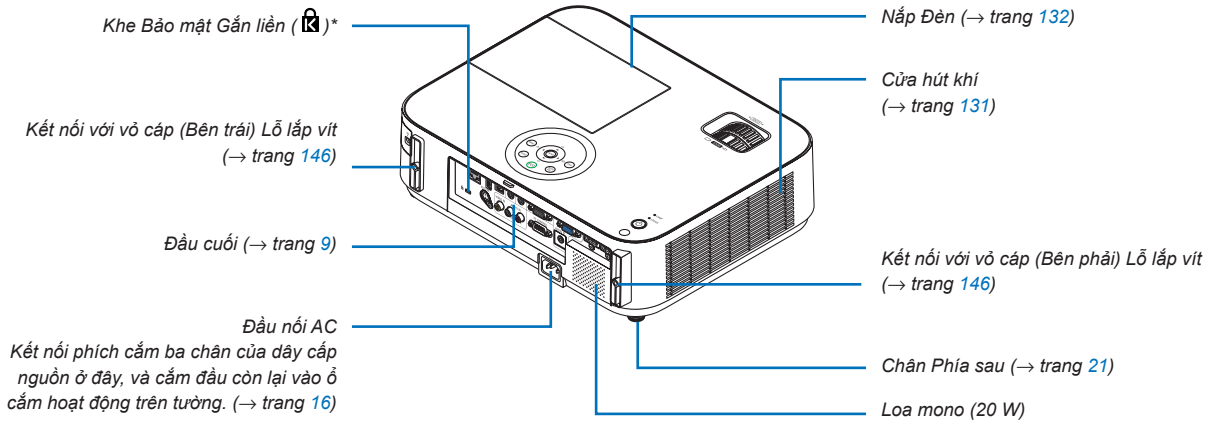

* Khe cắm bảo mật này hỗ trợ Hệ thống Bảo mật MicroSaver ®.

Trước/Trên

[M352WS/M302WS/M332XS]

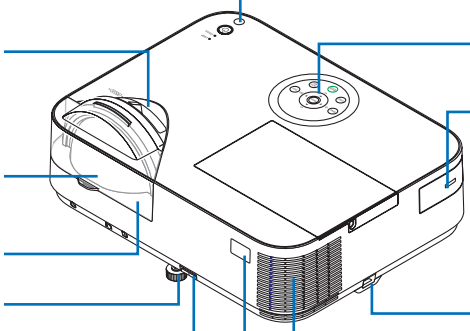

Cảm biến Ánh sáng
(→ trang 95)

Cần Tiêu cự
(→ trang 23)

Điều khiển
(→ trang 8)

Nắp đậy Cổng cho Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB Tùy chọn
Khi sử dụng Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB tùy chọn, đầu tiên hãy tháo bỏ nắp đậy. (→ trang 129)

Ống kính

Nắp Ống kính

Chân đế Có thể Điều chỉnh Nghiêng
(→ trang 21)

Hệ thống an ninh mở
Gắn kèm một thiết bị chống trộm.
Hệ thống an ninh mở chấp nhận những dây hoặc dây xích bảo mật có đường kính lên tới 0,18 inch/4,6 mm.

Cần Điều chỉnh Nghiêng Chân đế
(→ trang 21)

Cảm biến Từ xa
(→ trang 11)

Lỗ xả khí
Không khí bị làm nóng thoát ra từ đây.

Phía sau

[M352WS/M302WS/M332XS]

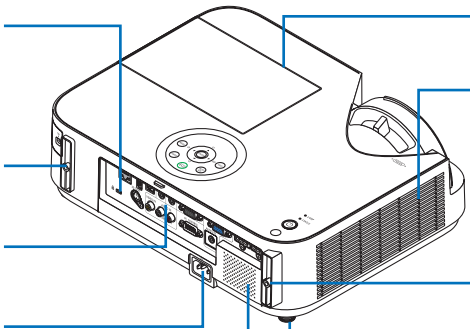

*Khe Bảo mật Gắn liền ( )**

Nắp Đèn (→ trang 132)

Cửa hút khí
(→ trang 131)

Kết nối với vỏ cáp (Bên trái) Lỗ lắp vít
(→ trang 146)

Đầu cuối (→ trang 9)

Kết nối với vỏ cáp (Bên phải) Lỗ lắp vít
(→ trang 146)

Đầu nối AC
Kết nối phích cắm ba chân của dây cấp nguồn ở đây, và cắm đầu còn lại vào ổ cắm hoạt động trên tường. (→ trang 16)

Chân Phía sau (→ trang 21)

Loa mono (20 W)

* Khe cắm bảo mật này hỗ trợ Hệ thống Bảo mật MicroSaver ®.

Những đặc tính Nổi bật

M402W/M362W/M322W/M402X/M362X/M322X/M282X/M402H/M322H

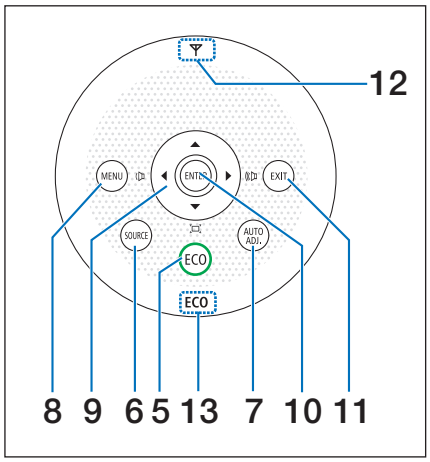

M352WS/M302WS/M332XS

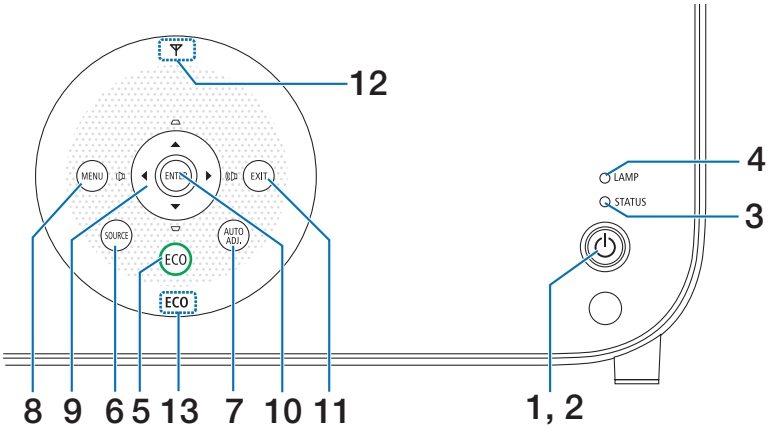

1. **Nút (NGUỒN)**
   (→ trang 17, 29)
2. **Chỉ báo NGUỒN**
   (→ trang 16, 17, 29, 135)
3. **Chỉ báo TRẠNG THÁI**
   (→ trang 135)
4. **Chỉ báo ĐÈN**
   (→ trang 132, 135)
5. **Nút SINH THÁI HỌC**
   (→ trang 33)
6. **Nút NGUỒN**
   (→ trang 19)
7. **TỰ ĐỘNG ĐIỀU CHỈNH Nút**
   (→ trang 28)
8. **Nút TRÌNH ĐƠN**
   (→ trang 80)

[M352WS/M302WS/M332XS]

9. **▲▼◀▶ / Nút Âm lượng ◀▶ / Nút Hiệu chỉnh hình thang ▲▼**
   (→ trang 24, 28, 80)

[M402W/M362W/M322W/M402X/M362X/M322X/M282X/M402H/M322H]

9. **▲▼◀▶ / Nút Âm lượng ◀▶ / Nút Hiệu chỉnh hình thang ▼ ( )**
   (→ trang 24, 28, 80)
10. **Nút NHẬP**
    (→ trang 80)
11. **Nút THOÁT**
    (→ trang 80)
12. **Chỉ báo Mạng cục bộ Không dây ( )**
    Khi máy chiếu bật lên với thiết bị mạng cục bộ không dây tùy chọn được gắn vào, thì chỉ báo sẽ bật sáng màu xanh da trời.
    (→ trang 128)
13. **Chỉ báo SINH THÁI HỌC**
    Khi [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] được cài đặt thành những tùy chọn khác ngoài [TẮT], thì chỉ báo này sẽ bật sáng màu xanh lục.
    (→ trang 33)

CHÚ Ý:
- *Tất cả các nút ngoài trừ ▲▼◀▶ sẽ sáng lên khi được nhấn. Ánh sáng sẽ tắt nếu không có nút điều khiển nào được thực hiện trong vòng 90 giây.*

Tính năng Đầu cuối

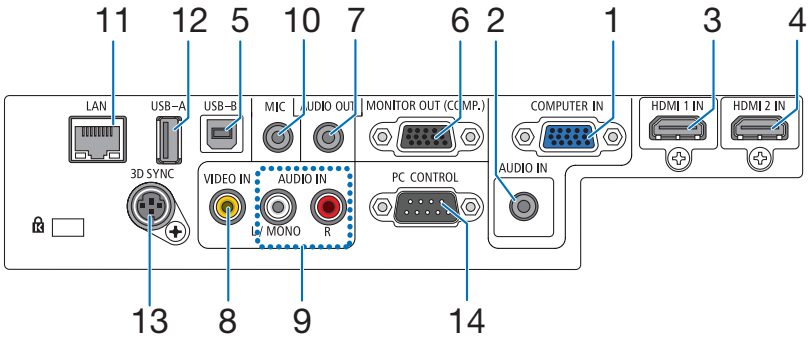

1. **MÁY TÍNH VÀO/Đầu nối Đầu vào Bộ phận (D-Sub 15 Chấu Nhỏ)**
   (→ trang 121, 123, 125)
2. **ÂM THANH VÀO MÁY TÍNH Lỗ cắm Nhỏ (Âm thanh nổi Nhỏ)**
   (→ trang 121, 123, 125)
3. **Đầu nối HDMI 1 ĐẦU ÂM (Kiểu A)**
   (→ trang 121, 126)
4. **Đầu nối HDMI 2 ĐẦU ÂM (Kiểu A)**
   (→ trang 121, 126)
5. **Cổng USB-B (Kiểu B)**
   (→ trang 44, 45)
6. **RA MÀN HÌNH (THÀNH PHẦN) Đầu nối (D-Sub 15 Chấu Nhỏ)**
   (→ trang 123)
7. **ÂM THANH RA Lỗ cắm Nhỏ (Âm thanh nổi Nhỏ)**
   (→ trang 123)
8. **Đầu nối VIDEO VÀO (RCA)**
   (→ trang 124)
9. **ÂM THANH VÀO VIDEO L/MONO, R (RCA)**
   (→ trang 124)
10. **Lỗ cắm Đầu vào MIC (Loa mono Nhỏ)**
    (→ trang 71)
11. **Cổng LAN (RJ-45)**
    (→ trang 127)
12. **Cổng USB-A (Kiểu A)**
    (→ trang 74)
13. **ĐỒNG BỘ 3D (DIN 4 Chấu Nhỏ)**
    (→ trang 67)
14. **ĐIỀU KHIỂN MÁY TÍNH Cổng [ĐIỀU KHIỂN MÁY TÍNH] (D-Sub 9 Chấu Nhỏ)**
    (→ trang 149)
    Sử dụng cổng này để kết nối với máy tính hoặc hệ thống điều khiển. Điều này cho phép bạn điều khiển máy chiếu bằng cách sử dụng giao thức truyền thông nối tiếp. Nếu bạn đang viết chương trình của riêng bạn, thì các mã điều khiển máy tính đặc trưng ở trang 149.

❹ Tên các Bộ phận Điều khiển Từ xa

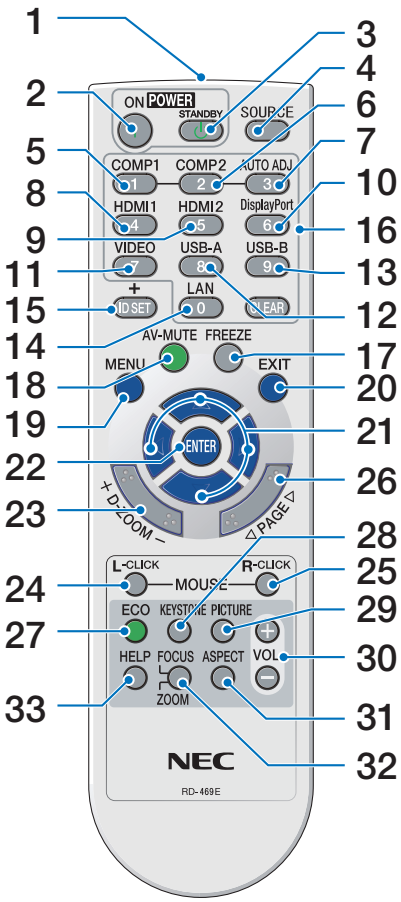

1. **Máy phát Hồng ngoại**
   (→ trang 11)
2. **Nút BẬT NGUỒN**
   (→ trang 17, 29)
3. **Nút CHỜ SẴN**
   (→ trang 29)
4. **Nút NGUỒN**
   (→ trang 19)

5, 6. Nút THÀNH PHẦN 1/THÀNH PHẦN 2
(→ trang 19)
(Nút THÀNH PHẦN 2 không hoạt động trong loạt máy chiếu này.)

7. **TỰ ĐỘNG ĐIỀU CHỈNH Nút**
   (→ trang 28)

8, 9. Nút HDMI1/HDMI2
(→ trang 19)

10. **Nút DisplayPort**
    (Nút này không hoạt động trong loạt máy chiếu này)
    (→ trang 19)
11. **Nút VIDEO**
    (→ trang 19)
12. **Nút USB-A**
    (→ trang 19, 74)
13. **Nút USB-B**
    (→ trang 19)
14. **Nút LAN**
    (→ trang 19)
15. **Nút THIẾT LẬP ID**
    (→ trang 100)
16. **Nút Bàn phím Số/Nút XÓA**
    (→ trang 100)
17. **Nút ĐÓNG BĂNG**
    (→ trang 31)
18. **Nút TẮT AV**
    (→ trang 31)
19. **Nút TRÌNH ĐƠN**
    (→ trang 80)
20. **Nút THOÁT**
    (→ trang 80)
21. **Nút ▲▼◀▶**
    (→ trang 80)
22. **Nút NHẬP**
    (→ trang 80)
23. **Nút D-ZOOM (+)(–)**
    (→ trang 31)
24. **Nút* CHUỘT TRÁI**
    (→ trang 44)
25. **Nút* CHUỘT PHẢI**
    (→ trang 44)
26. **TRANG ▽/Nút △**
    (→ trang 44)
27. **Nút SINH THÁI HỌC**
    (→ trang 33)
28. **Nút HIỆU CHỈNH HÌNH THANG**
    (→ trang 25)
29. **Nút HÌNH ẢNH**
    (→ trang 86, 88)
30. **ÂM LƯỢNG Nút (+)(–)**
    (→ trang 28)
31. **Nút HƯỚNG**
    (→ trang 91)
32. **Nút TIÊU CỰ/PHÓNG**
    Nút PHÓNG chỉ làm việc trên các mẫu máy chiếu gần. Nút TIÊU CỰ không hoạt động trong loạt máy chiếu này.
33. **Nút GIÚP ĐỠ**
    (→ trang 111)

* Nút CHUỘT TRÁI và CHUỘT PHẢI chỉ hoạt động khi cáp USB được kết nối với máy tính.

Lắp đặt Pin

1 Đè chắc chắn và trượt nắp pin ra.

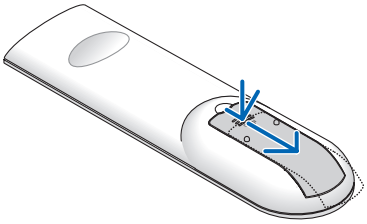

2 Lắp đặt pin mới (AAA). Bảo đảm cực pin được bố trí (+/-) đúng hướng.

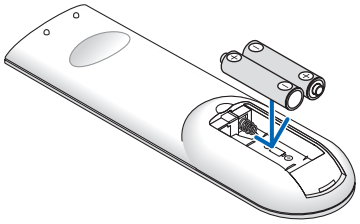

3 Trượt nắp sau để đẩy ngược lại cho đến khi nó khớp vào vị trí. Không sử dụng chung những loại pin khác nhau hoặc pin mới và pin cũ.

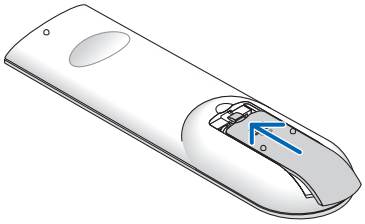

Những chú ý với Điều khiển Từ xa

- Sử dụng điều khiển từ xa một cách cẩn thận.
- Nếu điều khiển từ xa bị ướt, lau khô nó ngay lập tức.
- Tránh nhiệt độ quá nóng và độ ẩm quá cao.
- Không làm chập mạch, hoặc tháo rời pin.
- Không vứt pin vào lửa.
- Nếu bạn không sử dụng điều khiển từ xa trong một thời gian dài, hãy tháo bỏ pin ra.
- Bảo đảm cực pin được bố trí (+/-) đúng hướng.
- Không sử dụng pin mới và pin cũ cùng nhau, hoặc sử dụng các pin khác loại cùng nhau.
- Loại bỏ pin đã sử dụng theo quy định tại địa phương.

Phạm vi Hoạt động cho Điều khiển Từ xa Không dây

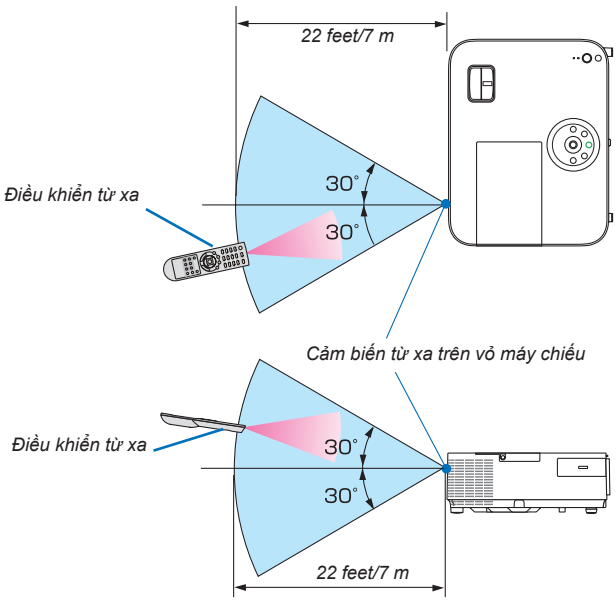

- Tín hiệu hồng ngoại hoạt động theo khoảng cách đường ngắm khoảng 22 feet/7 m và trong một góc 60 độ của cảm biến từ xa trên vỏ máy chiếu.
- Máy chiếu sẽ không phản hồi nếu có những đồ vật nằm giữa điều khiển từ xa và cảm biến, hoặc nếu ánh sáng mạnh chiếu vào cảm biến. Pin yếu cũng sẽ cản trở điều khiển từ xa điều khiển máy chiếu một cách đúng đắn.

❺ Môi trường Hoạt động đối với Phần mềm Kèm theo trong CD-ROM

Tên và Tính năng của các Chương trình Phần mềm Đi kèm

Tên của chương trình phần mềm	Tính năng
Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo (Chỉ dành cho Windows)	Đây là một chương trình phần mềm được sử dụng để điều khiển nguồn BẬT/TẮT và lựa chọn nguồn của máy chiếu từ máy tính của bạn bằng cách sử dụng cáp máy tính kèm theo (VGA) và các thiết bị khác. (→ trang 38)

Tên của chương trình phần mềm	Tính năng
Tiện ích Hình ảnh Nhanh	• Đây là một chương trình phần mềm được sử dụng để trình chiếu màn hình hoặc âm thanh máy tính từ máy tính qua cáp USB hoặc mạng có dây/không dây. Không yêu cầu cáp máy tính (VGA). (→ trang 58) • Đây là chương trình phần mềm có thể được sử dụng để điều khiển BẬT/TẮT nguồn và lựa chọn nguồn của máy chiếu từ máy tính của bạn. • Chức năng Công cụ Hiệu chỉnh Hình (GCT) cho phép bạn hiệu chỉnh biến dạng của hình ảnh được chiếu trên một bức tường cong. (→ trang 65)
Tiện ích Hình ảnh Nhanh cho Mac OS	• Đây là chương trình phần mềm được sử dụng để chiếu màn hình máy tính của bạn qua mạng có dây/không dây. Không yêu cầu cáp máy tính (VGA). (→ trang 58, 63) • Đây là chương trình phần mềm có thể được sử dụng để điều khiển BẬT/TẮT nguồn và lựa chọn nguồn của máy chiếu từ máy tính của bạn. * Các chức năng “Truyền tải âm thanh”, “Hiển thị USB”, và “GCT” không được hỗ trợ trên Mac.

Tên của chương trình phần mềm	Tính năng
Tiện ích Điều khiển Máy tính Chuyên nghiệp 4 Tiện ích Điều khiển Máy tính Chuyên nghiệp 5 (dành cho Mac OS)	Đây là chương trình phần mềm được sử dụng để điều khiển máy chiếu từ máy tính khi máy tính và máy chiếu được kết nối qua LAN (có dây hoặc không dây) hoặc một cáp nối tiếp. (→ trang 54)

CHÚ Ý:
- *Tiện ích Hình ảnh Nhanh không hỗ trợ “Chế độ Họp” trong Tiện ích Hình ảnh Nhanh 2.0 kèm theo với các mẫu máy khác của chúng tôi.*

Dịch vụ tải về

Để có thông tin cập nhật về các chương trình phần mềm, hãy ghé thăm website của chúng tôi:
URL: http://www.nec-display.com/dl/en/index.html

Môi trường Hoạt động

Những môi trường sau là môi trường hoạt động dành cho Tiện ích Hình ảnh Nhanh. Đối với môi trường hoạt động của chương trình phần mềm khác, hãy tham khảo chức năng giúp đỡ của mỗi chương trình phần mềm.

[Windows]

Hệ điều hành được hỗ trợ	Windows 8 (Bản Core) Windows 8 Pro Windows 8 Enterprise Windows 7 Home Basic Windows 7 Home Premium Windows 7 Professional Windows 7 Ultimate Windows 7 Enterprise Windows Vista Home Basic Windows Vista Home Premium Windows Vista Business Windows Vista Ultimate Windows Vista Enterprise Windows XP Home Edition (phiên bản 32-bit) Service Pack 3 hoặc mới hơn Windows XP Professional (phiên bản 32-bit) Service Pack 3 hoặc mới hơn • Không hỗ trợ chức năng tiết kiệm điện trong Windows. • Để sử dụng khả năng truyền tải âm thanh, đòi hỏi phải có Windows 8/Windows 7/ Windows Vista Service Pack 1 hoặc mới hơn.
Bộ xử lý	• Windows 8/Windows 7/Windows Vista Yêu cầu tương đương Pentium M 1,2 GHz hoặc cao hơn Khuyến nghị lõi kép 1.5 GHz hoặc cao hơn • Windows XP Yêu cầu tương đương Pentium M 1,0 GHz hoặc cao hơn Khuyến nghị lõi kép 1.0 GHz hoặc cao hơn
Bộ nhớ	• Windows 8/Windows 7/Windows Vista Yêu cầu 512 MB hoặc lớn hơn Khuyến nghị 1 GB hoặc lớn hơn • Windows XP Yêu cầu 256 MB hoặc lớn hơn Khuyến nghị 512 MB hoặc lớn hơn * Có thể cần có nhiều bộ nhớ hơn để chạy thêm các ứng dụng cùng một lúc.
Bộ xử lý đồ họa	• Windows 8/Windows 7/Windows Vista Điểm “Đồ họa” 3.0 hoặc khuyến nghị “Chỉ số Trải nghiệm Windows” cao hơn.
Môi trường mạng	Mạng cục bộ có dây hoặc không dây tương thích TCP/IP * Sử dụng một thiết bị mạng cục bộ không dây tuân thủ tiêu chuẩn Wi-Fi. * Yêu cầu khả năng truyền tải âm thanh lớn hơn 3 Mbps.
Độ phân giải	• Windows 8/Windows 7/Windows Vista Yêu cầu SVGA (800 × 600) hoặc cao hơn Khuyến nghị giống như với máy chiếu • Windows XP Yêu cầu VGA (640 × 480) hoặc cao hơn Khuyến nghị giống như với máy chiếu
Màu Màn hình	Màu cao (15 bit, 16 bit) Màu Thực (24 bit, 32 bit) (đề xuất) • Không hỗ trợ ít hơn 256 màu.

[Mac]

Hệ điều hành được hỗ trợ	Mac OS X v10.6, v10.7, v10.8
Bộ xử lý (CPU)	Yêu cầu Intel® Core™ Duo processor 1,5 GHz hoặc cao hơn Khuyến nghị Intel® Core™ 2 Duo processor 1,6 GHz hoặc cao hơn * Không hỗ trợ PowerPC®
Bộ nhớ	Yêu cầu 512 MB hoặc lớn hơn
Môi trường mạng	Yêu cầu mạng cục bộ có dây hoặc không dây hỗ trợ TCP/IP * Những bộ điều hợp Mạng cục bộ sau được xác nhận làm việc với Tiện ích Hình ảnh Nhanh: • Bộ điều hợp Mạng cục bộ có dây được cài cho Mac • Bộ điều hợp Mạng cục bộ không dây cài sẵn cho Mac • Bộ điều hợp Apple USB Ethernet • Bộ điều hợp Apple Thunderbolt Ethernet “Kết nối Dễ dàng” chỉ hỗ trợ Mạng cục bộ không dây.
Độ phân giải	Yêu cầu SVGA (800 × 600) hoặc cao hơn Khuyến nghị giống như với máy chiếu
Màu Màn hình	Yêu cầu 16,70 triệu màu

2. Chiếu Hình ảnh (Hoạt động Cơ bản)

Mục này mô tả cách thức bật máy chiếu và chiếu một hình ảnh lên màn hình.

❶ Các bước Chiếu một Hình ảnh

Bước 1

- ***Kết nối máy tính của bạn/Kết nối dây nguồn (→ trang 16)***

⇩

Bước 2

- ***Bật máy chiếu (→ trang 17)***

⇩

Bước 3

- ***Chọn một nguồn (→ trang 19)***

⇩

Bước 4

- ***Điều chỉnh kích thước và vị trí hình ảnh (→ trang 20)***
- ***Hiệu chỉnh biến dạng hình thang [HIỆU CHỈNH HÌNH THANG] (→ trang 24)***

⇩

Bước 5

- ***Điều chỉnh hình ảnh và âm thanh***
  - *Tối ưu hóa tín hiệu máy tính một cách tự động (→ trang 28)*
  - *Tăng hoặc giảm âm lượng (→ trang 28)*

⇩

Bước 6

- ***Thực hiện trình bày***

⇩

Bước 7

- ***Tắt máy chiếu (→ trang 29)***

⇩

Bước 8

- ***Sau khi sử dụng (→ trang 30)***

❷ Kết nối máy tính của bạn/Kết nối dây nguồn

1. Kết nối máy tính của bạn với máy chiếu.

Mục này sẽ chỉ cho bạn kết nối cơ bản đến một máy tính. Để biết thêm thông tin về những cách kết nối khác, hãy xem "6. Lắp đặt và Kết nối" tại trang 121.

Kết nối cáp máy tính (VGA) giữa đầu nối VÀO MÁY TÍNH của máy chiếu và cổng máy tính (D-Sub 15 Chấu Nhỏ). Vặn hai ốc vít của cả hai đầu nối để cố định cáp máy tính (VGA).

2. Kết nối dây nguồn được cung cấp với máy chiếu.

Đầu tiên nối phích cắm ba chân của dây nguồn được cung cấp với đầu cực AC IN của máy chiếu, và sau đó cắm đầu nối khác của dây nguồn được cung cấp vào ổ cắm điện trên tường.

Chỉ báo nguồn của máy chiếu sẽ sáng đỏ (chế độ chờ sẵn).*

Xem mục Chỉ báo Nguồn.(→ trang 135)

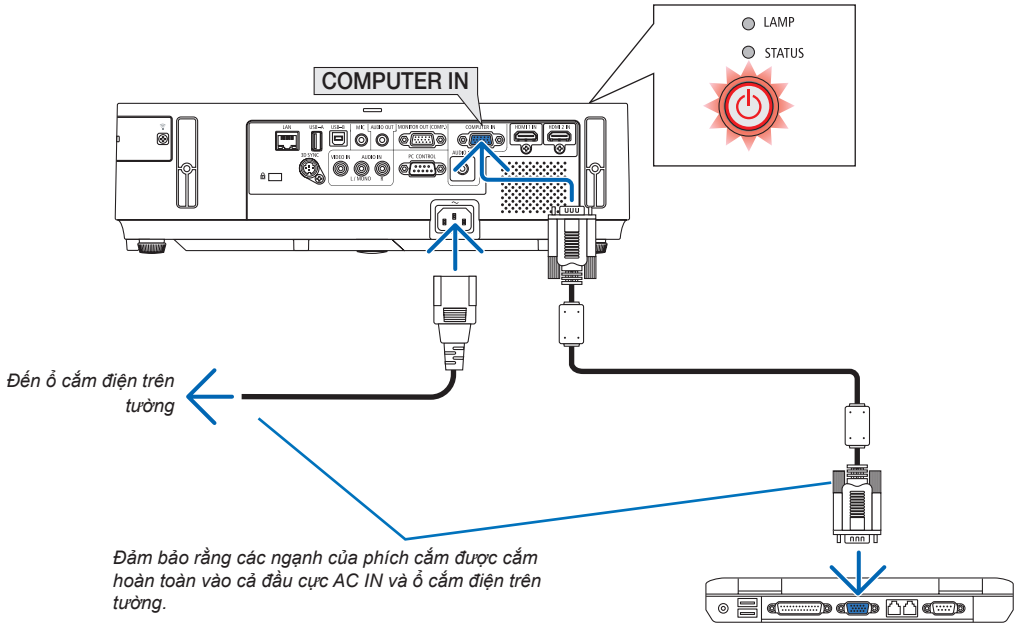

⚠ CẢNH BÁO:

Các bộ phận của máy chiếu có thể trở nên nóng tạm thời nếu máy chiếu được tắt bằng nút NGUỒN hoặc nếu nguồn cấp AC bị ngắt trong khi máy chiếu đang hoạt động bình thường.
Hãy cẩn thận khi nhấc máy chiếu lên.

❸ Bật máy chiếu

1. Trượt nắp đậy ống kính sang bên phải để mở ống kính.

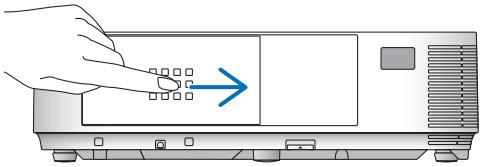

[M352WS/M302WS/M332XS]

1. Tháo nắp che ống kính.

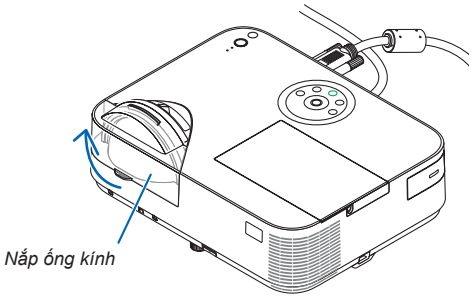

2. Nhấn ⏻ nút (NGUỒN) trên vỏ máy chiếu hoặc nút BẬT NGUỒN trên điều khiển từ xa.

Chỉ báo NGUỒN sẽ chuyển sang màu xanh da trời và máy chiếu sẽ sẵn sàng sử dụng.

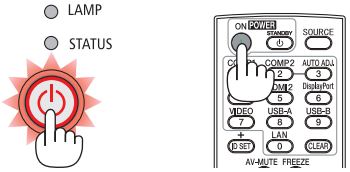

MẸO NHỎ:

- *Khi thông báo "Máy chiếu bị khóa! Hãy nhập mật khẩu của bạn." hiển thị, điều đó có nghĩa là tính năng [BẢO MẬT] đã được bật. (→ trang 35)*

Sau khi bạn bật máy chiếu lên, đảm bảo rằng máy tính hoặc nguồn video được bật và nắp che ống kính đã mở.

CHÚ Ý: Khi không có tín hiệu đầu vào, thì hướng dẫn không có tín hiệu hiển thị (cài đặt trình đơn ban đầu).

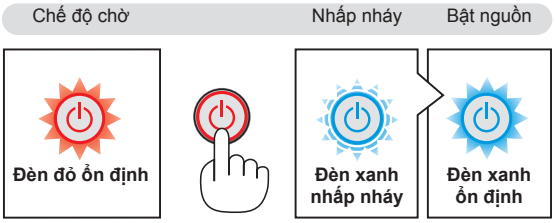

(→ trang 135)

Chú ý trên màn hình Khởi động (Màn hình Chọn Ngôn ngữ Trình đơn)

Khi bạn bật máy chiếu lên đầu tiên, bạn sẽ vào trình đơn Khởi động. Trình đơn này cho bạn cơ hội để chọn một trong các ngôn ngữ trình đơn.

Để chọn một ngôn ngữ trình đơn, làm theo các bước sau:

1. Sử dụng nút ▲, ▼, ◀ hoặc ▶ để chọn một trong các ngôn ngữ từ trình đơn.

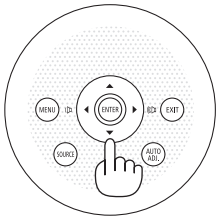

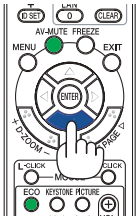

2. Nhấn nút NHẬP để thực hiện lựa chọn.

Sau khi việc này hoàn thành, bạn có thể tiến hành hoạt động của trình đơn.
Nếu bạn muốn, thì bạn có thể chọn ngôn ngữ trình đơn sau.
(→ [NGÔN NGỮ] trên trang 82 và 96)

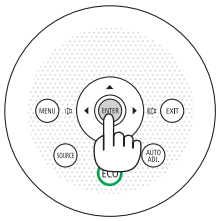

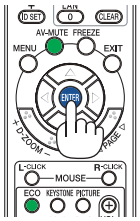

CHÚ Ý:

- *Khi tắt nguồn cấp điện và sau đó bật lại bằng cách sử dụng bảng điện hoặc bộ ngắt.*
  Chờ ít nhất khoảng 1 giây từ lúc tắt nguồn cấp điện cho đến lúc bật nguồn trở lại.
  Không làm như vậy có thể làm cho máy chiếu mất điện. (Có thể sẽ không có đèn LED chờ)
  Nếu điều này xảy ra, hãy rút dây nguồn ra và cắm lại. Bật nguồn điện chính.
- *Nếu một trong những điều sau đây xảy ra, thì máy chiếu sẽ không thể bật lên được.*
- *Nếu nhiệt độ bên trong máy chiếu quá cao, thì máy chiếu sẽ phát hiện ra nhiệt độ cao bất thường. Trong tình trạng này máy chiếu sẽ không bật lên được nhằm bảo vệ hệ thống bên trong. Nếu điều này xảy ra, hãy đợi cho các bộ phận bên trong của máy chiếu nguội đi.*
- *Khi đèn đã đạt đến giới hạn cuối của vòng đời sử dụng, thì máy chiếu sẽ không bật lên được. Nếu điều này xảy ra, hãy thay thế đèn chiếu.*
- *Nếu chỉ báo TRẠNG THÁI sáng màu cam với nút nguồn được nhấn, điều đó có nghĩa là [KHÓA BẰNG ĐIỀU KHIỂN] được bật lên. Hủy khóa bằng cách tắt máy chiếu. (→ trang 99)*
- *Nếu đèn không sáng, và nếu chỉ báo TRẠNG THÁI nhấp nháy với một chu kỳ 6 giây, hãy đợi đủ một phút và sau đó bật nguồn lên.*
- *Khi chỉ báo NGUỒN đang nhấp nháy màu xanh với những chu kỳ ngắn, thì không thể tắt được nguồn điện bằng nút nguồn.*
- *Ngay sau khi bật máy chiếu, có thể xuất hiện tình trạng màn hình nhấp nháy. Điều này là bình thường. Đợi 3 đến 5 phút cho đến khi đèn sáng ổn định.*
- *Khi máy chiếu được bật lên, nó có thể mất vài phút trước khi ánh sáng đèn trở nên sáng hẳn.*
- *Nếu bạn bật máy chiếu lên ngay sau khi đèn được tắt hoặc khi nhiệt độ cao, thì quạt sẽ chạy mà không hiển thị hình ảnh một lúc và sau đó máy chiếu sẽ hiển thị hình ảnh.*

❹ Chọn một Nguồn

Chọn máy tính hoặc nguồn video

CHÚ Ý: Bật máy tính hoặc thiết bị nguồn video được kết nối với máy chiếu.

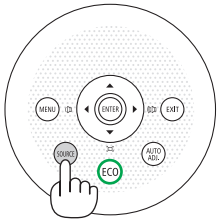

Tự động Dò tìm Tín hiệu

Nhấn nút NGUỒN một lần. Máy chiếu sẽ tìm kiếm nguồn vào có sẵn và hiển thị nó. Nguồn vào sẽ thay đổi như sau:

MÁY TÍNH → HDMI1 → HDMI2 → VIDEO → USB-A → LAN → USB-B → MÁY TÍNH → ...

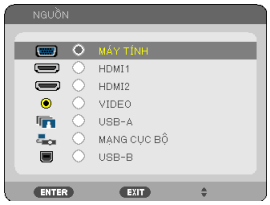

- Với màn hình NGUỒN được hiển thị, bạn có thể nhấn nút NGUỒN một vài lần để chọn nguồn vào.

MẸO NHỎ: Nếu không có tín hiệu nguồn vào, thì nguồn vào sẽ bị bỏ qua.

Sử dụng Điều khiển Từ xa

Bấm bất kỳ một trong các nút sau COMP1, HDMI1, HDMI2, VIDEO, USB-A, LAN, hoặc USB-B.

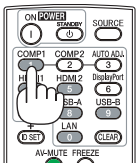

Chọn Nguồn Mặc định

Bạn có thể thiết lập một nguồn như nguồn mặc định để nó sẽ được hiển thị mỗi lần máy chiếu bật lên.

1. ***Nhấn nút TRÌNH ĐƠN.***

   Trình đơn sẽ hiển thị.

2. ***Nhấn nút ▶ hai lần để chọn [CÀI ĐẶT] và nhấn nút ▼ hoặc nút NHẬP để chọn [CHUNG].***
3. ***Nhấn nút ▶ bốn lần để chọn [TÙY CHỌN(2)].***
4. ***Nhấn nút ▼ năm lần để chọn [LỰA CHỌN NGUỒN MẶC ĐỊNH] và nhấn nút NHẬP.***

   Màn hình [LỰA CHỌN NGUỒN MẶC ĐỊNH] sẽ hiển thị.

   (→ trang 104)

5. ***Chọn một nguồn là nguồn mặc định, và nhấn nút NHẬP.***

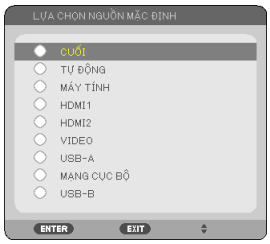

6. ***Nhấn nút THOÁT một vài lần để đóng trình đơn.***
7. ***Khởi động lại máy chiếu.***

   Nguồn bạn đã chọn ở bước 5 sẽ được chiếu.

MẸO NHỎ:

- *Khi máy chiếu ở chế độ Chờ sẵn, việc sử dụng một tín hiệu máy tính từ một máy tính được kết nối với đầu nối VÀO MÁY TÍNH sẽ bật máy chiếu lên và đồng thời chiếu hình ảnh của máy tính.*
  ([TỰ ĐỘNG BẬT NGUỒN(MÁY TÍNH)] → trang 104)
- *Trên Windows 7, tổ hợp phím Windows và P cho phép bạn thiết lập màn hình ngoài một cách dễ dàng và nhanh chóng.*

❺ Điều chỉnh Kích cỡ và Vị trí Hình ảnh

Sử dụng chân đế điều chỉnh nghiêng, chức năng phóng hoặc vành tiêu cự để điều chỉnh kích cỡ và vị trí hình ảnh.
Trong chương này các hình vẽ và dây cáp được lược bỏ cho dễ hiểu.

Điều chỉnh góc xoay (chiều cao của hình ảnh)
[Chân nghiêng] (→ trang 21)

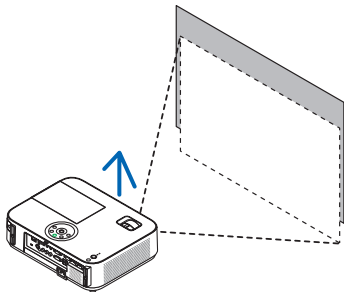

Điều chỉnh nghiêng trái và phải của hình ảnh
[Chân đế sau] (→ trang 21)

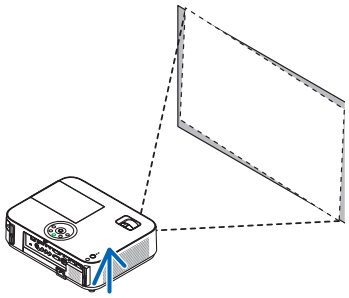

Tinh chỉnh kích cỡ của hình ảnh
[Chức năng phóng] (→ trang 22)

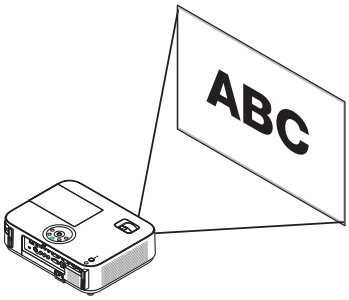

Điều chỉnh tiêu cự
[Chức năng tiêu cự] (→ trang 23)

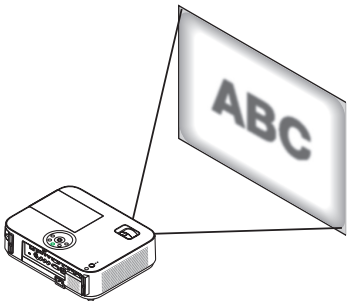

Điều chỉnh hiệu chỉnh hình thang [HIỆU CHỈNH HÌNH THANG]* (→ trang 24)

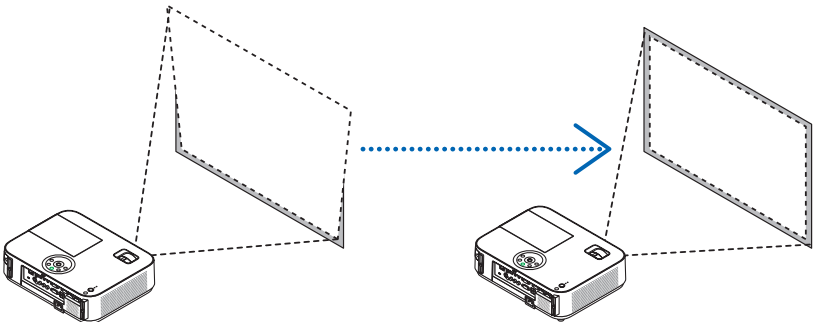

* Chức năng Hiệu chỉnh Hình thang Tự động được bật tại thời điểm ban đầu. Để thực hiện hiệu chỉnh hình thang bằng tay, xem "6. Hiệu chỉnh Biến dạng Hình thang Thủ công" tại trang 24.

Điều chỉnh Chân Nghiêng

1. Nhấc cạnh trước của máy chiếu.

> ⚠ **CẢNH BÁO:**
> Không chạm vào lỗ xả khí trong quá trình điều chỉnh Chân Nghiêng bởi nó có thể bị làm nóng khi máy chiếu bật lên và sau khi tắt.

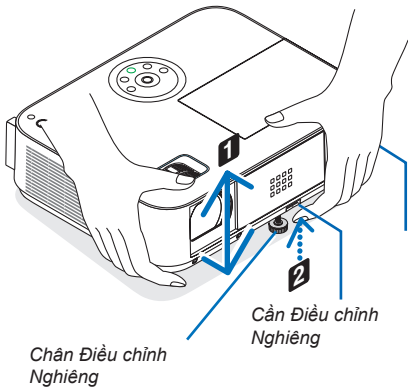

2. Đẩy mạnh và giữ lấy Cần Điều chỉnh Chân Nghiêng phía trước của máy chiếu để mở rộng chân nghiêng điều chỉnh.

3. Hạ thấp phía trước máy chiếu xuống độ cao mong muốn.

4. Nhả Cần Điều chỉnh Chân Nghiêng để khóa chân nghiêng điều chỉnh lại.

Chân nghiêng có thể được mở rộng lên tới 2 inch/52 mm.

Có khoảng 10 độ (lên tới) điều chỉnh cho phần phía trước của máy chiếu.

Xoay chân sau đến chiều cao mong muốn để hình ảnh được vuông vắn trên bề mặt chiếu.

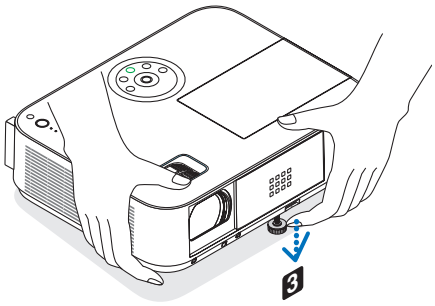

> ⚠ **CẢNH BÁO:**
> - Không sử dụng chân điều chỉnh nghiêng cho những mục đích ngoài mục đích ban đầu.
> Lạm dụng việc sử dụng chân điều chỉnh nghiêng để chống đỡ hoặc treo (lên tường hoặc trần nhà) thì có thể gây hư hỏng cho máy chiếu.

Điều chỉnh nghiêng trái và phải của hình ảnh [Chân sau]

- ***Xoay chân phía sau.***

  Chân phía sau có thể kéo dài tới 1 inch/26,5 mm. Xoay chân phía sau cho phép máy chiếu được đặt theo chiều ngang.

CHÚ Ý:
- *Không kéo dài chân phía sau quá giới hạn chiều cao (0,8 inch/21,5 mm). Làm như vậy có thể khiến cho chân phía sau rời ra khỏi máy chiếu.*
- *Nếu kéo dài chân phải phía sau (nhìn từ phía sau) làm cho chỗ nhô ra chạm phải mặt sàn, thì hãy kéo dài chân phải phía sau thêm ít nhất 0,5 inch/12 mm nữa. Nếu việc kéo dài chân phải phía sau làm cho chỗ nhô ra chạm phải mặt sàn, thì hãy kéo dài chân trái phía sau thêm ít nhất 0,3 inch/8 mm nữa.*

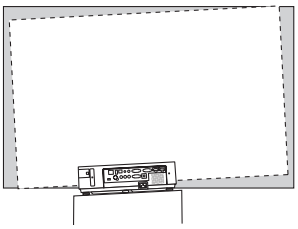

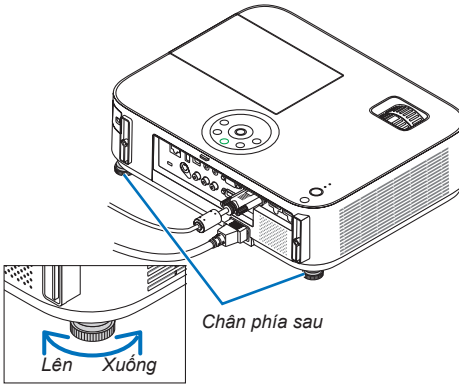

Phóng

[M402X/M362X/M322X/M282X/M402W/M362W/M322W/M402H/M322H]

Sử dụng cần PHÓNG để điều chỉnh kích cỡ hình ảnh trên màn hình.

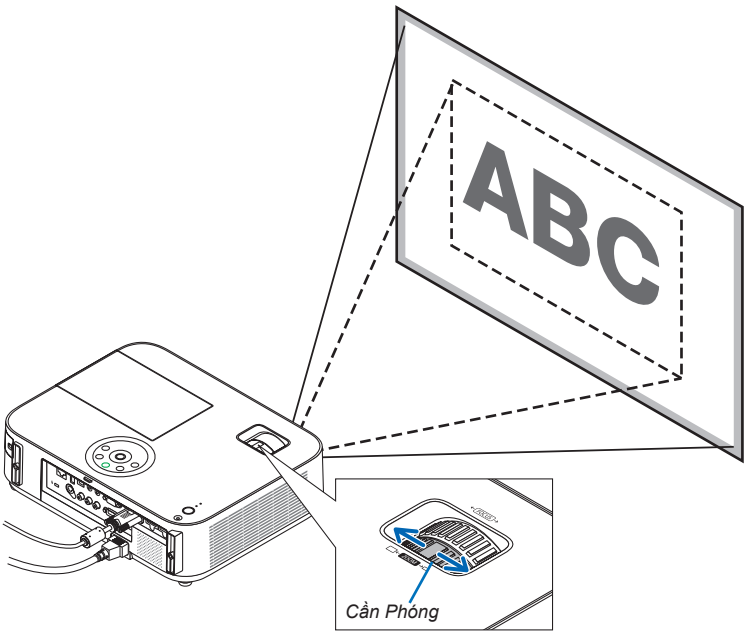

[M332XS/M352WS/M302WS]

Kích thước hình ảnh có thể được điều chỉnh bằng điện tử từ trình đơn. Để thực hiện việc này, hãy làm theo những bước sau.

Điều chỉnh nút PHÓNG trên điều khiển từ xa

1. ***Nhấn nút PHÓNG.***

   Thanh PHÓNG KỸ THUẬT SỐ sẽ hiển thị.

2. ***Nhấn nút ◀ hoặc ▶ để điều chỉnh kích cỡ màn hình.***

3. ***Nhấn nút THOÁT.***

   Thanh PHÓNG KỸ THUẬT SỐ sẽ được đóng lại.

Tiêu cự

Sử dụng vành TIÊU CỰ để có tiêu cự tốt nhất.

[M402X/M362X//M322X/M282X/M402W/M362W/ M322W/M402H/M322H]

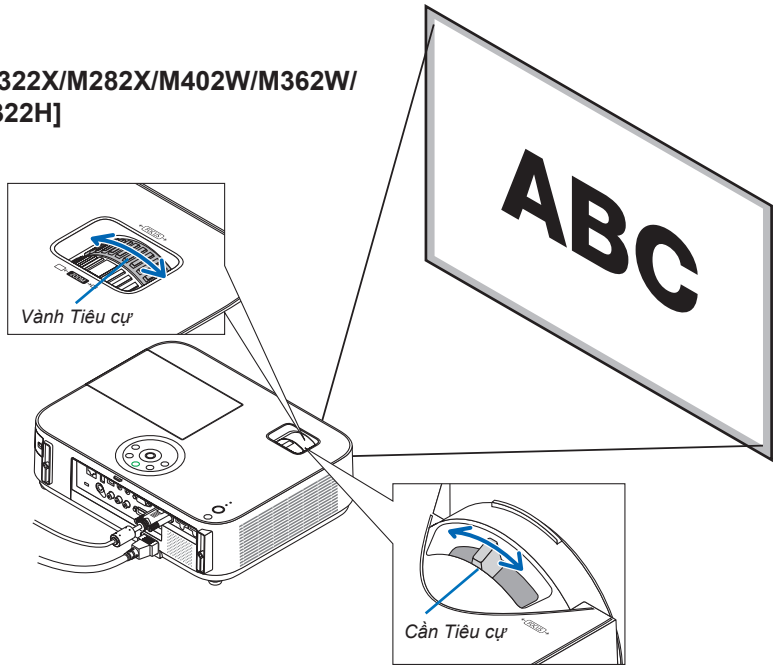

[M332XS/M352WS/M302WS]

Sử dụng cần TIÊU CỰ để có tiêu cự tốt nhất.

❻ Hiệu chỉnh Biến dạng Hình thang Thủ công

Nếu màn hình nghiêng theo chiều dọc, thì biến dạng hình thang trở nên lớn hơn. Chức năng Hiệu chỉnh Hình thang Tự động được bật tại thời điểm ban đầu. Để hiệu chỉnh biến dạng hình thang thủ công, thực hiện những bước sau để hiệu chỉnh biến dạng hình thang.

CHÚ Ý:
- *Việc hiệu chỉnh hình thang có thể làm cho hình ảnh hơi bị mờ bởi vì việc điều chỉnh được thực hiện bằng điện tử.*
- *Phạm vi hiệu chỉnh hình thang có thể được làm cho hẹp hơn, tùy thuộc vào tín hiệu hoặc việc lựa chọn hệ số co.*

[M352WS/M302WS/M332XS]

Điều chỉnh bằng các nút trên vỏ máy

1. Nhấn nút ▲ hoặc ▼ trong trường hợp không có trình đơn hiển thị.

Thanh hiệu chỉnh hình thang sẽ hiển thị.

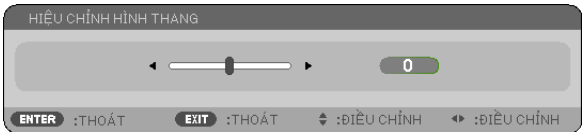

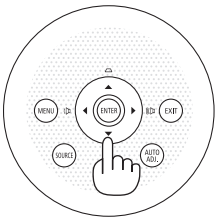

2. Sử dụng ▲ hoặc ▼ để hiệu chỉnh biến dạng hình thang.

Thanh hiệu chỉnh hình thang sẽ được đóng lại sau một khoảng thời gian.

3. Nhấn nút NHẬP.

Thanh hiệu chỉnh hình thang sẽ được đóng lại.

CHÚ Ý:
- *Khi trình đơn này hiển thị, thì những thao tác trên sẽ không có hiệu lực nữa. Khi trình đơn hiển thị, hãy nhấn nút TRÌNH ĐƠN để đóng trình đơn và khởi động việc Hiệu chỉnh hình thang.*
  Từ trình đơn, chọn [CÀI ĐẶT] → [CHUNG] → [HIỆU CHỈNH HÌNH THANG]. Những thay đổi có thể được lưu với chức năng [LƯU HIỆU CHỈNH HÌNH THANG]. (→ trang 94)
- *Việc điều khiển hiệu chỉnh hình thang không có hiệu lực với nút ▲ hoặc ▼ khi đầu nối [USB-B] được sử dụng.*

Điều chỉnh bằng điều khiển từ xa

1. Nhấn nút HIỆU CHỈNH HÌNH THANG.

Thanh hiệu chỉnh hình thang sẽ hiển thị.

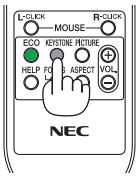

2. Sử dụng nút ◀ hoặc ▶ để hiệu chỉnh biến dạng hình thang.

Điều chỉnh sao cho bên phải và bên trái song song với nhau.

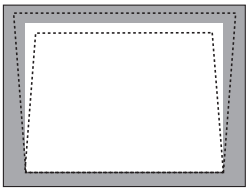

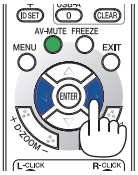

3. Nhấn nút THOÁT.

Thanh hiệu chỉnh hình thang sẽ được đóng lại.

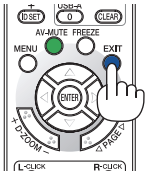

[M402W/M362W/M322W/M402X/M362X/M322X/M282X/M402H/M322H]

1. ***Nhấn nút ▼ ( ) trên vỏ máy chiếu trong trường hợp không có trình đơn hiển thị.***

   Màn hình Hiệu chỉnh hình thang sẽ hiển thị trên màn hình.

   - *Nhấn nút HIỆU CHỈNH HÌNH THANG khi sử dụng điều khiển từ xa.*

2. ***Nhấn nút ▼ để chọn [THẲNG ĐỨNG] và sau đó sử dụng ◀ hoặc ▶ để cho bên trái và bên phải của hình ảnh được chiếu song song với nhau.***

   * *Điều chỉnh méo mó hình thang theo chiều thẳng đứng.*

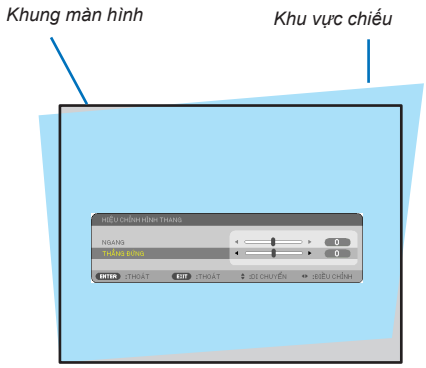

3. ***Căn trái (hoặc phải) của màn hình với phía trái (hoặc phải) của hình ảnh được chiếu.***

   - *Sử dụng cạnh ngắn hơn của hình ảnh được chiếu làm cơ sở.*
   - *Trong ví dụ bên phải, sử dụng cạnh trái làm cơ sở.*

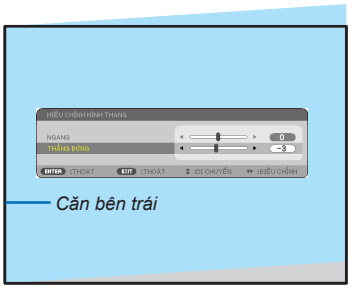

4. ***Nhấn nút ▲ để chọn [NGANG] và sau đó sử dụng ◀ hoặc ▶ để cho bên trên và bên dưới của hình ảnh được chiếu song song với nhau.***

   * *Điều chỉnh méo mó hình thang theo chiều ngang.*

5. ***Lặp lại các bước 2 và 4 để hiệu chỉnh méo mó hình thang.***

6. ***Sau khi hoàn thành việc hiệu chỉnh hình thang, hãy nhấn nút THOÁT.***

   Màn hình Hiệu chỉnh hình thang sẽ biến mất.

   - *Để thực hiện lại việc Hiệu chỉnh hình thang, hãy nhấn nút ▼ để hiển thị màn hình Hiệu chỉnh hình thang và lặp lại các bước từ 1 đến 6 ở trên.*

❼ Tối ưu hóa Tín hiệu Máy tính Tự động

Điều chỉnh Hình ảnh Sử dụng chức năng Điều chỉnh Tự động

Tối ưu hóa hình ảnh máy tính một cách tự động. (MÁY TÍNH)
Nhấn nút TỰ ĐỘNG ĐIỀU CHỈNH để tự động tối ưu hóa hình ảnh máy tính.
Việc điều chỉnh này có thể cần thiết khi bạn kết nối máy tính lần đầu tiên.

[Hình ảnh kém chất lượng]

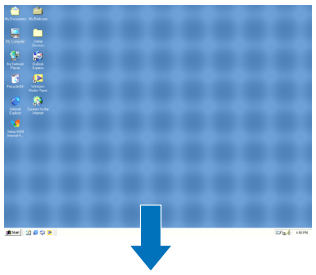

[Hình ảnh bình thường]

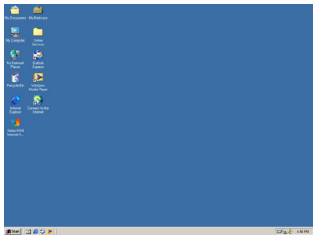

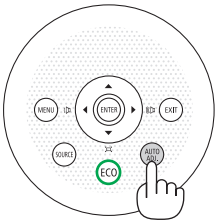

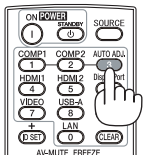

CHÚ Ý:
Một số tín hiệu có thể mất thời gian để hiển thị hoặc không thể hiển thị một cách chính xác.
- *Nếu hoạt động Điều chỉnh Tự động không thể tối ưu hóa tín hiệu máy tính, hãy cố gắng điều chỉnh [NGANG], [THẲNG ĐỨNG], [ĐỒNG HỒ], và [GIAI ĐOẠN] một cách thủ công. (→ trang 89, 90)*

❽ Tăng hoặc Giảm Âm lượng

Mức âm thanh của loa có thể được điều chỉnh.

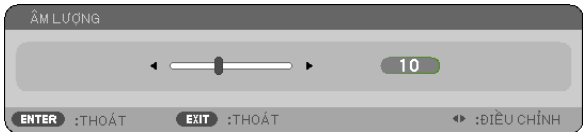

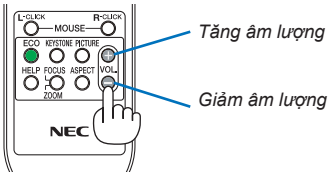

MẸO NHỎ: Khi không có trình đơn nào xuất hiện, thì các nút ◀ và ▶ trên vỏ máy chiếu có tác dụng như nút điều khiển âm lượng.

CHÚ Ý:
- *Việc kiểm soát âm lượng không có hiệu lực với nút ◀ hoặc ▶ khi một hình ảnh được phóng to bằng cách sử dụng nút D-ZOOM (+) hoặc khi trình đơn được hiển thị.*
- *Việc kiểm soát âm lượng không có hiệu lực với nút ◀ hoặc ▶ khi chức năng TRÌNH XEM được sử dụng.*

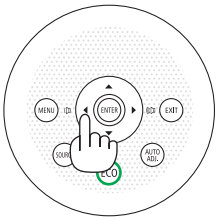

MẸO NHỎ: Không thể điều chỉnh âm lượng của [TIẾNG BÍP]. Để tắt âm thanh [TIẾNG BÍP], từ trình đơn, chọn [CÀI ĐẶT] → [TÙY CHỌN(1)] → [TIẾNG BÍP] → [TẮT].

❾ Tắt Máy chiếu

Để tắt máy chiếu:

1. ***Đầu tiên, nhấn nút ⏻ (NGUỒN) trên vỏ máy chiếu hoặc nút CHỜ SẴN trên điều khiển từ xa.***
   Thông báo xác thực sẽ hiển thị.

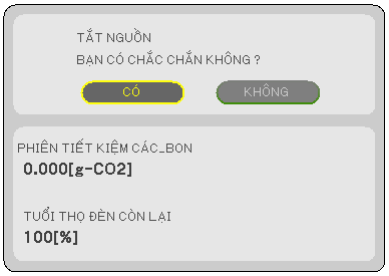

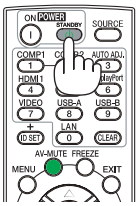

2. ***Tiếp đến, nhấn nút NHẬP hoặc nhấn lại nút ⏻ (NGUỒN) hoặc nút CHỜ SẴN.***

   Sau khi máy chiếu tắt, thì quạt làm mát tiếp tục chạy một lúc (Thời gian tắt làm mát).

   Quạt làm mát dừng hoạt động khi máy chiếu tắt và vào chế độ chờ sẵn. Khi ở chế độ chờ sẵn, chỉ báo NGUỒN sẽ sáng màu đỏ và chỉ báo TRẠNG THÁI sẽ sáng màu xanh lục khoảng 10 giây và sau đó sẽ tắt khi tùy chọn [BÌNH THƯỜNG] được chọn cho [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN].

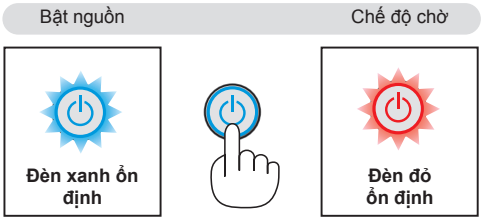

⚠ CẢNH BÁO:

Các bộ phận của máy chiếu có thể trở nên nóng tạm thời nếu máy chiếu được tắt bằng nút NGUỒN hoặc nếu nguồn cấp AC bị ngắt trong khi máy chiếu đang hoạt động bình thường.
Hãy cẩn thận khi nhấc máy chiếu lên.

CHÚ Ý:
- *Khi chỉ báo nguồn đang nhấp nháy màu xanh với những chu kỳ ngắn, thì không thể tắt được nguồn.*
- *Bạn không thể tắt được nguồn trong khoảng 60 giây ngay sau khi bật máy lên và hiển thị hình ảnh.*
- *Không ngắt kết nối nguồn cấp điện AC đến máy chiếu trong khoảng 10 giây thực hiện điều chỉnh hoặc thay đổi cài đặt và đóng trình đơn. Làm như vậy có thể làm mất các điều chỉnh và cài đặt.*

⑩ Sau khi Sử dụng

Chuẩn bị: Hãy chắc chắn rằng máy chiếu đã được tắt.

1. Rút phích cắm dây nguồn.

2. Ngắt kết nối với các dây cáp khác.
- *Tháo bộ nhớ USB nếu nó được cắm vào máy chiếu.*

3. Rút lại chân điều chỉnh nghiêng nếu nó được kéo ra.

(chỉ dành cho mẫu M402W/M362W/M322W/M402X/M362X/M322X/M282X/M402H/M322H)
4. Trượt nắp đậy ống kính sang bên trái để đóng ống kính lại.

5. Để máy chiếu và các phụ kiện vào túi mềm đi kèm.
Đặt máy chiếu trong túi mềm với ống kính ngược lên trên như mô tả dưới đây. Điều này là để tránh cho ống kính bị hư hỏng.

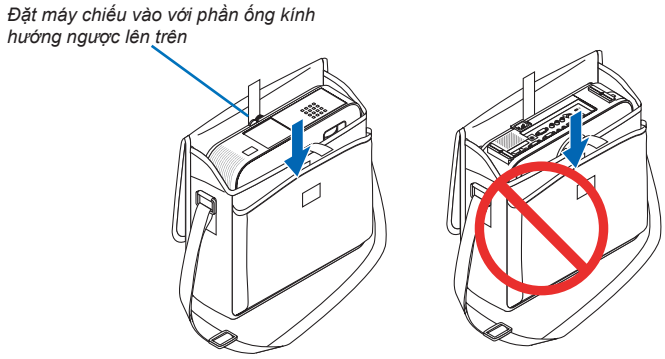

CHÚ Ý: Khi đặt máy chiếu trong túi mềm, rút lại chân điều chỉnh nghiêng và chân phía sau. Không làm như vậy có thể khiến cho máy chiếu bị hư hỏng.

(chỉ dành cho mẫu M352WS/M302WS/M322XS)
4. Gắn lại nắp ống kính

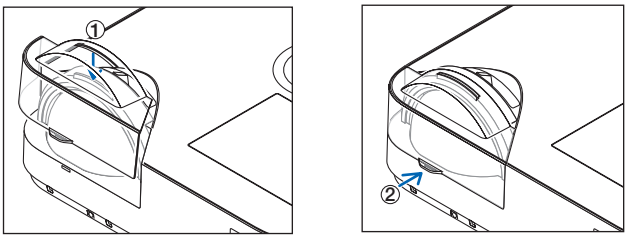

① *Đậy nắp ống kính lên trên ống kính.*
② *Đẩy tới để đậy hoàn toàn ống kính.*

⚠ CẢNH BÁO:
Hãy cẩn thận khi đặt máy chiếu vào túi mềm ngay sau khi máy chiếu vừa hoạt động xong. Vỏ máy chiếu bị nóng.

3. Các tính năng Tiện lợi

❶ Tắt Hình ảnh và Âm thanh

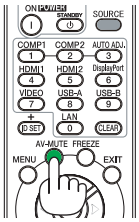

Nhấn nút TẮT AV để tắt hình ảnh và âm thanh trong một khoảng thời gian ngắn. Nhấn lại nút đó để khôi phục hình ảnh và âm thanh.

Chức năng tiết kiệm điện của máy chiếu sẽ làm việc sau 10 giây khi hình ảnh được tắt.

Kết quả là, điện của bóng đèn sẽ được giảm bớt.

CHÚ Ý:
- *Mặc dù hình ảnh đã được tắt, nhưng trình đơn vẫn còn trên màn hình.*
- *Âm thanh từ ổ cắm ÂM THANH RA (Âm thanh nổi nhỏ) có thể bị tắt.*
- *Ngay cả khi chức năng tiết kiệm điện hoạt động, thì điện của đèn có thể được khôi phục tạm thời về mức ban đầu.*
- *Để khôi phục lại hình ảnh, ngay cả khi bạn nhấn nút TẮT AV ngay sau khi khởi động chức năng tiết kiệm điện, độ sáng của đèn có thể không được khôi phục về mức ban đầu.*

❷ Đóng băng Hình ảnh

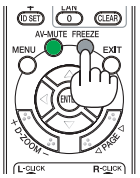

Nhấn nút ĐÓNG BĂNG để đóng băng một hình ảnh. Nhấn lại nút đó để khôi phục chuyển động.

CHÚ Ý:
- *Hình ảnh bị đóng băng nhưng video gốc vẫn đang phát.*
- *Với Tiện ích Hình ảnh nhanh bao gồm tính năng Hiển thị USB, nhấn nút ĐÓNG BĂNG sẽ loại bỏ tạm thời âm thanh trong khi hiển thị hình ảnh bị đóng băng.*

❸ Phóng to Hình ảnh

Bạn có thể phóng to hình ảnh lên gấp 4 lần.

CHÚ Ý: Mức phóng tối đa có thể nhỏ hơn 4 lần tùy thuộc vào tín hiệu.

Để thực hiện việc này:

1. Nhấn nút D-ZOOM (+) để phóng to hình ảnh.

Để di chuyển hình ảnh được phóng, sử dụng nút ▲,▼,◀ hoặc ▶.

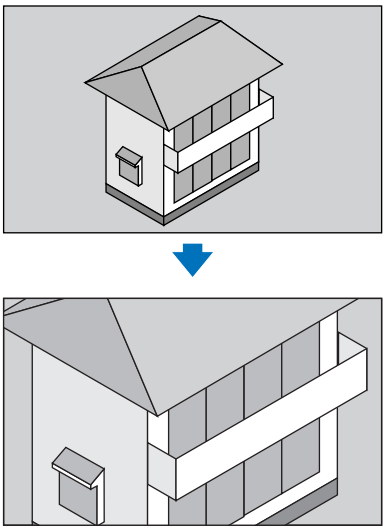

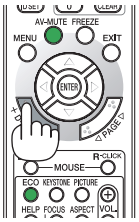

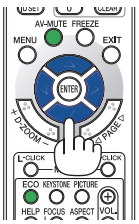

2. *Nhấn nút ▲▼◀▶.*

Khu vực của hình ảnh đã phóng đại sẽ được di chuyển

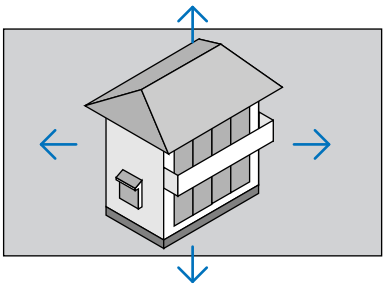

3. *Nhấn nút D-ZOOM (−).*

Mỗi khi nhấn nút D-ZOOM (−), hình ảnh được thu nhỏ.

CHÚ Ý:

- *Hình ảnh sẽ được phóng to hoặc thu nhỏ ở vị trí chính giữa của màn hình.*
- *Hiển thị trình đơn sẽ hủy việc phóng to hiện tại.*

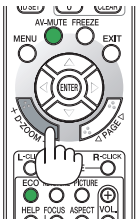

❹ Thay đổi Chế độ Sinh thái học/Kiểm tra Hiệu ứng Tiết kiệm Điện

Sử dụng Chế độ Sinh thái học [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC]

CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC (BÌNH THƯỜNG và SINH THÁI HỌC) làm tăng tuổi thọ của đèn chiếu, đồng thời làm giảm lượng điện tiêu thụ và cắt giảm khí thải CO_2.
Có thể chọn 4 chế độ sáng của đèn là: chế độ [TẮT], [SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG], [BÌNH THƯỜNG], và [SINH THÁI HỌC].

[CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC]	Mô tả	Trạng thái của chỉ báo ĐÈN		Trạng thái của chỉ báo SINH THÁI HỌC
[TẮT]	Độ sáng của đèn là 100%.	LAMP STATUS	Tắt	Tắt
[SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG]	Mức tiêu thụ điện năng của đèn sẽ được kiểm soát một cách tự động giữa chế độ [TẮT] và [SINH THÁI HỌC] tùy theo mức độ hình ảnh. *CHÚ Ý: Mức khác biệt của độ sáng có thể ít quan sát được tùy thuộc vào hình ảnh.*	LAMP STATUS	Đèn Xanh lục ổn định	Đèn Xanh lục ổn định
[BÌNH THƯỜNG]	Mức tiêu thụ điện năng của đèn. (độ sáng khoảng 81% trên mẫu máy M402W/M402X/M352WS/M332XS/M402H/M322H và khoảng 76% trên mẫu máy M362W/M362X/M302WS) Tuổi thọ của đèn sẽ kéo dài nhờ việc giảm điện năng của đèn.			
[SINH THÁI HỌC]	Mức tiêu thụ điện năng của đèn (khoảng 60% độ sáng). Tuổi thọ của đèn sẽ kéo dài hơn so với đèn ở chế độ BÌNH THƯỜNG nhờ kiểm soát mức điện năng đèn chiếu một cách phù hợp. Điện năng tối đa tương đương với điện năng ở chế độ BÌNH THƯỜNG.			

Để bật [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC], thực hiện như sau:

1. ***Nhấn nút SINH THÁI HỌC trên điều khiển từ xa để hiển thị màn hình [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC].***
2. ***Nhấn lại nút SINH THÁI HỌC để chọn chế độ bạn mong muốn.***
   - *Mỗi lần nhấn nút SINH THÁI HỌC, thì các lựa chọn sẽ được thay đổi:*
     TẮT → SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG → BÌNH THƯỜNG → SINH THÁI HỌC → TẮT

MẸO NHỎ:
- *Biểu tượng chiếc lá ở phía dưới của trình đơn cho biết chế độ SINH THÁI HỌC được lựa chọn hiện tại.*

CHÚ Ý:
- *Các tính năng CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC và TƯƠNG PHẢN ĐỘNG kiểm soát điện năng của đèn. Một số hình ảnh có thể trở nên rất sáng khi sử dụng cả hai tính năng CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC và TƯƠNG PHẢN ĐỘNG để kiểm soát điện năng của đèn. Để tránh hiện tượng này, hãy tắt CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC và TƯƠNG PHẢN ĐỘNG.*
- *Ngay sau khi mục trình đơn được chọn cho [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC], thì màn hình có thể nhấp nháy. Đây không phải là sự cố.*
- *Sử dụng máy chiếu ở chế độ [SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG], [BÌNH THƯỜNG], hoặc [SINH THÁI HỌC] đối với [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] có thể gây ra hiện tượng bán sắc xấu tùy thuộc vào hình ảnh được chiếu.*
- *[CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] có thể được thay đổi bằng cách sử dụng trình đơn.*
  Chọn [CÀI ĐẶT] → [CHUNG] → [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC].
- *Tuổi thọ đèn còn lại và số giờ đèn đã sử dụng có thể được kiểm tra tại [THỜI GIAN SỬ DỤNG]. Chọn [THÔNG TIN] →[THỜI GIAN SỬ DỤNG].*
- *Máy chiếu thường ở chế độ [BÌNH THƯỜNG] trong 90 giây sau khi đèn chiếu bật lên và trong khi chỉ báo NGUỒN đang nhấp nháy màu xanh. Tình trạng của đèn chiếu sẽ không bị ảnh hưởng ngay cả khi [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] bị thay đổi.*
- *Sau khoảng 1 phút mất hiệu lực từ khi máy chiếu hiển thị chỉ dẫn không có tín hiệu, một màn hình màu xanh, màu đen hoặc biểu tượng, [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] sẽ tự động chuyển sang [SINH THÁI HỌC].*
- *Nếu máy chiếu quá nóng ở chế độ [TẮT], có thể là một trường hợp mà [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] tự động chuyển thành chế độ [BÌNH THƯỜNG] để bảo vệ máy chiếu. Khi máy chiếu ở chế độ [BÌNH THƯỜNG], thì độ sáng của hình ảnh giảm dần. Khi máy chiếu quay trở lại nhiệt độ bình thường, thì chế độ [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] quay trở lại chế độ [TẮT].*
  Biểu tượng nhiệt kế [ ] cho biết [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] được tự động cài đặt thành chế độ [BÌNH THƯỜNG] bởi vì nhiệt độ bên trong máy quá cao.

Kiểm tra Hiệu ứng Tiết kiệm Điện [THIẾT BỊ ĐO CÁC-BON]

Tính năng này sẽ cho thấy hiệu quả tiết kiệm năng lượng về mặt giảm thiểu khí thải CO_2 (kg) khi chế độ [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] của máy chiếu được cài đặt là [SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG], [BÌNH THƯỜNG], hoặc [SINH THÁI HỌC]. Tính năng này được gọi là [THIẾT BỊ ĐO CÁC-BON].

Có hai thông báo là: [TỔNG SỐ CÁC-BON TIẾT KIỆM] và [PHIÊN TIẾT KIỆM CÁC-BON]. Thông báo [TỔNG SỐ CÁC-BON TIẾT KIỆM] hiển thị tổng lượng giảm phát thải CO_2 kể từ đầu cho đến bây giờ. Bạn có thể kiểm tra thông tin trên [THỜI GIAN SỬ DỤNG] từ [THÔNG TIN] của trình đơn. (→ trang 111)

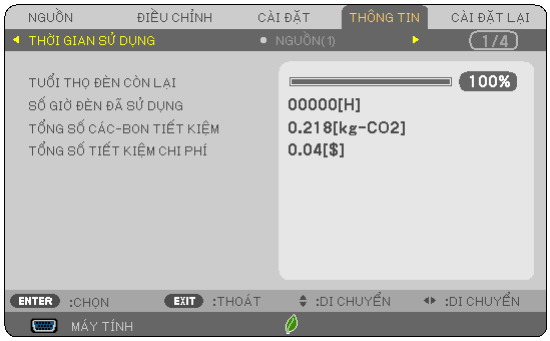

Thông báo [PHIÊN TIẾT KIỆM CÁC-BON] hiển thị lượng giảm phát thải CO_2 giữa thời điểm chuyển sang CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC ngay sau thời điểm bật máy và thời điểm tắt máy. Thông báo [PHIÊN TIẾT KIỆM CÁC-BON] sẽ hiển thị trong thông báo [BẠN CÓ CHẮC CHẮN KHÔNG?] tại thời điểm tắt máy.

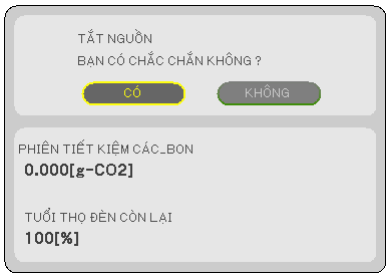

MẸO NHỎ:

- *Công thức như dưới đây được sử dụng để tính toán lượng giảm phát thải CO_2.*
  *Tổng lượng giảm phát thải CO_2 = (Tiêu thụ điện năng ở chế độ TẮT đối với CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC − Tiêu thụ điện năng ở chế độ SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG/BÌNH THƯỜNG/SINH THÁI HỌC đối với CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC) × hệ số chuyển đổi CO_2.**
  Khi hình ảnh được tắt bằng nút TẮT AV hoặc với nắp đậy ống kính được đóng, thì lượng giảm phát thải CO_2 cũng sẽ giảm đi.
  ** Việc tính toán đối với lượng giảm phát thải CO_2 được dựa trên tài liệu xuất bản của OECD Phát thải từ Nhiên liệu Đốt "CO_2, Ấn bản năm 2008".*
- *[TỔNG SỐ CÁC-BON TIẾT KIỆM] được tính toán dựa trên lượng tiết kiệm được ghi lại trong khoảng dừng 15 phút.*
- *Công thức này sẽ không áp dụng đối với việc tiêu thụ điện năng mà không bị ảnh hưởng bởi [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] được bật hay tắt.*

❺ Đề phòng việc Sử dụng Trái phép Máy chiếu [BẢO MẬT]

Một từ khóa có thể được thiết lập cho máy chiếu của bạn bằng cách sử dụng Trình đơn để tránh những thao tác trái phép của người dùng. Khi một từ khóa được cài đặt, thì khi bật máy chiếu lên sẽ hiển thị màn hình nhập Từ khóa. Trừ khi nhập đúng từ khóa, nếu không thì máy chiếu sẽ không thể chiếu được hình ảnh.

• Thiết lập [BẢO MẬT] không thể bị hủy bỏ bởi việc sử dụng chức năng [CÀI ĐẶT LẠI] trong trình đơn.

Để kích hoạt chức năng Bảo mật:

1. ***Nhấn nút TRÌNH ĐƠN.***

   Trình đơn sẽ hiển thị.
2. ***Nhấn nút ▶ hai lần để chọn [CÀI ĐẶT] và nhấn nút ▼ hoặc nút NHẬP để chọn [CHUNG].***
3. ***Nhấn nút ▶ để chọn [CÀI ĐẶT].***
4. ***Nhấn nút ▼ 3 lần để chọn [BẢO MẬT] và nhấn nút NHẬP.***

Trình đơn TẮT/BẬT sẽ hiển thị.

5. ***Nhấn nút ▼ để chọn [BẬT] và nhấn nút NHẬP.***

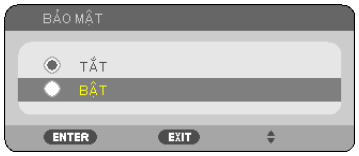

Màn hình [TỪ KHÓA BẢO MẬT] sẽ hiển thị.

6. ***Nhập kết hợp 4 nút ▲▼◀▶ và nhấn nút NHẬP.***

CHÚ Ý: Từ khóa phải có độ dài từ 4 đến 10 số.

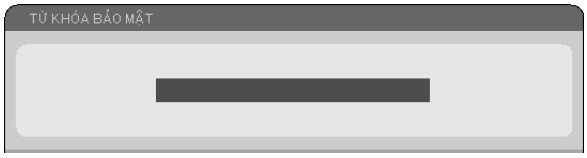

Màn hình [XÁC THỰC TỪ KHÓA] sẽ hiển thị.

7. Nhập kết hợp các nút tương tự ▲▼◀▶ và nhấn nút NHẬP.

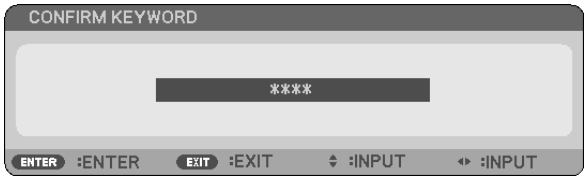

Màn hình xác thực sẽ hiển thị.

8. Chọn [CÓ] và nhấn nút NHẬP.

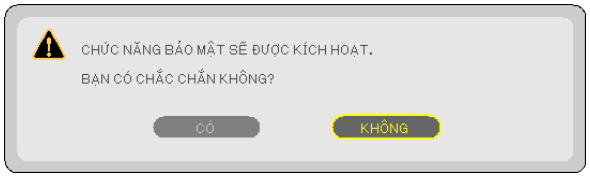

Chức năng BẢO MẬT đã được kích hoạt.

Để bật máy chiếu khi chức năng [BẢO MẬT] được kích hoạt:

1. Nhấn nút NGUỒN.

Máy chiếu sẽ bật lên và hiển thị thông báo đối với hiệu ứng mà máy chiếu bị khóa.

2. Nhấn nút TRÌNH ĐƠN.

3. Nhập từ khóa đúng và nhấn nút NHẬP. Máy chiếu sẽ hiển thị hình ảnh.

CHÚ Ý: Chế độ vô hiệu bảo mật được duy trì cho đến khi nguồn điện bị tắt hoặc rút dây nguồn.

Để vô hiệu chức năng BẢO MẬT:

1. ***Nhấn nút TRÌNH ĐƠN.***

   Trình đơn sẽ hiển thị.

2. ***Chọn [CÀI ĐẶT] → [CÀI ĐẶT] → [BẢO MẬT] và nhấn nút NHẬP.***

   Trình đơn TẮT/BẬT sẽ hiển thị.

3. ***Chọn [TẮT] và nhấn nút NHẬP.***

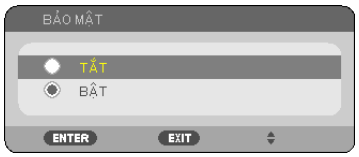

   Màn hình TỪ KHÓA BẢO MẬT sẽ hiển thị.

4. ***Nhập từ khóa của bạn vào và nhấn nút NHẬP.***

   Khi từ khóa đúng được nhập, thì chức năng BẢO MẬT sẽ được vô hiệu.

CHÚ Ý: Nếu bạn quên từ khóa, hãy liên hệ với đại lý. Đại lý sẽ cung cấp cho bạn từ khóa đổi lại mã yêu cầu của bạn. Mã yêu cầu của bạn sẽ hiển thị trên màn hình Xác thực Từ khóa. Trong ví dụ này [NB52-YGK8-2VD6-K585-JNE6-EYA8] là mã yêu cầu.

❻ Sử dụng Cáp Máy tính (VGA) để Điều khiển Máy chiếu (Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo)

Sử dụng phần mềm tiện ích “Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo” kèm theo bộ CD-ROM Máy chiếu NEC, màn hình Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo (hoặc thanh công cụ) có thể hiển thị trên màn hình máy tính của bạn.
Điều này sẽ giúp bạn thực hiện các thao tác như là bật hoặc tắt máy chiếu và lựa chọn tín hiệu qua cáp máy tính (VGA), cáp nối tiếp, hoặc kết nối LAN.

Chức năng Điều khiển
Bật/Tắt, lựa chọn tín hiệu, hình ảnh đứng yên, hình ảnh câm, tắt âm thanh, và thao tác điều khiển từ xa trên máy tính của bạn.

Màn hình Từ xa Ảo

Thanh công cụ

Mục này cung cấp sơ lược chuẩn bị để sử dụng Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo.
Để biết thêm thông tin về cách sử dụng Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo, hãy xem phần Trợ giúp của Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo. (→ trang 43)

Bước 1: Cài đặt Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo trên máy tính. (→ trang 39)
Bước 2: Kết nối máy chiếu với máy tính. (→ trang 41)
Bước 3: Khởi động Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo. (→ trang 42)

MẸO NHỎ:
- *Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo có thể được sử dụng với kết nối LAN và cổng nối tiếp. Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo không hỗ trợ kết nối USB.*
- *Để có thông tin cập nhật về Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo, hãy ghé thăm website của chúng tôi: http://www.nec-display.com/dl/en/index.html*

CHÚ Ý:
- *Khi [MÁY TÍNH] được chọn từ lựa chọn nguồn của bạn, thì màn hình Từ xa Ảo hoặc thanh công cụ sẽ được hiển thị cũng như màn hình máy tính của bạn.*
- *Sử dụng cáp máy tính đi kèm (VGA) để kết nối trực tiếp đầu nối VÀO MÁY TÍNH với đầu nối ra màn hình của máy tính để sử dụng Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo.*
  Sử dụng một bộ chuyển đổi hoặc dây cáp khác ngoài cáp máy tính đi kèm (VGA) có thể gây ra lỗi trong giao tiếp tín hiệu.
  Đầu nối cáp VGA:
  Yêu cầu Chấu Số 12 và 15 đối với DDC/CI.
- *Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo có thể không làm việc tùy vào đặc điểm kỹ thuật máy tính của bạn và phiên bản của bộ điều hợp hoặc trình điều khiển đồ họa.*
- *Để chạy Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo trên Windows 8 và Windows XP, cần có "Microsoft .NET Framework Phiên bản 2.0". Phiên bản Microsoft .NET Framework 2.0, 3.0 hoặc 3.5 có sẵn trên trang web của Microsoft. Tải về và cài đặt trên máy tính của bạn.*

MẸO NHỎ:
- *Đầu nối VÀO MÁY TÍNH của máy chiếu hỗ trợ DDC/CI (Giao diện Điều khiển Kênh Dữ liệu Hiển thị). DDC/CI là giao diện tiêu chuẩn cho việc liên lạc hai chiều giữa màn hình/máy chiếu và máy tính.*

Bước 1: Cài đặt Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo trên máy tính

CHÚ Ý:
- *Để cài đặt Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo, tài khoản người dùng Windows phải có quyền "Người quản trị" (Windows 8, Windows 7, Windows Vista và Windows XP).*
- *Thoát tất cả các chương trình đang chạy trước khi cài đặt Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo. Nếu một chương trình khác đang chạy, thì việc cài đặt có thể không hoàn thành.*

1 Đưa đĩa CD-ROM kèm theo Máy chiếu NEC vào ổ CD-ROM của bạn.

Cửa sổ trình đơn sẽ hiển thị.

MẸO NHỎ:
Nếu cửa sổ trình đơn không hiển thị, hãy làm theo cách thức sau.
Đối với Windows 7

1. ***Nhấp vào "start" trên Windows.***
2. ***Nhấp vào "All Programs" → "Accessories" → "Run".***
3. ***Nhập tên ổ đĩa CD-ROM của bạn (ví dụ: "Q:\") và "LAUNCHER.EXE" trong "Tên". (ví dụ: Q:\LAUNCHER.EXE)***
4. ***Nhấp "OK".***

   Cửa sổ trình đơn sẽ hiển thị.

2 *Nhấp vào "Cài đặt Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo" trên cửa sổ trình đơn.*

Việc cài đặt sẽ bắt đầu.

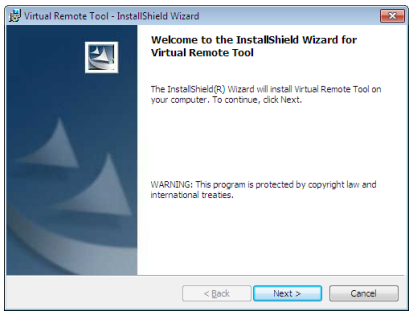

Khi việc cài đặt hoàn tất, thì cửa sổ Chào đón sẽ hiển thị.

3 *Nhấp vào "Tiếp".*

Màn hình "THỎA THUẬN GIẤY PHÉP NGƯỜI DÙNG CUỐI" sẽ hiển thị.

Đọc kỹ "THỎA THUẬN GIẤY PHÉP NGƯỜI DÙNG CUỐI".

4 *Nếu bạn đồng ý, nhấp vào "Tôi chấp nhận các điều khoản trong thỏa thuận giấy phép này" và sau đó nhấp "Tiếp".*

- *Làm theo những chỉ dẫn trên màn hình cài đặt để hoàn tất việc cài đặt.*
- *Khi cài đặt hoàn tất, bạn sẽ quay trở lại cửa sổ trình đơn.*

MẸO NHỎ:

Gỡ cài đặt Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo

Chuẩn bị:

Thoát khỏi Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo trước khi gỡ cài đặt. Để gỡ cài đặt Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo, tài khoản người dùng Windows phải có quyền "Người quản trị" (Windows 8, Windows 7 và Windows Vista) hoặc quyền "Người quản trị Máy tính" (Windows XP).

• Đối với Windows 7/Windows Vista

1 ***Nhấp vào "Start" và sau đó vào "Control Panel".***

Cửa sổ Control Panel sẽ hiển thị.

2 ***Nhấp vào "Uninstall a program" trong mục "Programs"***

Cửa sổ "Programs and Features" sẽ hiển thị.

3 ***Chọn Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo và nhấp vào đó.***

4 ***Nhấp vào "Uninstall/Change" hoặc "Uninstall".***

• Khi cửa sổ "User Account Control" hiển thị, nhấp vào "Continue".

Làm theo những chỉ dẫn trên màn hình cài đặt để hoàn tất việc gỡ cài đặt.

• Đối với Windows XP

1 ***Nhấp vào "Start" và sau đó vào "Control Panel".***

Cửa sổ Control Panel sẽ hiển thị.

2 ***Nhấp đúp vào "Add / Remove Programs".***

Cửa sổ Add / Remove Programs sẽ hiển thị.

3 ***Nhấp vào Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo từ danh sách và sau đó nhấp vào "Remove".***

Làm theo những chỉ dẫn trên màn hình cài đặt để hoàn tất việc gỡ cài đặt.

Bước 2: Kết nối máy chiếu với máy tính

1 ***Sử dụng cáp máy tính đi kèm (VGA) để kết nối trực tiếp đầu nối VÀO MÁY TÍNH của máy chiếu với đầu nối ra màn hình của máy tính.***

2 ***Kết nối dây nguồn đi kèm tới đầu cuối AC IN của máy chiếu và ổ cắm điện trên tường.***

Máy chiếu đang ở trong chế độ chờ sẵn.

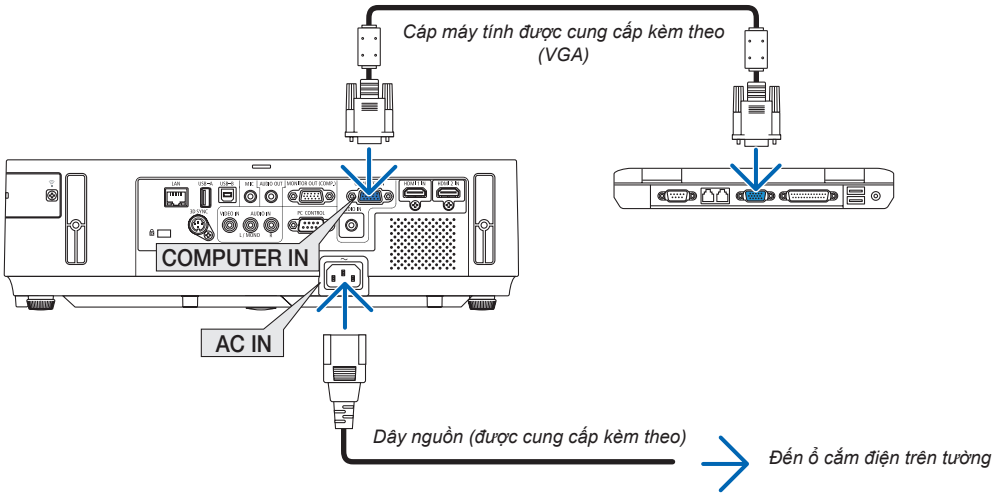

MẸO NHỎ:

- *Khi Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo khởi động lần đầu tiên, thì cửa sổ "Easy Setup" sẽ hiển thị để điều hướng các kết nối của bạn.*

Bước 3: Khởi động Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo

Bắt đầu sử dụng biểu tượng lối tắt

- ***Nhấp đúp vào biểu tượng lối tắt trên Màn hình nền của Windows.***

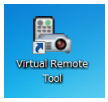

Bắt đầu từ trình đơn Start

- ***Nhấp vào [Start] → [All Programs] hoặc [Programs] → [NEC Projector User Supportware] → [Virtual Remote Tool] → [Virtual Remote Tool].***

  Khi Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo khởi động lần đầu tiên, thì cửa sổ "Easy Setup" sẽ hiển thị.

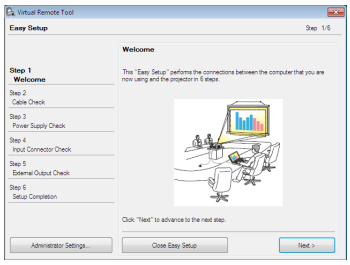

  Làm theo những chỉ dẫn trên màn hình

  Khi tiến trình "Easy Setup" hoàn tất, thì màn hình Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo sẽ hiển thị.

CHÚ Ý:

- *Khi [BÌNH THƯỜNG] được chọn cho [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN] từ trình đơn, thì máy chiếu không thể bật lên được qua cáp máy tính (VGA) hoặc kết nối mạng (mạng cục bộ có dây/mạng cục bộ không dây).*

MẸO NHỎ:

- *Màn hình Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo (hoặc Thanh công cụ) có thể hiển thị mà không hiển thị cửa sổ "Easy Setup". Để thực hiện việc này, nhấp chuột vào chỗ có dấu kiểm của mục "☐ Không sử dụng Easy Setup lần tới" trên màn hình ở Bước 6 tại "Easy Setup".*

Thoát Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo

1 Nhấp vào biểu tượng Công cụ Điều khiển Từ xa trên thanh Taskbar.

Trình đơn dạng bật lên sẽ hiển thị.

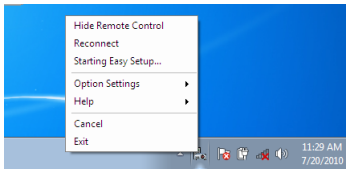

2 Nhấp vào "Thoát".

Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo sẽ được đóng lại.

Xem tệp tin giúp đỡ của Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo

• Hiển thị tập tin giúp đỡ bằng cách sử dụng taskbar

1 Nhấp vào biểu tượng Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo trên taskbar khi Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo đang chạy.

Trình đơn dạng bật lên sẽ hiển thị.

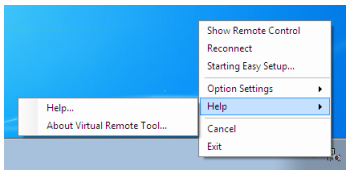

2. Nhấp vào "Giúp đỡ".

Màn hình Giúp đỡ sẽ hiển thị.

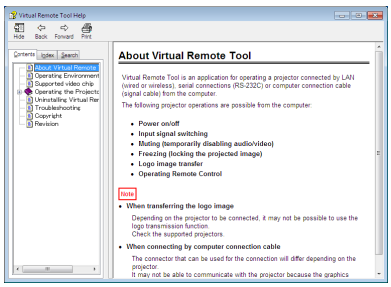

• Hiển thị tập tin giúp đỡ bằng cách sử dụng Trình đơn Start.

1. Nhấp vào "Start" → "All programs" hoặc "Programs" → "NEC Projector User Supportware" → "Virtual Remote Tool" → và sau đó "Virtual Remote Tool Help" trong yêu cầu này.

Màn hình Giúp đỡ sẽ hiển thị.

❼ Điều khiển Chức năng Chuột của Máy tính từ Điều khiển Từ xa Máy chiếu thông qua Cáp USB (Chức năng Điều khiển Chuột Từ xa)

Chức năng điều khiển chuột từ xa có sẵn cho phép bạn điều khiển chức năng chuột của máy tính từ điều khiển từ xa đi kèm khi máy chiếu được kết nối với máy tính thông qua cáp USB thương mại sẵn có (tương thích với đặc tính kỹ thuật USB 2.0).
Chức năng Chuột Từ xa làm việc với đầu nối MÁY TÍNH khi màn hình máy tính được hiển thị.
Chức năng Chuột Từ xa sẽ không hoạt động khi bạn đóng băng hoặc phóng to hình ảnh.
- Sử dụng cáp USB để kết nối máy chiếu và máy tính cũng sẽ khởi động chức năng Hiển thị USB.

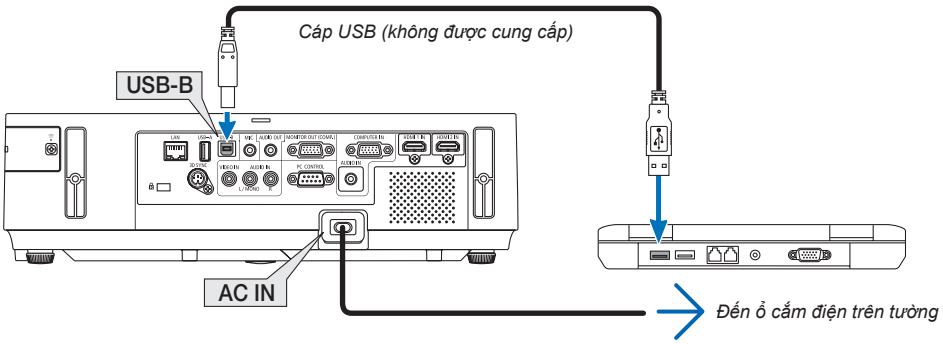

CHÚ Ý:
- *Cáp USB phải hỗ trợ Đặc tính kỹ thuật USB 2.0.*
- *Chức năng chuột có thể được sử dụng với những hệ điều hành sau:*
  Windows 7, Windows XP, hoặc Windows Vista
- *Trong phiên bản SP2 hoặc cũ hơn của Windows XP, nếu con trỏ chuột không di chuyển đúng, hãy làm như sau:*
  Bỏ chọn ở hộp kiểm Nâng cao độ chính xác con trỏ phía dưới thanh trượt tốc độ của chuột trong hộp thoại Mouse Properties [thẻ Tùy chọn Con trỏ].
- *Đợi ít nhất 5 giây sau khi ngắt kết nối cáp USB trước khi kết nối lại với chuột và ngược lại. Máy tính có thể không nhận cáp USB nếu máy tính được kết nối và ngắt kết nối liên tục trong một khoảng thời gian ngắn.*
- *Kết nối máy chiếu với máy tính bằng cáp USB sau khi khởi động máy tính. Không làm như vậy có thể không khởi động được máy tính.*

Điều khiển chuột máy tính bằng điều khiển từ xa

Bạn có thể điều khiển chuột máy tính bằng điều khiển từ xa.

Nút TRANG ▽/△ ..... cuộn khu vực cửa sổ đang xem hoặc để di chuyển tới trang trước hoặc kế tiếp trong trình chiếu PowerPoint trên máy tính của bạn.

Các nút ▲▼◀▶ ..... di chuyển con trỏ chuột trên máy tính của bạn.

Nút CHUỘT TRÁI/NHẬP ..... hoạt động như nút chuột trái.

Nút CHUỘT PHẢI ..... hoạt động như nút chuột phải.

CHÚ Ý:
- *Khi bạn điều khiển máy tính bằng cách sử dụng nút ▲▼◀ hoặc ▶ với trình đơn đã hiển thị, thì sẽ tác động đến cả trình đơn và con trỏ chuột. Đóng trình đơn và thực hiện thao tác chuột.*

MẸO NHỎ: Bạn có thể thay đổi tốc độ Con trỏ tại hộp thoại Mouse Properties trên Windows. Để biết thêm thông tin, vui lòng xem tài liệu hướng dẫn người dùng hoặc trợ giúp trực tuyến được cung cấp kèm theo máy tính.

❽ Chiếu Hình ảnh Màn hình Máy tính từ Máy chiếu qua Cáp USB (Hiển thị USB)

Sử dụng cáp USB thương mại sẵn có (tương thích với đặc điểm kỹ thuật của USB 2.0) để kết nối máy tính với máy chiếu cho phép bạn hiển thị hình ảnh màn hình máy tính của bạn trên máy chiếu. Bật/Tắt nguồn và lựa chọn nguồn máy chiếu có thể được thực hiện từ máy tính mà không cần kết nối cáp máy tính (VGA).

CHÚ Ý:
- *Để tính năng HIỂN THỊ USB dùng được trên Windows 8, Windows 7, Windows Vista và Windows XP, thì tài khoản người dùng Windows phải có quyền "Người quản trị".*
- *Hiển thị USB sử dụng các chức năng của Tiện ích Hình ảnh Nhanh có chứa trong CD-ROM Máy chiếu NEC (→ trang 58). Khởi động Hiển thị USB, tuy nhiên, sẽ không cài đặt Tiện ích Hình ảnh Nhanh trên máy tính của bạn. Điều này là do Hiển thị USB chỉ chạy chương trình máy chiếu.*
- *Khi Tiện ích Hình ảnh Nhanh được cài đặt cho cả máy tính và máy chiếu, thì tiện ích được cài đặt cho máy tính sẽ luôn khởi động ngay cả khi nó là phiên bản cũ hơn tiện ích được cài đặt cho máy chiếu.*
  Nếu khả năng truyền âm thanh và các đặc tính khác không hoạt động, hãy thử gỡ cài đặt Tiện ích Hình ảnh Nhanh khỏi máy tính của bạn. Điều này cho phép bạn sử dụng được tất cả các tính năng.
- *Hiển thị USB sẽ không hoạt động ở trạng thái [BÌNH THƯỜNG] của [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN]. Để sử dụng Hiển thị USB, chọn [MẠNG CHỜ] cho [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN]. (→ trang 103)*
- *Khi Hiển thị USB được sử dụng, thì âm thanh phát ra từ Ổ cắm Mini ÂM THANH VÀO MÁY TÍNH (Âm thanh nổi nhỏ). Hình ảnh và âm thanh có thể không được đồng bộ hóa.*

1. Khởi động máy tính.

2. Nối dây nguồn máy chiếu với ổ cắm trên tường và để máy chiếu vào chế độ chờ sẵn.
- *Mở nắp ống kính hoặc chụp ống kính của máy chiếu.*

3. Sử dụng cáp USB để kết nối máy tính với máy chiếu.

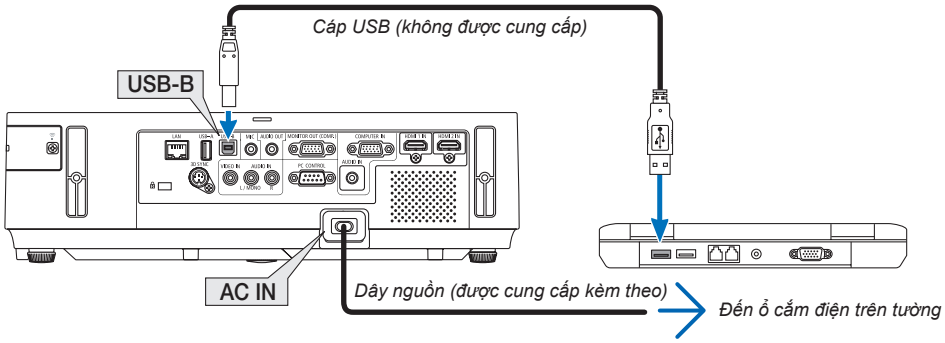

Thông báo "Máy chiếu ở chế độ chờ sẵn. Kết nối với máy chiếu?" sẽ hiển thị trên màn hình máy tính.
- *Cửa sổ điều khiển của Tiện ích Hình ảnh Nhanh sẽ hiển thị phía trên của màn hình.*

CHÚ Ý: Tùy vào cài đặt của máy tính, cửa sổ "AutoPlay" có thể hiển thị khi máy tính tìm ra kết nối với máy chiếu. Nếu điều này xảy ra, nhấp vào cửa sổ "Start USB Display".

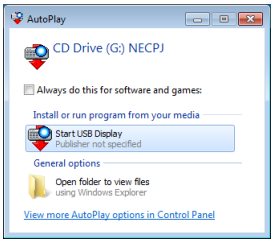

4. Nhấp "Có".

Máy chiếu sẽ bật lên và thông báo "Máy chiếu đã sẵn sàng. Xin chờ." sẽ hiển thị trên màn hình máy tính. Thông báo này sẽ biến mất trong vài giây.

5. Thao tác cửa sổ điều khiển.

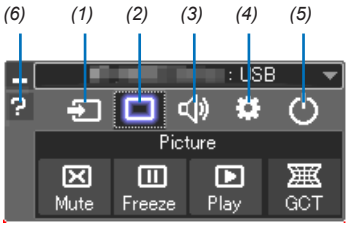

(1) (Nguồn) .....Chọn nguồn vào cho máy chiếu.

(2) (Hình ảnh) .....Bật hoặc tắt chức năng TẮT AV (Tắt tiếng hình ảnh), và bật hoặc tắt các chức năng FREEZE (Đóng băng hình ảnh), và Công cụ Hiệu chỉnh Hình (GCT).

(3) (Âm thanh).....Bật hoặc tắt chức năng TẮT AV (Tắt âm thanh), mở âm thanh và điều chỉnh âm lượng to hoặc nhỏ.

(4) (Khác).....Sử dụng “Cập nhật”, “Máy chủ HTTP”*, “Thiết lập” và “Thông tin”.

* Không thể chọn được máy chủ HTTP khi cáp USB được kết nối.

(5) (Thoát).....Thoát khỏi Tiện ích Hình ảnh Nhanh. Cùng lúc đó, bạn cũng có thể tắt máy chiếu.

(6) (Trợ giúp).....Hiển thị trợ giúp của Tiện ích Hình ảnh Nhanh.

❾ Điều khiển Máy chiếu bằng cách Sử dụng Trình duyệt HTTP

Tổng quan

Chức năng Máy chủ HTTP cung cấp các cài đặt và hoạt động cho:

1. ***Cài đặt cho mạng có dây/mạng không dây (THIẾT LẬP MẠNG)***

   Để sử dụng kết nối mạng cục bộ không dây, thì cần có Thiết bị mạng cục bộ Không dây USB tùy chọn. (→ trang 128)

   Để sử dụng kết nối mạng cục bộ có dây/không dây, hãy kết nối máy chiếu với máy tính bằng cáp mạng cục bộ thương mại có sẵn. (→ trang 127)

2. ***Thiết lập Thư Cảnh báo (THƯ CẢNH BÁO)***

   Khi máy chiếu được kết nối với mạng có dây/không dây, thì thông báo thời gian thay đèn hay thông báo lỗi sẽ được gửi qua e-mail.

3. ***Vận hành máy chiếu***

   Có thể bật/tắt nguồn, chọn đầu vào, kiểm soát âm lượng và hiệu chỉnh hình ảnh.

4. ***Cài đặt MẬT KHẨU PJLink và ĐÈN HIỆU AMX***

5. ***Cho phép tải về và sao chép Tiện ích Hình ảnh Nhanh vào bộ nhớ USB của bạn***

Thiết bị này sử dụng “JavaScript” và “Cookies” và trình duyệt cần phải được cài đặt để chấp nhận những chức năng này. Phương pháp cài đặt sẽ thay đổi tùy thuộc vào phiên bản của trình duyệt. Vui lòng tham khảo tập tin trợ giúp và thông tin khác được cung cấp trong phần mềm của bạn.

Hai cách truy cập đến chức năng máy chủ HTTP có sẵn:

- ***Khởi động trình duyệt Web trên máy tính thông qua mạng kết nối với máy chiếu và nhập URL sau:***

  http://<địa chỉ IP của máy chiếu> /index.html

- ***Sử dụng Tiện ích Hình ảnh nhanh có chứa trong CD-ROM Máy chiếu NEC đi kèm.***

MẸO NHỎ: Địa chỉ IP cài đặt sẵn là [DHCP ON].

CHÚ Ý:

- *Để sử dụng máy chiếu trong một mạng, hãy tham vấn với người quản trị mạng về các thiết lập mạng.*
- *Phản hồi hiển thị hoặc nút có thể bị làm chậm lại hoặc thao tác không được chấp nhận tùy vào thiết lập mạng của bạn. Nếu điều này xảy ra, hãy tham vấn người quản trị mạng. Máy chiếu có thể không phản ứng nếu các nút của nó được ấn liên tục trong một khoảng thời gian ngắn. Nếu điều này xảy ra, hãy đợi một lát và làm lại. Nếu bạn vẫn không thấy bất kỳ phản hồi gì, hãy tắt và bật lại máy chiếu.*
- *Nếu màn hình THIẾT LẬP MẠNG CỦA MÁY CHIẾU không xuất hiện trên trình duyệt web, hãy nhấn phím Ctrl+F5 để làm mới lại trình duyệt web (hoặc xóa bộ nhớ cache).*

Chuẩn bị trước khi Sử dụng

Kết nối máy chiếu tới một cáp mạng cục bộ thương mại có sẵn trước khi thực hiện các thao tác trình duyệt. (→ trang 127)
Thao tác với trình duyệt mà sử dụng một máy chủ ủy nhiệm có thể không khả thi tùy thuộc vào loại máy chủ ủy nhiệm và phương pháp cài đặt. Mặc dù loại máy chủ ủy nhiệm sẽ là một nhân tố, thì có thể là các mục được cài đặt thực sự sẽ không được hiển thị tùy thuộc vào hiệu quả của bộ nhớ cache, và các nội dung được cài đặt từ trình duyệt có thể không được phản ánh trong hoạt động. Chúng tôi khuyến nghị không sử dụng máy chủ ủy nhiệm trừ khi điều đó là không thể tránh khỏi.

Xử lý Địa chỉ để Hoạt động qua một Trình duyệt

Liên quan đến địa chỉ thực sự được nhập cho địa chỉ hoặc được nhập đến cột URL khi hoạt động của máy chiếu là thông qua trình duyệt, thì tên máy chủ có thể được sử dụng như khi tên máy chủ tương ứng với địa chỉ IP của máy chiếu được đăng ký với máy chủ tên miền bởi một người quản trị, hoặc tên máy chủ tương ứng với địa chỉ IP của máy chiếu đã được cài đặt tại tập tin “HOSTS” của máy tính đang được sử dụng.

Ví dụ 1: Khi tên máy chủ của máy chiếu được cài đặt là “pj.nec.co.jp”, thì truy cập đến thiết lập mạng bằng cách chỉ định

http://pj.nec.co.jp/index.html

cho địa chỉ hoặc cột mục nhập của URL.

Ví dụ 2: Khi địa chỉ IP của máy chiếu là “192.168.73.1”, thì truy cập đến thiết lập mạng bằng cách chỉ định

http://192.168.73.1/index.html

cho địa chỉ hoặc cột mục nhập của URL.

ĐIỀU CHỈNH MÁY CHIẾU

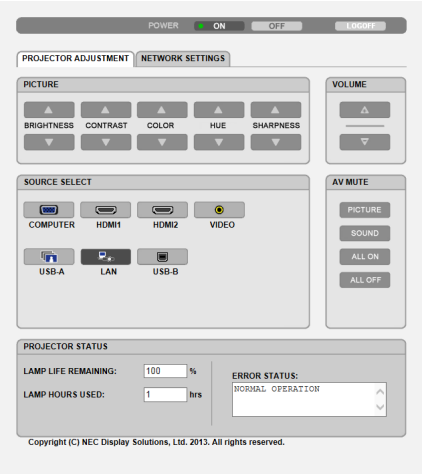

POWER: Điều khiển nguồn của máy chiếu.
ON.....Bật nguồn.
OFF.....Tắt nguồn.

VOLUME: Điều khiển âm lượng của máy chiếu.
▲.....Tăng giá trị điều chỉnh âm lượng.
▼.....Giảm giá trị điều chỉnh âm lượng.

AV-MUTE: Điều khiển chức năng tắt tiếng của máy chiếu.
PICTURE ON.....Tắt tiếng video.
PICTURE OFF.....Hủy tắt tiếng video.
SOUND ON.....Tắt âm thanh.
SOUND OFF.....Hủy tắt âm thanh.
ALL ON.....Tắt tiếng cả chức năng video, và âm thanh.
ALL OFF.....Hủy tắt tiếng cả chức năng video, và âm thanh.

PICTURE: Kiểm soát điều chỉnh video của máy chiếu.

BRIGHTNESS ▲....Tăng giá trị điều chỉnh độ sáng.

BRIGHTNESS ▼....Giảm giá trị điều chỉnh độ sáng.

CONTRAST ▲ .....Tăng giá trị điều chỉnh độ tương phản.

CONTRAST ▼ .....Giảm giá trị điều chỉnh độ tương phản.

COLOR ▲ .....Tăng giá trị điều chỉnh màu.

COLOR ▼ .....Giảm giá trị điều chỉnh màu.

HUE ▲.....Tăng giá trị điều chỉnh màu pha.

HUE ▼.....Giảm giá trị điều chỉnh màu pha.

SHARPNESS ▲.....Tăng giá trị điều chỉnh độ nét.

SHARPNESS ▼.....Giảm giá trị điều chỉnh độ nét.

- Các chức năng có thể được kiểm soát sẽ thay đổi tùy theo tín hiệu đầu vào cho máy chiếu. (→ trang 88)

SOURCE SELECT: Chuyển kết nối đầu vào của máy chiếu.

COMPUTER.....Chuyển sang đầu nối VÀO MÁY TÍNH.

HDMI 1 .....Chuyển sang đầu nối VÀO HDMI 1.

HDMI 2 .....Chuyển sang đầu nối VÀO HDMI 2.

VIDEO .....Chuyển sang đầu nối VÀO VIDEO.

USB-A .....Chuyển sang dữ liệu trên thiết bị bộ nhớ USB.

LAN .....Chuyển sang tín hiệu LAN.

USB-B .....Chuyển sang Cổng USB-B.

PROJECTOR STATUS: Hiển thị tình trạng của máy chiếu.

LAMP LIFE REMAINING ...Hiển thị tuổi thọ còn lại của đèn theo phần trăm.

LAMP HOURS USED.....Hiển thị số giờ đèn đã được sử dụng.

ERROR STATUS.....Hiển thị trạng thái lỗi xảy ra vớitrong máy chiếu.

LOG OFF: Khóa máy chiếu và chuyển sang màn hình xác thực (màn hình ĐĂNG NHẬP).

THIẾT LẬP MẠNG

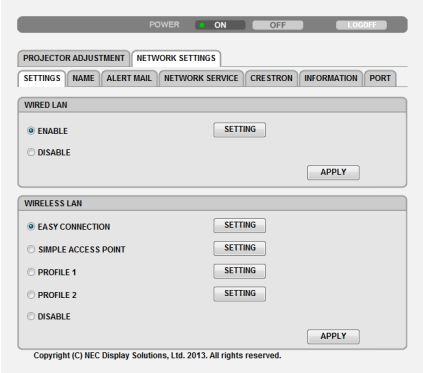

• THIẾT LẬP

CÓ DÂY hoặc KHÔNG DÂY

CÀI ĐẶT	Thiết lập cho Mạng cục bộ có dây hoặc cho Mạng cục bộ không dây.
ÁP DỤNG	Áp dụng cài đặt cho mạng cục bộ có dây hoặc mạng cục bộ không dây.
DHCP BẬT	Tự động gán địa chỉ IP, mặt nạ mạng phụ, và cổng kết nối với máy chiếu từ máy chủ DHCP.
TẮT DHCP	Cài đặt địa chỉ IP, mặt nạ mạng phụ, và cổng kết nối với máy chiếu được chỉ định bởi người quản trị mạng.
ĐỊA CHỈ IP	Cài đặt địa chỉ IP của mạng đã kết nối với máy chiếu.
MẶT NẠ MẠNG PHỤ	Cài đặt số mặt nạ mạng phụ của mạng đã kết nối với máy chiếu.
CỔNG KẾT NỐI	Cài đặt cổng kết nối mặc định của mạng đã kết nối với máy chiếu.
BẬT DNS TỰ ĐỘNG	Máy chủ DHCP sẽ tự động gán địa chỉ IP của máy chủ DNS đã kết nối với máy chiếu.
DNS TỰ ĐỘNG TẮT	Cài đặt địa chỉ IP của máy chủ DNS đã kết nối với máy chiếu.

Thiết lập cho MẠNG CỤC BỘ CÓ DÂY

KÍCH HOẠT	Bật kết nối Mạng cục bộ có dây
VÔ HIỆU	Tắt kết nối Mạng cục bộ có dây

Thiết lập dành cho MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY (với Thiết bị mạng cục bộ Không dây USB tùy chọn đã trang bị)

KẾT NỐI DỄ DÀNG	Thực hiện một mạng cục bộ không dây sử dụng KẾT NỐI DỄ DÀNG.
ĐIỂM TRUY CẬP ĐƠN GIẢN	Cài đặt máy chiếu cho điểm truy cập đơn giản.
KÊNH	Chọn một kênh. Các kênh sẵn có thay đổi tùy thuộc vào quốc gia và vùng. Khi bạn chọn [CẤU TRÚC HẠ TẦNG], hãy chắc chắn rằng máy chiếu và điểm truy cập của bạn trên cùng kênh; khi bạn chọn [TÙY BIẾN], hãy chắc chắn rằng máy chiếu và máy tính của bạn trên cùng kênh.
SƠ LƯỢC 1/SƠ LƯỢC 2	Hai cài đặt có thể được thiết lập cho kết nối mạng cục bộ không dây. Chọn SƠ LƯỢC 1 hoặc SƠ LƯỢC 2.
SSID	Nhập một định danh (SSID) cho mạng cục bộ không dây. Kết nối chỉ có thể được thực hiện với những thiết bị mà SSID của nó hợp với SSID đối với mạng cục bộ không dây của bạn.
KHẢO SÁT VỊ TRÍ	Hiển thị một danh sách SSID sẵn có cho mạng cục bộ không dây tại vị trí. Chọn một SSID mà bạn muốn truy cập.
LOẠI MẠNG	Chọn phương thức giao tiếp khi sử dụng mạng cục bộ không dây. CẤU TRÚC HẠ TẦNG: Chọn tùy chọn này khi kết nối với một hoặc nhiều thiết bị được kết nối với mạng cục bộ không dây qua một điểm truy cập không dây. TÙY BIẾN: Chọn tùy chọn này khi sử dụng mạng cục bộ không dây để kết nối trực tiếp với một máy tính ở chế độ ngang hàng.

<table>
<tr><td>KIỂU BẢO MẬT</td><td>Bật hoặc tắt chế độ mã hóa cho truyền dẫn bảo mật. Khi bật chế độ mã hóa, cài đặt khóa WEP hoặc khóa mã hóa.
<table>
<tr><td>VÔ HIỆU</td><td>Sẽ không bật tính năng mã hóa. Kết nối của bạn có thể bị giám sát bởi ai đó.</td></tr>
<tr><td>WEP 64 bit</td><td>Sử dụng độ dài dữ liệu 64-bit để truyền dẫn bảo mật.</td></tr>
<tr><td>WEP 128 bit</td><td>Sử dụng độ dài dữ liệu 128-bit để truyền dẫn bảo mật. Tùy chọn này sẽ tăng cường sự riêng tư và bảo mật khi được so sánh với việc sử dụng mã hóa độ dài dữ liệu 64-bit.</td></tr>
<tr><td>WPA-PSK TKIP/
WPA-PSK AES/
WPA2-PSK TKIP/
WPA2-PSK AES/</td><td>Những tùy chọn này mang lại khả năng bảo mật mạnh mẽ hơn WEP.</td></tr>
</table>
CHÚ Ý:
• Cài đặt WEP phải giống như các thiết bị kết nối như là PC hoặc điểm truy cập trong mạng không dây của bạn.
• Khi bạn sử dụng WEP, tốc độ truyền tải hình ảnh của bạn sẽ giảm đi.
• [WPA PSK-TKIP], [WPA PSK-AES], [WPA2 PSK-TKIP] và [WPA2 PSK-AES] không có sẵn khi [TÙY BIẾN] được chọn từ [LOẠI MẠNG].</td></tr>
<tr><td>DANH MỤC</td><td>Chọn khóa mã hóa khi chọn [WEP 64 bit] hoặc [WEP 128 bit] tại [KIỂU BẢO MẬT]. Khi chọn [WEP 64 bit] hoặc [WEP 128 bit] cho [KIỂU BẢO MẬT], thì khóa WEP được quy định là “1” và không thể thay đổi.</td></tr>
<tr><td>PHÍM</td><td>Khi chọn [WEP 64 bit] hoặc [WEP 128 bit] tại [KIỂU BẢO MẬT]:
Nhập khóa WEP.
<table>
<tr><td>Chọn</td><td>Ký tự (ASCII)</td><td>Chữ số thập lục phân (HEX)</td></tr>
<tr><td>WEP 64 bit</td><td>Lên tới 5 ký tự</td><td>Lên tới 10 ký tự</td></tr>
<tr><td>WEP 128 bit</td><td>Lên tới 13 ký tự</td><td>Lên tới 26 ký tự</td></tr>
</table>
Khi chọn [WPA PSK-TKIP], [WPA PSK-AES], [WPA2 PSK-TKIP] hoặc [WPA2 PSK-AES]:
Nhập khóa bảo mật. Độ dài của khóa phải lớn hơn 8 và nhỏ hơn 63.</td></tr>
</table>

• TÊN

TÊN MÁY CHIẾU	Nhập tên cho máy chiếu của bạn để máy tính của bạn có thể xác định được máy chiếu. Tên máy chiếu phải nhỏ hơn hoặc bằng 16 ký tự. MẸO NHỎ: Tên máy chiếu sẽ không bị ảnh hưởng ngay cả khi [CÀI ĐẶT LẠI] được thực hiện từ trình đơn.
TÊN MÁY CHỦ	Nhập tên máy chủ của mạng đã kết nối với máy chiếu. Tên máy chủ phải nhỏ hơn hoặc bằng 15 ký tự.
TÊN MIỀN	Nhập tên miền của mạng đã kết nối với máy chiếu. Tên miền phải nhỏ hơn hoặc bằng 60 ký tự.

• THƯ CẢNH BÁO

THƯ CẢNH BÁO (Bằng Tiếng Anh)	Tùy chọn này sẽ gửi các thông báo về thời gian thay đèn hoặc lỗi của máy tính qua e-mail khi sử dụng mạng cục bộ không dây hoặc có dây. Đánh dấu vào tùy chọn sẽ bật tính năng Thư Cảnh báo. Xóa bỏ đánh dấu tùy chọn sẽ tắt tính năng Thư Cảnh báo. Mẫu tin nhắn được gửi đi từ máy chiếu: Đèn đang ở thời điểm kết thúc của vòng đời sử dụng. Xin vui lòng thay đèn. Tên Máy chiếu: Máy chiếu NEC Số giờ Đèn Đã sử dụng: 100 [H]
ĐỊA CHỈ NGƯỜI GỬI	Nhập địa chỉ người gửi.
TÊN MÁY CHỦ SMTP	Nhập tên máy chủ SMTP được kết nối với máy chiếu.
ĐỊA CHỈ NGƯỜI NHẬN 1,2,3	Nhập địa chỉ người nhận. Có thể nhập tới 3 địa chỉ.
THƯ THỬ NGHIỆM	Gửi thư thử nghiệm để kiểm tra xem liệu cài đặt của bạn đã đúng hay chưa *CHÚ Ý:* • *Nếu bạn thực hiện thử nghiệm, bạn có thể không nhận được thư Cảnh báo. Nếu điều này xảy ra, hãy kiểm tra xem cài đặt mạng đã đúng chưa.* • *Nếu bạn nhập một địa chỉ sai trong thư thử nghiệm, bạn có thể không nhận được thư Cảnh báo. Nếu điều này xảy ra, hãy kiểm tra xem Địa chỉ Người nhận đã đúng chưa.*
LƯU	Nhấp vào nút này để thực hiện những thiết lập trên.

• DỊCH VỤ MẠNG

MẬT KHẨU PJLink	Cài đặt mật khẩu cho PJLink*. Mật khẩu phải bằng hoặc ít hơn 32 ký tự. Đừng quên mật khẩu của bạn. Tuy nhiên, nếu bạn quên mật khẩu, hãy tham vấn nhà phân phối.
MẬT KHẨU HTTP	Cài đặt mật khẩu cho máy chủ HTTP. Mật khẩu phải bằng hoặc ít hơn 10 ký tự.
ĐÈN HIỆU AMX	Bật hoặc tắt việc dò từ AMX Device Discovery khi kết nối tới mạng được hỗ trợ bởi hệ thống điều khiển NetLinx của AMX. *MẸO NHỎ:* *Khi sử dụng một thiết bị hỗ trợ AMX Device Discovery, thì tất cả hệ thống điều khiển NetLinx của AMX sẽ nhận ra thiết bị và tải về Device Discovery Module phù hợp từ máy chủ AMX.* *Đánh dấu kiểm vào tùy chọn sẽ kích hoạt việc dò tìm máy chiếu từ AMX Device Discovery.* *Bỏ dấu kiểm tại tùy chọn sẽ vô hiệu việc dò tìm máy chiếu từ AMX Device Discovery.*
Tiện ích Hình ảnh Nhanh	Nhấp vào “TẢI VỀ” để hiển thị trang tải về qua đó tệp tin EXE của Tiện ích Hình ảnh Nhanh có thể được tải về bộ nhớ USB đã kết nối với máy tính của bạn. (→ trang 62)
LƯU	Nhấp vào nút này để thực hiện những thiết lập trên.

* PJLink là gì?
PJLink là một chuẩn hóa của giao thức được sử dụng để điều khiển máy chiếu của các nhà sản xuất khác nhau. Đây là giao thức tiêu chuẩn được thiết lập bởi Hiệp hội Công nghiệp Hệ thống Thông tin và Máy văn phòng Nhật Bản (JBMIA) năm 2005.
Máy chiếu hỗ trợ tất cả các lệnh của PJLink Loại 1.
Cài đặt PJLink sẽ không bị ảnh hưởng ngay cả khi [CÀI ĐẶT LẠI] được thực hiện từ trình đơn.

Tương thích CRESTRON ROOMVIEW

Máy chiếu hỗ trợ chế độ CRESTRON ROOMVIEW, cho phép nhiều thiết bị được kết nối trong mạng được quản lý và điều khiển từ một máy tính hay thiết bị điều khiển.
Để biết thêm thông tin, hãy ghé thăm http://www.crestron.com

<Thiết lập Quy trình>
Truy cập đến chức năng máy chủ HTTP, và thực hiện những thiết lập cần thiết đối với [CRESTRON] tại [THIẾT LẬP MẠNG].

• ROOMVIEW để quản lý từ máy tính.

VÔ HIỆU	Vô hiệu ROOMVIEW.
KÍCH HOẠT	Kích hoạt ROOMVIEW.

• CRESTRON CONTROL để quản lý từ bộ điều khiển.

VÔ HIỆU	Vô hiệu CRESTRON CONTROL.
KÍCH HOẠT	Kích hoạt CRESTRON CONTROL.
ĐỊA CHỈ IP	Cài đặt địa chỉ IP của MÁY CHỦ CRESTRON.
IP ID	Cài đặt IP ID của MÁY CHỦ CRESTRON.

MẸO NHỎ: Chỉ yêu cầu thiết lập CRESTRON đối với việc sử dụng CRESTRON ROOMVIEW.
Để biết thêm thông tin, hãy ghé thăm http://www.crestron.com

• THÔNG TIN

MẠNG CỤC BỘ CÓ DÂY	Hiển thị một danh sách các thiết lập của kết nối mạng cục bộ có dây.
MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY	Hiển thị một danh sách các thiết lập của kết nối mạng cục bộ không dây.
CẬP NHẬT	Phản ánh thiết lập khi chúng được thay đổi.

⑩ Điều khiển Máy chiếu qua Mạng cục bộ (PC Control Utility Pro 4/Pro 5)

Sử dụng phần mềm tiện ích “PC Control Utility Pro 4” và “PC Control Utility Pro 5” kèm theo trong CD-ROM Máy chiếu NEC, máy chiếu có thể được điều khiển từ máy tính qua mạng cục bộ.
PC Control Utility Pro 4 là một chương trình tương thích với Windows. (→ trang này)
PC Control Utility Pro 5 là một chương trình tương thích với Mac OS. (→ trang 57)

Chức năng Điều khiển
Bật/Tắt, lựa chọn tín hiệu, hình ảnh đứng yên, hình ảnh câm, tắt âm thanh, điều chỉnh, thông báo lỗi, lịch sự kiện.

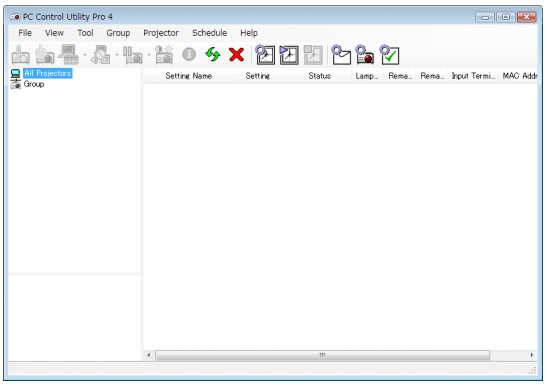

Màn hình của PC Control Utility Pro 4

Mục này cung cấp sơ lược việc chuẩn bị để sử dụng PC Control Utility Pro 4/Pro 5. Để biết thêm thông tin về cách sử dụng PC Control Utility Pro 4/Pro 5, xem phần Trợ giúp của PC Control Utility Pro 4/Pro 5. (→ trang 56, 57)

Bước 1: Cài đặt PC Control Utility Pro 4/Pro 5 trên máy tính.
Bước 2: Kết nối máy chiếu với mạng cục bộ.
Bước 3: Khởi động PC Control Utility Pro 4/Pro 5.

- Để chạy PC Control Utility Pro 4 trên Windows 8 và Windows XP, cần có “Microsoft .NET Framework Phiên bản 2.0”. Phiên bản Microsoft .NET Framework 2.0, 3.0 hoặc 3.5 có sẵn trên trang web của Microsoft. Tải về và cài đặt trên máy tính của bạn.

MẸO NHỎ:
- *PC Control Utility Pro 4 có thể được sử dụng bằng kết nối nối tiếp.*

Sử dụng trên Windows

Bước 1: Cài đặt PC Control Utility Pro 4 trên máy tính

CHÚ Ý:
- *Để cài đặt hoặc gỡ bỏ chương trình, thì tài khoản người dùng Windows phải có quyền [Người quản trị] (Windows 8, Windows 7, Windows Vista và Windows XP)*
- *Thoát khỏi tất cả các chương trình đang chạy trước khi cài đặt. Nếu một chương trình khác đang chạy, thì việc cài đặt có thể không hoàn thành.*

1 Đưa đĩa CD-ROM kèm theo Máy chiếu NEC vào ổ CD-ROM của bạn.

Cửa sổ trình đơn sẽ hiển thị.

MẸO NHỎ:
Nếu cửa sổ trình đơn không hiển thị, hãy làm theo cách thức sau.
Đối với Windows 7:

1. ***Nhấp vào "start" trên Windows.***
2. ***Nhấp vào "All Programs" → "Accessories" → "Run".***
3. ***Nhập tên ổ đĩa CD-ROM của bạn (ví dụ: "Q:\") và "LAUNCHER.EXE" trong "Tên". (ví dụ: Q:\LAUNCHER.EXE)***
4. ***Nhấp "OK".***

   cửa sổ trình đơn sẽ được hiển thị.

2 Nhấn vào "PC Control Utility Pro 4" trên cửa sổ trình đơn.

Việc cài đặt sẽ bắt đầu.

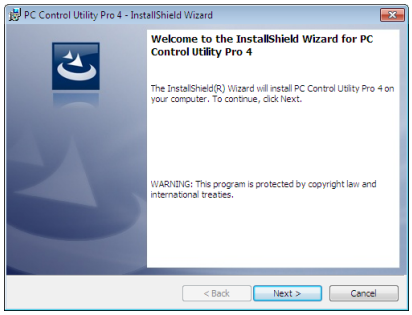

Khi việc cài đặt hoàn tất, thì cửa sổ Chào đón sẽ hiển thị.

3 Nhấp vào "Tiếp".

Màn hình "THỎA THUẬN GIẤY PHÉP NGƯỜI DÙNG CUỐI" sẽ hiển thị.

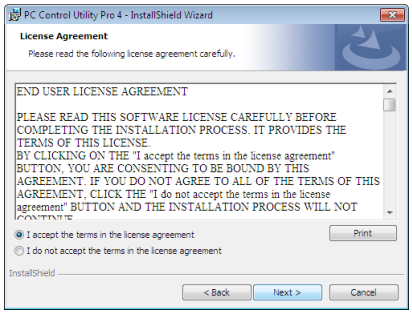

Đọc kỹ "THỎA THUẬN GIẤY PHÉP NGƯỜI DÙNG CUỐI".

4 Nếu bạn đồng ý, nhấp vào "Tôi chấp nhận các điều khoản trong thỏa thuận giấy phép này" và sau đó nhấp "Tiếp".

- *Làm theo những chỉ dẫn trên màn hình cài đặt để hoàn tất việc cài đặt.*
- *Khi cài đặt hoàn tất, bạn sẽ quay trở lại cửa sổ trình đơn.*

MẸO NHỎ:
• Gỡ bỏ PC Control Utility Pro 4
Để gỡ bỏ PC Control Utility Pro 4, thực hiện những bước tương tự như đã nêu tại mục "Gỡ bỏ Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo". Đọc phần "Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo" như phần "PC Control Utility Pro 4" (→ trang 41)

Bước 2: Kết nối máy chiếu với mạng cục bộ.

Kết nối máy chiếu với mạng cục bộ bằng cách thực hiện những chỉ dẫn tại phần “Kết nối với mạng cục bộ có dây” (→ trang 127), “Kết nối với mạng cục bộ không dây” (→ trang 128) và “9. Điều khiển Máy chiếu bằng cách Sử dụng Trình duyệt HTTP” (→ trang 47)

Bước 3: Khởi động PC Control Utility Pro 4

Nhấp vào “Start” → “All programs” hoặc “Programs” → “NEC Projector User Supportware” → “PC Control Utility Pro 4” → “PC Control Utility Pro 4”.

CHÚ Ý:

- *Đối với chức năng Đặt lịch của PC Control utility Pro 4 để làm việc, thì máy tính của bạn phải đang chạy và không ở chế độ chờ sẵn/chờ. Chọn “Tùy chọn Điện năng” từ “Control Panel” trong Windows và vô hiệu chế độ chờ sẵn/chờ của máy trước khi chạy bộ lập lịch.*

[Ví dụ] Đối với Windows 7:
Chọn “Control Panel” → “System and Security” → “Power Options” → “Change when the computer sleeps” → “Put the computer to sleep” → “Never”.

CHÚ Ý:

- *Khi chế độ [BÌNH THƯỜNG] được chọn cho [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN] từ trình đơn, thì không thể bật máy chiếu thông qua mạng (mạng cục bộ có dây/mạng cục bộ không dây).*

MẸO NHỎ:

Xem Trợ giúp của PC Control Utility Pro 4

- ***Hiển thị tệp tin Trợ giúp của PC Control Utility Pro 4 khi chương trình đang chạy.***

  Nhấp vào “Help (H)” → “Help (H) …” của cửa sổ chương trình PC Control Utility Pro 4 theo thứ tự này.

  Trình đơn dạng bật lên sẽ hiển thị.

- ***Hiển thị tập tin giúp đỡ bằng cách sử dụng Trình đơn Start.***

  Nhấp vào “Start” → “All programs” hoặc “Programs” → “NEC Projector User Supportware” → “PC Control Utility Pro 4” → “PC Control Utility Pro 4 Help”.

  Màn hình Giúp đỡ sẽ hiển thị.

Sử dụng trên Hệ điều hành Mac

Bước 1: Cài đặt PC Control Utility Pro 5 trên máy tính

1. ***Cho đĩa CD-ROM kèm theo Máy chiếu NEC vào ổ CD-ROM máy Mac của bạn.***
   Biểu tượng CD-ROM sẽ hiển thị trên màn hình nền.
2. ***Nhấp đúp vào biểu tượng CD-ROM.***
   Cửa sổ CD-ROM sẽ được hiển thị.
3. ***Nhấp đúp vào thư mục "Mac OS X".***
4. ***Nhấp đúp vào "PC Control Utility Pro 5.pkg".***
   Trình cài đặt sẽ bắt đầu.
5. ***Nhấp vào "Tiếp".***
   Màn hình "THỎA THUẬN GIẤY PHÉP NGƯỜI DÙNG CUỐI" sẽ hiển thị.
6. ***Đọc "THỎA THUẬN GIẤY PHÉP NGƯỜI DÙNG CUỐI" và nhấn "Next".***
   Cửa sổ xác thực sẽ hiển thị
7. ***Nhấp vào "I accept the terms in the license agreement (Tôi chấp nhận điều khoản trong thỏa thuận giấy phép này)".***
   Làm theo những chỉ dẫn trên màn hình cài đặt để hoàn tất việc cài đặt.

Bước 2: Kết nối máy chiếu với mạng cục bộ

Kết nối máy chiếu với mạng cục bộ bằng cách thực hiện những chỉ dẫn tại phần "Kết nối với Mạng cục bộ Có dây" (→ trang 127), "Kết nối với Mạng cục bộ Không dây" (→ trang 128) và "❾ Điều khiển Máy chiếu bằng cách Sử dụng Trình duyệt HTTP" (→ trang 47)

Bước 3: Khởi động PC Control Utility Pro 5

1. ***Mở thư mục Ứng dụng trong Hệ điều hành Mac.***
2. ***Nhấp vào thư mục "PC Control Utility Pro 5".***
3. ***Nhấp vào biểu tượng "PC Control Utility Pro 5".***
   PC Control Utility Pro 5 sẽ bắt đầu.

CHÚ Ý:
- *Đối với chức năng Đặt lịch của PC Control utility Pro 5 để làm việc, thì máy tính của bạn phải đang chạy và không được ở chế độ chờ. Chọn "Energy Saver" từ "System Preferences" trong Mac và vô hiệu chế độ chờ của máy trước khi chạy bộ lập lịch.*
- *Khi chế độ [BÌNH THƯỜNG] được chọn cho [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN] từ trình đơn, thì không thể bật máy chiếu thông qua mạng (mạng cục bộ có dây/mạng cục bộ không dây).*

MẸO NHỎ:

Xem Trợ giúp của PC Control Utility Pro 5

• Hiển thị tập tin Trợ giúp của PC Control Utility Pro 5 khi chương trình đang chạy.

- ***Từ thanh công cụ trình đơn, nhấp "Help" → "Help" theo thứ tự này.***
  Màn hình Giúp đỡ sẽ hiển thị.

• Hiển thị Giúp đỡ bằng cách sử dụng Dock

1. ***Mở "Application Folder" trong Hệ điều hành Mac.***
2. ***Nhấp vào thư mục "PC Control Utility Pro 5".***
3. ***Nhấp vào biểu tượng "PC Control Utility Pro 5 Help".***
   Màn hình Giúp đỡ sẽ hiển thị.

⓫ Chiếu Hình ảnh Màn hình Máy tính từ Máy chiếu qua mạng cục bộ (Tiện ích Hình ảnh Nhanh)

Sử dụng Tiện ích Hình ảnh Nhanh có chứa trong CD-ROM đi kèm với Máy chiếu NEC cho phép bạn gửi hình ảnh màn hình và âm thanh của máy tính đến máy chiếu qua cáp USB hoặc mạng cục bộ có dây hoặc không dây.
Tiện ích Hình ảnh Nhanh là một chương trình tương thích với Windows.
Tiện ích Hình ảnh Nhanh cho Hệ điều hành Mac là một chương trình tương thích với Mac OS. (→ trang 63)
Mục này sẽ giới thiệu với bạn khái quát về cách kết nối máy chiếu vào mạng cục bộ và sử dụng Tiện ích Hình ảnh Nhanh. Đối với hoạt động của Tiện ích Hình ảnh Nhanh, xem phần giúp đỡ của chương trình Tiện ích Hình ảnh Nhanh.

Bước 1: Cài đặt Tiện ích Hình ảnh Nhanh trên máy tính.
Bước 2: Kết nối máy chiếu với mạng cục bộ.
Bước 3: Khởi động Tiện ích Hình ảnh Nhanh.

MẸO NHỎ:
- *Tiện ích Hình ảnh Nhanh (cho Windows) có thể được khởi động từ hầu hết thiết bị lưu trữ di động thương mại sẵn có như là thiết bị bộ nhớ USB hoặc thẻ SD mà không cần phải cài đặt trên máy tính của bạn. (→ trang 61)*

Bạn có thể Làm được những gì với Tiện ích Hình ảnh Nhanh

• Truyền tải hình ảnh (đối với Windows và Mac OS)

- Màn hình máy tính có thể được gửi đến máy chiếu qua mạng có dây hoặc không dây mà không cần cáp máy tính (VGA).
- Bằng cách sử dụng chức năng “KẾT NỐI DỄ DÀNG”, những thiết lập mạng phức tạp có thể được đơn giản hóa và máy tính sẽ tự động kết nối với máy chiếu.
- Màn hình máy tính có thể được gửi tới 4 máy chiếu cùng lúc.

• Khả năng truyền tải âm thanh (chỉ dành cho Windows)

- Tiện ích Hình ảnh Nhanh cho phép bạn gửi hình ảnh màn hình và âm thanh của máy tính đến máy chiếu thông qua mạng cục bộ có dây/không dây hoặc kết nối USB.
- Khả năng truyền tải âm thanh chỉ sẵn sàng khi máy tính kết nối với máy chiếu trong một mạng ngang hàng.

• Hiển thị USB (chỉ dành cho Windows)

- Hình ảnh màn hình và âm thanh của máy tính có thể được trình chiếu thông qua cáp USB, mà không cần kết nối cáp máy tính (VGA).
- Chỉ cần kết nối máy tính và máy chiếu qua một cáp USB sẽ kích khiến chức năng Hiển thị USB khả dụng (Cắm & Chạy) thậm chí là không cần cài đặt Tiện ích Hình ảnh Nhanh trên máy tính. (→ trang 45)

• Công cụ Hiệu chỉnh Hình [GCT] (chỉ dành cho Windows)

Xem “⓬ Trình chiếu Hình ảnh từ một Góc (Công cụ Hiệu chỉnh Hình trong Tiện ích Hình ảnh Nhanh)”.

Sử dụng trên Windows

Bước 1: Cài đặt Tiện ích Hình ảnh Nhanh trên máy tính.

CHÚ Ý:
- *Để cài đặt hoặc gỡ bỏ chương trình, thì tài khoản người dùng Windows phải có quyền "Người quản trị" (Windows 8, Windows 7, Windows Vista và Windows XP).*
- *Thoát khỏi tất cả các chương trình đang chạy trước khi cài đặt. Nếu một chương trình khác đang chạy, thì việc cài đặt có thể không hoàn thành.*
- *Tiện ích Hình ảnh Nhanh sẽ được cài đặt vào ổ đĩa hệ thống của máy tính.*
  Nếu hiển thị thông báo "Không có đủ khoảng trống tại vị trí cài", hãy dọn dẹp đủ khoảng trống (khoảng 100 MB) để cài đặt chương trình.

1. ***Đưa đĩa CD-ROM tặng kèm Máy chiếu NEC vào ổ CD-ROM của bạn.***
   Cửa sổ trình đơn sẽ hiển thị.

   MẸO NHỎ:
   Nếu cửa sổ trình đơn không hiển thị, hãy làm theo cách thức sau.
   Đối với Windows 7:
   1. ***Nhấp vào "start" trên Windows.***
   2. ***Nhấp vào "All Programs" → "Accessories" → "Run".***
   3. ***Nhập tên ổ đĩa CD-ROM của bạn (ví dụ: "Q:\") và "LAUNCHER.EXE" trong "Tên". (ví dụ: Q:\LAUNCHER.EXE)***
   4. ***Nhấp "OK".***
      Cửa sổ trình đơn sẽ hiển thị.

2. ***Nhấp vào "Cài đặt Tiện ích Hình ảnh Nhanh" trên cửa sổ trình đơn.***
   Việc cài đặt sẽ bắt đầu.
   Màn hình "THỎA THUẬN GIẤY PHÉP NGƯỜI DÙNG CUỐI" sẽ hiển thị.
   Đọc kỹ "THỎA THUẬN GIẤY PHÉP NGƯỜI DÙNG CUỐI"
3. ***Nếu bạn đồng ý, nhấn vào "I agree (Tôi đồng ý)." và sau đó nhấn vào "Next (Tiếp)".***
   - *Làm theo những chỉ dẫn trên màn hình cài đặt để hoàn tất việc cài đặt.*
   - *Khi cài đặt hoàn tất, bạn sẽ quay trở lại cửa sổ trình đơn.*

   Khi việc cài đặt hoàn tất, thì một thông báo hoàn thành sẽ hiển thị.
4. ***Nhấp "OK".***
   Việc này sẽ hoàn thành cài đặt.

MẸO NHỎ:
• Gỡ bỏ Tiện ích Hình ảnh Nhanh
Để gỡ bỏ Tiện ích Hình ảnh Nhanh, thực hiện những bước tương tự như đã nêu tại mục "Gỡ bỏ Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo". Đọc "Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo" như phần "Tiện ích Hình ảnh Nhanh" (→ trang 41)

Bước 2: Kết nối máy chiếu với mạng cục bộ.

Kết nối máy chiếu với mạng cục bộ bằng cách thực hiện những chỉ dẫn tại phần "Kết nối với mạng cục bộ có dây" (→ trang 127), "Kết nối với mạng cục bộ không dây" (→ trang 128) và "9. Điều khiển Máy chiếu bằng cách Sử dụng Trình duyệt HTTP" (→ trang 47)

Bước 3: Khởi động Tiện ích Hình ảnh Nhanh.

1. ***Trên Windows, nhấn "Start" → "All programs" → "NEC Projector UserSupportware" → "Image Express Utility Lite" → "Image Express Utility Lite".***

   Tiện ích Hình ảnh Nhanh sẽ khởi động.

   Cửa sổ lựa chọn cho kết nối mạng sẽ hiển thị

2. ***Chọn Mạng và nhấn "OK".***

   Cửa sổ lựa chọn cho đích sẽ hiển thị một danh sách các máy chiếu có thể kết nối.

   - *Khi kết nối máy tính trực tiếp với máy chiếu một đối một, nên sử dụng "Kết nối Dễ dàng".*

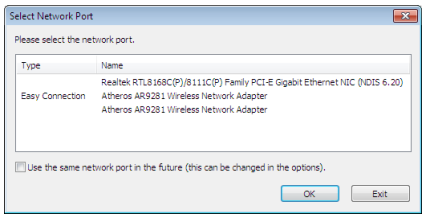

- ***Khi tìm thấy một hoặc nhiều mạng cho "KẾT NỐI DỄ DÀNG", thì cửa sổ "Màn hình Lựa chọn Kết nối Dễ dàng" sẽ hiển thị.***
- ***Để kiểm tra mạng có sẵn cho các máy chiếu đã kết nối, từ trình đơn, chọn [INFO.] → [MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY] → [SSID].***

3. ***Chọn mạng mà bạn muốn kết nối, và nhấp "Select".***

   Cửa sổ lựa chọn đích sẽ hiển thị.

4. ***Đánh dấu chọn cho các máy chiếu được kết nối, và sau đó nhấn "Connect".***

   - *Khi một hoặc nhiều máy chiếu được hiển thị, từ trình đơn trên máy chiếu, chọn [INFO.] → [MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY] → [ĐỊA CHỈ IP].*

   Khi kết nối với máy chiếu được thiết lập, bạn có thể thao tác cửa sổ điều khiển để điều khiển máy chiếu. (→ trang 46)

CHÚ Ý:

- *Khi chọn [BÌNH THƯỜNG] cho [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN] từ trình đơn, máy chiếu đã được tắt sẽ không hiển thị tại cửa sổ chọn cho đích đến*

MẸO NHỎ:

Xem tập tin "Help" của Tiện ích Hình ảnh Nhanh

- ***Hiển thị tập tin Trợ giúp của Tiện ích Hình ảnh Nhanh khi chương trình đang chạy.***

  Nhấp vào [?] biểu tượng (giúp đỡ) trên cửa sổ điều khiển.

  Màn hình Giúp đỡ sẽ hiển thị.

- ***Hiển thị tập tin Giúp đỡ của GCT khi nó đang chạy.***

  Nhấp vào "Giúp đỡ" → "Giúp đỡ" trên cửa sổ biên tập.

  Màn hình Giúp đỡ sẽ hiển thị.

- ***Hiển thị tập tin giúp đỡ bằng cách sử dụng Trình đơn Start.***

  Nhấn "Start" → "All programs" hoặc "Programs" → "NEC Projector User Supportware" → "Image Express Utility Lite" → "Image Express Utility Lite Help".

  Màn hình Giúp đỡ sẽ hiển thị.

Khởi chạy Tiện ích Hình ảnh Nhanh từ Bộ nhớ USB hoặc Thẻ SD

Tiện ích Hình ảnh Nhanh có thể được khởi chạy từ thiết bị lưu trữ di động thương mại sẵn có như là bộ nhớ USB hoặc thẻ SD nếu nó đã được sao chép trước. Điều này sẽ loại bỏ vấn đề cài đặt Tiện ích Hình ảnh Nhanh cho máy tính của bạn.

1. ***Sao chép Tiện ích Hình ảnh Nhanh vào thiết bị lưu trữ di động.***

   Sao chép tất cả các thư mục và tệp tin (tổng kích cỡ khoảng 6 MB) từ thư mục "IEU_Lite (removable-media)" trong CD-ROM đi kèm Máy chiếu NEC đến thư mục gốc của thiết bị lưu trữ di động.

2. ***Cắm thiết bị lưu trữ di động vào máy tính của bạn.***

   Màn hình "AutoPlay" sẽ hiển thị trên máy tính của bạn.

   MẸO NHỎ:
   - *Nếu màn hình "AutoPlay" không hiển thị, hãy mở thư mục từ "Computer" ("My Computer" đối với Windows XP).*

3. ***Nhấp vào "Open folder to view files (Mở thư mục để xem tệp tin)"***

   Tệp tin IEU_Lite.exe, thư mục khác, và các tệp tin sẽ được hiển thị.

4. ***Nhấp đúp vào biểu tượng "IEU_Lite.exe" ( ).***

   Tiện ích Hình ảnh Nhanh sẽ khởi động.

CHÚ Ý:
- *Chức năng "KẾT NỐI DỄ DÀNG" không được hỗ trợ khi Tiện ích Hình ảnh Nhanh được khởi động từ thiết bị lưu trữ di động.*

Tải về Tiện ích Hình ảnh Nhanh qua máy chủ HTTP

Trình tự tải về khi máy chiếu được kết nối với Internet.

1. ***Truy cập máy chủ HTTP. (→ trang 47)***
2. ***Chọn thẻ "THIẾT LẬP MẠNG" và sau đó chọn thẻ "DỊCH VỤ MẠNG".***
3. ***Nhấn vào "TẢI VỀ" đối với "Tiện ích Hình ảnh Nhanh".***

   Trang tải về sẽ được hiển thị.
4. ***Đánh dấu chọn cho IEU_Lite (removable-media).zip và/hoặc gct.ngm.***
5. ***Nhấp "TẢI VỀ".***
6. ***Chọn một thư mục nơi mà bạn muốn tải về tập tin và nhấn "LƯU".***

   (Nên sử dụng một thư mục trong máy tính.)

   Việc tải về sẽ bắt đầu.

   Sau khi hoàn tất tải về, hãy chắc chắn rằng tập tin được đặt trong thư mục đích.

Hệ điều hành được hỗ trợ:

- Windows 8 (32-bit/64-bit)
- Windows 8 Pro (32-bit/64-bit)
- Windows 8 Enterprise (32-bit/64-bit)
- Windows 7 Home Basic (32-bit/64-bit)
- Windows 7 Home Premium (32-bit/64-bit)
- Windows 7 Professional (32-bit/64-bit)
- Windows 7 Ultimate (32-bit/64-bit)
- Windows 7 Enterprise (32-bit/64-bit)
- Windows Vista Home Basic (32-bit/64-bit)
- Windows Vista Home Premium (32-bit/64-bit)
- Windows Vista Business (32-bit/64-bit)
- Windows Vista Ultimate (32-bit/64-bit)
- Windows Vista Enterprise (32-bit/64-bit)
- Windows XP Home Edition Service Pack 3 hoặc mới hơn (32-bit)
- Windows XP Professional Service Pack 3 hoặc mới hơn (32-bit)

Bắt đầu IEU Lite (removable-media).zip và gct.ngm

1. ***Trích xuất tập tin nén IEU Lite đã tải về (removable-media) vào thiết bị lưu trữ di động của bạn.***
2. ***Nhấp đúp vào biểu tượng IEU Lite.exe trong thư mục IEU Lite (removable-media).***
   - *Nếu bạn cũng tải về gct.ngm, hãy di chuyển gct.ngm vào cùng thư mục nơi mà tập tin IEU_Lite_GCT.exe được đặt.*
   - *Để sử dụng chức năng Công cụ Hiệu chỉnh Hình (GCT) của Tiện ích Hình ảnh Nhanh cùng với cáp video, nhấp đúp vào biểu tượng "IEU_Lite_GCT.exe". Khi dữ liệu chỉnh sửa GCT (*.ngm) được lưu trong cùng thư mục nơi mà tập tin IEU_Lite_GCT.exe được đặt, thì dữ liệu sẽ tự động được sử dụng mà không cần kết nối mạng cục bộ.*

CHÚ Ý:
Chức năng "KẾT NỐI DỄ DÀNG" không được hỗ trợ khi Tiện ích Hình ảnh Nhanh được khởi động từ thiết bị lưu trữ di động.

Sử dụng trên Hệ điều hành Mac

Bước 1: Cài đặt Tiện ích Hình ảnh Nhanh cho Hệ điều hành Mac trên máy tính.

1. ***Cho đĩa CD-ROM kèm theo Máy chiếu NEC vào ổ CD-ROM máy Mac của bạn.***

   Biểu tượng CD-ROM sẽ hiển thị trên màn hình nền.

2. ***Nhấp đúp vào biểu tượng CD-ROM.***

   Cửa sổ CD-ROM sẽ được hiển thị.

3. ***Nhấp đúp vào thư mục "Mac OS X".***

4. ***Nhấp đúp vào "Image Express Utility Lite.dmg". trong thư mục "Image Express Utility Lite".***

   Cửa sổ "Tiện ích Hình ảnh Nhanh" sẽ được hiển thị.

5. ***Kéo và thả thư mục "Image Express Utility Lite" vào thư mục Applications trong Hệ điều hành Mac.***

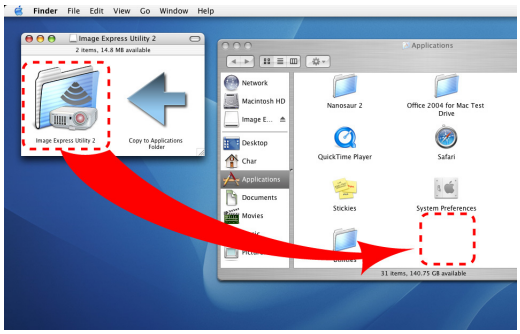

Bước 2: Kết nối máy chiếu với mạng cục bộ

Kết nối máy chiếu với mạng cục bộ bằng cách thực hiện những chỉ dẫn tại phần "Kết nối với Mạng cục bộ Có dây" (→ trang 127), "Kết nối với Mạng cục bộ Không dây" (→ trang 128) và "❾ Điều khiển Máy chiếu bằng cách Sử dụng Trình duyệt HTTP" (→ trang 47)

Bước 3: Khởi động Tiện ích Hình ảnh Nhanh cho Hệ điều hành Mac trên máy tính.

1. ***Mở thư mục Ứng dụng trong Hệ điều hành Mac.***

2. ***Nhấp đúp vào thư mục "Image Express Utility Lite".***

3. ***Nhấp đúp vào biểu tượng "Image Express Utility Lite".***

   Khi Tiện ích Hình ảnh Nhanh cho Hệ điều hành Mac bắt đầu, cửa sổ chọn đích đến sẽ được hiển thị.

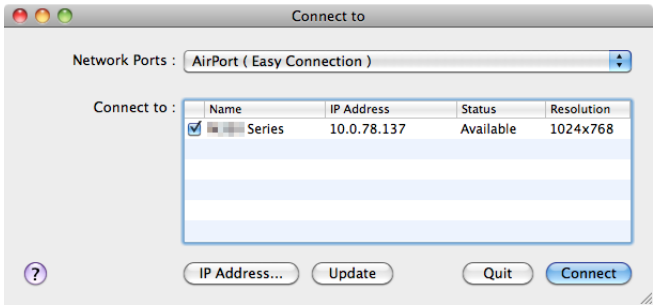

- *Tại lần khởi chạy đầu tiên, màn hình "END USER LICENSE AGREEMENT (Thỏa thuận Cấp phép Người dùng cuối)" sẽ được hiển thị trước khi cửa sổ lựa chọn cho đích đến được hiển thị.*

  Đọc "END USER LICENSE AGREEMENT (Thỏa thuận Cấp phép Người dùng cuối)" và chọn "I accept the terms in the license agreement (Tôi chấp nhận điều khoản trong thỏa thuận Cấp phép này)", và nhấn "OK".

4. ***Chọn một máy chiếu được kết nối, và sau đó nhấn "Connect (Kết nối)".***

   Màn hình nền của bạn sẽ được hiển thị trên máy chiếu.

MẸO NHỎ:

Xem Giúp đỡ Tiện ích Hình ảnh Nhanh cho Hệ điều hành Mac

- ***Từ thanh trình đơn, nhấp vào "Help"* → *"Image Express Utility Lite Help" khi Tiện ích Hình ảnh Nhanh đang chạy.***

  Màn hình Giúp đỡ sẽ hiển thị

⓬ Trình chiếu Hình ảnh từ một Góc (Công cụ Hiệu chỉnh Hình trong Tiện ích Hình ảnh Nhanh)

Chức năng Công cụ Hiệu chỉnh Hình (GCT) cho phép bạn hiệu chỉnh biến dạng của hình ảnh được chiếu ngay cả từ một góc.

Bạn có thể làm gì với GCT

- Tính năng GCT bao gồm ba chức năng sau
  - **Hiệu chỉnh 4 điểm:** Bạn có thể làm khớp một hình ảnh được chiếu trong phạm vi các cạnh của màn hình một cách dễ dàng bằng cách căn bốn góc của hình ảnh vào các góc của màn hình.
  - **Hiệu chỉnh Đa điểm:** Bạn có thể hiệu chỉnh một hình ảnh bị méo trên góc tường hoặc trên màn hình có hình dạng không đều bằng cách sử dụng nhiều màn hình riêng biệt để hiệu chỉnh hình ảnh cũng như Hiệu chỉnh 4 điểm.
  - **Hiệu chỉnh Tham số:** Bạn có thể hiệu chỉnh một hình ảnh bị méo bằng cách sử dụng kết hợp quy tắc chuyển đổi đã được chuẩn bị trước.

  Mục này sẽ giới thiệu một ví dụ đối với việc sử dụng Hiệu chỉnh 4 điểm.
  Để biết thêm thông tin về “Hiệu chỉnh Đa điểm” và “Hiệu chỉnh Tham số”, vui lòng xem tệp tin giúp đỡ của Tiện ích Hình ảnh Nhanh. (→ trang 60)
- Dữ liệu hiệu chỉnh của bạn có thể được lưu trữ trong máy chiếu hoặc máy tính và có thể được khôi phục khi cần thiết.
- Chức năng GCT có sẵn với cáp USB, kết nối mạng cục bộ có dây và không dây, và cáp video.

Trình chiếu một Hình ảnh từ một Góc (GCT)

Mục này sẽ giới thiệu một ví dụ cho việc sử dụng Hiển thị USB (sử dụng một cáp USB để kết nối máy tính và máy chiếu).
- Chức năng Hiển thị USB sẽ tự động hiển thị cửa sổ điều khiển
- Đối với cáp video hoặc kết nối mạng cục bộ, cài đặt và khởi chạy trước Tiện ích Hình ảnh Nhanh trên máy tính của bạn. (→ trang 58)

Chuẩn bị: Điều chỉnh vị trí máy chiếu hoặc phóng để hình ảnh được chiếu có thể bao phủ toàn bộ diện tích màn hình.

1. Nhấn vào biểu tượng “ ” (Hình ảnh) và sau đó nhấn nút “ GCT ”.

Cửa sổ “Hiệu chỉnh 4 điểm” sẽ hiển thị.

2. Nhấn vào nút “Start Correction” và sau đó nhấn nút “Start 4-point Correction”.

Một khung màu xanh lục và con trỏ chuột ( ) sẽ được hiển thị.
- *Bốn điểm [●] sẽ xuất hiện tại 4 góc của khung màu xanh lục*

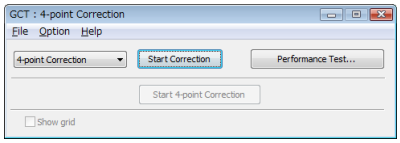

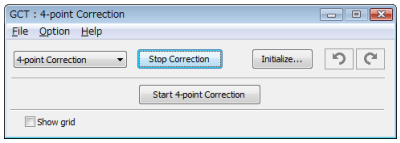

3. Sử dụng chuột để nhấn vào điểm [●] tại góc mà bạn muốn di chuyển.

Điểm được chọn hiện tại [●] sẽ chuyển sang màu đỏ.

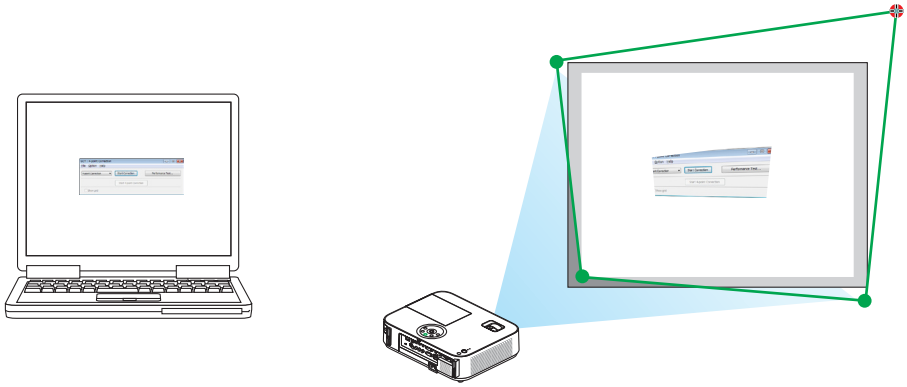

(Trong ví dụ trên, màn hình Windows được lược bỏ để dễ hiểu hơn.)

4. ***Kéo điểm được chọn[●] tới điểm mà bạn muốn hiệu chỉnh và thả nó ra.***
   - *Khi bạn nhấn vào đâu đó trong phạm vi khu vực hình ảnh trình chiếu, thì điểm [●] gần nhất sẽ đi tới vị trí mà con trỏ chuột đang hiển thị.*

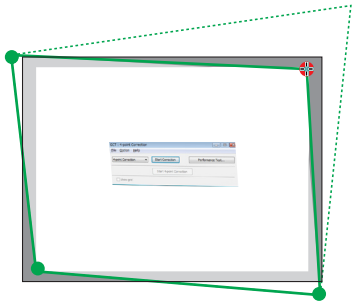

5. ***Lặp lại Bước 3 và 4 để hiệu chỉnh sự biến dạng của hình ảnh được chiếu.***

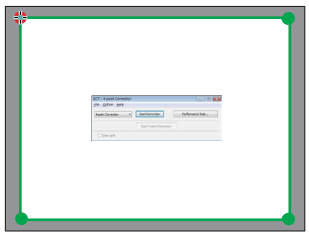

6. ***Sau khi hoàn tất, nhấp chuột phải.***

   Khung màu xanh lục và con trỏ chuột sẽ biến mất khỏi khu vực hình ảnh được chiếu. Điều này sẽ hoàn tất việc hiệu chỉnh.
7. ***Nhấp vào nút "X" (đóng) trên cửa sổ "4-point Correction".***

   Cửa sổ "4-point Correction" sẽ biến mất và việc hiệu chỉnh 4 điểm sẽ có tác dụng.
8. ***Nhấn vào nút " ⏻ " trên cửa sổ điều khiển để thoát khỏi GCT.***

MẸO NHỎ:
- *Sau khi thực hiện hiệu chỉnh 4 điểm, bạn có thể lưu dữ liệu của việc hiệu chỉnh 4 điểm vào máy chiếu bằng cách nhấp vào "File" → "Export to the projector…" trên cửa sổ "4-point Correction".*
- *Xem phần Giúp đỡ của Tiện ích Hình ảnh Nhanh để vận hành cửa sổ "4-point Correction" và các chức năng khác ngoài GCT. (→ trang 60)*

⓭ Xem Hình ảnh 3D

Máy chiếu cung cấp hình ảnh 3D cho người dùng đang sử dụng kính cửa trập LCD thương mại có sẵn.

⚠ CẢNH BÁO

Cảnh báo sức khỏe

Trước khi xem, hãy chắc chắn đã đọc các biện pháp giữ gìn sức khỏe được cung cấp trong hướng dẫn sử dụng này đi kèm với kính cửa trập LCD của bạn hoặc nội dung 3D tương thích của bạn như đĩa DVD, các trò chơi video, các tệp tin video của máy tính và những thứ giống như vậy.

Để tránh bất kỳ triệu chứng bất lợi nào, hãy chú ý những điều sau:

- Không sử dụng kính cửa trập LCD để xem bất kỳ nội dung nào khác ngoài những hình ảnh 3D.
- Để một khoảng cách lớn hơn 2 m/7 feet giữa màn hình và người dùng. Xem hình ảnh 3D từ khoảng cách quá gần có thể làm căng thẳng mắt bạn.
- Tránh xem hình ảnh 3D trong một khoảng thời gian dài. Hãy nghỉ ngơi khoảng 15 phút hoặc lâu hơn sau mỗi giờ xem.
- Nếu bạn hay bất kỳ thành viên nào của gia đình có tiền sử động kinh nhạy sáng, hãy tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi xem hình ảnh 3D.
- Khi đang xem hình ảnh 3D, nếu bạn thấy mệt như buồn nôn, chóng mặt, nôn, đau đầu, mỏi mắt, mờ mắt, co giật và tê cứng, hãy dừng xem ngay. Nếu những triệu chứng này vẫn còn, hãy tham vấn bác sĩ.
- Xem hình ảnh 3D từ phía trước màn hình. Xem từ góc màn hình có thể gây mệt mỏi hay mỏi mắt.

Kính cửa trập LCD (đề xuất)

- Sử dụng Liên kết DLP® thương mại sẵn có hoặc kính cửa trập LCD tương thích khác.

Các bước để xem hình ảnh 3D trên máy chiếu

1. ***Kết nối máy chiếu với thiết bị video của bạn.***
2. ***Bật máy chiếu lên, hiển thị trình đơn trên màn hình, và sau đó chọn [BẬT] cho chế độ 3D.***

   Đối với thủ tục tiến hành để bật chế độ 3D, hãy tham khảo mục "Trình đơn trên màn hình cho hình ảnh 3D" ở trang sau.
3. ***Mở nội dung tương thích 3D và sử dụng máy chiếu để hiển thị hình ảnh.***
4. ***Đeo kính cửa trập LCD vào để xem hình ảnh 3D.***

   Đồng thời tham khảo hướng dẫn sử dụng người dùng đi kèm với kính cửa trập LCD của bạn để biết thêm thông tin.

Trình đơn trên màn hình đối với hình ảnh 3D

Thực hiện những bước sau để hiển thị trình đơn 3D.

1. ***Nhấn nút TRÌNH ĐƠN.***

   Trình đơn trên màn hình sẽ hiển thị.
2. ***Nhấn nút ▷ hai lần.***

   Trình đơn [CÀI ĐẶT] sẽ hiển thị.

[M402W/M362W/M322W/M402X/M362X/M322X/M282X/M402H/M322H]

[M352WS/M302WS/M332XS]

3. ***Nhấn nút ▽ một lần, và sau đó nhấn nút ▷ năm lần.***

   Trình đơn [3D] sẽ hiển thị

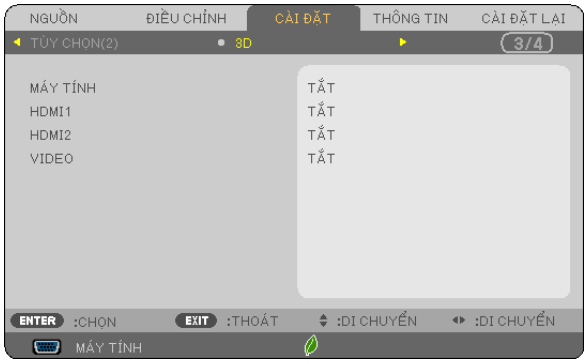

4. ***Nhấn nút ▽ để chọn một tín hiệu và nhấn nút NHẬP.***

   Màn hình 3D (CHI TIẾT CÀI ĐẶT) sẽ hiển thị.

5. ***Nhấn nút ▽ để chọn [3D] và nhấn nút NHẬP.***
6. ***Nhấn nút ▽ để chọn [BẬT].***

   Tín hiệu được chọn sẽ hiển thị ở chế độ 3D.
7. ***Nhấn nút ▽ để chọn [KÍNH] và nhấn nút NHẬP.***

   Màn hình cài đặt [KÍNH] sẽ hiển thị.
8. ***Nhấn nút ▽ để chọn cách thức kính tương thích và nhấn nút NHẬP.***

   Cài đặt các tùy chọn trình đơn liên quan đến 3D khác như là [ĐỊNH DẠNG] và [ĐẢO NGƯỢC TRÁI/PHẢI] khi cần thiết.
9. ***Nhấn nút TRÌNH ĐƠN một lần.***

   Trình đơn sẽ biến mất.

Chọn đầu nối kết nối với nguồn hình ảnh 3D [MÁY TÍNH/HDMI1/HDMI2/VIDEO]
Chức năng này chuyển chế độ 3D TẮT và BẬT cho mỗi đầu nối.

CHÚ Ý:
Để xác thực rằng tín hiệu 3D hỗ trợ được chấp nhận, thì sử dụng một trong các cách sau:
- *Chắc chắn rằng [3D] được hiển thị phía trên bên phải của màn hình sau khi nguồn được chọn.*
- *Hiển thị [THÔNG TIN] → [NGUỒN] → [TÍN HIỆU 3D] và chắc chắc rằng "HỖ TRỢ" được hiển thị.*

Để xem hình ảnh 3D, hãy xem trang 67.
Chọn [MÁY TÍNH], [HDMI1], [HDMI2], hoặc [VIDEO].

CHÚ Ý:
- *Khoảng cách tối đa để xem hình ảnh 3D là 10 m/394 inch từ bề mặt màn hình với những hạn chế sau:*
  - *Độ sáng trên máy chiếu: 2000 lumen hoặc lớn hơn*
  - *Độ khuếch đại màn hình: 1*
  - *Vị trí quan sát: Nhìn thẳng vào chính giữa màn hình*
  - *Ánh sáng bên ngoài: Không có*
  - *Kính cửa trập LCD: Kính 3D tương thích Liên kết DLP®*
- *Nếu nội dung 3D được mở lại trên máy tính và chất lượng tồi thì nó có thể là do CPU hoặc chíp đồ họa. Trong trường hợp này bạn có thể gặp khó khăn khi xem hình ảnh 3D như mong muốn. Kiểm tra xem nếu máy tính của bạn thỏa mãn những yêu cầu đã nêu trong tài liệu hướng dẫn sử dụng bao gồm với nội dung 3D.*
- *Kính cửa trập LCD tương thích Liên kết DLP® cho phép bạn xem hình ảnh 3D bằng cách nhận cách tín hiệu đồng bộ, bao gồm hình ảnh tại mắt trái và mắt phải, được phản chiếu từ màn hình. Tùy thuộc vào môi trường và điều kiện như độ sáng của môi trường xung quanh, kích thước màn hình hoặc khoảng cách quan sát, thì kính cửa trập LCD có thể không nhận được tín hiệu đồng bộ, làm cho hình ảnh 3D xấu đi.*
- *Khi chế độ 3D được kích hoạt, thì phạm vi Hiệu chỉnh hình thang sẽ bị thu hẹp lại.*
- *Khi chế độ 3D được kích hoạt, thì những cài đặt sau đây sẽ không còn hiệu lực.*
  [MÀU TƯỜNG], [THIẾT LẬP TRƯỚC], [THAM KHẢO], [NHIỆT ĐỘ MÀU]
- *Tham khảo màn hình [NGUỒN] tại trình đơn [THÔNG TIN] để biết thêm thông tin xem liệu các tín hiệu đầu vào có tương thích 3D không.*
- *Các tín hiệu khác ngoài những tín hiệu đã liệt kê tại "Danh sách Tín hiệu Đầu vào Tương thích" tại trang 148 sẽ nằm ngoài phạm vi hoặc sẽ được hiển thị ở chế độ 2D.*

Sử dụng bộ phát 3D
Máy chiếu này có thể được sử dụng để xem video ở chế độ 3D bằng cách sử dụng kính mắt kiểu cửa trập 3D thương mại có sẵn. Để có thể đồng bộ hóa video và kính mắt 3D, một bộ phát 3D thương mại sẵn có cần được kết nối với máy chiếu (bên cạnh máy chiếu).
Kính 3D nhận thông tin từ bộ phát 3D và thực hiện mở và đóng bên trái và bên phải.

Chuẩn bị kính 3D và bộ phát 3D
Vui lòng sử dụng kính mắt 3D kiểu màn trập hoạt động phù hợp với tiêu chuẩn VESA.
Đề xuất sử dụng loại kính RF thương mại sẵn có được sản xuất bởi Xpand.

Kính 3D.....Xpand X105-RF-X2

Bộ phát 3D .....Xpand AD025-RF-X1

Kết nối bộ phát 3D với đầu nối 3D SYNC của máy chiếu.

CHÚ Ý:
- *Sử dụng kính mắt 3D màn trập hoạt động (phù hợp với VESA)*
- *Kiểm tra điều kiện hoạt động được mô tả trong tài liệu hướng dẫn người dùng của đầu đọc Blue-ray.*
- *Vui lòng kết nối đầu cực DIN của bộ phát 3D với 3D SYNC của máy chiếu.*
- *Kính 3D cho phép xem video ở chế độ 3D bằng cách nhận tín hiệu quang học được đồng bộ hóa cung cấp từ bộ phát 3D. Kết quả là, chất lượng hình ảnh 3D có thể bị ảnh hưởng bởi các điều kiện như độ sáng của môi trường xung quanh, kích thước màn hình, khoảng cách xem, v.v...*
- *Khi chạy phần mềm video 3D, chất lượng hình ảnh 3D có thể bị ảnh hưởng nếu hiệu suất của CPU và chíp đồ họa máy tính thấp. Vui lòng kiểm tra yêu cầu môi trường hoạt động của máy tính được nêu trong tài liệu hướng dẫn hoạt động đi kèm với phần mềm video 3D.*

Các vấn đề khi xem hình ảnh 3D

Nếu hình ảnh không được hiển thị ở chế độ 3D hoặc hình ảnh 3D xuất hiện như kiểu 2D, vui lòng kiểm tra bảng sau. Đồng thời tham khảo hướng dẫn sử dụng người dùng đi kèm với kính cửa trập LCD hoặc có thành phần 3D.

Các nguyên nhân có thể	Giải pháp
• Nội dung mà bạn đang mở không tương thích với 3D.	• Mở một nội dung tương thích với 3D.
• Chế độ 3D đã bị tắt đối với nguồn được chọn.	• Sử dụng trình đơn máy chiếu để bật chế độ 3D cho nguồn được chọn. (→ trang 106)
• Nếu bạn đang không sử dụng kính cửa trập LCD đề xuất của chúng tôi.	• Sử dụng kính cửa trập LCD đề xuất của chúng tôi. (→ trang 67)
• Nếu cửa trập của kính cửa trập LCD đề xuất của bạn không đồng bộ hóa với nguồn chiếu hiện tại, thì những vấn đề sau có thể xảy ra:	
- Kính cửa trập LCD của bạn không được bật lên.	• Bật kính cửa trập LCD của bạn lên. Đối với việc sử dụng bộ phát 3D: • Sử dụng kính 3D loại cửa trập hoạt động và đề xuất sử dụng bộ phát 3D.
- Pin trong kính mắt cửa trập LCD cạn đi.	• Nạp lại pin hoặc thay pin.
- Không chọn đúng cách thức kính.	• Thay đổi cách thức kính cho 3D bằng cách sử dụng trình đơn. (→ trang 106)
- Khoảng cách quan sát giữa trình xem và màn hình quá xa.	• Di chuyển lại gần hơn với màn hình cho đến khi trình xem thấy được hình ảnh 3D.
	• Hoặc sử dụng trình đơn máy chiếu để chọn [KHÔNG ĐẢO NGƯỢC] cho [ĐẢO NGƯỢC TRÁI/PHẢI].
- Có nhiều nguồn phát sáng hoặc máy chiếu khác gần trình xem.	• Để trình xem cách xa khỏi nguồn sáng hoặc máy chiếu khác.
	• Không nhìn về phía nguồn phát sáng.
	• Hoặc sử dụng trình đơn máy chiếu để chọn [KHÔNG ĐẢO NGƯỢC] cho [ĐẢO NGƯỢC TRÁI/PHẢI].
• Nếu máy tính không được cài đặt để xem 3D, có thể xảy ra những vấn đề sau:	
- Máy tính của bạn không thỏa mãn yêu cầu để xem 3D.	• Kiểm tra xem nếu máy tính của bạn thỏa mãn những yêu cầu đã nêu trong tài liệu hướng dẫn sử dụng bao gồm với nội dung 3D.
- Máy tính của bạn không được cài đặt cho đầu ra 3D.	• Cài đặt máy tính của bạn cho đầu ra 3D.
Đối với việc sử dụng bộ phát 3D:	
- Có một vật cản giữa thiết bị thu quang học của kính 3D và thiết bị phát 3D.	• Hãy di dời vật cản.
- Định dạng 3D của nội dung video 3D không được hỗ trợ.	• Vui lòng kiểm tra với công ty bán nội dung video 3D.

⓮ Kết nối Micro của bạn

Kết nối với một micro động hoặc micro ngưng thương mại sẵn có với đầu nối MIC cho phép bạn xuất âm thanh ra mic từ loa gắn liền với máy.

Âm thanh từ các đầu vào COMPUTER, HDMI 1, HDMI 2, và VIDEO hoặc âm thanh của đầu vào USB-A/LAN có thể được nghe từ loa với giọng nói micro của bạn.
Loại micro có thể được chọn. Từ trình đơn, chọn [CÀI ĐẶT] → [CÀI ĐẶT] → [LỰA CHỌN MIC] (→ trang 101)
Có thể điều chỉnh độ nhạy của micro. Từ trình đơn, chọn [CÀI ĐẶT] → [CÀI ĐẶT] → [KHUYẾCH ĐẠI MIC]. (→ trang 101)

CHÚ Ý:
- *Không kết nối tín hiệu âm thanh với đầu nối MIC. Làm như vậy có thể tạo ra âm thanh quá lớn, làm cho loa bị hỏng hóc.*
- *Nếu không có tín hiệu nào khi cả một trong hai đầu vào HDMI được chọn, thì đầu ra âm thanh có thể không hoạt động.*
- *Với HDMI1, HDMI2, Hiển thị USB (USB-B), hoặc cổng mạng (LAN) được chọn, thì âm thanh của micro sẽ không được xuất ra nếu không có tín hiệu âm thanh kỹ thuật số. Trong trường này, từ trình đơn trên màn hình, chọn [CÀI ĐẶT] → [TÙY CHỌN(1)] → [LỰA CHỌN ÂM THANH] → [MÁY TÍNH]. Điều này sẽ xuất âm thanh của micro.*

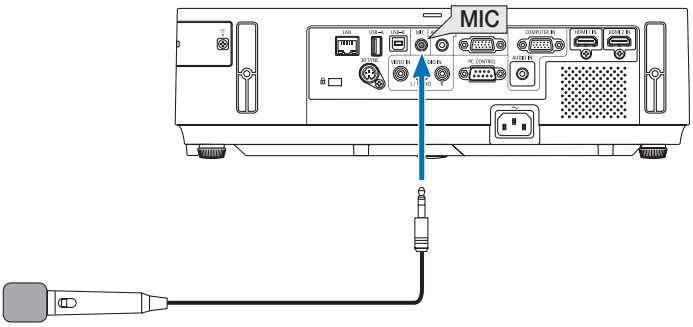

Mic động hoặc mic ngưng

4. Sử dụng Trình xem

❶ Bạn có thể làm gì với Trình xem

Trình xem có những đặc tính sau.

- Khi một bộ nhớ USB thương mại có sẵn lưu trữ các tập tin hình ảnh được cắm vào cổng USB-A (Kiểu A) của máy chiếu, thì Trình xem sẽ cho phép bạn xem tập tin hình ảnh trên bộ nhớ USB.

  Ngay cả khi không có máy tính, việc trình bày cũng có thể được điều khiển một cách đơn giản bằng máy chiếu.
- Định dạng đồ họa được hỗ trợ là JPEG.
- Trình xem hiển thị màn hình hình thu nhỏ (chỉ cho định dạng JPEG Exif) từ đó bạn có thể đi tới bất kỳ ảnh cụ thể nào mà bạn muốn chiếu.
- Có hai cách để mở trình bày bản chiếu: mở thủ công hoặc mở tự động. Thời gian tạm ngưng có thể được thay đổi ở chế độ mở tự động.
- Thứ tự của việc hiển thị hình ảnh có thể được cài đặt theo tên, ngày hoặc kích cỡ. Có thể chọn thứ tự tăng dần hoặc giảm dần.
- Hình ảnh có thể được xoay 90 độ trong quá trình mở.

CHÚ Ý:
- *Cổng USB-A của máy chiếu không hỗ trợ thiết bị mở rộng cổng USB.*
- *Những thao tác sau sử dụng các nút trên máy chiếu có thể không có hiệu lực khi màn hình TRÌNH XEM như màn hình bản chiếu và màn hình hình thu nhỏ được hiển thị.*
  - *Hiệu chỉnh hình thang bằng cách sử dụng nút ▲/▼*
  - *Tự động Điều chỉnh bằng cách sử dụng nút TỰ ĐỘNG ĐIỀU CHỈNH.*
  - *Kiểm soát âm lượng với nút ◀ hoặc nút ▶*
    Để thực hiện Hiệu chỉnh hình thang hoặc Lựa chọn nguồn khi đang hiển thị Trình xem, hãy nhấn nút TRÌNH ĐƠN hai lần để hiển thị trình đơn và thao tác với Trình xem từ trình đơn.
- *Đóng băng hình ảnh bằng cách sử dụng nút ĐÓNG BĂNG trên điều khiển từ xa không có hiệu lực khi màn hình TRÌNH XEM như màn hình bản chiếu và màn hình hình thu nhỏ được hiển thị.*
- *Thực hiện [CÀI ĐẶT LẠI] → [TẤT CẢ DỮ LIỆU] từ trình đơn sẽ trả lại thiết lập cho thanh công cụ Trình xem về trạng thái mặc định ban đầu.*
- *Bộ nhớ USB*
  - *Hãy chắc chắn sử dụng thiết bị bộ nhớ USB được định dạng với hệ thống tập tin FAT32 hoặc FAT16.*
    Máy chiếu không hỗ trợ bộ nhớ USB được định dạng NTFS.
    Nếu máy chiếu không nhận được bộ nhớ USB, hãy kiểm tra xem định dạng đó có được hỗ trợ không.
    Để định dạng bộ nhớ USB trong máy tính, hãy tham khảo tài liệu hoặc tập tin giúp đỡ đi kèm với Windows.
  - *Chúng tôi không đảm bảo rằng cổng USB-A của máy chiếu sẽ hỗ trợ tất cả bộ nhớ USB trên thị trường.*
- *Những hình ảnh được hỗ trợ*
  - *Định dạng tập tin được hỗ trợ cho Trình xem như sau.*
    Chúng tôi không đảm bảo tất cả hình ảnh được hỗ trợ bởi Trình xem.
    Những hình ảnh ngoài những hình ảnh được nêu trong bảng này có thể không được hỗ trợ.

Kiểu hình ảnh	Mở rộng	Mô tả
JPEG	JPG/JPEG	Hỗ trợ Baseline/Exif

  - *Không thể mở trình bày bản chiếu, hiệu ứng, và hiệu ứng âm thanh cài đặt với PowerPoint.*
  - *Hình ảnh có thể hiển thị ở độ phân giải lên tới 10000 × 10000 điểm ảnh.*
  - *Ngay cả khi hình ảnh không thỏa mãn các điều kiện ở trên, thì có thể có một số hình ảnh không thể mở được.*
  - *Hơn 200 biểu tượng (tổng số tệp tin biểu tượng hình ảnh và biểu tượng thư mục) không thể hiển thị tại màn hình hình thu nhỏ.*
  - *Tên tệp tin/thư mục dài sẽ bị giới hạn bởi chiều dài quy định. Tên tệp tin/thư mục có thể được hiển thị bằng cách thêm dấu ngoặc đơn.*
  - *Nếu một thư mục có nhiều tệp tin, thì sẽ mất thời gian để mở.*
- *Nếu một thư mục đơn chứa quá nhiều tệp tin, việc chuyển hình ảnh sẽ mất thời gian. Để giảm bớt thời gian chuyển, hãy giảm số lượng hình ảnh có chứa trong một thư mục đơn.*

MẸO NHỎ: Định dạng tệp tin hình ảnh có thể chuyển đổi (Exif) là một định dạng tệp tin hình ảnh tiêu chuẩn được sử dụng bởi máy quay kỹ thuật số với sự bổ sung dữ liệu chụp hình cụ thể.

❷ Chiếu hình ảnh lưu trong một thiết bị bộ nhớ USB

Mục này giải thích hoạt động cơ bản của Trình xem.
Việc giải thích cung cấp quy trình hoạt động khi thanh công cụ Trình xem (→ trang 78) được cài đặt ở chế độ mặc định.

- Khởi động Trình xem ..... phía dưới
- Tháo bộ nhớ USB ra khỏi máy chiếu .....trang 76
- Thoát khỏi Trình xem.....trang 76

Chuẩn bị: Trước khi khởi động Trình xem, lưu hình ảnh vào bộ nhớ USB bằng cách sử dụng máy tính của bạn.

Khởi động Trình xem

1. Bật máy chiếu. (→ trang 17)

2. Cắm bộ nhớ USB vào cổng USB-A của máy chiếu.

- *Không tháo bộ nhớ USB khỏi máy chiếu khi đèn LED của nó đang nháy. Làm như vậy có thể làm hỏng dữ liệu.*

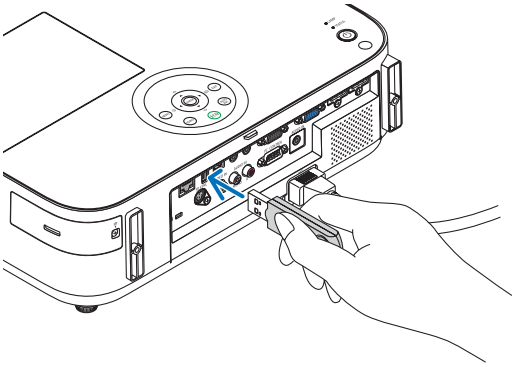

3. Nhấn nút NGUỒN trên vỏ máy chiếu.

Màn hình bắt đầu Trình xem sẽ hiển thị.

- *Nhấn nút USB-A trên điều khiển từ xa.*

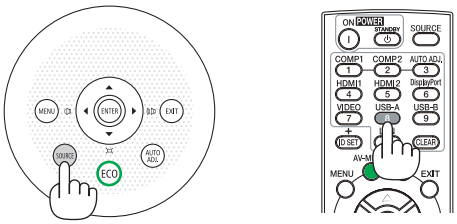

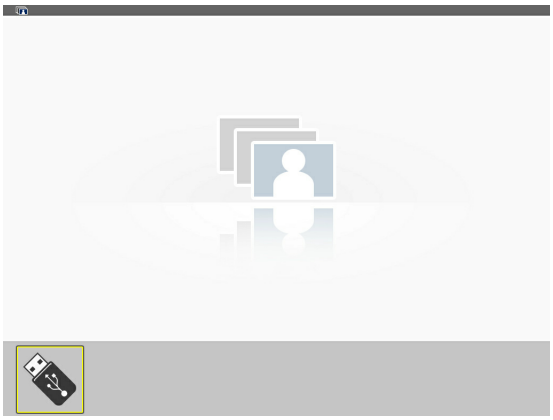

4. *Nhấn nút NHẬP.*

Màn hình hình thu nhỏ sẽ hiển thị. (→ trang 77)

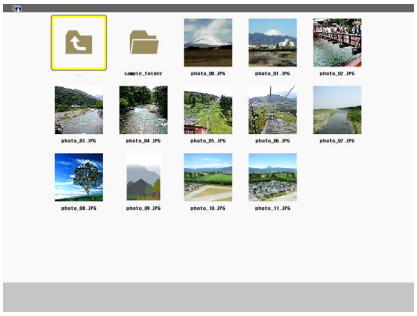

5. *Sử dụng nút ▲▼◀ hoặc ▶ để chọn một biểu tượng.*

- *Biểu tượng → (mũi tên) ở bên phải chỉ ra rằng còn có những trang khác nữa. nhấn nút TRANG ▽ (đi xuống) sẽ hiển thị trang tiếp theo: nhấn nút TRANG △ (đi lên) sẽ hiển thị trang trước đó.*

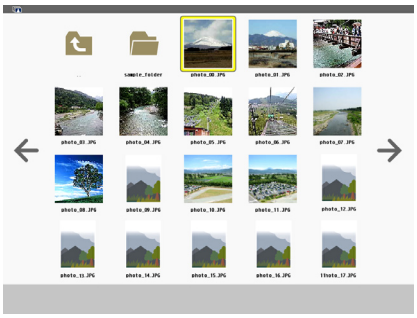

6. *Nhấn nút NHẬP.*

Bản chiếu được chọn sẽ hiển thị.

- *Khi một biểu tượng thư mục được chọn, thì các biểu tượng có chứa trong thư mục sẽ được hiển thị.*

7. *Nhấn nút ▶ để chọn bản chiếu tiếp theo.*

Bản chiếu bên phải sẽ được hiển thị.

- *Nút ◀ hoặc nút ▶ có thể được sử dụng để chọn bản chiếu tiếp theo (bên phải) hoặc bản chiếu trước đó (bên trái) tại màn hình hình thu nhỏ.*
- *Nhấn nút TRÌNH ĐƠN khi đang hiển thị màn hình hình thu nhỏ, màn hình bản chiếu, hoặc màn hình trình diễn bản chiếu sẽ hiển thị thanh công cụ. Thanh công cụ được sử dụng để chọn hoặc xoay một bản chiếu.(→ trang 78)*

8. *Nhấn nút THOÁT khi thanh công cụ không được hiển thị.*

Màn hình hình thu nhỏ sẽ hiển thị.

- *Một cách khác để hiển thị màn hình hình thu nhỏ là nhấn nút NHẬP.*
- *Để đóng thanh công cụ, nhấn nút TRÌNH ĐƠN để trả lại danh sách NGUỒN, và nhấn nút TRÌNH ĐƠN lần nữa để đóng danh sách NGUỒN lại.*

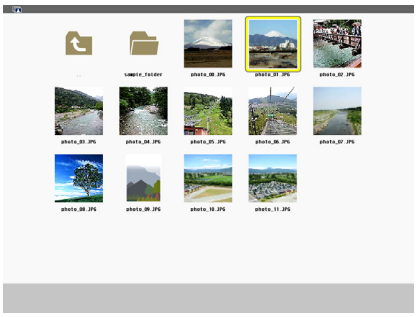

Tháo bộ nhớ USB ra khỏi máy chiếu

1. ***Chọn màn hình bắt đầu TRÌNH XEM.***

   Nhấn nút THOÁT dù không có trình đơn nào được hiển thị.

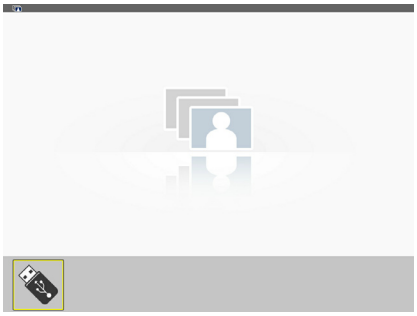

2. ***Tháo bộ nhớ USB ra khỏi máy chiếu.***

   Chắc chắn rằng đèn LED trên bộ nhớ USB không nháy sáng trước khi tháo bỏ bộ nhớ USB.

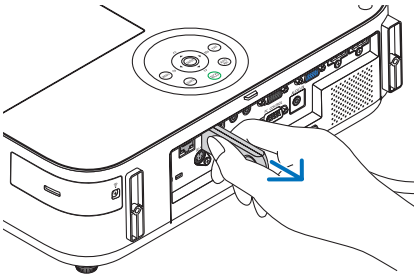

CHÚ Ý: Nếu bạn gỡ bỏ bộ nhớ USB khỏi máy chiếu có một bản chiếu đang trình bày, thì máy chiếu có thể hoạt động không chính xác. Nếu điều này xảy ra, hãy tắt máy chiếu và rút phích cắm nguồn. Đợi 3 phút, sau đó cắm lại nguồn, và bật máy chiếu lên.

Thoát khỏi Trình xem

1. ***Nhấn nút TRÌNH ĐƠN với màn hình bản chiếu hoặc màn hình hình thu nhỏ được hiển thị.***

   Thanh điều khiển hoặc trình đơn bật mở sẽ được hiển thị.

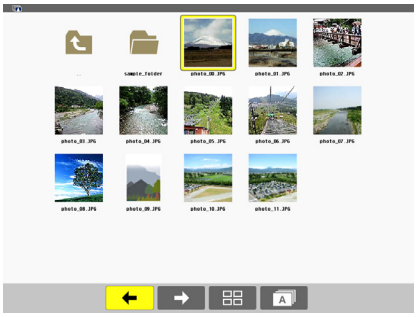

2. ***Nhấn lại nút TRÌNH ĐƠN.***

   Trình đơn trên màn hình sẽ hiển thị.

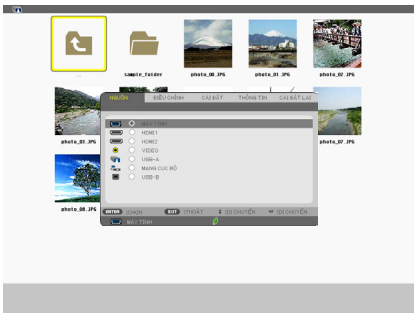

3. ***Chọn một nguồn khác ngoài [USB-A] và nhấn nút NHẬP.***

   Trình xem sẽ được thoát khỏi.

MẸO NHỎ: *Để thoát khỏi Trình xem bằng điều khiển từ xa, hãy chọn nguồn khác ngoài [USB-A].*

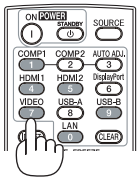

Các thành phần của mỗi màn hình

Trình xem có 4 màn hình.

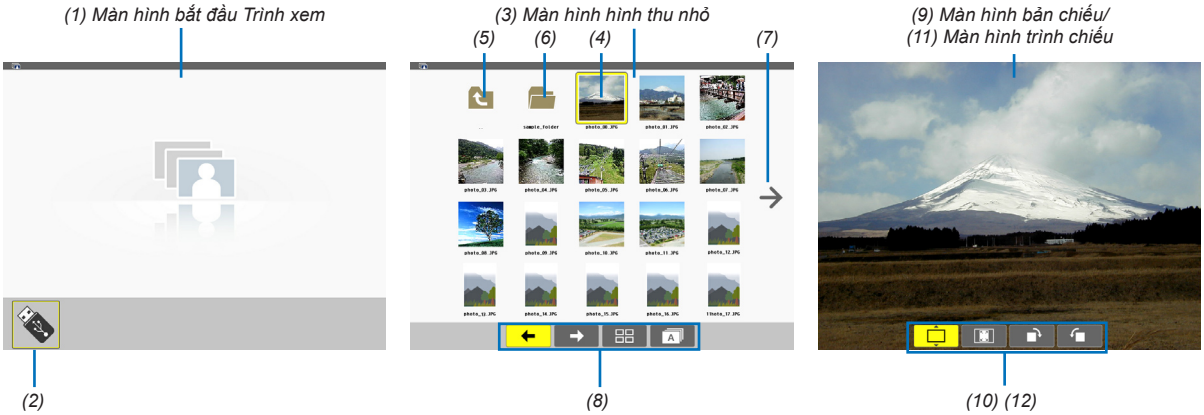

Tên	Mô tả
(1) Màn hình bắt đầu Trình xem	Màn hình này sẽ được hiển thị lần đầu khi bạn chọn Trình xem.
(2) Biểu tượng USB	Biểu tượng này cho biết bộ nhớ USB được cắm vào máy chiếu.
(3) Màn hình hình thu nhỏ	Màn hình này sẽ hiển thị một danh sách thư mục và tệp tin hình ảnh chứa trong bộ nhớ USB. Các tệp tin JPEG Exif sẽ chỉ hiển thị tại màn hình hình thu nhỏ. • Số lượng tối đa tệp tin hình ảnh hoặc thư mục bên trong một trang là khác nhau tùy thuộc vào mẫu máy. M402X/M362X/M322X/M282X/M332XS là 5 ngang 4 dọc M402W/M362W/M322W/M352WS/M302WS là 6 ngang 4 dọc M402H/M322H là 8 ngang 5 dọc
(4) Con trỏ	Con trỏ được sử dụng để chọn (nổi bật) thư mục hoặc tệp tin hình ảnh bằng cách sử dụng nút ▲▼◀▶.
(5) Biểu tượng quay lại	Biểu tượng này được sử dụng để quay trở lại thư mục trước (thư mục cha).
(6) Biểu tượng thư mục	Biểu tượng này thể hiện rằng bộ nhớ USB có các thư mục.
(7) Biểu tượng Đi lên (Đi xuống)	Biểu tượng này thể hiện thêm các thư mục hoặc tệp tin hình ảnh sẵn có tại trang kế tiếp (trang trước đó). Sử dụng nút ▶ để đi tới dòng tiếp theo (dòng trước đó). TRANG ▽ hoặc TRANG △ trên điều khiển từ xa được sử dụng để đi tới trực tiếp trang tiếp theo hoặc trang trước đó.
(8) Thanh công cụ hình thu nhỏ	Thanh công cụ này được sử dụng tại màn hình hình thu nhỏ. Nhấn nút TRÌNH ĐƠN sẽ hiển thị thanh công cụ này. (→ trang 78)
(9) Màn hình bản chiếu	Màn hình này được sử dụng để mở bản chiếu thủ công. Hình ảnh được chọn sẽ được hiển thị toàn màn hình.
(10) Thanh công cụ bản chiếu	Thanh công cụ này được sử dụng tại màn hình bản chiếu. Nhấn nút TRÌNH ĐƠN sẽ hiển thị thanh công cụ này. (→ trang 79)
(11) Màn hình trình chiếu	Màn hình này được sử dụng để mở bản chiếu tự động. Các bản chiếu này sẽ được thay đổi một cách tự động.
(12) Thanh công cụ Trình diễn bản chiếu	Thanh công cụ này được sử dụng tại màn hình trình diễn bản chiếu. Nhấn nút TRÌNH ĐƠN sẽ hiển thị thanh công cụ này. (→ trang 79)

Sử dụng thanh công cụ

1. ***Nhấn nút TRÌNH ĐƠN.***
   Thanh công cụ sẽ hiển thị.
   Màn hình NGUỒN sẽ được hiển thị như màn hình kết nối Trình xem.
2. ***Sử dụng nút ◀ hoặc ▶ để chọn một mục và sử dụng nút ▲ hoặc ▼ để chọn tùy chọn có sẵn của nó.***
   Khi con trỏ được đặt vào, thì mục được chọn sẽ được thay đổi thành màu vàng.
   ▲ hoặc ▼ cho biết có nhiều sự lựa chọn có sẵn nữa.
3. ***Nhấn nút NHẬP.***
   Mục được chọn sẽ được hiển thị.
4. ***Nhấn nút TRÌNH ĐƠN hai lần.***
   Thanh công cụ sẽ được đóng lại và danh sách NGUỒN sẽ hiển thị. Nhấn lại nút TRÌNH ĐƠN để đóng danh sách NGUỒN.

Thanh công cụ hình thu nhỏ

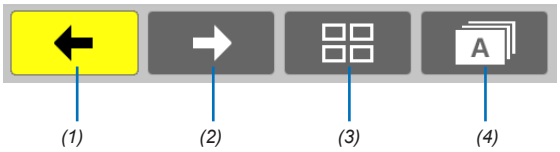

Trình đơn	Tùy chọn	Mô tả
(1) Quay lại	—	Quay lại hình ảnh trước. Khi con trỏ chạm đỉnh phía bên trái màn hình, nó sẽ đi tới trang trước đó.
(2) Tiến tới	—	Đi tới hình ảnh kế tiếp. Khi con trỏ chạm đáy phía bên phải màn hình, nó sẽ đi tới trang kế tiếp.
(3) Hiển thị		Đóng trình đơn và quay trở lại màn hình hình thu nhỏ.
		Đóng trình đơn và khởi động trình chiếu bản chiếu từ mục được đánh dấu.
		Đóng trình đơn và hiển thị màn hình bản chiếu.
(4) Thứ tự		Hiển thị biểu tượng theo thứ tự abc theo tên. (số trước chữ cái)
		Hiển thị biểu tượng theo thứ tự giảm dần của kích thước tệp tin.
		Hiển thị biểu tượng theo thứ tự ngày tạo

Thanh công cụ bản chiếu

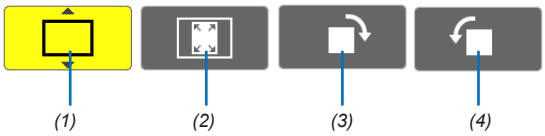

Trình đơn	Tùy chọn	Mô tả
(1) Hiển thị		Đóng trình đơn và chuyển sang màn hình bản chiếu.
		Đóng trình đơn và hiển thị màn hình hình thu nhỏ.
		Đóng trình đơn và khởi động trình chiếu bản chiếu từ mục được đánh dấu.
(2) Hiển thị hình ảnh		Đóng trình đơn và hiển thị hình ảnh với kích thước thực tế.
		Đóng trình đơn và hiển thị hình ảnh ở độ phân giải tối đa của máy chiếu.
(3) Xoay theo chiều kim đồng hồ	—	Đóng trình đơn và xoay hình ảnh 90° theo chiều kim đồng hồ
(4) Xoay ngược chiều kim đồng hồ	—	Đóng trình đơn và xoay hình ảnh 90° ngược chiều kim đồng hồ

Thanh công cụ Trình diễn bản chiếu

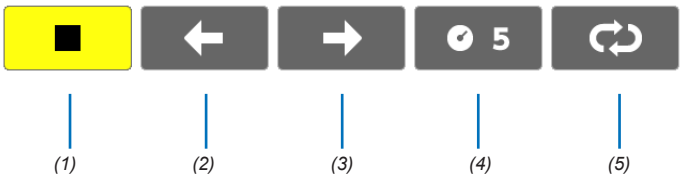

Trình đơn	Tùy chọn	Mô tả
(1) Dừng	—	Đóng trình đơn và chuyển sang màn hình bản chiếu.
(2) Quay lại	—	Quay lại hình ảnh trước.
(3) Tiến tới	—	Đi tới hình ảnh kế tiếp.
(4) Khoảng dừng	5	Xác định thời gian dừng khi mở lại các bản chiếu.
(5) Lặp lại		Lặp lại để mở các hình ảnh trong thư mục.
		Quay trở lại màn hình hình thu nhỏ.

MẸO NHỎ:
- *Một biểu tượng hình ảnh ở chính giữa màn hình cho thấy tệp tin không thể hiển thị tại màn hình bản chiếu hoặc màn hình hình thu nhỏ.*
- *Cài đặt thanh công cụ bản chiếu cho việc xoay vòng sẽ bị hủy bỏ nếu thư mục bị di chuyển từ nơi này sang nơi khác.*

5. Sử dụng Trình đơn Trên màn hình

❶ Sử dụng Trình đơn

CHÚ Ý: Trình đơn trên màn hình có thể không được hiển thị chính xác khi hình ảnh video chuyển động xen kẽ được chiếu.

1. Nhấn nút TRÌNH ĐƠN trên điều khiển từ xa hoặc vỏ máy chiếu để hiển thị trình đơn.

CHÚ Ý: Các lệnh như là NHẬP, THOÁT, ▲▼, ◀▶ ở phía dưới cho biết những nút sẵn sàng để thao tác.

2. Nhấn nút ◀▶ trên điều khiển từ xa hoặc vỏ máy chiếu để hiển thị trình đơn con.

3. Nhấn nút NHẬP trên điều khiển từ xa hoặc trên vỏ máy chiếu để đánh dấu mục đầu hoặc thẻ đầu tiên.

4. Sử dụng các nút ▲▼ trên điều khiển từ xa hoặc vỏ máy chiếu để chọn mục mà bạn muốn điều chỉnh hoặc cài đặt.
Bạn có thể sử dụng các nút ◀▶ trên điều khiển từ xa hoặc trên vỏ máy chiếu để chọn thẻ bạn muốn.

5. Nhấn nút NHẬP trên điều khiển từ xa hoặc trên vỏ máy chiếu để hiển thị cửa sổ trình đơn con.

6. Điều chỉnh mức độ hoặc bật/tắt mục được chọn bằng cách sử dụng các nút ▲▼◀▶ trên điều khiển từ xa hoặc vỏ máy chiếu.
Những thay đổi được lưu cho đến khi được điều chỉnh lại.

7. Lặp lại các bước từ 2-6 để điều chỉnh mục bổ sung, hoặc nhấn nút THOÁT trên điều khiển từ xa hoặc vỏ máy chiếu để thoát khỏi trình đơn hiển thị.

CHÚ Ý: Khi một trình đơn hay một thông báo được hiển thị, có rất nhiều dòng thông tin có thể bị mất, tùy thuộc vào tín hiệu hoặc thiết lập.

8. Nhấn nút TRÌNH ĐƠN để đóng trình đơn.
Để quay lại trình đơn trước, hãy nhấn nút THOÁT.

❷ Các thành phần của Trình đơn

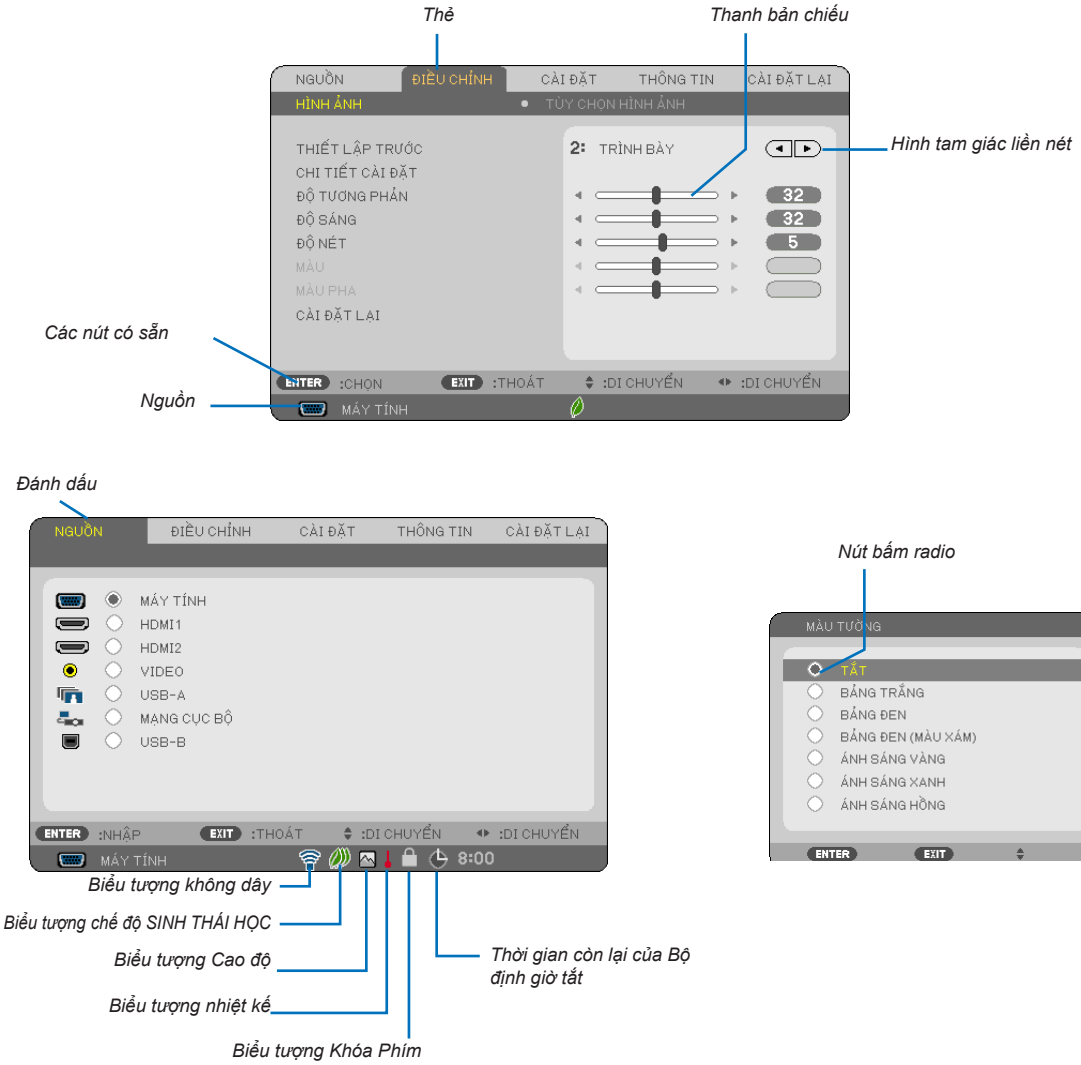

Cửa sổ trình đơn hoặc hộp thoại thường có những thành phần sau đây:

Đánh dấu..... Chỉ ra trình đơn hoặc mục được chọn.

Hình tam giác liền nét ..... Cho thấy có thêm các lựa chọn sẵn có. Tam giác được đánh dấu cho biết mục đang hoạt động.

Thẻ ..... Cho biết một nhóm các tính năng trong hộp thoại. Lựa chọn bất kỳ thẻ nào cũng sẽ đưa trang của nó lên phía trước.

Nút bấm radio..... Sử dụng nút hình tròn để chọn một tùy chọn trong hộp thoại.

Nguồn..... Cho biết nguồn được chọn hiện tại.

Thời gian còn lại của Bộ định giờ tắt .... Cho biết thời gian đếm ngược còn lại khi [BỘ ĐỊNH GIỜ TẮT] được thiết lập trước.

Thanh bản chiếu ..... Cho biết thiết lập hoặc hướng điều chỉnh.

Biểu tượng chế độ SINH THÁI HỌC .... Cho biết CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC được cài đặt.

Biểu tượng Khóa phím..... Cho biết [KHÓA BẢNG ĐIỀU KHIỂN] được kích hoạt.

Biểu tượng nhiệt kế..... Cho biết [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] được cài đặt ở chế độ [BẬT] bởi vì nhiệt độ bên trong quá cao.

Biểu tượng Cao độ..... Cho biết [CHẾ ĐỘ QUẠT] được cài đặt ở chế độ [CAO ĐỘ].

Biểu tượng không dây..... Cho biết kết nối mạng cục bộ không dây được kích hoạt.

❸ Danh sách Mục Trình đơn

Một vài mục trình đơn không có sẵn tùy thuộc vào nguồn nhập.

Mục Trình đơn				Mặc định	Tùy chọn
NGUỒN	MÁY TÍNH			*	
	HDMI1			*	
	HDMI2			*	
	VIDEO			*	
	USB-A			*	
	MẠNG CỤC BỘ			*	
	USB-B			*	
ĐIỀU CHỈNH	HÌNH ẢNH	THIẾT LẬP TRƯỚC		*	1–7
		CHI TIẾT CÀI ĐẶT	THAM KHẢO	*	ĐỘ SÁNG CAO, TRÌNH BÀY, VIDEO, PHIM, ĐỒ HỌA, sRGB, DICOM SIM.
			CHỈNH MÀU HỆ SỐ ẢNH*1		ĐỘNG, TỰ NHIÊN, CHI TIẾT ĐEN
			KÍCH THƯỚC MÀN HÌNH*2	*	LỚN, TRUNG BÌNH, NHỎ
			NHIỆT ĐỘ MÀU	*	5000, 6500, 7800, 9300
			TĂNG CƯỜNG MÀU SẮC	*	TẮT, YẾU, TRUNG BÌNH, CAO
			TƯƠNG PHẢN ĐỘNG	*	TẮT, BẬT
		ĐỘ TƯƠNG PHẢN		64	
		ĐỘ SÁNG		64	
		ĐỘ NÉT		8	
		MÀU		64	
		MÀU PHA		32	
		CÀI ĐẶT LẠI			
	TÙY CHỌN HÌNH ẢNH	ĐỒNG HỒ		*	
		GIAI ĐOẠN		*	
		NGANG		*	
		THẲNG ĐỨNG		*	
		QUÉT QUA		TỰ ĐỘNG	TỰ ĐỘNG, TẮT, BẬT
		HỆ SỐ CO		*	M402X/M362X/M322X/M282X/M332XS: TỰ ĐỘNG, 4:3, 16:9, 15:9, 16:10, PHÓNG RỘNG, RIÊNG
				*	M402W/M362W/M322W/M352WS/M302WS/M402H/M322H: TỰ ĐỘNG, 4:3, 16:9, 15:9, 16:10, Ô CHỮ, RIÊNG
		VỊ TRÍ (Không có sẵn trên M402W/M362W/M322W/M352WS/M302WS/M402H/M322H)		0	−16 đến 16
		GIẢM THIỂU TIẾNG ỒN		TẮT	TẮT, YẾU, TRUNG BÌNH, CAO
		ĐIỆN ẢNH TRUYỀN HÌNH		2-2/2-3 TỰ ĐỘNG	TẮT, 2-2/2-3 TỰ ĐỘNG, 2-2 BẬT, 2-3 BẬT
CÀI ĐẶT	CHUNG	PHÓNG KỸ THUẬT SỐ (M352WS/M302WS/M332XS)		100	80 đến 100
		TỰ ĐỘNG HIỆU CHỈNH HÌNH THANG (chỉ có THẲNG ĐỨNG)		BẬT	TẮT, BẬT
		HIỆU CHỈNH HÌNH THANG		0	NGANG*3
					THẲNG ĐỨNG
		LƯU HIỆU CHỈNH HÌNH THANG		TẮT	TẮT, BẬT
		MÀU TƯỜNG		TẮT	TẮT, BẢNG TRẮNG, BẢNG ĐEN, BẢNG ĐEN (MÀU XÁM), ÁNH SÁNG VÀNG, ÁNH SÁNG XANH, ÁNH SÁNG HỒNG
		CÀI ĐẶT SINH THÁI HỌC	CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC	SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG	TẮT, SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG, BÌNH THƯỜNG, SINH THÁI HỌC
			TÙY CHỌN SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG		
			ÁNH SÁNG MỜ TỰ ĐỘNG	TẮT	TẮT, 0:01, 0:03, 0:10, 0:20
			CẢM BIẾN ÁNH SÁNG PHÒNG	TẮT	TẮT, BẬT
			TÙY CHỌN BÌNH THƯỜNG		
			ĐỘ SÁNG KHÔNG ĐỔI	TẮT	TẮT, BẬT
			TÙY CHỌN SINH THÁI HỌC		
			ĐỘ SÁNG KHÔNG ĐỔI	TẮT	TẮT, BẬT

* Dấu sao (*) cho biết cài đặt mặc định thay đổi tùy vào tín hiệu.

*1 Mục [CHỈNH MÀU HỆ SỐ ẢNH] có sẵn khi một mục khác ngoài mục [DICOM SIM.] được chọn cho [THAM KHẢO].

*2 Mục [KÍCH THƯỚC MÀN HÌNH] có sẵn khi [DICOM SIM.] được chọn cho [THAM KHẢO].

*3 Mục [NGANG] không có sẵn trên mẫu M352WS, M302WS, và M332XS.

Mục Trình đơn				Mặc định	Tùy chọn
CÀI ĐẶT	CHUNG	CHÚ THÍCH ĐÓNG		TẮT	TẮT, CHÚ THÍCH1, CHÚ THÍCH2, CHÚ THÍCH3, CHÚ THÍCH4, VĂN BẢN1, VĂN BẢN2, VĂN BẢN3, VĂN BẢN4
		BỘ ĐỊNH GIỜ TẮT		TẮT	TẮT, 0:30, 1:00, 2:00, 4:00, 8:00, 12:00, 16:00
	CHUNG	NGÔN NGỮ		TIẾNG ANH	TIẾNG ANH, DEUTSCH, FRANÇAIS, ITALIANO, ESPAÑOL, SVENSKA, 日本語
					DANSK, PORTUGUÊS, ČEŠTINA, MAGYAR, POLSKI, NEDERLANDS, SUOMI
					NORSK, TÜRKÇE, РУССКИЙ, عربي, Ελληνικά, 中文, 한국어
					ROMÂNĂ, HRVATSKI, БЪЛГАРСКИ, INDONESIA, हिंदी, ไทย, ئۇيغۇر, 繁體中文, TIẾNG VIỆT
	TRÌNH ĐƠN	LỰA CHỌN MÀU		MÀU	MÀU, ĐEN TRẮNG
		HIỂN THỊ NGUỒN		BẬT	TẮT, BẬT
		HIỂN THỊ ID		BẬT	TẮT, BẬT
		THÔNG BÁO SINH THÁI HỌC		TẮT	TẮT, BẬT
		THỜI GIAN HIỂN THỊ		TỰ ĐỘNG 45 GIÂY	THỦ CÔNG, TỰ ĐỘNG 5 GIÂY, TỰ ĐỘNG 15 GIÂY, TỰ ĐỘNG 45 GIÂY
		PHÔNG NỀN		MÀU XANH	MÀU XANH, ĐEN, BIỂU TRƯNG
		THÔNG ĐIỆP CẢNH BÁO 3D		BẬT	TẮT, BẬT
	CÀI ĐẶT	ĐỊNH HƯỚNG		MÀN HÌNH NỀN TRƯỚC	MÀN HÌNH NỀN TRƯỚC, TRẦN SAU, MÀN HÌNH NỀN SAU, TRẦN TRƯỚC
		KHÓA BẰNG ĐIỀU KHIỂN		TẮT	TẮT, BẬT
		BẢO MẬT		TẮT	TẮT, BẬT
		TỐC ĐỘ GIAO TIẾP		38400bps	4800bps, 9600bps, 19200bps, 38400bps
		ID ĐIỀU KHIỂN	SỐ ID ĐIỀU KHIỂN	1	1 đến 254
			ID ĐIỀU KHIỂN	TẮT	TẮT, BẬT
		MẪU THỬ NGHIỆM			KẺ SỌC
		LỰA CHỌN MIC		MIC ĐỘNG	MIC ĐỘNG, MIC NGƯNG
		KHUYẾCH ĐẠI MIC		2	0 đến 15
	TÙY CHỌN(1)	CHẾ ĐỘ QUẠT		TỰ ĐỘNG	TỰ ĐỘNG, CAO, CAO ĐỘ
		HỆ THỐNG MÀU	VIDEO	TỰ ĐỘNG	TỰ ĐỘNG, NTSC3.58, NTSC4.43, PAL (TUYẾN ĐỔI PHA), PAL-M, PAL-N, PAL60, SECAM
		CHẾ ĐỘ WXGA		M402X/M362X/ M322X/M282X/ M332XS/M402H/ M322H: TẮT M402W/M362W/ M322W/ M352WS/ M302WS: BẬT	TẮT, BẬT
		CÀI ĐẶT HDMI	HDMI1		
			MỨC VIDEO	BÌNH THƯỜNG	TỰ ĐỘNG, BÌNH THƯỜNG, NÂNG CAO
			HDMI2		
			MỨC VIDEO	BÌNH THƯỜNG	TỰ ĐỘNG, BÌNH THƯỜNG, NÂNG CAO
		LỰA CHỌN ÂM THANH	HDMI1	HDMI1	HDMI1, MÁY TÍNH
			HDMI2	HDMI2	HDMI2, MÁY TÍNH
			MẠNG CỤC BỘ	MẠNG CỤC BỘ	MẠNG CỤC BỘ, MÁY TÍNH
			USB B	USB B	USB B, MÁY TÍNH
		TIẾNG BÍP		BẬT	TẮT, BẬT
	TÙY CHỌN(2)	CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN		BÌNH THƯỜNG	BÌNH THƯỜNG, MẠNG CHỜ
		BẬT NGUỒN TRỰC TIẾP		TẮT	TẮT, BẬT
		TỰ ĐỘNG BẬT NGUỒN (MÁY TÍNH)		TẮT	TẮT, BẬT
		TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN*		1:00	TẮT, 0:05, 0:10, 0:15, 0:20, 0:30, 1:00
		LỰA CHỌN NGUỒN MẶC ĐỊNH		CUỐI	CUỐI, TỰ ĐỘNG, MÁY TÍNH, HDMI1, HDMI2, VIDEO, USB-A, MẠNG CỤC BỘ, USB-B
		CHUYỂN ĐỔI CÁC-BON		0,505	
		TIỀN TỆ		$	$, €, JP¥, RMB¥
		CHUYỂN ĐỔI TIỀN TỆ			

*TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN: Mục này chỉ có thể được chọn khi [BÌNH THƯỜNG] được chọn cho [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN].

Mục Trình đơn				Mặc định	Tùy chọn
CÀI ĐẶT	3D	MÁY TÍNH	3D	TẮT	TẮT, BẬT
			KÍNH	Liên kết DLP®	Liên kết DLP®, KHÁC
			ĐỊNH DẠNG	SÁT CẠNH	SÁT CẠNH, BÊN TRÊN VÀ BÊN DƯỚI, KHUNG TUẦN TỰ
			ĐẢO NGƯỢC TRÁI/PHẢI	KHÔNG ĐẢO NGƯỢC	KHÔNG ĐẢO NGƯỢC, ĐẢO NGƯỢC
		HDMI1	3D	TẮT	TẮT, BẬT
			KÍNH	Liên kết DLP®	Liên kết DLP®, KHÁC
			ĐỊNH DẠNG	TỰ ĐỘNG	TỰ ĐỘNG, ĐÓNG KHUNG, SÁT CẠNH, BÊN TRÊN VÀ BÊN DƯỚI
			ĐẢO NGƯỢC TRÁI/PHẢI	KHÔNG ĐẢO NGƯỢC	KHÔNG ĐẢO NGƯỢC, ĐẢO NGƯỢC
		HDMI2	3D	TẮT	TẮT, BẬT
			KÍNH	Liên kết DLP®	Liên kết DLP®, KHÁC
			ĐỊNH DẠNG	TỰ ĐỘNG	TỰ ĐỘNG, ĐÓNG KHUNG, SÁT CẠNH, BÊN TRÊN VÀ BÊN DƯỚI
			ĐẢO NGƯỢC TRÁI/PHẢI	KHÔNG ĐẢO NGƯỢC	KHÔNG ĐẢO NGƯỢC, ĐẢO NGƯỢC
		VIDEO	3D	TẮT	TẮT, BẬT
			KÍNH	Liên kết DLP®	Liên kết DLP®, KHÁC
			ĐẢO NGƯỢC TRÁI/PHẢI	KHÔNG ĐẢO NGƯỢC	KHÔNG ĐẢO NGƯỢC, ĐẢO NGƯỢC
	MẠNG CỤC BỘ CÓ DÂY	MẠNG CỤC BỘ CÓ DÂY		KÍCH HOẠT	VÔ HIỆU, KÍCH HOẠT
		THIẾT LẬP		DHCP: BẬT DNS TỰ ĐỘNG: TẮT	DHCP, ĐỊA CHỈ IP, MẶT NẠ MẠNG PHỤ, CỔNG KẾT NỐI, DNS TỰ ĐỘNG, DNS
		KẾT NỐI LẠI			
	MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY	SƠ LƯỢC		VÔ HIỆU	VÔ HIỆU, KẾT NỐI DỄ DÀNG, ĐIỂM TRUY CẬP ĐƠN GIẢN, HỒ SƠ1, HỒ SƠ2
		KẾT NỐI LẠI			
THÔNG TIN	THỜI GIAN SỬ DỤNG	TUỔI THỌ ĐÈN CÒN LẠI			
		SỐ GIỜ ĐÈN ĐÃ SỬ DỤNG			
		TỔNG SỐ CÁC-BON TIẾT KIỆM			
		TỔNG SỐ TIẾT KIỆM CHI PHÍ			
	NGUỒN(1)	ĐỘ PHÂN GIẢI			
		TẦN SUẤT NGANG			
		TẦN SUẤT SỐ DỌC			
		LOẠI ĐỒNG BỘ HÓA			
		PHÂN CỰC ĐỒNG BỘ HÓA			
		KIỂU QUÉT			
	NGUỒN(2)	LOẠI TÍN HIỆU			
		LOẠI VIDEO			
		ĐỘ DÀY BIT			
		MỨC VIDEO			
		TÍN HIỆU 3D			
	MẠNG CỤC BỘ CÓ DÂY	ĐỊA CHỈ IP			
		MẶT NẠ MẠNG PHỤ			
		CỔNG KẾT NỐI			
		ĐỊA CHỈ MAC			
	MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY	ĐỊA CHỈ IP			
		MẶT NẠ MẠNG PHỤ			
		CỔNG KẾT NỐI			
		ĐỊA CHỈ MAC			
		SSID			
		LOẠI MẠNG			
		WEP/WPA			
		KÊNH			
		MỨC TÍN HIỆU			
	PHIÊN BẢN(1)	VI CHƯƠNG TRÌNH			
		DỮ LIỆU			
	PHIÊN BẢN(2)	VI CHƯƠNG TRÌNH2			
	KHÁC	TÊN MÁY CHIẾU			
		MẪU SỐ			
		SỐ SÊ-RI			
		KIỂU THIẾT BỊ MẠNG CỤC BỘ			
		ID ĐIỀU KHIỂN (khi [ID ĐIỀU KHIỂN] được cài đặt)			
CÀI ĐẶT LẠI	TÍN HIỆU HIỆN TẠI				
	TẤT CẢ DỮ LIỆU				
	XÓA BỎ SỐ GIỜ ĐÈN				

❹ Mô tả và Chức năng Trình đơn [NGUỒN]

MÁY TÍNH

Chọn máy tính đã kết nối với đầu nối tín hiệu đầu vào MÁY TÍNH.

CHÚ Ý: Khi tín hiệu đầu vào bộ phận được kết nối với đầu nối VÀO MÁY TÍNH, hãy chọn [MÁY TÍNH] tương ứng.

HDMI1 và 2

Chọn thiết bị tương thích HDMI đã kết nối với đầu nối HDMI 1 hoặc HDMI 2 IN của bạn.

VIDEO

Chọn thiết bị nào được kết nối với đầu nối VCR VIDEO, đầu đọc DVD hoặc máy quay tư liệu.

USB-A (Trình xem)

Đặc tính này cho phép bạn thực hiện trình bày bằng cách sử dụng bộ nhớ USB có chứa các bản chiếu.
(→ trang 72 “4. Sử dụng Trình xem”)

MẠNG CỤC BỘ

Chọn một tín hiệu từ cổng LAN (RJ-45) hoặc thiết bị mạng cục bộ không dây USB đã cài đặt (tùy chọn).

USB-B (Hiển thị USB)

Chọn máy tính đã kết nối với cổng USB-B (kiểu B) bằng cách sử dụng cáp USB thương mại có sẵn.
(→ trang 45)

❺ Mô tả và Chức năng Trình đơn [ĐIỀU CHỈNH]

[HÌNH ẢNH]

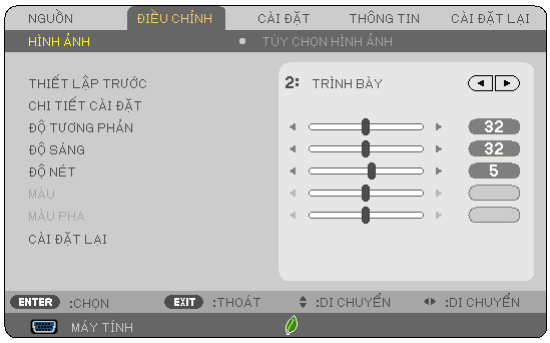

[THIẾT LẬP TRƯỚC]

Chức năng này cho phép bạn chọn thiết lập tối ưu cho hình ảnh được chiếu.
Bạn có thể điều chỉnh màu trung tính đối với màu vàng, màu lục lam hoặc màu đỏ tươi.
Có 7 thiết lập trước tối ưu cho nhiều kiểu hình ảnh. Bạn cũng có thể sử dụng [CHI TIẾT CÀI ĐẶT] để cài đặt thiết lập có thể điều chỉnh người dùng để tùy chỉnh từng gamma hoặc màu.
Thiết lập của bạn có thể được lưu tại [THIẾT LẬP TRƯỚC 1] đến [THIẾT LẬP TRƯỚC 7].

ĐỘ SÁNG CAO.....Đề xuất sử dụng trong phòng sáng rực rỡ.
TRÌNH BÀY .....Đề xuất cho việc thực hiện trình bày sử dụng tệp tin PowerPoint.
VIDEO .....Đề xuất cho việc xem chương trình truyền hình thông thường.
PHIM .....Đề xuất cho xem phim.
ĐỒ HỌA.....Đề xuất cho đồ họa.
sRGB.....Giá trị màu tiêu chuẩn
DICOM SIM.....Đề xuất cho định dạng mô phỏng DICOM.

CHÚ Ý:
- *Tùy chọn [DICOM SIM.] là chỉ dành cho đào tạo/tham khảo và không nên sử dụng cho chẩn đoán thực tế.*
- *DICOM là viết tắt của Digital Imaging and Communications in Medicine (Tạo Hình Dạng Số và Truyền Thông trong Y Khoa). Nó là một tiêu chuẩn được phát triển bởi American College of Radiology (ACR) và National Electrical Manufacturers Association (NEMA).*
  Tiêu chuẩn này quy định cách dữ liệu hình ảnh kỹ thuật số có thể được di chuyển từ hệ thống này sang hệ thống kia.
- *Màn hình nhấp nháy có thể xảy ra tùy thuộc vào hình ảnh được chiếu. Để tránh điều này, từ trình đơn trên màn hình chọn [ĐIỀU CHỈNH] → [HÌNH ẢNH] → [THIẾT LẬP TRƯỚC] và cài đặt một trong những mục khác [ĐỘ SÁNG CAO] và [TRÌNH BÀY].*

[CHI TIẾT CÀI ĐẶT]

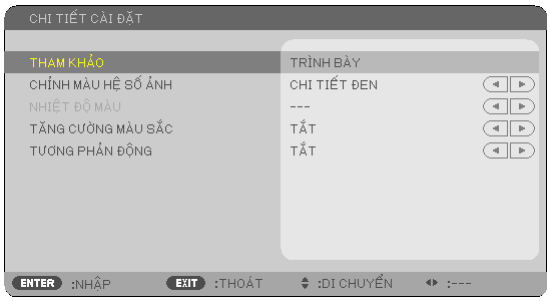

Lưu Thiết lập Tùy biến của bạn [THAM KHẢO]

Chức năng này cho phép bạn lưu thiết lập tùy biến của bạn tại [THIẾT LẬP TRƯỚC 1] đến [THIẾT LẬP TRƯỚC 7].
Đầu tiên, chọn một chế độ thiết lập trước cơ sở từ [THAM KHẢO], sau đó cài đặt [CHỈNH MÀU HỆ SỐ ẢNH], [KÍCH THƯỚC MÀN HÌNH], [NHIỆT ĐỘ MÀU], [TĂNG CƯỜNG MÀU SẮC], và [TƯƠNG PHẢN ĐỘNG].

ĐỘ SÁNG CAO.....Đề xuất sử dụng trong phòng sáng rực rỡ.
TRÌNH BÀY .....Đề xuất cho việc thực hiện trình bày sử dụng tệp tin PowerPoint.
VIDEO.....Đề xuất cho việc xem chương trình truyền hình thông thường.
PHIM .....Đề xuất cho xem phim.
ĐỒ HỌA.....Đề xuất cho đồ họa.
sRGB.....Giá trị màu tiêu chuẩn.
DICOM SIM.....Đề xuất cho định dạng mô phỏng DICOM.

Chọn Chế độ Chỉnh màu Hệ số ảnh [CHỈNH MÀU HỆ SỐ ẢNH]

Mỗi chế độ được đề xuất cho:

ĐỘNG .....Tạo ra một hình ảnh có độ tương phản cao.
TỰ NHIÊN.....Sao chép hình ảnh một cách tự nhiên.
CHI TIẾT ĐEN.....Nhấn mạnh chi tiết trong những khu vực hình ảnh tối.

CHÚ Ý: Chức năng này không có sẵn khi [DICOM SIM.] được chọn cho [CHI TIẾT CÀI ĐẶT].

Chọn Kích thước Màn hình cho DICOM SIM [KÍCH THƯỚC MÀN HÌNH]

Chức năng này sẽ thực hiện chỉnh màu hệ số ảnh phù hợp với kích thước màn hình.

LỚN .....Cho kích thước màn hình 150"
TRUNG BÌNH.....Cho kích thước màn hình 100"
NHỎ .....Cho kích thước màn hình 50"

CHÚ Ý: Chức năng này chỉ có sẵn khi [DICOM SIM.] được chọn cho [CHI TIẾT CÀI ĐẶT].

Điều chỉnh Nhiệt độ Màu [NHIỆT ĐỘ MÀU]

Tùy chọn này cho phép bạn chọn nhiệt độ màu cho lựa chọn của mình.

CHÚ Ý: Khi [TRÌNH BÀY] hoặc [ĐỘ SÁNG CAO] được chọn trong [THAM KHẢO], thì chức năng này không có sẵn.

Tăng cường Màu [TĂNG CƯỜNG MÀU SẮC]

Chức năng này cho phép bạn điều chỉnh mật độ màu của hình ảnh.
Màu của hình ảnh trở nên sau hơn theo thứ tự “YẾU”, “TRUNG BÌNH” và “CAO” do đó hình ảnh sẽ trở nên tối hơn.
Với [TẮT] được chọn, thì chức năng TĂNG CƯỜNG MÀU SẮC sẽ không hoạt động.

Điều chỉnh Độ sáng và Độ tương phản [TƯƠNG PHẢN ĐỘNG]

Chức năng này cho phép bạn điều chỉnh tỉ lệ tương phản theo phương diện quang học.
Để tăng độ tương phản, chọn [BẬT].

CHÚ Ý:
- *Không thể chọn mục [ĐỘ TƯƠNG PHẢN] trong các trường hợp sau:*
  - *Khi [ĐỘ SÁNG KHÔNG ĐỔI] được kích hoạt với [BẬT] được chọn cho [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] từ [CÀI ĐẶT SINH THÁI HỌC].*
  - *Khi [BẬT] được chọn cho [3D] khi hình ảnh được chiếu.*
- *Các tính năng CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC và TƯƠNG PHẢN ĐỘNG kiểm soát điện năng của đèn. Một số hình ảnh có thể trở nên rất sáng khi sử dụng cả hai tính năng CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC và TƯƠNG PHẢN ĐỘNG để kiểm soát điện năng của đèn. Để tránh hiện tượng này, hãy tắt CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC và TƯƠNG PHẢN ĐỘNG.*

[ĐỘ TƯƠNG PHẢN]

Điều chỉnh mật độ của hình ảnh tùy vào tín hiệu đến.

[ĐỘ SÁNG]

Điều chỉnh mức độ độ sáng hoặc mật độ khung quét màn hình phía sau.

[ĐỘ NÉT]

Kiểm soát chi tiết của hình ảnh.

[MÀU]

Tăng hoặc giảm mức độ bão hòa màu.

[MÀU PHA]

Thay đổi mức độ màu từ +/− xanh lục đến +/− xanh. Mức độ đỏ được sử dụng làm tham chiếu.

Tín hiệu đầu vào	ĐỘ TƯƠNG PHẢN	ĐỘ SÁNG	ĐỘ NÉT	MÀU	MÀU PHA
MÁY TÍNH/HDMI (RGB)	Có	Có	Có	Không	Không
MÁY TÍNH/HDMI (THÀNH PHẦN)	Có	Có	Có	Có	Có
VIDEO/THÀNH PHẦN	Có	Có	Có	Có	Có
USB-A/MẠNG CỤC BỘ/USB-B	Có	Có	Có	Không	Không

Có = Có thể điều chỉnh, Không = Không thể điều chỉnh

[CÀI ĐẶT LẠI]

Thiết lập và điều chỉnh cho [HÌNH ẢNH] sẽ được trả lại thiết lập ban đầu ngoài trừ những thiết lập sau đây; Số thiết lập trước và [THAM KHẢO] trong màn hình [THIẾT LẬP TRƯỚC].
Thiết lập và điều chỉnh trong [CHI TIẾT CÀI ĐẶT] bên trong màn hình [THIẾT LẬP TRƯỚC] mà hiện tại không được chọn, sẽ không được cài đặt lại.

[TÙY CHỌN HÌNH ẢNH]

Điều chỉnh Đồng hồ và Giai đoạn [ĐỒNG HỒ/GIAI ĐOẠN]

Điều này cho phép bạn điều chỉnh bằng tay ĐỒNG HỒ VÀ GIAI ĐOẠN.

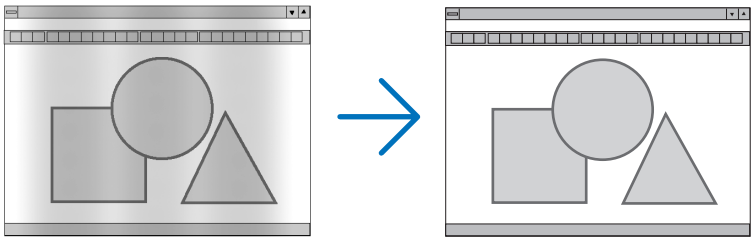

ĐỒNG HỒ..... Sử dụng mục này để tinh chỉnh hình ảnh máy tính hoặc để loại bỏ bất kỳ dải dọc nào có thể xuất hiện. Chức năng này điều chỉnh tần số đồng hồ để loại bỏ các dải ngang trong hình ảnh.

Việc điều chỉnh này có thể cần thiết khi bạn kết nối máy tính lần đầu tiên.

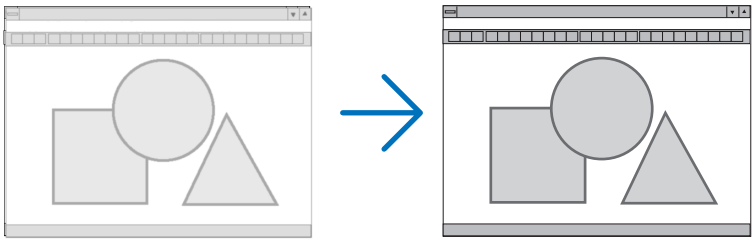

GIAI ĐOẠN..... Sử dụng mục này để điều chỉnh giai đoạn đồng hồ hoặc để giảm thiểu tiếng ồn video, giao thoa điểm hoặc hiện tượng giao âm. (Điều này là hiển nhiên khi một phần hình ảnh xuất hiện lung linh.)

Sử dụng [GIAI ĐOẠN] chỉ khi [ĐỒNG HỒ] hoàn tất.

CHÚ Ý: Các mục [ĐỒNG HỒ] và [GIAI ĐOẠN] có sẵn chỉ cho các tín hiệu RGB.

Điều chỉnh Vị trí Ngang/Dọc [NGANG/THẲNG ĐỨNG]

Điều chỉnh vị trí hình ảnh theo chiều ngang và dọc.

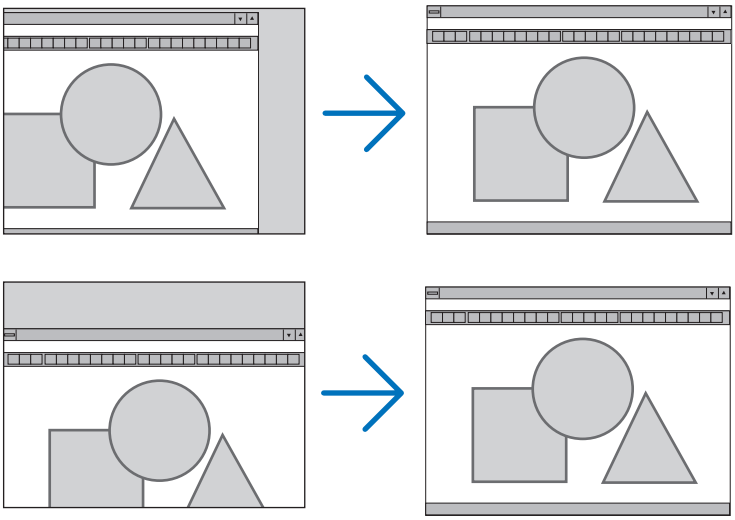

CHÚ Ý: Các mục [NGANG] và [THẲNG ĐỨNG] không có sẵn cho VIDEO, HDMI1, HDMI2, USB-A, MẠNG CỤC BỘ, và USB-B.

- Hình ảnh có thể bị méo mó trong quá trình điều chỉnh [ĐỒNG HỒ] và [GIAI ĐOẠN]. Đây không phải là sự cố.
- Việc điều chỉnh [ĐỒNG HỒ], [GIAI ĐOẠN], [NGANG], và [THẲNG ĐỨNG] sẽ được lưu trong bộ nhớ cho tín hiệu hiện tại. Lần sau khi bạn chiếu tín hiệu với cùng độ phân giải, tần suất số ngang và dọc, việc điều chỉnh của máy sẽ được gọi lại và áp dụng.

  Để xóa điều chỉnh lưu trong bộ nhớ, từ trình đơn, bạn chọn [CÀI ĐẶT LẠI] → [TÍN HIỆU HIỆN TẠI] hoặc [TẤT CẢ DỮ LIỆU] và cài đặt lại điều chỉnh.

Chọn Tỷ lệ Quét qua [QUÉT QUA]

Điều này cho phép bạn cài đặt quét qua phù hợp cho tín hiệu vào.

TỰ ĐỘNG .....Hiển thị hình ảnh được quét qua phù hợp (cài đặt gốc).
TẮT .....Không quét qua hình ảnh.
BẬT .....Quét qua hình ảnh.

CHÚ Ý:
- *Không thể chọn được mục [QUÉT QUA] khi tín hiệu VIDEO được sử dụng khi [RIÊNG] được chọn cho [HỆ SỐ CO].*

Chọn Hệ số Co [HỆ SỐ CO]

Khái niệm “hệ số co” đề cập đến hệ số chiều rộng đến chiều cao của hình ảnh được chiếu.
Máy chiếu tự động xác định tín hiệu đến và hiển thị nó ở hệ số co thích hợp.
• Bảng này thể hiện độ phân giải và hệ số co thông thường mà hầu hết máy tính hỗ trợ.

Độ phân giải		Hệ số co
VGA	640 × 480	4:3
SVGA	800 × 600	4:3
XGA	1024 × 768	4:3
WXGA	1280 × 768	15:9
WXGA	1280 × 800	16:10
WXGA+	1440 × 900	16:10
SXGA	1280 × 1024	5:4
SXGA+	1400 × 1050	4:3
UXGA	1600 × 1200	4:3
WUXGA	1920 × 1200	16:10

Tùy chọn	Chức năng
TỰ ĐỘNG	Máy chiếu sẽ tự động xác định tín hiệu đến và hiển thị nó ở hệ số co thích hợp. (→ trang kế tiếp) Máy chiếu có thể xác định sai hệ số co tùy thuộc vào tín hiệu của nó. Nếu điều này xảy ra, hãy chọn hệ số co phù hợp từ những hệ số sau đây.
4:3	Hình ảnh được hiển thị ở hệ số co 4:3.
16:9	Hình ảnh được hiển thị ở hệ số co 16:9.
15:9	Hình ảnh được hiển thị ở hệ số co 15:9.
16:10	Hình ảnh được hiển thị ở hệ số co 16:10.
PHÓNG RỘNG (M402X/M362X/M322X/ M282X/M332XS)	Hình ảnh được kéo dài về bên trái và bên phải. Các phần của hình ảnh hiển thị được cắt cạnh trái và phải và do đó không thể nhìn thấy được.
Ô CHỮ (M402W/M362W/M322W/ M352WS/M302WS/M402H/ M322H)	Hình ảnh của tín hiệu ô chữ được kéo dài đều theo chiều ngang và thẳng đứng để vừa màn hình. Các phần của hình ảnh hiển thị được cắt cạnh trên và dưới và do đó không thể nhìn thấy được.
RIÊNG	Máy chiếu hiển thị hình ảnh hiện tại ở độ phân giải thực của nó khi tín hiệu máy tính đến có độ phân giải thấp hơn độ phân giải riêng của máy chiếu. **[Ví dụ 1]** Khi tín hiệu đến với độ phân giải là 800 × 600 được hiển thị trên các mẫu máy M402X/M362X/M322X/ M282X/M332XS: 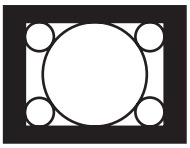 **[Ví dụ 2]** Khi tín hiệu đến với độ phân giải là 800 × 600 được hiển thị trên các mẫu máy M402W/M362W/M322W/M352WS/ M302WS/M402H/M322H: 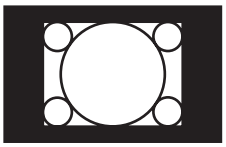 *CHÚ Ý:* • *Khi một tín hiệu không phải của máy tính được hiển thị, thì [RIÊNG] không sẵn sàng.* • *Khi một tín hiệu với độ phân giải cao hơn độ phân giải riêng của máy chiếu được hiển thị, thì [RIÊNG] không sẵn sàng.*

Hình ảnh ví dụ khi hệ số co thích hợp được tự động xác định.

M402X/M362X/M322X/M282X/M332XS

[Tín hiệu Máy tính]

Hệ số co của tín hiệu đến	4:3	5:4	16:9	15:9	16:10
Hình ảnh ví dụ khi hệ số co thích hợp được tự động xác định.	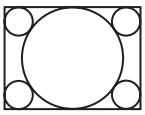	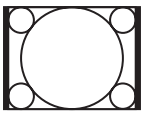		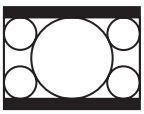	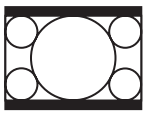

[Tín hiệu Video]

Hệ số co của tín hiệu đến	4:3	Ô chữ	Nén
Hình ảnh ví dụ khi hệ số co được tự động xác định	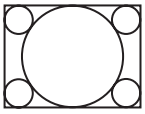	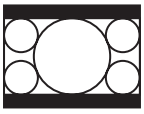	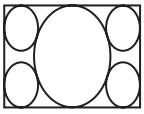 *CHÚ Ý: Để hiển thị tín hiệu được nén phù hợp, hãy chọn [16:9] hoặc [PHÓNG RỘNG].*

M402W/M362W/M322W/M352WS/M302WS/M402H/M322H

[Tín hiệu Máy tính]

Hệ số co của tín hiệu đến	4:3	5:4	16:9	15:9	16:10
			M402W/M362W/M322W/M352WS/M302WS		
Hình ảnh ví dụ khi hệ số co thích hợp được tự động xác định.	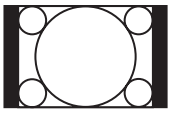	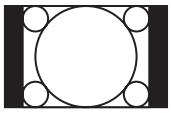	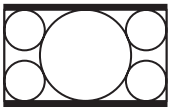	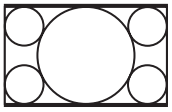	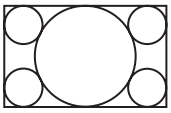
			M402H/M322H		
			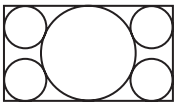	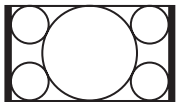	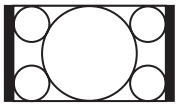

[Tín hiệu Video]

Hệ số co của tín hiệu đến	4:3	Ô chữ	Nén
Hình ảnh ví dụ khi hệ số co được tự động xác định	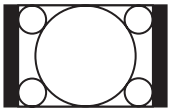	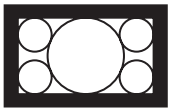 *CHÚ Ý: Để hiển thị tín hiệu ô chữ phù hợp, hãy chọn [Ô CHỮ].*	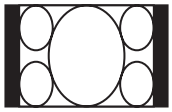 *CHÚ Ý: Để hiển thị tín hiệu được nén phù hợp, hãy chọn [16:9].*

MẸO NHỎ:

- *Vị trí hình ảnh có thể được điều chỉnh theo chiều thẳng đứng bằng cách sử dụng [VỊ TRÍ] khi hệ số co [16:9], [15:9], hoặc [16:10] được chọn.*
- *Khái niệm "ô chữ" đề cập đến hình ảnh hướng cảnh quan khi được so sánh với hình ảnh 4:3, là hệ số co tiêu chuẩn cho nguồn video.*
  Tín hiệu ô chữ có hệ số co với kích cỡ khung cảnh "1,85:1" hoặc kích cỡ phim ảnh "2,35:1" cho phim ảnh.
- *Khái niệm "nén" đề cập đến hình ảnh được nén mà hệ số co được biến đổi từ 16:9 thành 4:3.*

Điều chỉnh Vị trí dọc của Hình ảnh [VỊ TRÍ] (không có sẵn trên mẫu M402W/M362W/M322W/M352WS/M302WS/M402H/M322H)

(chỉ khi [16:9], [15:9], hoặc [16:10] được chọn cho [HỆ SỐ CO])

Khi [16:9], [15:9], hoặc [16:10] được chọn tại [HỆ SỐ CO], thì hình ảnh được hiển thị với các cạnh đen phía trên và dưới.
Bạn có thể điều chỉnh vị trí dọc từ trên xuống dưới của khu vực màu đen.

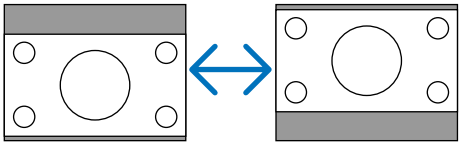

Chuyển sang Giảm thiểu Tiếng ồn [GIẢM THIỂU TIẾNG ỒN]

Chức năng này cho phép bạn chọn mức độ giảm thiểu tiếng ồn.
Máy chiếu được cài đặt ở mức độ tối ưu cho mỗi tín hiệu ban đầu.
Chọn mục ưa thích của bạn cho tín hiệu khi tiếng ồn video đáng chú ý.
Các tùy chọn là [TẮT], [YẾU], [TRUNG BÌNH], và [CAO].

CHÚ Ý: Tính năng này không có sẵn cho tín hiệu RGB. Giảm thiểu tiếng ồn được cài đặt tắt để cho chất lượng hình ảnh tốt nhất bởi đường băng thông cao hơn. Giảm thiểu tiếng ồn được cài đặt bật để làm mềm hình ảnh.

Cài đặt Chế độ Điện ảnh truyền hình [ĐIỆN ẢNH TRUYỀN HÌNH]

Chức năng này cho phép bạn biến đổi hình ảnh phim chuyển động thành video. Quá trình này thêm những khung bổ sung cho hình ảnh để làm tăng tốc độ khung.

CHÚ Ý: Tính năng này chỉ có sẵn khi tín hiệu SDTV được chọn.

TẮT .....Tắt chế độ ĐIỆN ẢNH TRUYỀN HÌNH.
2-2/2-3 TỰ ĐỘNG..Phát hiện phương pháp điều chỉnh kéo xuống.
2-2 BẬT.....Sử dụng phương pháp điều chỉnh kéo xuống 2-2
2-3 BẬT.....Sử dụng phương pháp điều chỉnh kéo xuống 2-3

❻ Mô tả và Chức năng Trình đơn [CÀI ĐẶT]

[CHUNG]

[M402W/M362W/M322W/M402X/M362X/M322X/M282X/ M402H/M322H]

[M352WS/M302WS/M332XS]

Sử dụng Phóng Kỹ thuật số [PHÓNG KỸ THUẬT SỐ] (M352WS/M302WS/M332XS)

Tính năng này cho phép bạn điều chỉnh mịn bằng điện tử kích cỡ hình ảnh trên màn hình. Sử dụng nút ◀ hoặc ▶ để phóng to hoặc thu nhỏ hình ảnh được chiếu.

MẸO NHỎ: Để điều chỉnh kích cỡ hình ảnh được chiếu một cách đại khái, hãy di chuyển máy chiếu ra xa hoặc lại gần màn hình. Để điều chỉnh mịn việc phóng, sử dụng chức năng [PHÓNG KỸ THUẬT SỐ]. (→ trang 22)

Kích hoạt Tự động Hiệu chỉnh Hình thang [TỰ ĐỘNG HIỆU CHỈNH HÌNH THANG]

Tính năng này cho phép máy chiếu phát hiện ra độ nghiêng của máy và hiệu chỉnh biến dạng thẳng đứng một cách tự động. Để bật tính năng TỰ ĐỘNG HIỆU CHỈNH HÌNH THANG lên, hãy chọn [BẬT]. Để điều chỉnh tính năng HIỆU CHỈNH HÌNH THANG thủ công, hãy chọn [TẮT].

Hiệu chỉnh Biến dạng Hình thang theo chiều Ngang và Thẳng đứng một cách Thủ công [HIỆU CHỈNH HÌNH THANG]

Bạn có thể hiệu chỉnh biến dạng theo chiều ngang và thẳng đứng một cách thủ công. (→ trang 24)

CHÚ Ý:
- *Mục hiệu chỉnh hình thang [NGANG] không có sẵn trên mẫu M352WS/M302WS/M322XS.*

MẸO NHỎ: Khi tùy chọn này được đánh dấu, nhấn nút NHẬP sẽ hiển thị thanh bản chiếu của nó để điều chỉnh.

Lưu Hiệu chỉnh Hình thang [LƯU HIỆU CHỈNH HÌNH THANG]

Tùy chọn này cho phép bạn lưu thiết lập hiệu chỉnh hình thang hiện tại.

TẮT .....Không lưu thiết lập hiệu chỉnh hình thang hiện tại. Nó sẽ trả lại thiết lập hiệu chỉnh hình thang của bạn thành "không".

BẬT .....Lưu các thiết lập hiệu chỉnh hình thang hiện tại

Lưu sự thay đổi của bạn một khi nó ảnh hưởng đến tất cả các nguồn. Các thay đổi được lưu khi tắt máy chiếu.

CHÚ Ý: Khi [TỰ ĐỘNG HIỆU CHỈNH HÌNH THANG] được cài đặt là [BẬT], thì [LƯU HIỆU CHỈNH HÌNH THANG] không có sẵn. Lần tới khi bạn bật nguồn lên, thì chức năng TỰ ĐỘNG HIỆU CHỈNH HÌNH THANG sẽ làm việc và dữ liệu được lưu với [LƯU HIỆU CHỈNH HÌNH THANG] sẽ không hợp lệ.

Sử dụng Hiệu chỉnh Màu tường [MÀU TƯỜNG]

Chức năng này cho phép hiệu chỉnh màu sắc thích nghi nhanh chóng trong những ứng dụng có vật liệu màn hình không phải là màu trắng.

CHÚ Ý:
- *Chọn [BẢNG TRẮNG] để giảm thiểu độ sáng của đèn.*
- *Không thể chọn được mục [MÀU TƯỜNG] khi [BẬT] được chọn cho [3D] khi hình ảnh được chiếu.*

Thiết lập các mục liên quan đến độ sáng của đèn [CÀI ĐẶT SINH THÁI HỌC]

Tùy chọn này cho phép bạn giảm tiêu thụ điện hoặc kéo dài tuổi thọ của đèn bằng cách kiểm soát độ sáng của đèn.

CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC

CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC làm tăng tuổi thọ của đèn, đồng thời làm giảm lượng điện tiêu thụ và cắt giảm khí thải CO2. Có thể chọn 4 chế độ sáng của đèn là: chế độ [TẮT], [SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG], [BÌNH THƯỜNG], và [SINH THÁI HỌC]. (→ trang 33)

CHÚ Ý: Mục [TẮT] được chọn tự động cho [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] khi [BẬT] được chọn [3D] khi mà hình ảnh được chiếu.

TÙY CHỌN SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG

Cài đặt tùy chọn khi [SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG] được chọn cho [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC].

ÁNH SÁNG MỜ TỰ ĐỘNG	TẮT	Tính năng ÁNH SÁNG MỜ TỰ ĐỘNG sẽ không làm việc.
	0:01, 0:03, 0:10, 0:20 (phút)	Tùy chọn này sẽ tự động làm mờ ánh sáng đèn khi không có tín hiệu đầu vào nào trong một khoảng thời gian nhất định: 0:01, 0:03, 0:10, và 0:20 (phút). Khi nó đạt đến thời gian thiết lập trước, thì ánh sáng đèn sẽ giảm ngay đi khoảng 30% sau khi màn hình trở nên mờ đi trong một lát. Thay đổi hình ảnh sẽ trả lại độ sáng ban đầu cho nó.
CẢM BIẾN ÁNH SÁNG PHÒNG	TẮT	Cảm biến sẽ không làm việc.
	BẬT	Cảm biến sẽ phát hiện độ sáng môi trường xung quanh và kiểm soát độ sáng của đèn. Nếu máy chiếu được đặt trong một phòng tối, thì độ sáng của đèn sẽ tự động giảm đi. *CHÚ Ý: Độ sáng không thể thay đổi được khi [TRẦN SAU] hoặc [TRẦN TRƯỚC] được chọn cho [ĐỊNH HƯỚNG].*

TÙY CHỌN BÌNH THƯỜNG

Cài đặt tùy chọn khi [BÌNH THƯỜNG] được chọn cho [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC].
ĐỘ SÁNG KHÔNG ĐỔI:

TẮT ..... Tính năng ĐỘ SÁNG KHÔNG ĐỔI sẽ không làm việc. Độ sáng của đèn sẽ giảm dần sau khoảng thời gian dài.

BẬT ..... Độ sáng của đèn sẽ tăng theo thời gian sử dụng đèn và nó sẽ được giữ ở mức độ sáng của đèn tương đương với độ sáng ở mức BÌNH THƯỜNG. Sau khi độ sáng của đèn đạt tối đa, thì độ sáng của đèn sẽ giảm dần sau những khoảng thời gian dài.

TÙY CHỌN SINH THÁI HỌC

Cài đặt tùy chọn khi [SINH THÁI HỌC] được chọn cho [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC].
ĐỘ SÁNG KHÔNG ĐỔI:

TẮT .....Tính năng ĐỘ SÁNG KHÔNG ĐỔI sẽ không làm việc. Độ sáng của đèn sẽ giảm dần sau khoảng thời gian dài.

BẬT .....Độ sáng của đèn sẽ tăng theo thời gian sử dụng đèn và nó sẽ được giữ mức độ sáng của đèn tương đương với độ sáng ở mức SINH THÁI HỌC. Sau khi độ sáng của đèn đạt tối đa, thì độ sáng của đèn sẽ giảm dần sau những khoảng thời gian dài. Độ sáng của đèn sẽ được giữ lâu hơn ở mức BÌNH THƯỜNG.

Cài đặt Chú thích Đóng [CHÚ THÍCH ĐÓNG]

Tùy chọn này cài đặt nhiều chế độ chú thích đóng cho phép văn bản được chồng lên trên hình ảnh Video được chiếu.

TẮT .....Cái này để thoát khỏi chế độ chú thích đóng.

CHÚ THÍCH 1-4 .....Văn bản được chồng lên.

VĂN BẢN 1-4 .....Văn bản được hiển thị.

CHÚ Ý:

- *Chú thích đóng không sẵn sàng trong các điều kiện sau đây:*
  - *khi các thông báo và trình đơn được hiển thị.*
  - *khi một hình ảnh được phóng to, đông cứng, hoặc tắt tiếng.*
- *Các phần của văn bản chồng lên hoặc chú thích đóng có thể được rút ngắn. Nếu điều đó xảy ra, hãy cố gắng đặt văn bản chồng lên hoặc chú thích đóng trong phạm vi màn hình.*
- *Máy chiếu không hỗ trợ các ký tự mở rộng tùy chọn cho chú thích đóng.*

Sử dụng Bộ định giờ Tắt [BỘ ĐỊNH GIỜ TẮT]

1. ***Chọn thời gian mong muốn trong khoảng 30 phút và 16 giờ: TẮT, 0:30, 1:00, 2:00, 4:00, 8:00, 12:00, 16:00.***
2. ***Nhấn nút NHẬP trên điều khiển từ xa.***
3. ***Thời gian còn lại bắt đầu đếm ngược.***
4. ***Máy chiếu sẽ tắt sau khi thời gian đếm ngược kết thúc.***

CHÚ Ý:

- *Để hủy thời gian thiết lập trước, cài đặt [TẮT] cho thời gian thiết lập trước hoặc tắt nguồn.*
- *Khi thời gian còn lại còn 3 phút trước khi máy chiếu được tắt, thì thông báo [MÁY CHIẾU SẼ TẮT TRONG VÒNG 3 PHÚT NỮA] sẽ được hiển thị phía dưới của màn hình.*

Chọn Ngôn ngữ Trình đơn [NGÔN NGỮ]

Bạn có thể chọn một trong 29 ngôn ngữ cho hướng dẫn trên màn hình.

CHÚ Ý: Cài đặt của bạn sẽ không bị ảnh hưởng ngay cả khi [CÀI ĐẶT LẠI] được thực hiện từ trình đơn.

[TRÌNH ĐƠN]

Chọn Màu Trình đơn [LỰA CHỌN MÀU]

Bạn có thể lựa chọn giữa hai tùy chọn cho màu trình đơn: MÀU và ĐEN TRẮNG.

Bật/Tắt Hiển thị Nguồn [HIỂN THỊ NGUỒN]

Tùy chọn này bật hoặc tắt hiển thị tên đầu nối như MÁY TÍNH, HDMI1, HDMI2, VIDEO, USB-A, MẠNG CỤC BỘ, USB-B, được hiển thị phía trên bên phải của màn hình.
Khi không có tín hiệu đầu vào nào, thì hướng dẫn không có tín hiệu nhắc bạn kiểm tra đầu nối có sẵn sẽ được hiển thị chính giữa màn hình. Khi mục [USB-A] hoặc [LAN] được chọn cho [NGUỒN], thì hướng dẫn không có tín hiệu sẽ không hiển thị.

Bật/Tắt ID Điều khiển [HIỂN THỊ ID]

HIỂN THỊ ID .....Tùy chọn này bật hoặc tắt số ID được hiển thị khi bấm nút ID SET trên điều khiển từ xa.

Bật/Tắt Thông báo Sinh thái học [THÔNG BÁO SINH THÁI HỌC]

Tùy chọn này bật hoặc tắt những thông báo sau khi máy chiếu bật lên.

Thông báo Sinh thái học nhắc người dùng tiết kiệm năng lượng. Khi chọn [TẮT] cho [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC], bạn sẽ nhận được một thông báo nhắc nhở để chọn [SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG], [BÌNH THƯỜNG], hoặc [SINH THÁI HỌC] cho [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC].

Khi chọn [SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG], [BÌNH THƯỜNG], hoặc [SINH THÁI HỌC] cho [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC]

Để đóng thông báo, nhấn một trong các nút bất kỳ. Thông báo sẽ biến mất nếu không có nút nào được nhấn trong 30 giây.

Khi chọn [TẮT] cho [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC]

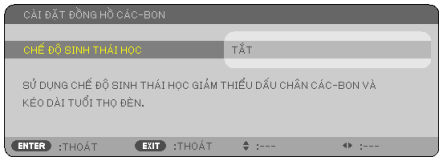

Nhấn nút NHẬP sẽ hiển thị màn hình [CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC]. (→ trang 33)
Để đóng thông báo, hãy nhấn nút THOÁT.

Chọn Thời gian Hiển thị Trình đơn [THỜI GIAN HIỂN THỊ TRÌNH ĐƠN]

Tùy chọn này cho phép bạn chọn khoảng thời gian máy chiếu đợi sau lần chạm nút cuối cùng để tắt trình đơn. Các lựa chọn thiết lập trước là [THỦ CÔNG], [TỰ ĐỘNG 5 GIÂY], [TỰ ĐỘNG 15 GIÂY], và [TỰ ĐỘNG 45 GIÂY]. [TỰ ĐỘNG 45 GIÂY] là thiết lập trước ban đầu.

Chọn một Màu hoặc Biểu trưng cho Phông nền [PHÔNG NỀN]

Sử dụng tính năng này để hiển thị màn hình màu xanh/màu đen hoặc biểu trưng khi không có tín hiệu có sẵn nào. Phông nền mặc định là [MÀU XANH].

CHÚ Ý:

- *Nếu mục [BIỂU TRƯNG] được chọn cho [PHÔNG NỀN] với nguồn [MẠNG CỤC BỘ] hoặc [USB-B] được chọn, thì mục [BIỂU TRƯNG] sẽ được chọn bất kể đến lựa chọn của nó.*
- *Khi [HIỂN THỊ NGUỒN] bật lên, thì hướng dẫn không có tín hiệu nhắc bạn kiểm tra đầu nối có sẵn sẽ được hiển thị chính giữa màn hình bất kể đến lựa chọn của nó.*
- *Cài đặt của bạn sẽ không bị ảnh hưởng ngay cả khi [CÀI ĐẶT LẠI] được thực hiện từ trình đơn.*

[THÔNG ĐIỆP CẢNH BÁO 3D]

Cái này lựa chọn có hiển thị thông báo cảnh báo hay không khi chuyển sang chế độ video 3D.
Điều kiện mặc định ban đầu là BẬT.

TẮT .....Màn hình thông báo cảnh báo 3D sẽ không được hiển thị.

BẬT .....Màn hình thông báo cảnh báo 3D sẽ không được hiển thị khi chuyển sang chế độ video 3D. Nhấn nút NHẬP để hủy thông báo.

- Thông báo sẽ biến mất tự động sau 60 giây hoặc khi các nút khác được bấm. Nếu nó biến mất một cách tự động, thì thông báo cảnh báo 3D sẽ được hiển thị lại khi chuyển sang chế độ video 3D.

[CÀI ĐẶT]

Chọn Định hướng Máy chiếu [ĐỊNH HƯỚNG]

Việc này định hướng lại hình ảnh của bạn cho kiểu trình chiếu. Các tùy chọn là: chiếu màn hình nền trước, chiếu trần sau, chiếu màn hình nền sau, và chiếu trần trước.

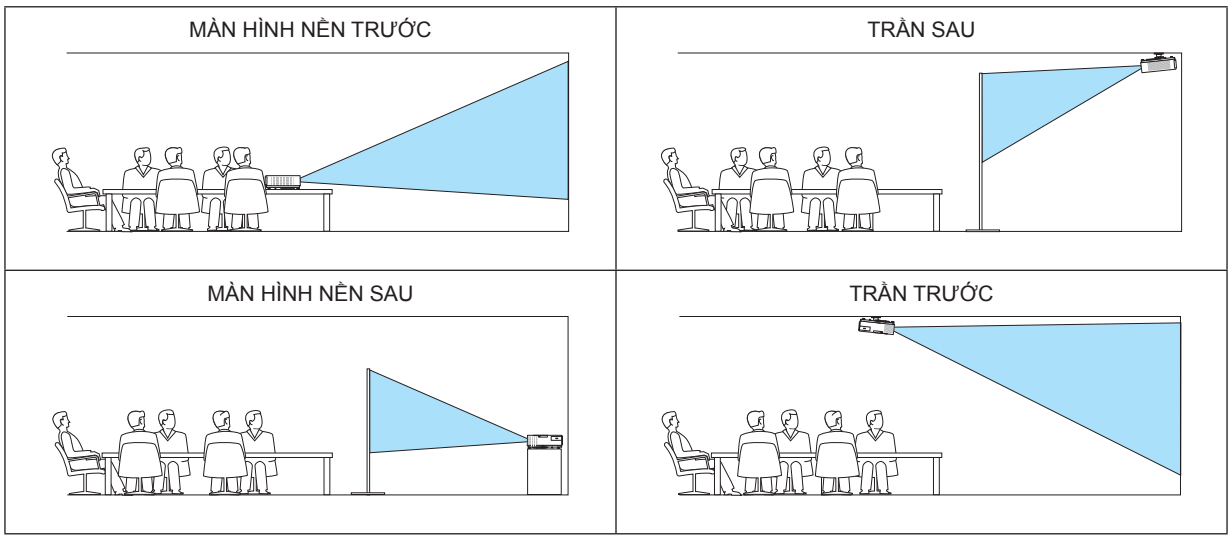

Vô hiệu các Nút trên Vỏ máy [KHÓA BẢNG ĐIỀU KHIỂN]

Tùy chọn này bật hoặc tắt chức năng KHÓA BẢNG ĐIỀU KHIỂN.

CHÚ Ý:
- *KHÓA BẢNG ĐIỀU KHIỂN này không ảnh hưởng đến các chức năng của điều khiển từ xa.*
- *Khi bảng điều khiển bị khóa, hãy nhấn và giữ nút NGUỒN trên vỏ máy chiếu trong khoảng 10 giây thì sẽ thay đổi cài đặt thành [TẮT].*

MẸO NHỎ: Khi [KHÓA BẢNG ĐIỀU KHIỂN] được bật, một biểu tượng khóa phím [ ] sẽ được hiển thị ở phía dưới bên phải của trình đơn.

Kích hoạt Bảo mật [BẢO MẬT]

Tính năng này bật hoặc tắt chức năng BẢO MẬT.
Trừ khi nhập đúng từ khóa, nếu không thì máy chiếu sẽ không thể chiếu được hình ảnh. (→ trang 35)

CHÚ Ý: Cài đặt của bạn sẽ không bị ảnh hưởng ngay cả khi [CÀI ĐẶT LẠI] được thực hiện từ trình đơn.

Chọn Tốc độ Giao tiếp [TỐC ĐỘ GIAO TIẾP]

Tính năng này thiết lập tốc độ truyền của cổng Điều khiển Máy tính (D-Sub 9 chấu). Nó hỗ trợ tốc độ dữ liệu từ 4800 đến 38400 bps. Giá trị mặc định là 38400 bps. Chọn tốc độ truyền thích hợp cho thiết bị được kết nối của bạn (tùy thuộc vào thiết bị, nên thiết lập tốc độ truyền thấp hơn cho cáp chạy dài).

CHÚ Ý: Tốc độ giao tiếp được chọn của bạn sẽ không bị ảnh hưởng ngay cả khi [CÀI ĐẶT LẠI] được thực hiện từ trình đơn.

ID Thiết lập cho Máy chiếu [ID ĐIỀU KHIỂN]

Bạn có thể điều khiển nhiều máy chiếu riêng biệt và độc lập bằng một điều khiển duy nhất mà có chức năng ID ĐIỀU KHIỂN. Nếu bạn gán cùng một ID cho tất cả các máy chiếu, thì bạn có thể điều khiển tất cả các máy chiếu cùng nhau một cách tiện lợi bằng cách sử dụng duy nhất một điều khiển từ xa. Để thực hiện việc này, bạn phải gán số ID cho mỗi một máy chiếu.

SỐ ID ĐIỀU KHIỂN Chọn một số từ 1 đến 254 mà bạn muốn gán cho máy chiếu của mình.

ID ĐIỀU KHIỂN..... Chọn [TẮT] để tắt cài đặt của ID ĐIỀU KHIỂN và chọn [BẬT] để bật thiết lập của ID ĐIỀU KHIỂN.

CHÚ Ý:
- *Khi chọn [BẬT] cho [ID ĐIỀU KHIỂN], thì không thể sử dụng điều khiển từ xa mà không hỗ trợ chức năng ID ĐIỀU KHIỂN để điều khiển máy chiếu được. (Trong trường hợp các nút trên vỏ máy chiếu có thể được sử dụng.)*
- *Cài đặt của bạn sẽ không bị ảnh hưởng ngay cả khi [CÀI ĐẶT LẠI] được thực hiện từ trình đơn.*
- *Nhấn và giữ nút NHẬP trên vỏ máy chiếu trong khoảng 10 giây sẽ hiển thị trình đơn để hủy ID ĐIỀU KHIỂN.*

Gán hoặc Thay đổi ID ĐIỀU KHIỂN

1. ***Bật máy chiếu.***
2. ***Nhấn nút CÀI ĐẶT ID trên điều khiển từ xa.***

   Màn hình ID ĐIỀU KHIỂN sẽ hiển thị.

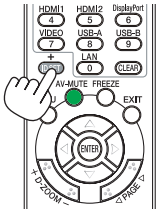

Nếu máy chiếu có thể điều khiển bằng ID điều khiển từ xa hiện tại, thì [HOẠT ĐỘNG] sẽ được hiển thị. Nếu máy chiếu không thể hoạt động với ID điều khiển từ xa hiện tại, thì [KHÔNG HOẠT ĐỘNG] sẽ được hiển thị. Để điều khiển máy chiếu không hoạt động, hãy gán ID điều khiển được sử dụng cho máy chiếu bằng cách sử dụng các bước sau (Bước 3).

3. ***Nhấn một trong những nút bàn phím số khi đang nhấn và giữ nút CÀI ĐẶT ID trên điều khiển từ xa.***

   Ví dụ:

   Để gán "3", hãy nhấn nút "3" trên điều khiển từ xa.

   Không ID nghĩa là tất cả các máy chiếu có thể được điều khiển cùng với nhau bằng một điều khiển từ xa duy nhất. Để cài đặt "Không ID", hãy nhập "000" hoặc nhấn nút XÓA.

   MẸO NHỎ: Phạm vi của ID là từ 1 đến 254.

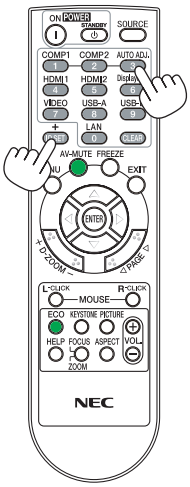

4. ***Nhả nút CÀI ĐẶT ID ra.***

   Màn hình ID ĐIỀU KHIỂN cập nhật sẽ hiển thị.

CHÚ Ý:
- *Các ID có thể bị xóa bỏ trong vài ngày sau khi hết pin hoặc pin bị tháo bỏ.*
- *Vô tình bấm bất kỳ một trong các nút trên điều khiển từ xa sẽ xóa bỏ ID chỉ định hiện tại cũng như việc tháo bỏ pin.*

Sử dụng Mẫu Thử nghiệm [MẪU THỬ NGHIỆM]

Hiển thị mẫu thử nghiệm để kiểm tra biến dạng hình ảnh tại thời điểm cài đặt máy chiếu. Nhấn nút NHẬP để hiển thị mẫu thử nghiệm; nhấn nút THOÁT để đóng mẫu thử nghiệm và quay về trình đơn. Không thể thực hiện hoạt động của trình đơn và hiệu chỉnh hình thang khi mẫu thử nghiệm được hiển thị.

Chọn Kiểu Mic [LỰA CHỌN MIC]

Tính năng này cho phép bạn chọn loại mic động hoặc mic ngưng.

Cài đặt Khuyếch đại Mic [KHUYẾCH ĐẠI MIC]

Tính năng này cho phép bạn điều chỉnh độ nhạy của mic khi nó được kết nối với đầu cắm MIC của máy chiếu. Âm lượng mic có thể được điều chỉnh bằng nút VOL. (+) hoặc (−) trên điều khiển từ xa hoặc nút ◀ hoặc ▶ trên vỏ máy chiếu.

[TÙY CHỌN(1)]

Chọn Chế độ Quạt [CHẾ ĐỘ QUẠT]

Tùy chọn này cho phép bạn chọn ba chế độ cho tốc độ quạt: Chế độ tự động, chế độ tốc độ cao, và chế độ Cao độ.

TỰ ĐỘNG ..... Các quạt gắn liền tự động chạy ở tốc độ thay đổi tùy theo nhiệt độ bên trong máy.

CAO ..... Các quạt gắn liền chạy ở tốc độ cao.

CAO ĐỘ ..... Các quạt gắn liền chạy ở tốc độ cao. Chọn tùy chọn này khi sử dụng máy chiếu ở độ cao khoảng 5500 feet/1.700 mét hoặc cao hơn.

Khi bạn muốn hạ nhiệt độ bên trong máy chiếu một cách nhanh chóng, hãy chọn [CAO].

CHÚ Ý:

- *Bạn nên chọn chế độ tốc độ Cao nếu bạn sử dụng máy chiếu không ngừng nghỉ trong nhiều ngày liên tiếp.*
- *Cài đặt [CHẾ ĐỘ QUẠT] thành [CAO ĐỘ] khi sử dụng máy chiếu ở độ cao khoảng 5500 feet/1.700 mét hoặc cao hơn.*
- *Sử dụng máy chiếu ở độ cao khoảng 5500 feet/1.700 mét hoặc cao hơn mà không cài đặt là [CAO ĐỘ] có thể khiến máy chiếu trở nên quá nóng và bộ bảo vệ có thể tắt máy. Nếu điều này xảy ra, hãy đợi một vài phút và bật máy chiếu lên.*
- *Sử dụng máy chiếu ở độ cao thấp hơn khoảng 5500 feet/1.700 mét và cài đặt là [CAO ĐỘ] có thể làm cho đèn chiếu trở nên quá lạnh, khiến hình ảnh đung đưa. Chuyển [CHẾ ĐỘ QUẠT] thành [TỰ ĐỘNG].*
- *Sử dụng máy chiếu ở độ cao khoảng 5500 feet/1.700 mét hoặc cao hơn có thể làm giảm tuổi thọ của các bộ phận quang học như bóng đèn.*
- *Cài đặt của bạn sẽ không bị ảnh hưởng ngay cả khi [CÀI ĐẶT LẠI] được thực hiện từ trình đơn.*

Chọn Định dạng Tín hiệu [HỆ THỐNG MÀU]

Tính năng này cho phép bạn chọn các tiêu chuẩn video một cách thủ công.
Thông thường chọn [TỰ ĐỘNG]. Chọn tiêu chuẩn video từ trình đơn kéo xuống.

Kích hoạt hoặc Vô hiệu Chế độ WXGA [CHẾ ĐỘ WXGA]

Chọn [BẬT] sẽ ưu tiên cho các tín hiệu WXGA (1280 × 768)/WUXGA (1920 × 1080) để nhận ra tín hiệu đầu vào.
Khi [CHẾ ĐỘ WXGA] được cài đặt là [BẬT], thì các tín hiệu XGA (1024 × 768)/UXGA (1600 × 1200) có thể không được nhận diện trên các mẫu máy M402X/M362X/M322X/M282X/M332XS. Trong trường hợp này, hãy chọn [TẮT].

CHÚ Ý:
- *[TẮT] được chọn tại thời điểm ban đầu của các mẫu máy M402X/M362X/M322X/M282X/M332XS/M402H/M322H.*
- *[BẬT] được chọn tại thời điểm ban đầu của các mẫu máy M402W/M362W/M322W/M352WS/M302WS.*

Cài đặt HDMI1/2 [CÀI ĐẶT HDMI]

Thực hiện thiết lập cho từng mức video khi kết nối các thiết bị HDMI như là đầu đọc DVD.

MỨC VIDEO ..... Chọn [TỰ ĐỘNG] để tự động nhận diện mức video. Nếu nhận diện tự động không làm việc, hãy chọn [BÌNH THƯỜNG] để vô hiệu tính năng [NÂNG CAO] thiết bị HDMI của bạn hoặc chọn [NÂNG CAO] để cải thiện độ tương phản hình ảnh và làm tăng chi tiết trong khu vực tối.

CHÚ Ý:
- *Nếu máy chiếu không phản ánh các thiết lập cho thiết bị HDMI của bạn như là đầu đọc DVD được kết nối với đầu nối HDMI 1 IN hoặc HDMI 2 IN, hãy chọn lại nguồn đầu nối HDMI1 hoặc HDMI2 trên máy chiếu.*

Thiết lập Âm thanh [LỰA CHỌN ÂM THANH]

Thực hiện thiết lập cho từng mức âm thanh khi kết nối thiết bị HDMI, mạng của bạn, và cổng USB-B. Chọn giữa các thiết bị và máy tính.

HDMI ..... Chọn [HDMI1] hoặc [HDMI2] để chuyển tín hiệu âm thanh kỹ thuật số của HDMI 1 hoặc HDMI 2 IN hoặc chọn [MÁY TÍNH] để chuyển tín hiệu âm thanh đầu vào MÁY TÍNH.

MẠNG CỤC BỘ ..... Chọn [MẠNG CỤC BỘ] hoặc [MÁY TÍNH] để chuyển nguồn đã kết nối với mạng.

USB-B ..... Chọn [USB-B] hoặc [MÁY TÍNH] để chuyển nguồn đã kết nối qua cáp USB (USB-B).

Kích hoạt Âm thanh Phím và Âm thanh Lỗi [TIẾNG BÍP]

Tính năng này bật hoặc tắt âm thanh của nút hoặc chuông báo khi có lỗi xảy ra hoặc thực hiện những thao tác sau đây.

- Hiển thị trình đơn chính
- Chuyển nguồn
- Cài đặt lại dữ liệu bằng cách sử dụng [CÀI ĐẶT LẠI]
- Nhấn nút NGUỒN BẬT hoặc CHỜ SẴN

[TÙY CHỌN(2)]

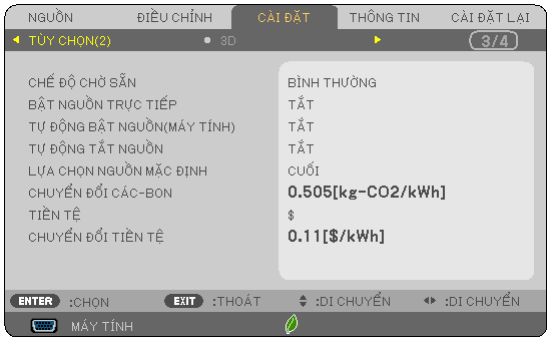

Chọn chế độ Chờ sẵn tại [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN]

Máy chiếu có hai chế độ chờ sẵn là: [BÌNH THƯỜNG] và [MẠNG CHỜ].
Chế độ [BÌNH THƯỜNG] là chế độ mà cho phép đặt máy chiếu ở chế độ tiết kiệm điện giúp tiêu thụ ít điện năng hơn chế độ [MẠNG CHỜ]. Máy chiếu được thiết lập trước cho chế độ [BÌNH THƯỜNG] lúc ban đầu.

BÌNH THƯỜNG .....Chỉ báo NGUỒN: Đèn Đỏ/Chỉ báo TRẠNG THÁI: Tắt

Khi chọn chế độ [BÌNH THƯỜNG], thì chỉ những nút và tính năng sau sẽ hoạt động:

Nút NGUỒN trên vỏ máy chiếu và điều khiển từ xa, và bật nguồn từ lệnh Điều khiển Máy tính.

MẠNG CHỜ .....Chỉ báo NGUỒN: Đèn Vàng/Chỉ báo TRẠNG THÁI: Tắt

Khi chọn chế độ [MẠNG CHỜ], thì máy chiếu có thể được bật qua kết nối mạng cục bộ có dây và chỉ những nút, cổng, và tính năng sau sẽ hoạt động:

Nút NGUỒN trên vỏ máy chiếu và điều khiển từ xa, bật nguồn bằng lệnh Điều khiển Máy tính, TỰ ĐỘNG BẬT NGUỒN(MÁY TÍNH), cổng mạng cục bộ, thiết bị mạng cục bộ không dây (tùy chọn), Công cụ Điều khiển Từ xa Ảo, tính năng mạng cục bộ, và tính năng Cảnh báo Thư.

Quan trọng:

- *Khi chọn chế độ [MẠNG CHỜ], thì [TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN] sẽ chuyển sang màu xám và bị vô hiệu, và [0:15] sẽ được chọn một cách tự động.*

CHÚ Ý:

- *Ngay cả khi chế độ [BÌNH THƯỜNG] hoặc [MẠNG CHỜ] được chọn cho [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN], thì việc bật hoặc tắt nguồn có thể được thực hiện bằng cách sử dụng cổng ĐIỀU KHIỂN MÁY TÍNH.*
- *Tiêu thụ điện năng ở chế độ chờ sẵn sẽ không bao gồm trong việc tính toán giảm phát thải CO_2.*
- *Cài đặt của bạn sẽ không bị ảnh hưởng ngay cả khi [CÀI ĐẶT LẠI] được thực hiện từ trình đơn.*

Kích hoạt Bật nguồn Trực tiếp [BẬT NGUỒN TRỰC TIẾP]

Bật máy chiếu lên một cách tự động khi dây nguồn được cắm vào ổ điện hoạt động trên tường. Điều này loại bỏ sự cần thiết việc luôn phải sử dụng nút NGUỒN trên điều khiển từ xa hay vỏ máy chiếu.

Bật Máy chiếu lên Bằng cách Áp dụng Tín hiệu Máy tính [TỰ ĐỘNG BẬT NGUỒN(MÁY TÍNH)]

Khi máy chiếu ở chế độ Chờ sẵn, việc sử dụng một tín hiệu máy tính từ một máy tính được kết nối với đầu nối VÀO MÁY TÍNH sẽ bật máy chiếu lên và đồng thời chiếu hình ảnh của máy tính.
Chức năng này loại bỏ sự cần thiết luôn phải sử dụng nút NGUỒN trên điều khiển từ xa hoặc vỏ máy chiếu để bật máy chiếu lên.
Để sử dụng chức năng này, đầu tiên hãy kết nối máy tính với máy chiếu và máy chiếu với nguồn AC hoạt động.

CHÚ Ý:
- *Bảo đảm sử dụng dây cáp máy tính được cung cấp kèm theo máy chiếu này. Nếu sử dụng dây cáp thương mại không có Chân số 9 dành cho tín hiệu Cắm nóng, thì chức năng [TỰ ĐỘNG BẬT NGUỒN(MÁY TÍNH)] sẽ không hoạt động.*
- *Ngắt tín hiệu máy tính từ máy tính sẽ không làm tắt máy chiếu. Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng chức năng này kết hợp với chức năng TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN.*
- *Chức năng này sẽ không sẵn sàng trong các tình trạng sau đây:*
  - *Khi một tín hiệu thành phần được áp dụng cho đầu nối VÀO MÁY TÍNH*
  - *khi một tín hiệu Đồng bộ hóa dựa trên Màu xanh hoặc tín hiệu đồng bộ hóa thành phần được áp dụng*
  - *khi chọn chế độ [BÌNH THƯỜNG] cho [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN].*
- *Để kích hoạt TỰ ĐỘNG BẬT NGUỒN(MÁY TÍNH) sau khi tắt máy chiếu, hãy đợi 3 giây và nhập vào một tín hiệu máy tính. Nếu tín hiệu máy tính vẫn còn khi máy chiếu được tắt, thì TỰ ĐỘNG BẬT NGUỒN(MÁY TÍNH) sẽ không hoạt động và máy chiếu vẫn ở chế độ chờ sẵn.*

Kích hoạt QUẢN LÝ NGUỒN [TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN]

Khi chọn tùy chọn này bạn có thể để máy chiếu tự động tắt (theo thời gian chọn sẵn: 5p, 10p, 15p, 20p, 30p, 60p) theo một trong các điều kiện bên dưới.
- Không nhận được tín hiệu.
- Màn hình hình thu nhỏ hiển thị.
- Không có hoạt động nào được thực hiện.

CHÚ Ý:
- *Mục này có thể được chọn chỉ khi [BÌNH THƯỜNG] được chọn cho [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN].*
- *Khi chọn chế độ [MẠNG CHỜ], thì [TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN] sẽ chuyển sang màu xám và bị vô hiệu, và [0:15] sẽ được chọn một cách tự động.*

Chọn Nguồn Mặc định [LỰA CHỌN NGUỒN MẶC ĐỊNH]

Bạn có thể cài đặt máy chiếu về mặc định cho bất kỳ một trong những đầu vào nào mỗi lần máy chiếu được bật lên.

CUỐI ..... Cài đặt máy chiếu về mặc định cho đầu vào hoạt động trước hoặc cuối cùng mỗi lần máy chiếu được bật lên.

TỰ ĐỘNG ..... Tìm kiếm nguồn hoạt động theo thứ tự MÁY TÍNH → HDMI1 → HDMI2 → VIDEO → USB-A → USB-B → MÁY TÍNH và hiển thị nguồn được tìm thấy đầu tiên.

MÁY TÍNH ..... Hiển thị tín hiệu máy tính từ đầu nối VÀO MÁY TÍNH mỗi lần máy chiếu được bật lên.

HDMI1 ..... Hiển thị nguồn kỹ thuật số từ đầu nối VÀO HDMI 1 mỗi lần máy chiếu được bật lên.

HDMI2 ..... Hiển thị nguồn kỹ thuật số từ đầu nối VÀO HDMI 2 mỗi lần máy chiếu được bật lên.

VIDEO ..... Hiển thị nguồn Video từ đầu nối VÀO VIDEO mỗi lần máy chiếu được bật lên.

USB-A ..... Hiển thị các bản chiếu và mở tệp phim từ thiết bị bộ nhớ USB mỗi lần máy chiếu được bật lên.

MẠNG CỤC BỘ ..... Hiển thị tín hiệu từ cổng Mạng cục bộ (RJ-45) hoặc Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB.

USB-B ..... Hiển thị tín hiệu máy tính từ cổng USB-B mỗi lần máy chiếu được bật lên.

Cài đặt chỉ số lượng khí thải các-bon [CHUYỂN ĐỔI CÁC-BON]

Điều chỉnh chỉ số lượng khí thải các-bon trong việc tính toán tiết kiệm các-bon. Cài đặt ban đầu là 0,505[kg-CO2/kWh] dựa trên sự phát thái CO2 từ tài liệu Tiêu thụ Nhiên liệu (Ấn bản 2008) được xuất bản bởi OECD.

Chọn loại tiền tệ của bạn [TIỀN TỆ]

Hiển thị giá điện (có sẵn với 4 đơn vị tiền tệ).

$ .....Đô la Mỹ
€ .....Euro Liên minh Châu Âu
JP¥.....Yên Nhật
RMB¥.....Nhân dân tệ Trung Quốc

Thay đổi cài đặt tiền tệ và cài đặt chuyển đổi tiền tệ [CHUYỂN ĐỔI TIỀN TỆ]

Thay đổi cài đặt tiền tệ và cài đặt chuyển đổi tiền tệ cho THIẾT BỊ ĐO CÁC-BON.
Các cài đặt ban đầu như sau:

Đô la Mỹ.....0,11 [$/kWh]
Euro Liên Minh Châu Âu....0,19 [€/kWh]
Yên Nhật.....20 [¥/kWh]
Nhân dân tệ Trung Quốc....0,48 [¥/kWh]

Các thiết lập ban đầu đối với Đô la Mỹ, đồng Euro, và Yên Nhật được dựa trên “Giá và Thuế Năng lượng (quý 2 năm 2010” được xuất bản bởi OECD.
Thiết lập ban đầu đối với Nhân dân tệ Trung Quốc được dựa trên “Tài liệu Dữ liệu Trung Quốc (2010)” được xuất bản bởi JETRO.

[3D]

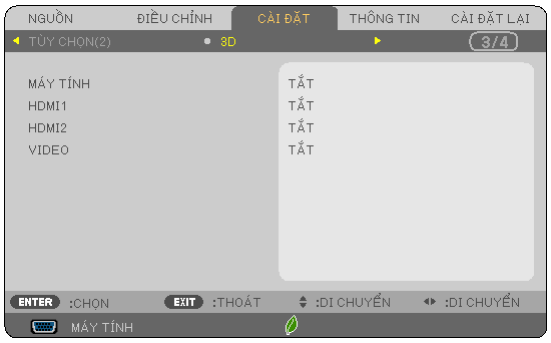

Chọn đầu nối kết nối với nguồn hình ảnh 3D [MÁY TÍNH/HDMI1/HDMI2/VIDEO]

[3D]

Chức năng này chuyển chế độ 3D TẮT và BẬT cho mỗi đầu nối.

BẬT .....Bật chế độ 3D cho đầu vào được chọn.

CHÚ Ý:
Để xác thực rằng tín hiệu 3D hỗ trợ được chấp nhận, thì sử dụng một trong các cách sau:
- *Chắc chắn rằng [3D] được hiển thị phía trên bên phải của màn hình sau khi nguồn được chọn.*
- *Hiển thị [THÔNG TIN] → [NGUỒN] → [TÍN HIỆU 3D] và chắc chắc rằng "HỖ TRỢ" được hiển thị.*

TẮT .....Tắt chế độ 3D cho đầu vào được chọn.

[KÍNH]

Chọn phương pháp kính 3D.

Liên kết.....DLP® cho kính 3D (đề xuất sử dụng kính được sản xuất bởi XPAND) hoặc kính mắt cửa trập LCD tương thích Liên kết DLP®.

Khác.....Đối với các loại kính cửa trập LCD khác như loại cửa trập LCD IR hoặc có dây.

[ĐỊNH DẠNG]

Cài đặt định dạng 3D.

CHÚ Ý: Tùy chọn này sẽ không hoạt động đối với nguồn VIDEO.

TỰ ĐỘNG .....Tự động chọn định dạng phù hợp. Chỉ có định dạng HDMI 3D là được hỗ trợ.

SÁT CẠNH .....Chọn định dạng này cho hình ảnh 3D SÁT CẠNH. SÁT CẠNH là một định dạng mà lưu hình ảnh mắt trái và mắt phải được hiển thị theo chiều ngang. Chỉ có một nửa độ phân giải ngang được hỗ trợ

BÊN TRÊN VÀ BÊN DƯỚI .Chọn định dạng này cho hình ảnh 3D BÊN TRÊN VÀ BÊN DƯỚI. BÊN TRÊN VÀ BÊN DƯỚI là một định dạng lưu hình ảnh mắt trái và mắt phải được hiển thị theo chiều dọc. Chỉ có một nửa độ phân giải dọc được hỗ trợ.

ĐÓNG KHUNG .....Chọn định dạng này cho hình ảnh 3D ĐÓNG KHUNG. ĐÓNG KHUNG là một định dạng mà lưu hình ảnh mắt trái và mắt phải mà không cần nén.

KHUNG TUẦN TỰ ....Chọn định dạng này cho hình ảnh 3D KHUNG TUẦN TỰ. KHUNG TUẦN TỰ là một định dạng hiển thị lần lượt hình ảnh mắt trái và mắt phải. Định dạng này chỉ có sẵn cho đầu vào MÁY TÍNH.

CHÚ Ý:
Chức năng này sẽ không hoạt động đối với nguồn VIDEO.

[ĐẢO NGƯỢC TRÁI/PHẢI]

Thay đổi cài đặt nếu bạn gặp khó khăn khi xem hình ảnh 3D.

KHÔNG ĐẢO NGƯỢC . Cài đặt bình thường.
ĐẢO NGƯỢC ..... Thay đổi trật tự hiển thị hình ảnh cho mắt trái và mắt phải.

Cài đặt Máy chiếu cho Kết nối Mạng cục bộ Có dây [MẠNG CỤC BỘ CÓ DÂY]

Quan trọng

- Tham vấn người quản trị mạng của bạn về những thiết lập này.
- Khi sử dụng kết nối mạng cục bộ có dây, hãy kết nối cáp mạng cục bộ (cáp chuẩn Ethernet) với cổng mạng cục bộ (RJ-45) của máy chiếu. (→ trang 127)

MẸO NHỎ: Thiết lập mạng mà bạn thực hiện sẽ không bị ảnh hưởng ngay cả khi [CÀI ĐẶT LẠI] được thực hiện từ trình đơn.

[MẠNG CỤC BỘ CÓ DÂY]	[VÔ HIỆU]	Kết nối mạng cục bộ có dây sẽ được tắt.
	[KÍCH HOẠT]	Kết nối mạng cục bộ có dây sẽ được bật.
[THIẾT LẬP]	[DHCP]	BẬT..... Địa chỉ IP, mặt nạ mạng phụ, và cổng kết nối sẽ được tự động gán cho máy chiếu từ máy chủ DHCP. TẮT..... Chỉ định địa chỉ IP, mặt nạ mạng phụ, và cổng kết nối được gán bởi người quản trị mạng.
	[ĐỊA CHỈ IP]	Cài đặt địa chỉ IP của mạng đã kết nối với máy chiếu.
	[MẶT NẠ MẠNG PHỤ]	Cài đặt số mặt nạ mạng phụ của mạng đã kết nối với máy chiếu.
	[CỔNG KẾT NỐI]	Cài đặt cổng kết nối mặc định của mạng đã kết nối với máy chiếu.
	[DNS TỰ ĐỘNG]	BẬT..... Máy chủ DHCP sẽ tự động gán địa chỉ IP của máy chủ DNS đã kết nối với máy chiếu. TẮT..... Thiết lập địa chỉ IP của máy chủ DNS đã kết nối với máy chiếu.
[KẾT NỐI LẠI]	Thử kết nối lại máy chiếu với mạng.	

Cài đặt Máy chiếu cho Kết nối Mạng cục bộ Không dây (với Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB tùy chọn được trang bị) [MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY]

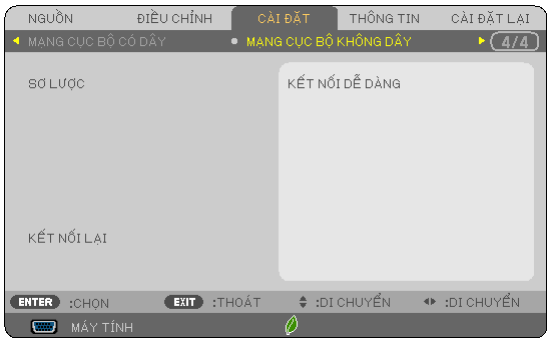

Quan trọng

- Tham vấn người quản trị mạng của bạn về những thiết lập này.
- Khi sử dụng kết nối mạng cục bộ không dây, gắn Mạng cục bộ Không dây USB tùy chọn với máy chiếu. (→ trang 128)

[SƠ LƯỢC]	[VÔ HIỆU]	Kết nối mạng cục bộ không dây sẽ được tắt
	[KẾT NỐI DỄ DÀNG]	Chọn [KẾT NỐI DỄ DÀNG] để thực hiện mạng cục bộ không dây một cách dễ dàng sử dụng Tiện ích Hình ảnh Nhanh trên đĩa CD-ROM đi kèm với Máy chiếu NEC.
	[ĐIỂM TRUY CẬP ĐƠN GIẢN]	Cài đặt máy chiếu cho điểm truy cập đơn giản. Chọn [ĐIỂM TRUY CẬP ĐƠN GIẢN] sẽ cho phép máy chiếu tạo ra mạng cấu trúc hạ tầng. Địa chỉ IP của máy chiếu sẽ được cài đặt một cách tự động. Chọn “Lấy Địa chỉ IP Một cách tự động” để cài đặt địa chỉ IP của máy tính được kết nối. Mất một vài giây cho sự thay đổi địa chỉ IP của máy tính để có hiệu lực trong Windows 7/Windows Vista trong khi phải mất 1 hoặc 2 phút trong Window XP. Khi bạn kết nối với máy tính để lưu hồ sơ và chọn “Tự động kết nối khi trong phạm vi” từ thẻ Thuộc tính của Mạng Không dây trong Windows cho hồ sơ được chọn, mạng cục bộ không dây của bạn sẽ được truy cập trong các điều kiện sau: • tại thời điểm bật máy tính hoặc máy chiếu • khi kiểu máy cầm tay trong phạm vi của mạng cục bộ không dây của máy chiếu có thể lấy được. Việc truyền dữ liệu giữa mạng cục bộ không dây và mạng cục bộ có dây là không thể. Khi chế độ [ĐIỂM TRUY CẬP ĐƠN GIẢN] được sử dụng để gửi hình ảnh, thì chỉ nên kết nối với một máy tính.
	[SƠ LƯỢC 1]	Có thể lưu tới 2 thiết lập cho thiết bị mạng cục bộ không dây USB trong bộ nhớ của máy chiếu. (→ trang 50) Để lấy lại thiết lập từ bộ nhớ, hãy chọn [SƠ LƯỢC 1] hoặc [SƠ LƯỢC 2] từ [SƠ LƯỢC].
	[SƠ LƯỢC 2]	
[KẾT NỐI LẠI]	Thử kết nối lại máy chiếu với mạng. Thử cái này nếu bạn đã thay đổi [SƠ LƯỢC].	

CHÚ Ý: Sau khi chọn [KẾT NỐI DỄ DÀNG] từ [SƠ LƯỢC], bạn không thể thực hiện thiết lập với [DHCP], [ĐỊA CHỈ IP], [MẶT NẠ MẠNG PHỤ], [CỔNG KẾT NỐI], và [DNS TỰ ĐỘNG] ngoại trừ [KÊNH].

Gợi ý về Cách Cài đặt Kết nối Mạng cục bộ

Để cài đặt máy chiếu đối với một kết nối mạng cục bộ:
Truy cập chức năng máy chủ HTTP để hiển thị trình duyệt web (→ trang 47) và chọn [THIẾT LẬP MẠNG] → [THIẾT LẬP] → [MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY] → [SƠ LƯỢC 1] hoặc [SƠ LƯỢC 2].
Hai cài đặt có thể được thiết lập cho Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB.
Tiếp đó chọn [THIẾT LẬP] cho sơ lược được chọn, và cài [KÍCH HOẠT] hoặc [VÔ HIỆU] cho [DHCP], [ĐỊA CHỈ IP], [MẶT NẠ MẠNG PHỤ], và [CỔNG KẾT NỐI]. Cuối cùng nhấn vào [LƯU]. Để phản ánh thay đổi, nhấn vào thẻ [CÀI ĐẶT] và sau đó nhấn [ÁP DỤNG]. (→ trang 50)

Để lấy lại thiết lập mạng cục bộ được lưu trong số sơ lược:
Để sử dụng [SƠ LƯỢC 1] hoặc [SƠ LƯỢC 2] cài đặt trên máy chủ HTTP, từ trình đơn máy chiếu, chọn [CÀI ĐẶT] → [MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY] → [SƠ LƯỢC] → [SƠ LƯỢC 1] hoặc [SƠ LƯỢC 2]. Cuối cùng chọn [CÓ] và nhấn nút NHẬP. (→ trang 109)

Để kết nối một máy chủ DHCP:
Từ trình đơn máy chiếu, chọn [CÀI ĐẶT] → [MẠNG CỤC BỘ CÓ DÂY] → [THIẾT LẬP] → [DHCP] → [BẬT] và nhấn nút NHẬP.
Để chỉ định địa chỉ IP mà không cần sử dụng máy chủ DHCP, sử dụng chức năng máy chủ HTTP. (→ trang 47)

Để thiết lập chỉ cho mạng cục bộ không dây (KIỂU MẠNG và WEP/WPA):
Truy cập chức năng máy chủ HTTP để hiển thị trình duyệt web (→ trang 47) và chọn [THIẾT LẬP MẠNG] → [THIẾT LẬP] → [MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY] → [SƠ LƯỢC 1] hoặc [SƠ LƯỢC 2].
Thực hiện những thiết lập cần thiết cho [THIẾT LẬP] và nhấn [LƯU].
Từ trình đơn máy chiếu, chọn [CÀI ĐẶT] → [MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY] → [SƠ LƯỢC] → [SƠ LƯỢC 1] hoặc [SƠ LƯỢC 2].

Để chọn một SSID:
Truy cập chức năng máy chủ HTTP để hiển thị trình duyệt web (→ trang 47) và chọn [THIẾT LẬP MẠNG] → [THIẾT LẬP] → [MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY] → [KẾT NỐI] → [KHẢO SÁT VỊ TRÍ] và chọn ID.
Nếu bạn không sử dụng [KHẢO SÁT VỊ TRÍ], thì nhập SSID tại [KẾT NỐI] và chọn [CẤU TRÚC HẠ TẦNG] hoặc [TÙY BIẾN]. (→ trang 50)

Để nhận thông báo thời gian thay đổi đèn hoặc thông báo lỗi qua e-mail:
Truy cập chức năng máy chủ HTTP để hiển thị trình duyệt web (→ trang 47) và chọn [THIẾT LẬP MẠNG] → [THƯ CẢNH BÁO], và cài đặt [ĐỊA CHỈ NGƯỜI GỬI], [TÊN MÁY CHỦ SMTP], và [ĐỊA CHỈ NGƯỜI NHẬN]. Cuối cùng, nhấn vào [LƯU]. (→ trang 52)

Để thực hiện [KẾT NỐI DỄ DÀNG] sử dụng Tiện ích Hình ảnh Nhanh:
[KẾT NỐI DỄ DÀNG] là một chế độ có thể rút ngắn vấn đề thiết lập mạng cục bộ khi sử dụng Tiện ích Hình ảnh nhanh và kết nối máy tính và máy chiếu qua mạng cục bộ không dây.
Sử dụng Tiện ích Hình ảnh nhanh có chứa trong CD-ROM đi kèm Máy chiếu NEC.

Để sử dụng [KẾT NỐI DỄ DÀNG], truy cập chức năng máy chủ HTTP để hiển thị trình duyệt web (→ trang 47) và chọn [THIẾT LẬP MẠNG] → [THIẾT LẬP] → [MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY] → [KẾT NỐI DỄ DÀNG]. Tiếp theo chọn [THIẾT LẬP] → [KÊNH]. Cuối cùng nhấn vào [LƯU].
Từ trình đơn máy chiếu, chọn [CÀI ĐẶT] → [MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY] → [SƠ LƯỢC] → [KẾT NỐI DỄ DÀNG].

❼ Mô tả và Chức năng Trình đơn [THÔNG TIN]

Hiển thị trạng thái của tín hiệu hiện tại và việc sử dụng đèn. Mục này có 6 trang. Thông tin bao gồm như sau:

MẸO NHỎ: Nhấn nút GIÚP ĐỠ trên điều khiển từ xa sẽ hiển thị mục trình đơn [THÔNG TIN].

[THỜI GIAN SỬ DỤNG]

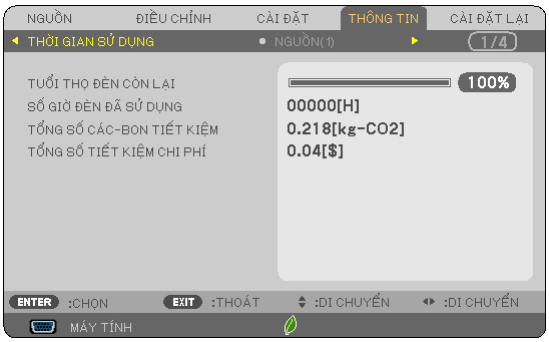

[TUỔI THỌ ĐÈN CÒN LẠI] (%)*
[SỐ GIỜ ĐÈN ĐÃ SỬ DỤNG] (H)
[TỔNG SỐ CÁC-BON TIẾT KIỆM] (kg-CO2)
[TỔNG SỐ TIẾT KIỆM CHI PHÍ](\$)

* Chỉ báo tiến trình thể hiện tỉ lệ phần trăm còn lại tuổi thọ của bóng đèn.
Giá trị cho bạn biết lượng sử dụng đèn. Khi tuổi thọ đèn còn lại chạm mức 0, thì thanh chỉ báo TUỔI THỌ ĐÈN CÒN LẠI chuyển từ 0% thành 100 Giờ và bắt đầu đếm ngược.
Nếu tuổi thọ đèn còn lại chạm mức 0 giờ, thì máy chiếu sẽ không thể bật lên được.

- Thông báo kết quả rằng đèn cần được thay thế và sẽ được hiển thị trong 1 phút khi máy chiếu bật lên và khi bấm nút NGUỒN trên máy chiếu hoặc nút CHỜ SẴN trên điều khiển từ xa.
  Để bỏ qua thông báo này, nhấn bất kỳ nút nào trên máy chiếu hoặc điều khiển từ xa.

	Tuổi thọ đèn (H)				Độ sáng với chế độ			
	TẮT	SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG	BÌNH THƯỜNG	SINH THÁI HỌC	TẮT	SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG	BÌNH THƯỜNG	SINH THÁI HỌC
M402W M402X M352WS M332XS M402H M322H	3500 giờ	3500 giờ đến 6000 giờ	5000 giờ	8000 giờ	100%	TẮT cho đến SINH THÁI HỌC	Khoảng 81%	Khoảng 60%
M362W M362X	3500 giờ	3500 giờ đến 6500 giờ	5000 giờ	8000 giờ			Khoảng 74%	
M322W M322X M302WS	3500 giờ	3500 giờ đến 7000 giờ	5500 giờ	8000 giờ			Khoảng 76%	
M282X	4500 giờ	4500 giờ đến 8000 giờ	6000 giờ	10000 giờ			Khoảng 78%	

- [TỔNG SỐ CÁC-BON TIẾT KIỆM]
  Mục này hiển thị thông tin lượng các-bon tiết kiệm dự kiến bằng kg. Chỉ số lượng khí thải các-bon trong việc tính toán lượng tiết kiệm các-bon được dựa trên OECD (Ấn bản 2008). (→ trang 34)

[NGUỒN(1)]

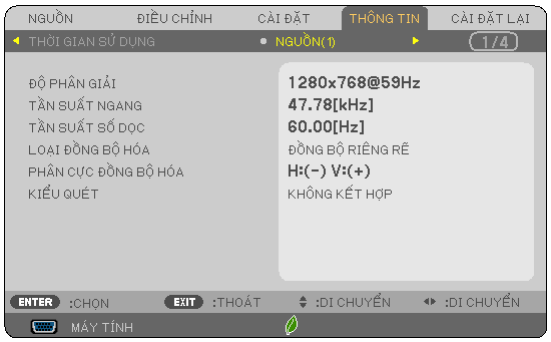

[ĐỘ PHÂN GIẢI]
[TẦN SUẤT SỐ DỌC]
[PHÂN CỰC ĐỒNG BỘ HÓA]
[TẦN SUẤT NGANG]
[LOẠI ĐỒNG BỘ HÓA]
[KIỂU QUÉT]

[NGUỒN(2)]

[LOẠI TÍN HIỆU]
[ĐỘ DÀY BIT]
[TÍN HIỆU 3D]
[LOẠI VIDEO]
[MỨC VIDEO]

[MẠNG CỤC BỘ CÓ DÂY]

[ĐỊA CHỈ IP]
[CỔNG KẾT NỐI]
[MẶT NẠ MẠNG PHỤ]
[ĐỊA CHỈ MAC]

[MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY]

[ĐỊA CHỈ IP]
[CỔNG KẾT NỐI]
[SSID]
[WEP/WPA]
[MỨC TÍN HIỆU]
[MẶT NẠ MẠNG PHỤ]
[ĐỊA CHỈ MAC]
[LOẠI MẠNG]
[KÊNH]

[PHIÊN BẢN(1)]

Phiên bản [VI CHƯƠNG TRÌNH]
Phiên bản [DỮ LIỆU]

[PHIÊN BẢN(2)]

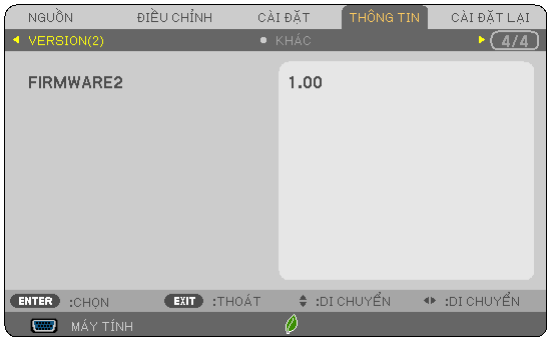

Phiên bản [VI CHƯƠNG TRÌNH2]

[KHÁC]

[TÊN MÁY CHIẾU]
[MẪU SỐ]
[SỐ SÊ-RI]
[KIỂU THIẾT BỊ MẠNG CỤC BỘ]
[ID ĐIỀU KHIỂN] (khi [ID ĐIỀU KHIỂN] được cài đặt)

❽ Mô tả và Chức năng Trình đơn [CÀI ĐẶT LẠI]

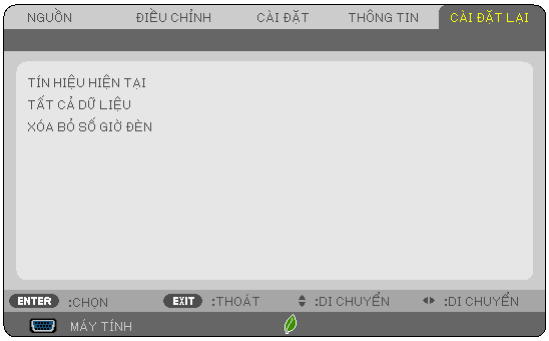

Quay về Mặc định Ban đầu [CÀI ĐẶT LẠI]

Tính năng CÀI ĐẶT LẠI cho phép bạn thay đổi điều chỉnh và thiết lập về thiết lập trước ban đầu cho một (tất cả) nguồn ngoại trừ các nguồn sau:

[TÍN HIỆU HIỆN TẠI]
Thiết lập lại điều chỉnh cho tín hiệu hiện tại về mức thiết lập trước ban đầu.
Các mục có thể được cài đặt lại là: [THIẾT LẬP TRƯỚC], [ĐỘ TƯƠNG PHẢN], [ĐỘ SÁNG], [MÀU], [MÀU PHA], [ĐỘ NÉT], [HỆ SỐ CO], [NGANG], [THẲNG ĐỨNG], [ĐỒNG HỒ], [GIAI ĐOẠN], [QUÉT QUA], [GIẢM THIỂU TIẾNG ỒN], và [ĐIỆN ẢNH TRUYỀN HÌNH].

[TẤT CẢ DỮ LIỆU]
Cài đặt lại tất cả điều chỉnh và thiết lập cho tất cả tín hiệu về thiết lập trước ban đầu.
Tất cả các mục có thể được cài đặt **NGOẠI TRỪ** [NGÔN NGỮ], [PHÔNG NỀN], [BẢO MẬT], [TỐC ĐỘ GIAO TIẾP], [ID ĐIỀU KHIỂN], [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN], [CHẾ ĐỘ QUẠT], [CHUYỂN ĐỔI CÁC-BON], [TIỀN TỆ], [CHUYỂN ĐỔI TIỀN TỆ], [TUỔI THỌ ĐÈN CÒN LẠI], [SỐ GIỜ ĐÈN ĐÃ SỬ DỤNG], [TỔNG SỐ CÁC-BON TIẾT KIỆM], [MẠNG CỤC BỘ CÓ DÂY], và [MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY].
Để cài đặt lại thời gian sử dụng đèn, hãy xem mục “Xóa bỏ Đồng hồ đo Số giờ Đèn [XÓA BỎ SỐ GIỜ ĐÈN]” phía dưới.

Xóa bỏ Đồng hồ đo Số giờ đèn [XÓA BỎ SỐ GIỜ ĐÈN]

Cài đặt lại đồng hồ đèn quay trở về không. Chọn tùy chọn này hiển thị trình đơn con để xác thực. Chọn [CÓ] và nhấn nút NHẬP.

CHÚ Ý: Thời gian sử dụng đèn trôi qua sẽ không bị ảnh hưởng cả khi [CÀI ĐẶT LẠI] được thực hiện từ trình đơn.

CHÚ Ý: Máy chiếu sẽ tắt và đi vào chế độ chờ sẵn khi bạn tiếp tục sử dụng máy chiếu cho 100 giờ còn lại sau khi đèn đã đạt đến cuối vòng đời. Trong điều kiện này bạn không thể xóa bỏ đồng hồ đo số giờ đèn trên trình đơn. Nếu điều này xảy ra, hãy nhấn nút GIÚP ĐỠ trên điều khiển từ xa khoảng 10 giây để cài đặt lại đồng hồ đèn quay trở về 0. Làm như vậy chỉ sau khi thay đèn.

6. Cài đặt và Kết nối

Mục này mô tả cách thức cài đặt máy chiếu của bạn và cách kết nối nguồn video và âm thanh.
Máy chiếu của bạn được cài đặt và sử dụng đơn giản. Nhưng trước khi bắt đầu, đầu tiên bạn phải:

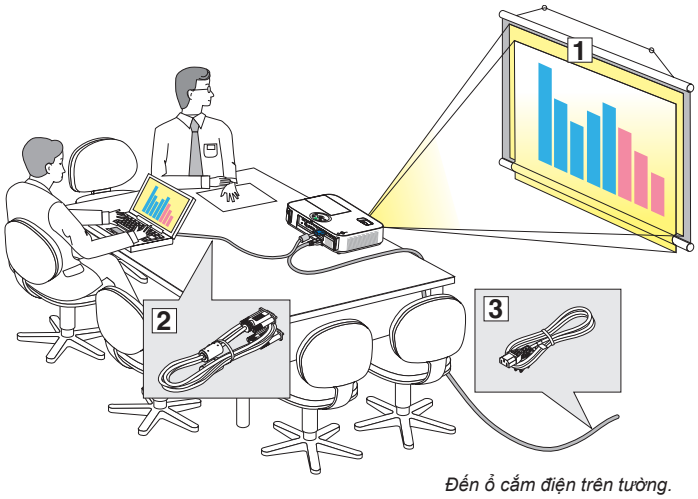

Đến ổ cắm điện trên tường.

① Cài đặt màn hình và máy chiếu.

② Kết nối máy tính hoặc thiết bị video với máy chiếu.
(→ trang 121, 123, 124, 125, 126, 127)

③ Kết nối dây nguồn đi kèm.
(→ trang 16)

CHÚ Ý: Đảm bảo rằng dây nguồn và bất kỳ dây cáp nào khác được ngắt kết nối trước khi di chuyển máy chiếu. Khi di chuyển máy chiếu hoặc khi máy chiếu không sử dụng, hãy đậy ống kính bằng nắp đậy trượt ống kính.

❶ Cài đặt Màn hình và Máy chiếu

Chọn một Vị trí

[M402X/M362X/M322X/M282X]
Máy chiếu của bạn càng đặt xa màn hình hay tường, thì hình ảnh càng lớn. Kích cỡ tối thiểu của hình ảnh có thể là khoảng 30" (0,76 m) được đo theo đường chéo khi máy chiếu ở khoảng cách khoảng 48 inch (1,2 m) từ tường hoặc màn hình. Hình ảnh lớn nhất có thể là 300" (7,6 m) khi máy chiếu ở khoảng cách 499 inch (12,7 m) từ tường hoặc màn hình.

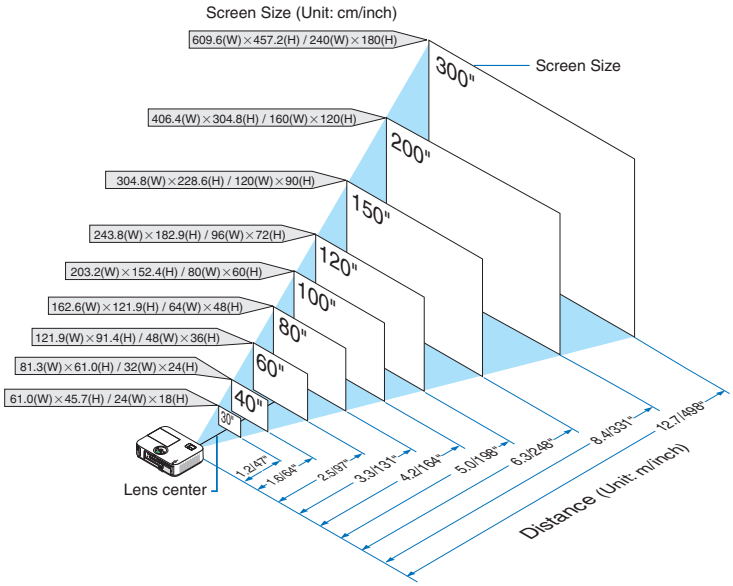

MẸO NHỎ:
- *Khoảng cách được chỉ định bởi các giá trị trung gian giữa độ xa và độ rộng. Sử dụng như là một quy luật ngón cái.*
- *Để biết thêm chi tiết về khoảng cách ném, hãy xem trang 119.*

[M402W/M362W/M322W]

Máy chiếu của bạn càng đặt xa màn hình hay tường, thì hình ảnh càng lớn. Kích cỡ tối thiểu của hình ảnh có thể là khoảng 30" (0,76 m) được đo theo đường chéo khi máy chiếu ở khoảng cách khoảng 41 inch (1,0 m) từ tường hoặc màn hình. Hình ảnh lớn nhất có thể là 300" (7,6 m) khi máy chiếu ở khoảng cách 423 inch (10,7 m) từ tường hoặc màn hình.

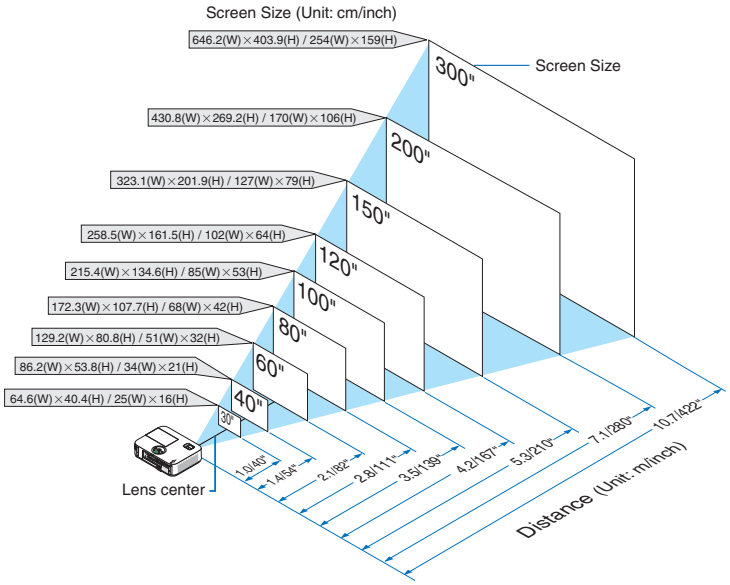

MẸO NHỎ:

- *Khoảng cách được chỉ định bởi các giá trị trung gian giữa độ xa và độ rộng. Sử dụng như là một quy luật ngón cái.*
- *Để biết thêm chi tiết về khoảng cách ném, hãy xem trang 119.*

[M332XS]

Máy chiếu của bạn càng đặt xa màn hình hay tường, thì hình ảnh càng lớn. Kích cỡ tối thiểu của hình ảnh có thể là khoảng 60" (1,52 m) được đo theo đường chéo khi máy chiếu ở khoảng cách khoảng 27 inch (0,68 m) từ tường hoặc màn hình. Hình ảnh lớn nhất có thể là 150" (3,8 m) khi máy chiếu ở khoảng cách 69 inch (1,8 m) từ tường hoặc màn hình.

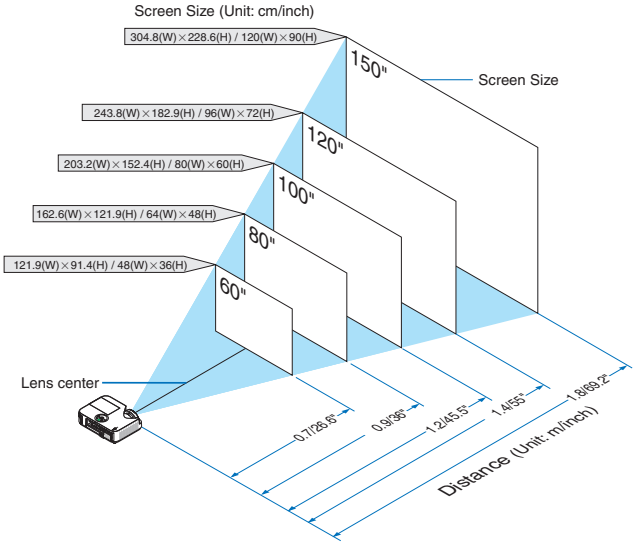

MẸO NHỎ:

- *Phóng Kỹ thuật số có thể dẫn đến hình ảnh bị mờ do phóng điện từ.*
- *Để biết thêm chi tiết về khoảng cách ném, hãy xem trang 119.*

[M352WS/M302WS]

Máy chiếu của bạn càng đặt xa màn hình hay tường, thì hình ảnh càng lớn. Kích cỡ tối thiểu của hình ảnh có thể là khoảng 60" (1,52 m) được đo theo đường chéo khi máy chiếu ở khoảng cách khoảng 22 inch (0,6 m) từ tường hoặc màn hình. Hình ảnh lớn nhất có thể là 150" (3,8 m) khi máy chiếu ở khoảng cách 58 inch (1,5 m) từ tường hoặc màn hình.

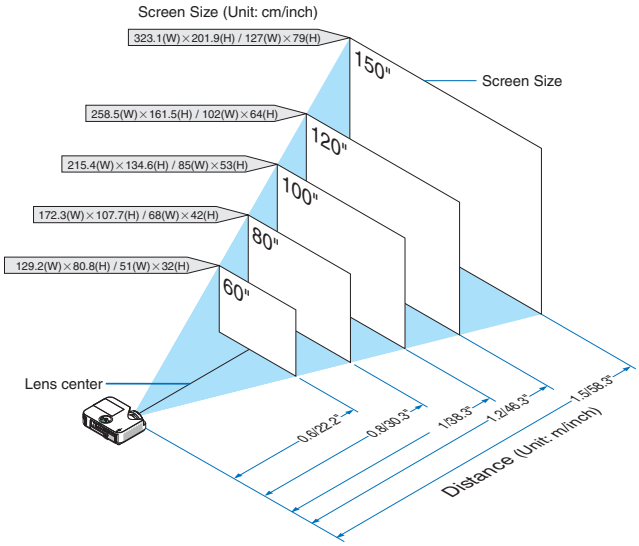

MẸO NHỎ:

- *Phóng Kỹ thuật số có thể dẫn đến hình ảnh bị mờ do phóng điện từ.*
- *Để biết thêm chi tiết về khoảng cách ném, hãy xem trang 119.*

[M402H/M322H]

Máy chiếu của bạn càng đặt xa màn hình hay tường, thì hình ảnh càng lớn. Kích cỡ tối thiểu của hình ảnh có thể là khoảng 30" (0,76 m) được đo theo đường chéo khi máy chiếu ở khoảng cách khoảng 41 inch (1,0 m) từ tường hoặc màn hình. Hình ảnh lớn nhất có thể là 300" (7,62 m) khi máy chiếu ở khoảng cách 436 inch (11,1 m) từ tường hoặc màn hình.

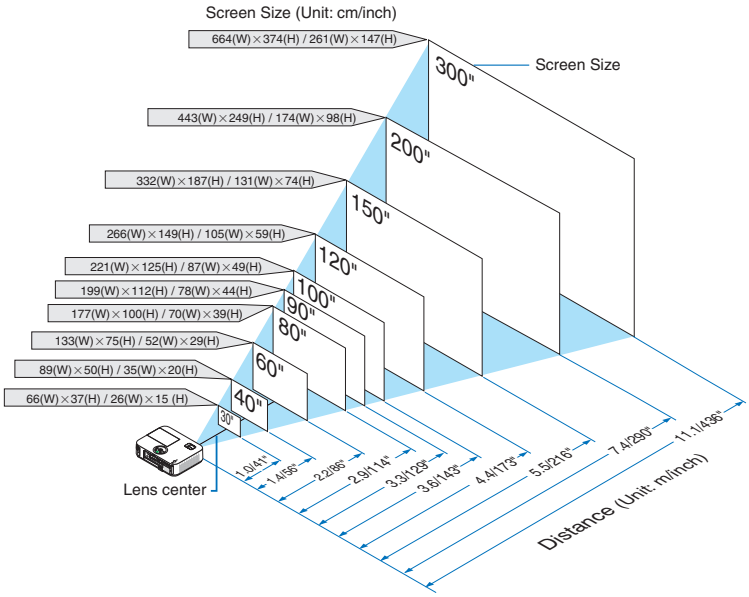

Khoảng cách Ném và Kích thước Màn hình

Sau đây cho thấy các vị trí tương đối thích hợp của máy chiếu và màn hình. Tham khảo bảng sau để xác định vị trí cài đặt.

Biểu đồ Khoảng cách

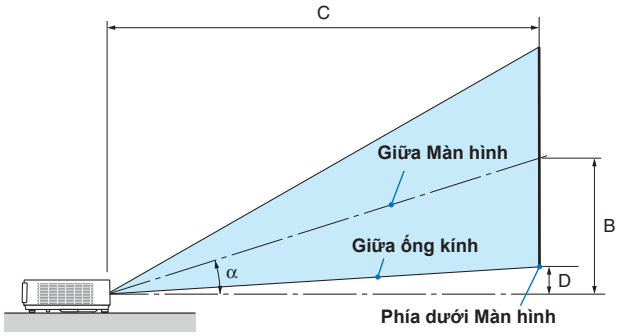

B = Khoảng cách thẳng đứng giữa trung tâm ống kính và trung tâm màn hình
C = Khoảng cách ném
D = Khoảng cách thẳng đứng giữa trung tâm ống kính và đáy màn hình (phần trên của màn hình đối với các máy gắn trần)
α = Góc ném

CHÚ Ý: Giá trị trong những bảng là các giá trị thiết kế và có thể thay đổi.

[M402X/M362X/M322X/M282X]

Kích thước Màn hình						B		C					D		α		
Đường chéo		Chiều rộng		Chiều cao				rộng			độ xa				rộng		độ xa
inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	-	inch	mm	inch	mm	độ	-	độ
30	762	24	610	18	457	12	297	35	892	-	60	1523	3	69	17,6	-	10,5
40	1016	32	813	24	610	16	396	47	1206	-	81	2056	4	91	17,5	-	10,5
60	1524	48	1219	36	914	23	594	72	1833	-	123	3123	5	137	17,5	-	10,5
80	2032	64	1626	48	1219	31	792	97	2461	-	165	4192	7	183	17,5	-	10,5
90	2286	72	1829	54	1372	35	892	109	2775	-	186	4725	8	206	17,5	-	10,5
100	2540	80	2032	60	1524	39	990	122	3088	-	207	5258	9	228	17,5	-	10,5
120	3048	96	2438	72	1829	47	1188	146	3716	-	249	6324	11	274	17,5	-	10,5
150	3810	120	3048	90	2286	59	1486	183	4658	-	312	7925	14	343	17,5	-	10,5
200	5080	160	4064	120	3048	78	1981	245	6228	-	417	10594	18	457	17,5	-	10,5
300	7620	240	6096	180	4572	117	2971	369	9367	-	627	15931	27	685	17,5	-	10,5

[M402W/M362W/M322W]

Kích thước Màn hình						B		C					D		α		
Đường chéo		Chiều rộng		Chiều cao				rộng			độ xa				rộng		độ xa
inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	-	inch	mm	inch	mm	độ	-	độ
30	762	25	646	16	404	10	252	29	749	-	50	1278	2	50	17,6	-	10,5
40	1016	34	862	21	538	13	336	40	1015	-	68	1731	3	67	17,6	-	10,5
60	1524	51	1292	32	808	20	504	61	1547	-	104	2636	4	100	17,5	-	10,5
80	2032	68	1723	42	1077	26	672	82	2080	-	139	3541	5	133	17,5	-	10,5
90	2286	76	1939	48	1212	30	756	92	2346	-	157	3995	6	151	17,5	-	10,5
100	2540	85	2154	53	1346	33	840	103	2611	-	175	4447	7	167	17,5	-	10,5
120	3048	102	2585	64	1615	40	1008	124	3144	-	211	5353	8	200	17,5	-	10,5
150	3810	127	3231	79	2019	50	1260	155	3942	-	264	6708	10	250	17,5	-	10,5
200	5080	170	4308	106	2692	66	1680	208	5273	-	353	8971	13	333	17,5	-	10,5
300	7620	254	6462	159	4039	99	2520	312	7936	-	531	13497	20	500	17,5	-	10,5

[M332XS]

Kích thước Màn hình						B		C		D		α
Đường chéo		Chiều rộng		Chiều cao				rộng				rộng
inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	độ
60	1524	48	1219	36	914	24	617	27	675	6	160	40,8
80	2032	64	1626	48	1219	32	823	36	915	8	214	40,8
100	2540	80	2032	60	1524	41	1029	46	1156	11	267	40,7
120	3048	96	2438	72	1829	49	1235	55	1396	13	320	40,7
150	3810	120	3048	90	2286	61	1543	69	1757	16	400	40,7

[M352WS/M302WS]

Kích thước Màn hình						B		C		D		α
Đường chéo		Chiều rộng		Chiều cao				rộng				rộng
inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	độ
60	1524	51	1292	32	808	21	524	22	565	5	120	40,9
80	2032	68	1723	42	1077	27	698	30	769	6	160	40,8
100	2540	85	2154	53	1346	34	873	38	973	8	199	40,8
120	3048	102	2585	64	1615	41	1047	46	1177	9	239	40,7
150	3810	127	3231	79	2019	52	1309	58	1482	12	299	40,7

[M402H/M322H]

Kích thước Màn hình						B		C					D		α		
Đường chéo		Chiều rộng		Chiều cao				rộng			độ xa				rộng		độ xa
inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	-	inch	mm	inch	mm	độ	-	độ
30	762	26	664	15	374	9,7	246,4	29	744		52	1324	2,3	59,6	17,9		10,2
40	1016	35	886	20	498	12,9	328,6	40	1017		71	1796	3,1	79,5	17,6		10,1
60	1524	52	1328	29	747	19,4	492,9	61	1562		108	2742	4,7	119,3	17,3		10,0
80	2032	70	1771	39	996	25,9	657,2	83	2107		145	3687	6,3	159,1	17,2		10,0
90	2286	78	1992	44	1121	29,1	739,3	94	2379		164	4159	7,0	178,9	17,1		10,0
100	2540	87	2214	49	1245	32,3	821,5	104	2651		182	4632	7,8	198,8	17,1		10,0
120	3048	105	2657	59	1494	38,8	985,8	126	3196		220	5577	9,4	238,6	17,0		9,9
150	3810	131	3321	74	1868	48,5	1232.2	158	4014		275	6994	11,7	298,2	17,0		9,9
200	5080	174	4428	98	2491	64,7	1642.9	212	5376		368	9356	15,7	397,7	16,9		9,9
300	7620	261	6641	147	3736	97,0	2464.4	319	8101		554	14082	23,5	596,5	16,9		9,9

CẢNH BÁO

* Cài đặt máy chiếu trên trần nhà phải được thực hiện bởi kỹ thuật viên có chuyên môn. Liên hệ với đại lý NEC để biết thêm thông tin.
* Không cố gắng tự mình lắp đặt máy chiếu.
- Chỉ sử dụng máy chiếu trên bề mặt chắc, bằng phẳng. Nếu máy chiếu rơi xuống đất, bạn có thể bị thương và máy chiếu bị hư hỏng nghiêm trọng.
- Không sử dụng máy chiếu nơi nhiệt độ thay đổi lớn. Máy chiếu phải được sử dụng ở nhiệt độ trong khoảng 41°F (5°C) và 104°F (40°C) (Chế độ Sinh thái học được chọn một cách tự động ở nhiệt độ 95°F đến 104°F/35°C đến 40°C).
- Không để máy chiếu tiếp xúc với hơi ẩm ướt, bụi bẩn, hay khói bụi. Điều này sẽ gây tổn hại tới hình ảnh màn hình.
- Chắc chắn rằng bạn đảm bảo sự thông gió xung quanh máy chiếu để hơi nóng có thể tiêu tan. Không che các lỗ thông hơi bên cạnh hoặc phía trước của máy chiếu.

Phản chiếu Hình ảnh

Sử dụng một tấm gương để phản chiếu hình ảnh của máy chiếu cho phép bạn thưởng thức hình ảnh lớn hơn khi chỉ cần một không gian nhỏ hơn. Liên hệ với nhà phân phối NEC nếu bạn cần một hệ thống gương. Nếu bạn đang sử dụng một hệ thống gương và hình ảnh của bạn bị đảo ngược, hãy sử dụng TRÌNH ĐƠN và các nút ▲▼◀▶ trên vỏ máy chiếu hoặc điều khiển từ xa để điều chỉnh hướng. (→ trang 99)

❷ Thực hiện Kết nối

CHÚ Ý: Khi sử dụng với máy tính cầm tay, hãy chắc chắn kết nối máy chiếu và máy tính cầm tay khi máy chiếu đang ở chế độ chờ trước khi bật nguồn điện vào máy tính cầm tay.
Trong hầu hết các trường hợp tín hiệu đầu ra từ máy tính cầm tay không được bật lên trừ khi đã kết nối với máy chiếu trước khi được bật nguồn.
** Nếu màn hình trở nên trắng xóa khi sử dụng điều khiển từ xa, nó có thể do phần mềm bảo vệ màn hình hoặc quản lý điện năng của máy tính.*

Kích hoạt hiển thị màn hình ngoài

Việc hiển thị hình ảnh trên màn hình máy tính cầm tay không có nghĩa là nó xuất tín hiệu đến máy chiếu.
Khi sử dụng máy tính xách tay tương thích máy tính, sự kết hợp các phím chức năng sẽ kích hoạt/vô hiệu màn hình ngoài.
Thông thường, sự kết hợp phím “Fn” cùng với một trong 12 phím chức năng để bật hoặc tắt màn hình ngoài. Ví dụ, máy tính xách tay NEC sử dụng phím Fn + F3, trong khi máy tính xách tay Dell sử dụng kết hợp phím Fn + F8 để chuyển đổi thông qua các lựa chọn màn hình ngoài.

Kết nối Máy tính của bạn

CHÚ Ý: Các tín hiệu được hỗ trợ bởi Cắm và Chạy (DDC2)

ĐẦU NỐI		
VÀO MÁY TÍNH	VÀO HDMI 1	VÀO HDMI 2
analog	kỹ thuật số	kỹ thuật số
Có	Có	Có

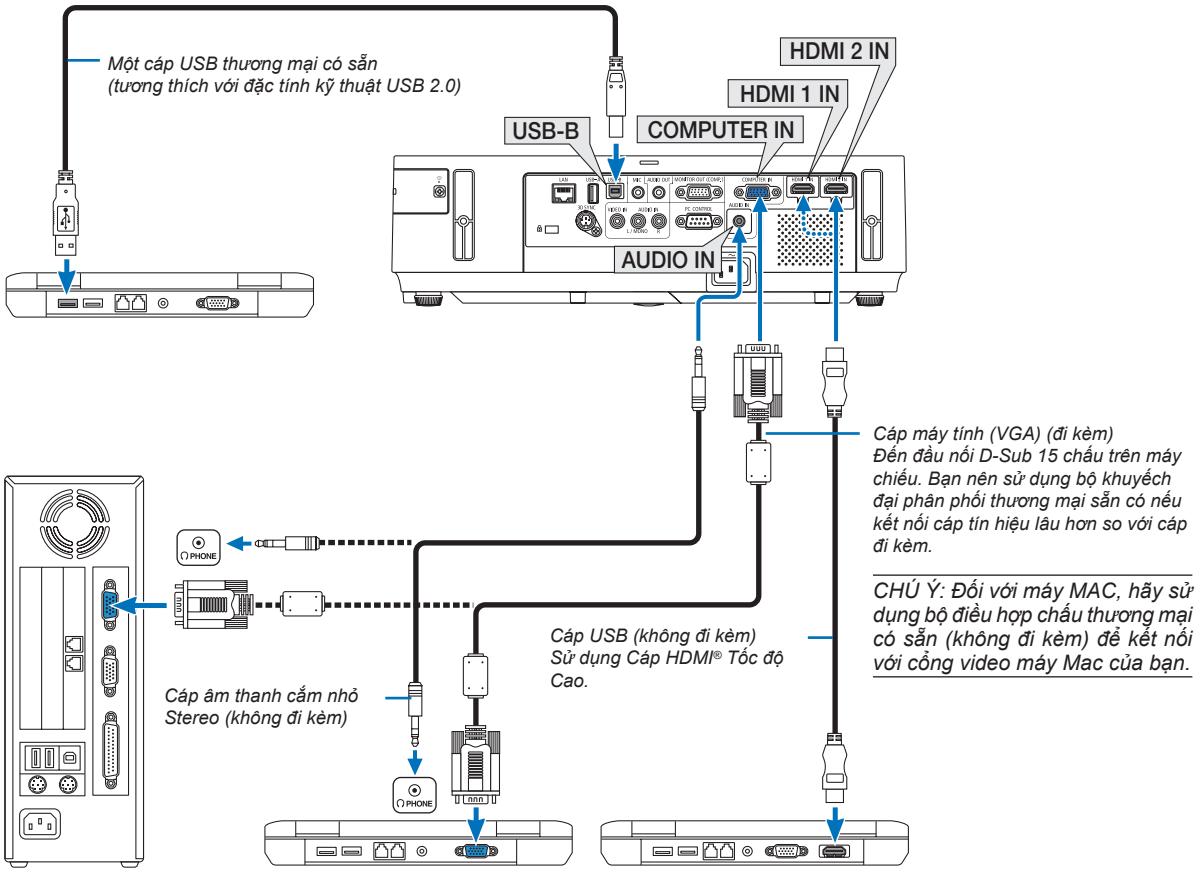

- Chọn tên nguồn cho đầu nối đầu vào phù hợp của máy sau khi bật máy chiếu lên.

Đầu nối đầu vào	Nút NGUỒN trên vỏ máy chiếu	Nút trên điều khiển từ xa
VÀO MÁY TÍNH	MÁY TÍNH	(MÁY TÍNH1)
VÀO HDMI 1	HDMI1	HDMI1
VÀO HDMI 2	HDMI2	HDMI2
USB-B	USB-B	(USB-B)

CHÚ Ý: Máy chiếu không tương thích với các đầu ra đã giải mã video của bộ chuyển NEC ISS-6020.

CHÚ Ý: Một hình ảnh có thể không được hiển thị một cách chính xác khi nguồn Video được mở qua một bộ biến đổi quét thương mại sẵn có.

Điều này là do máy chiếu sẽ xử lý tín hiệu video như tín hiệu máy tính ở cài đặt mặc định. Trong trường hợp đó, làm như sau.

** Khi một hình ảnh được hiển thị với phần màn hình màu đen phía dưới và phía trên hoặc hình ảnh tối màu không được hiển thị chính xác:*
Chiếu một hình ảnh để làm đầy màn hình và sau đó nhấn nút ĐIỀU CHỈNH TỰ ĐỘNG trên điều khiển từ xa hoặc trên vỏ máy chiếu.

Kết nối Màn hình Ngoài

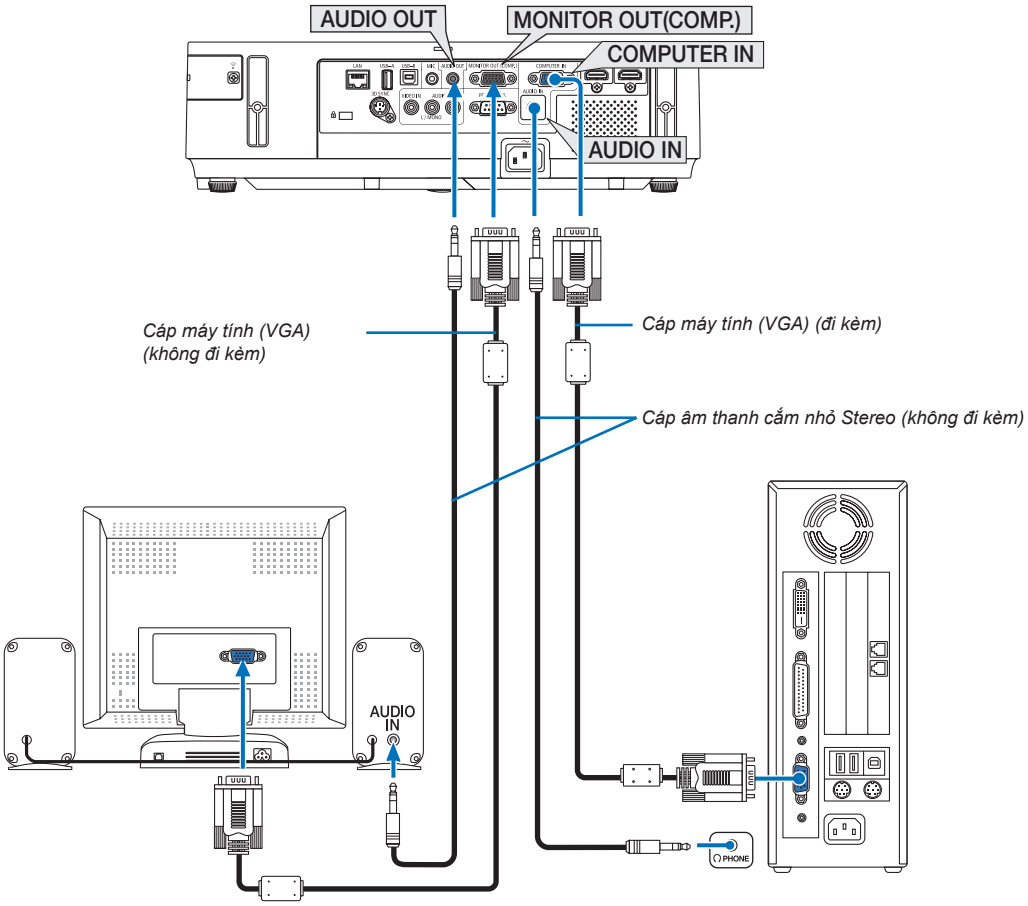

Bạn có thể kết nối một màn hình bên ngoài, riêng biệt với máy chiếu để quan sát đồng thời trên màn hình hình ảnh analog mà bạn đang chiếu.

CHÚ Ý:
- *Không thể kết nối xích vòng.*
- *Khi thiết bị âm thanh được kết nối, thì loa máy chiếu bị vô hiệu.*

Ra màn hình và chế độ chờ:
- Đầu nối RA MÀN HÌNH (MÁY TÍNH) sẽ không hoạt động khi [BÌNH THƯỜNG] được chọn cho [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN].
  Đầu nối RA MÀN HÌNH (MÁY TÍNH) sẽ chỉ làm việc khi ở chế độ chờ.
  Sử dụng tín hiệu từ đầu nối VÀO MÁY TÍNH sẽ đặt máy chiếu vào chế độ chờ, cho phép bạn sử dụng đầu nối RA MÀN HÌNH(MÁY TÍNH) và ổ cắm mini ÂM THANH RA. Âm thanh từ ổ cắm đầu vào MIC sẽ được xuất ra ổ cắm mini ÂM THANH RA.
  Chế độ chờ là một trong những chế độ chờ sẵn. Không thể chọn chế độ chờ từ trình đơn.
- Trong chế độ mạng chờ, sẽ nghe thấy âm thanh cho máy tính xem lần cuối hoặc nguồn video.
  Tín hiệu được chuyển đổi BNC-to- D-SUB sẽ không xuất ra được ở chế độ chờ sẵn và chế độ chờ.

Kết nối Đầu đọc DVD và các Thiết bị AV khác của bạn

Kết nối Đầu nối Video

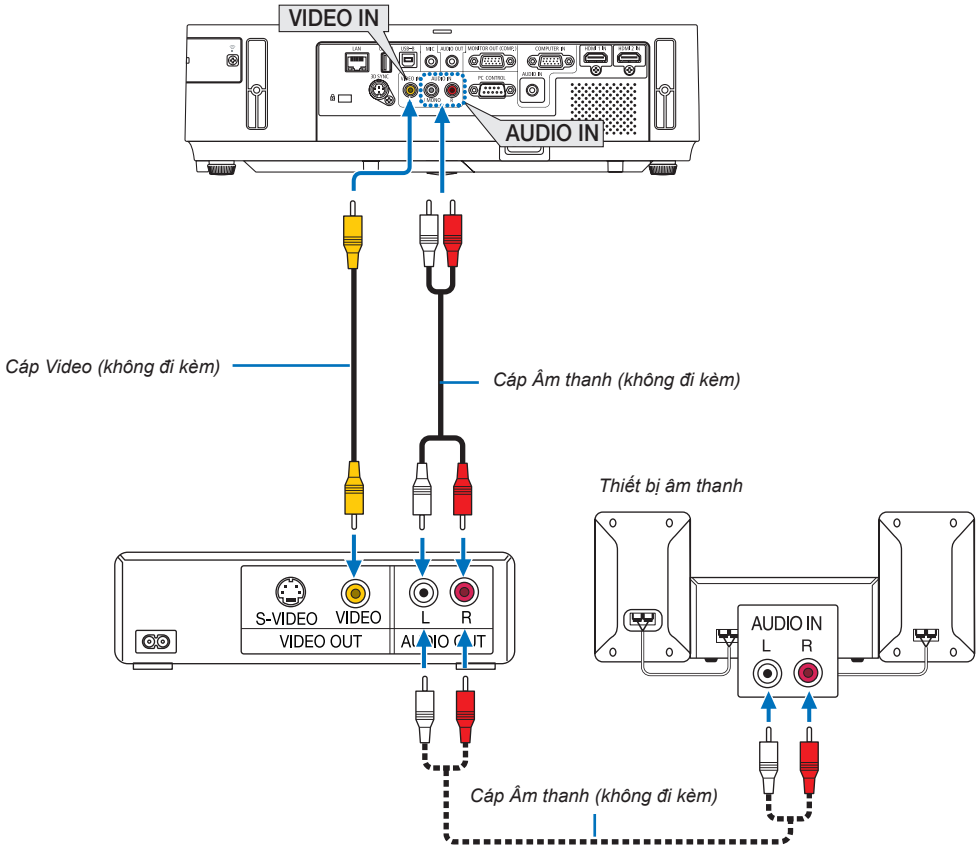

- Chọn tên nguồn cho đầu nối đầu vào phù hợp của máy sau khi bật máy chiếu lên.

Đầu nối đầu vào	Nút NGUỒN trên vỏ máy chiếu	Nút trên điều khiển từ xa
VÀO VIDEO	VIDEO	(VIDEO)

CHÚ Ý: Ổ cắm ÂM THANH VÀO TRÁI và PHẢI được chia sẻ giữa các đầu nối Video.

CHÚ Ý: Tham khảo tài liệu hướng dẫn người dùng VCR của bạn để biết thêm thông tin về các yêu cầu video đầu ra của thiết bị.

CHÚ Ý: Một hình ảnh có thể không được hiển thị một cách chính xác khi nguồn Video được mở ở chế độ tua nhanh hoặc tua lại nhanh qua một bộ biến đổi quét.

Kết nối Đầu nối Thành phần

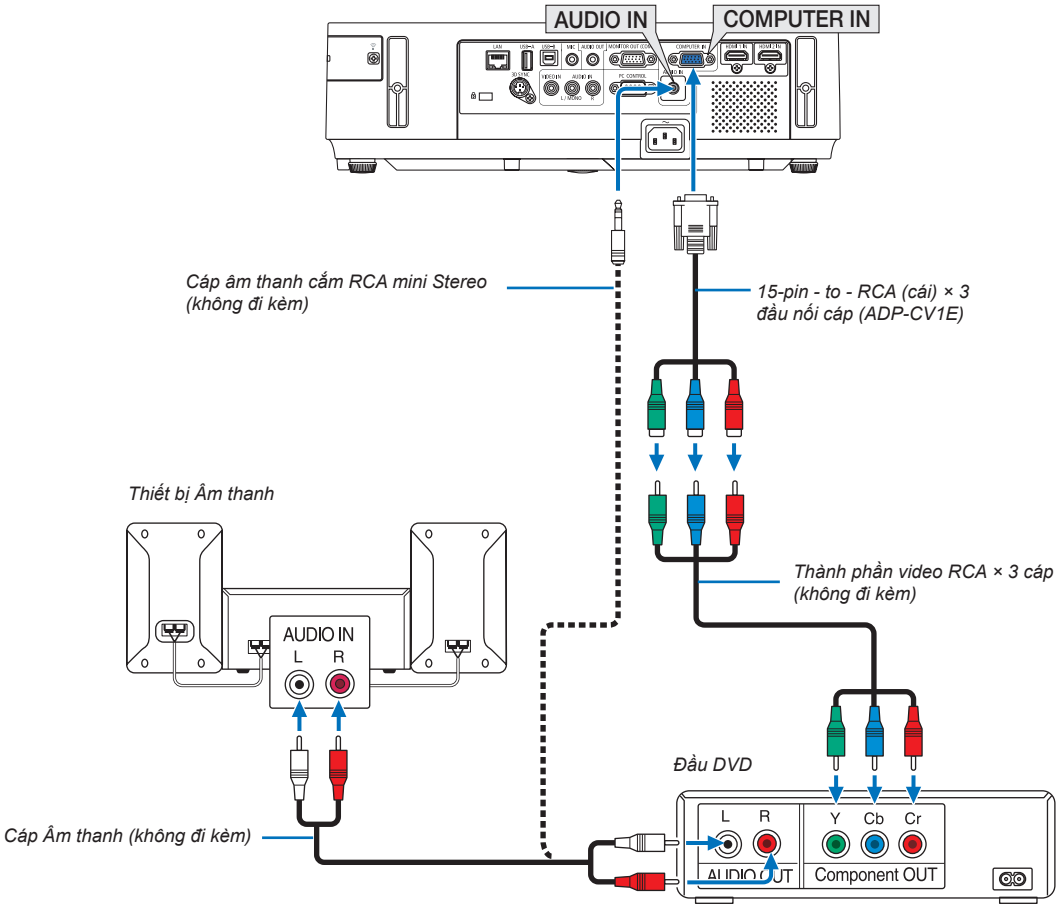

- Chọn tên nguồn cho đầu nối đầu vào phù hợp của máy sau khi bật máy chiếu lên.

Đầu nối đầu vào	Nút NGUỒN trên vỏ máy chiếu	Nút trên điều khiển từ xa
VÀO MÁY TÍNH	MÁY TÍNH	(MÁY TÍNH1)

CHÚ Ý: Tham khảo tài liệu hướng dẫn người dùng đầu DVD của bạn để biết thêm thông tin về các yêu cầu video đầu ra của đầu DVD.

Kết nối Đầu nối HDMI

Bạn có thể kết nối đầu ra HDMI của đầu DVD, ổ đĩa cứng, đầu Blu-ray, hoặc máy tính cầm tay với đầu nối VÀO HDMI của máy chiếu.

CHÚ Ý: Đầu nối VÀO HDMI hỗ trợ Cắm và Chạy (DDC2B).

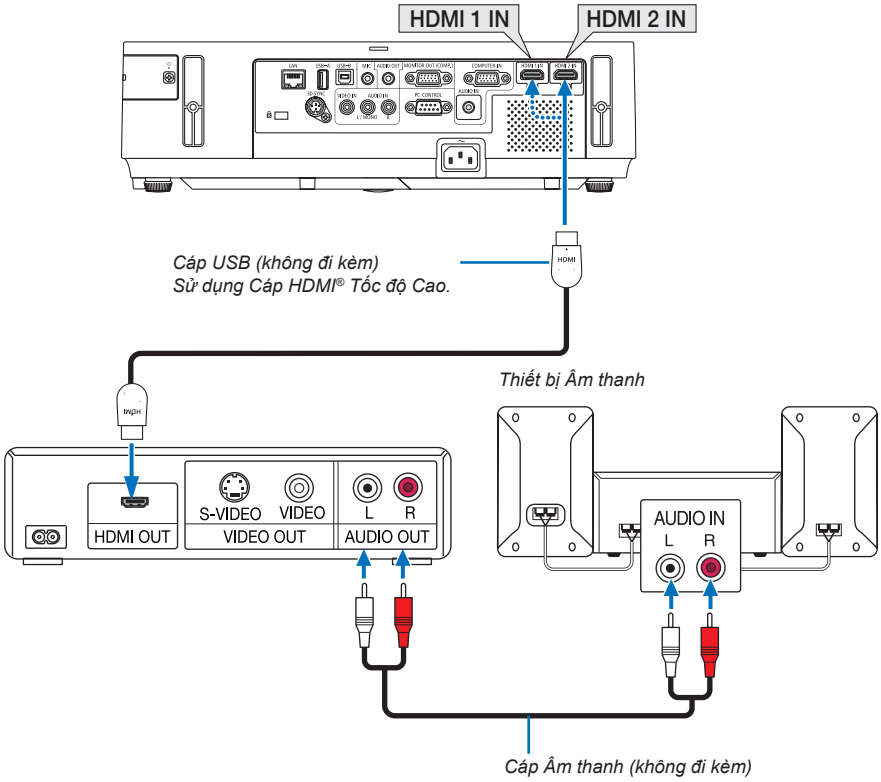

Đầu nối đầu vào	Nút NGUỒN trên vỏ máy chiếu	Nút trên điều khiển từ xa
VÀO HDMI 1	HDMI1	HDMI1
VÀO HDMI 2	HDMI2	HDMI2

MẸO NHỎ: Cho những người dùng thiết bị video âm thanh với đầu nối HDMI:
Chọn "Nâng cao" chứ không phải là "Bình thường" nếu đầu ra HDMI có thể chuyển đổi giữa "Nâng cao" và "Bình thường".
Điều này sẽ mang lại độ tương phản hình ảnh cải thiện và nhiều vùng tối chi tiết hơn.
Để biết thêm thông tin về thiết lập, tham khảo tài liệu hướng dẫn sử dụng của thiết bị video âm thanh được kết nối.

- Khi kết nối đầu nối VÀO HDMI của máy chiếu với đầu DVD, thì mức video của máy chiếu có thể được thực hiện các thiết lập phù hợp với mức video của đầu DVD. Trong trình đơn chọn [CÀI ĐẶT HDMI] → [MỨC VIDEO] và thực hiện các thiết lập cần thiết.
- Nếu không nghe được âm thanh đầu vào HDMI, thì trong trình đơn chọn [CÀI ĐẶT HDMI] → [LỰA CHỌN ÂM THANH] → [HDMI1] hoặc [HDMI2].

Kết nối với Mạng cục bộ Có dây

Máy chiếu đi kèm tiêu chuẩn với cổng mạng cục bộ (RJ-45) cung cấp kết nối mạng cục bộ sử dụng cáp mạng cục bộ.
Để sử dụng kết nối mạng cục bộ, bạn cần phải thiết lập mạng cục bộ trên trình đơn của máy chiếu. Chọn [CÀI ĐẶT] → [MẠNG CỤC BỘ CÓ DÂY]. (→ trang 108).

Ví dụ kết nối mạng cục bộ

Ví dụ kết nối Mạng cục bộ có dây

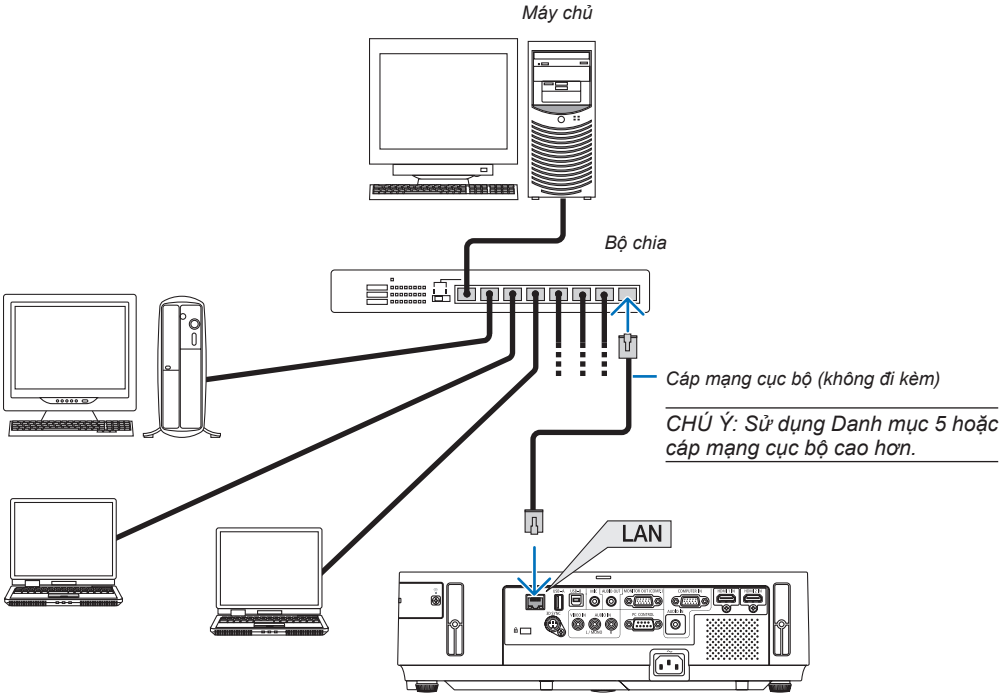

Kết nối với Mạng cục bộ Không dây

Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB cung cấp kết nối Mạng cục bộ không dây. Để sử dụng kết nối mạng cục bộ không dây, bạn cần phải gán một địa chỉ IP cho máy chiếu.

Quan trọng:

- Nếu bạn sử dụng máy chiếu với Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB trong khu vực bị cấm sử dụng thiết bị mạng cục bộ không dây, hãy gỡ bỏ Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB khỏi máy chiếu.
- Mua Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB phù hợp với quốc gia hoặc khu vực của bạn.

CHÚ Ý:
- *Khi máy chiếu bật lên với thiết bị mạng cục bộ không dây tùy chọn đã cắm vào, thì chỉ báo sẽ sáng đèn màu xanh và đèn LED màu xanh lục trên Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB nháy sáng để cho biết Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB đang hoạt động.*
- *Bộ điều hợp Mạng cục bộ không dây của máy tính (hoặc của thiết bị) phải tuân thủ tiêu chuẩn Wi-Fi (IEEE802.11b/g/n).*

Các bước Thiết lập Mạng cục bộ Không dây

Bước 1: ***Gắn Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB vào máy chiếu.***

Bước 2: ***Kết nối máy tính với máy chiếu qua mạng cục bộ có dây. (→ trang 127)***

Sử dụng trình duyệt máy tính để hiển thị máy chủ HTTP của máy chiếu. (→ trang 47)

Bước 3: ***Sử dụng máy chủ HTTP để cài đặt mạng cục bộ không dây. (→ trang 50)***

Truy cập chức năng máy chủ HTTP để cài đặt [THIẾT LẬP MẠNG] → [THIẾT LẬP] → [KHÔNG DÂY] → [KẾT NỐI DỄ DÀNG], [ĐIỂM TRUY CẬP ĐƠN GIẢN], [HỒ SƠ1] hoặc [HỒ SƠ2].

CHÚ Ý:
- *Để sử dụng chức năng máy chủ HTTP, máy chiếu phải kết nối với mạng.*
  Đầu tiên sử dụng mạng cục bộ có dây để kết nối máy chiếu với một mạng và sau đó sử dụng máy chủ HTTP để cài đặt mạng cục bộ không dây.
- *Sau khi cài đặt mạng cục bộ không dây bằng cách sử dụng máy chủ HTTP, thì thiết lập [THIẾT LẬP MẠNG] → [THIẾT LẬP] → [CÓ DÂY] → [VÔ HIỆU]*

Khi chuyển sang để thiết lập trên máy chiếu sau khi kết nối với mạng cục bộ không dây:
Sử dụng trình đơn để thiết lập kết nối mạng cục bộ không dây cho máy chiếu.
(→ trang 109)
Chọn [VÔ HIỆU], [KẾT NỐI DỄ DÀNG], [HỒ SƠ1] hoặc [HỒ SƠ2] mà bạn thiết lập từ máy chủ HTTP.

Gắn Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB

CHÚ Ý:
- *Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB phải được cắm vào cổng Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB theo đúng hướng. Nó không thể được cắm theo hướng ngược lại. Nếu Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB được cắm theo chiều ngược lại với chiều được cắm, thì cổng USB có thể bị gãy.*
- *Trước khi chạm vào Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB, hãy chạm vào một vật bằng kim loại (như là nắm đấm cửa hoặc khung cửa bằng nhôm) để triệt tiêu tĩnh điện từ cơ thể của bạn.*
- *Luôn cắm hoặc gỡ bỏ Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB khi tắt nguồn điện. Không thực hiện điều này có thể làm cho máy chiếu gặp trục trặc hoặc gây hỏng hóc cho thiết bị mạng cục bộ không dây USB. Nếu máy chiếu không hoạt động chính xác, hãy tắt máy chiếu đi, ngắt nguồn điện, và sau đó kết nối lại.*
- *Không cắm các thiết bị USB khác vào cổng thiết bị mạng cục bộ Không dây USB. Không cắm thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB vào cổng USB-B (Kiểu B).*

Chuẩn bị trước một tuốc nơ vít của hãng Phillips.

1. ***Nhấn nút NGUỒN để tắt máy chiếu và để nó ở chế độ chờ sẵn, và ngắt kết nối dây nguồn.***
2. ***Tháo nắp cổng USB (Mạng cục bộ) ra.***

   Nới lỏng các ốc vít bảo vệ nắp che cổng.

   • Ốc vít không thể tháo rời được.

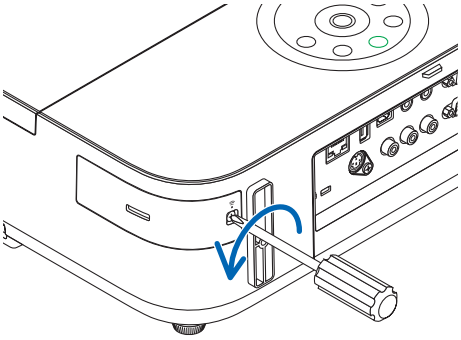

3. ***Cắm từ từ thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB vào cổng USB-B (LAN).***

   Rút bỏ nắp khỏi Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB, và sau đó cắm nó vào với mặt (mặt chỉ báo) quay ra ngoài. Giữ lấy nắp để sử dụng lại sau.

   CHÚ Ý: Không dùng lực mạnh để cắm Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB.

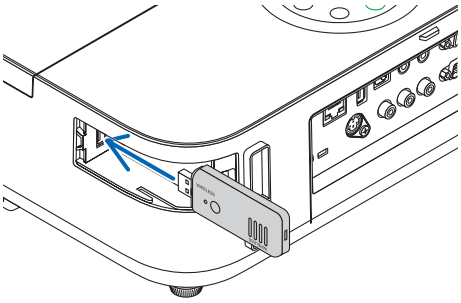

4. ***Đặt nắp đậy cổng USB (Mạng cục bộ) trở lại vị trí.***

   Cắm chốt của nắp đậy cổng USB (LAN) vào khe trên vỏ máy chiếu, và sau đó vặn ốc vít để siết chặt nắp đậy.

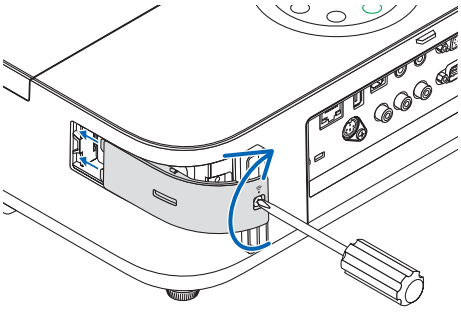

Để tháo Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB, hãy ngắt kết nối nguồn điện và thực hiện những bước ở trên.

CHÚ Ý:
- *Đèn LED màu xanh lục trên Thiết bị Mạng cục bộ Không dây nháy sáng cho biết Thiết bị Mạng cục bộ Không dây đang hoạt động. Nếu Thiết bị Mạng cục bộ Không dây được cắm không chính xác, thì đèn LED màu xanh sẽ không nháy sáng.*
- *Không nhấn nút trên Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB. Nút sẽ không hoạt động với mẫu máy này.*

Ví dụ kết nối Mạng cục bộ không dây
(Loại Mạng → Cấu trúc hạ tầng)

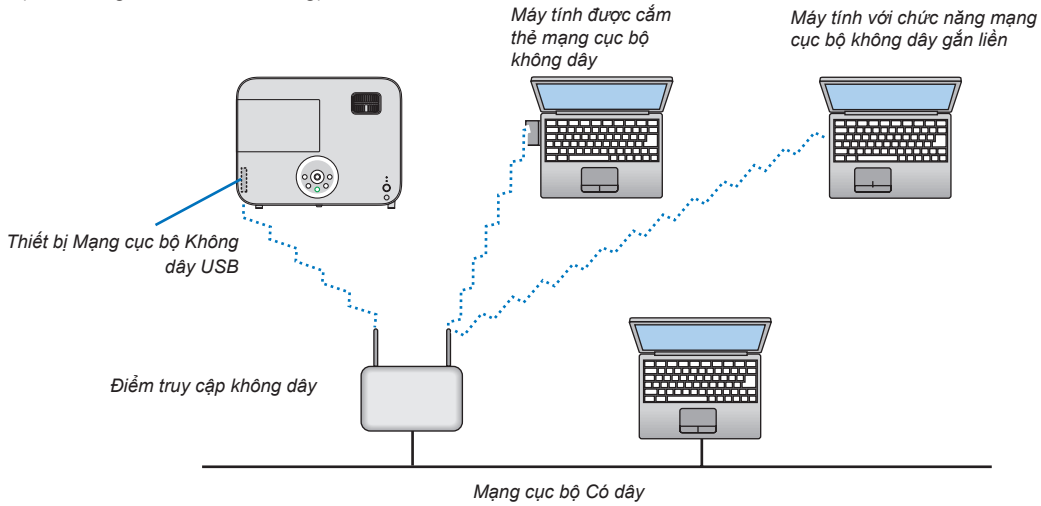

Sử dụng chức năng máy chủ HTTP để thực hiện thiết lập. (→ trang 47)

Ví dụ kết nối mạng cục bộ không dây (Loại Mạng → Tùy biến)

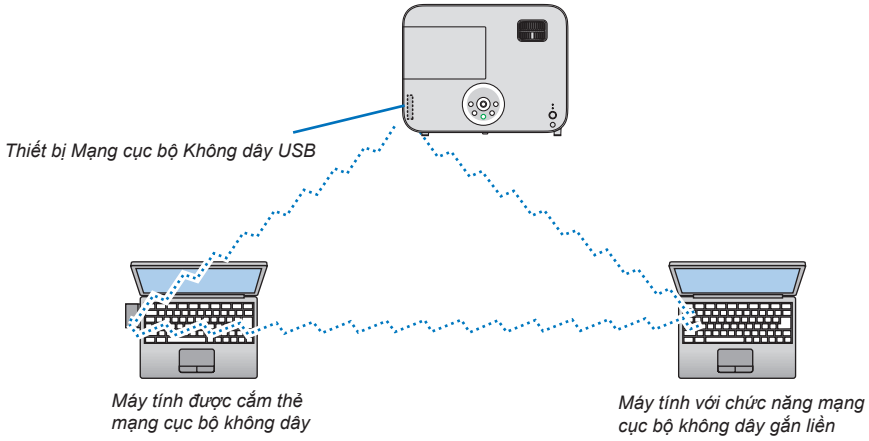

Để kích hoạt giao tiếp trực tiếp (ví dụ ngang hàng) giữa máy tính cá nhân và máy chiếu, bạn cần phải chọn chế độ Tùy biến.

Sử dụng chức năng máy chủ HTTP để thực hiện thiết lập. (→ trang 47)

7. Bảo trì

Mục này mô tả ví dụ các bước bảo trì đơn giản mà bạn cần thực hiện để làm sạch ống kính, vỏ máy, và thay đèn.

❶ Làm sạch Ống kính

⚠ CẢNH BÁO

- Không xịt chất khí dễ cháy để loại bỏ bụi và chất bẩn tích tụ trong ống kính. Làm như vậy có thể gây cháy.

- Tắt máy chiếu trước khi lau chùi.
- Máy chiếu có một ống kính nhựa. Sử dụng thiết bị làm sạch ống kính nhựa thương mại có sẵn.
- Không cào hoặc làm xước bề mặt ống kính vì ống kính nhựa rất dễ bị xước.
- Không bao giờ sử dụng cồn hoặc dụng cụ làm sạch ống kính thủy tinh bởi vì làm như vậy sẽ làm hư hỏng bề mặt của ống kính nhựa.

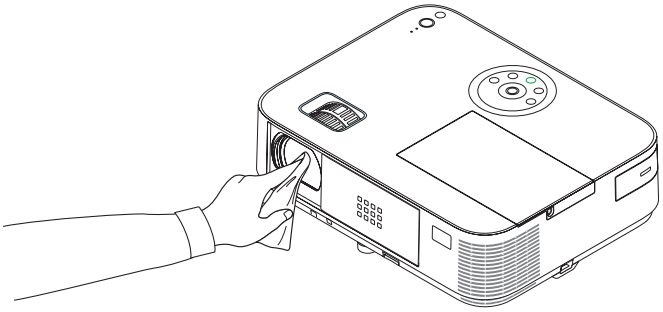

❷ Làm sạch Vỏ máy

Tắt máy chiếu, và rút nguồn máy chiếu trước khi làm sạch.

- Sử dụng một miếng vải khô mềm để lau sạch bụi bẩn trên vỏ máy.
  Nếu bẩn nhiều, hãy sử dụng chất tẩy rửa nhẹ.
- Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa hoặc dung môi mạnh như là cồn hay chất để pha loãng.
- Khi làm sạch các lỗ thông hơi hoặc loa hãy sử dụng máy hút bụi, không chọc bàn chải của máy hút bụi vào các khe hở của vỏ máy.

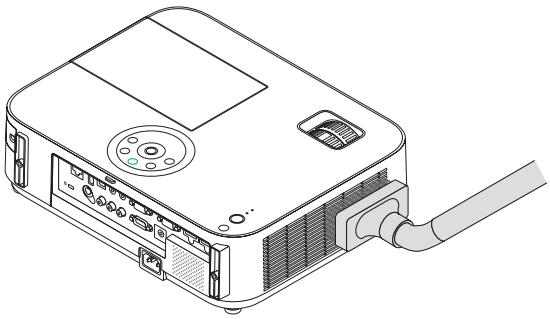

Hút bụi ra khỏi các lỗ thông hơi.

- Các lỗ thông hơi bị tắc có thể gây ra sự gia tăng nhiệt độ bên trong máy chiếu, dẫn đến các sự cố.
- Không cào hoặc tác động lên vỏ máy bằng các ngón tay hoặc bất kỳ vật cứng nào
- Liên hệ với nhà phân phối để vệ sinh bên trong máy chiếu.

CHÚ Ý: Không sử dụng các chất dễ bay hơi như thuốc trừ sâu trên vỏ máy, ống kính, hay màn hình. Không để các sản phẩm bằng cao su hay nhựa vinyl tiếp xúc với máy. Nếu không thì bề mặt của máy sẽ bị hư hỏng hoặc lớp sơn có thể bị tróc.

❸ Thay Đèn

Khi đèn đạt đến giới hạn sử dụng, thì chỉ báo ĐÈN trên vỏ máy sẽ nháy đỏ và có thông báo "ĐÈN ĐÃ ĐẠT ĐẾN GIỚI HẠN CUỐI CỦA VÒNG ĐỜI SỬ DỤNG. HÃY THAY ĐÈN." sẽ xuất hiện (*). Mặc dù đèn vẫn có thể hoạt động, nhưng hãy thay đèn để duy trì hiệu suất của máy chiếu tối ưu. Sau khi thay đèn, hãy chắc chắn xóa số giờ đèn của đồng hồ đo. (→ trang 115)

⚠ CẢNH BÁO

- KHÔNG CHẠM VÀO ĐÈN CHIẾU ngay sau khi nó được sử dụng. Đèn sẽ rất nóng. Tắt máy chiếu và sau đó ngắt kết nối dây nguồn. Để cho đèn ít nhất một tiếng làm nguội trước khi thao tác xử lý.

- Sử dụng đèn tiêu chuẩn vì sự an toàn và hiệu quả.

  Để đặt mua bóng đèn thay thế, hãy xác định kiểu đèn.

  Đèn thay thế:

  NP30LP: M402W/M402X/M352WS/M332XS/M402H/M322H

  NP29LP: M362W/M362X

  NP28LP: M322W/M322X/M302WS

  NP27LP: M282X
- KHÔNG THÁO BỎ BẤT KỲ ỐC VÍT NÀO ngoại trừ một ốc vít của nắp đậy đèn và ba ốc vít của hộp đèn. Bạn có thể bị điện giật.
- Không đập vỡ kính trên hộp đèn.

  Không để dấu vân tay in lên mặt kính trên hộp đèn. Để lại dấu vân tay trên bề mặt kính có thể tạo ra những bóng mờ không mong muốn và chất lượng hình ảnh xấu.
- Máy chiếu sẽ tắt và đi vào chế độ chờ sẵn khi bạn tiếp tục sử dụng máy chiếu cho 100 giờ còn lại sau khi đèn đã đạt đến cuối vòng đời. Nếu điều này xảy ra, hãy chắc chắn thay đèn. Nếu bạn tiếp tục sử dụng đèn chiếu sau khi đèn chiếu đạt đến giai đoạn cuối của vòng đời, thì đèn có thể vỡ, và những mảnh thủy tinh có thể nằm rải rác trong vỏ đèn. Không chạm vào chúng bởi vì những mảnh thủy tinh này có thể gây thương tích. Nếu điều này xảy ra, hãy liên lạc với đại lý NEC để thay đèn.

**CHÚ Ý: Thông báo này sẽ hiển thị trong các trường hợp sau đây:*
- *trong một phút sau khi máy chiếu được bật lên*
- *khi nhấn nút ⏻ (NGUỒN) trên vỏ máy chiếu hoặc nút CHỜ SẴN trên điều khiển từ xa*

Để tắt thông báo này, nhấn bất kỳ nút nào trên vỏ máy chiếu hoặc điều khiển từ xa.

Đèn và các công cụ tùy chọn cần thiết để thay thế:
- Tuốc nơ vít của hãng Phillips (đầu bốn cạnh)
- Đèn thay thế

Các bước Thay Đèn

Bước 1. ***Thay đèn***

Bước 2. ***Xóa số giờ sử dụng đèn (→ trang 115)***

Để thay đèn:

1. Tháo nắp đèn.

(1) Nới lỏng các ốc vít của nắp đèn

• Các ốc vít nắp đèn là không thể tháo rời.

(2) Đẩy và trượt nắp đèn ra.

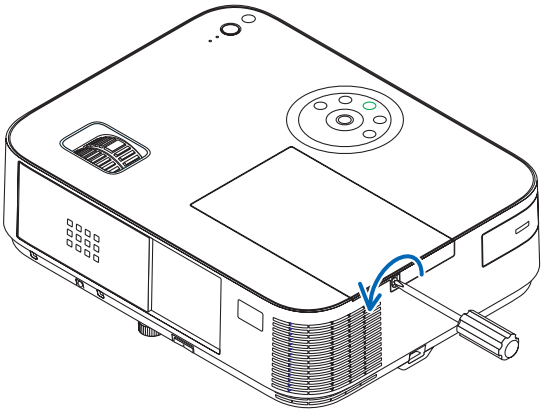

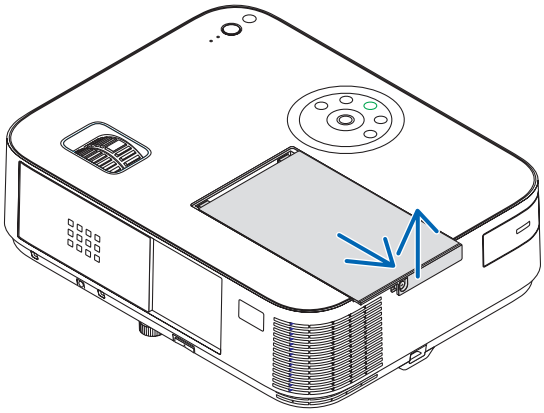

2. Tháo hộp đèn ra.

(1) Nới lỏng 3 ốc vít bảo vệ hộp đèn cho đến khi tuốc nơ vít Phillips vặn tự do được.

• Không thể tháo rời ba ốc vít.

• Có một khóa an toàn trên hộp đèn để ngăn ngừa nguy cơ điện giật. Không cố gắng làm hỏng khóa an toàn này.

(2) Tháo vỏ đèn bằng cách cầm lấy nó.

> ⚠ **CẢNH BÁO:**
> Đảm bảo rằng nắp đèn đủ nguội trước khi tháo ra.

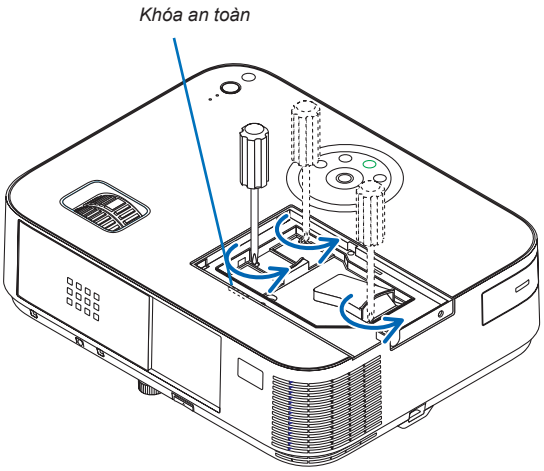

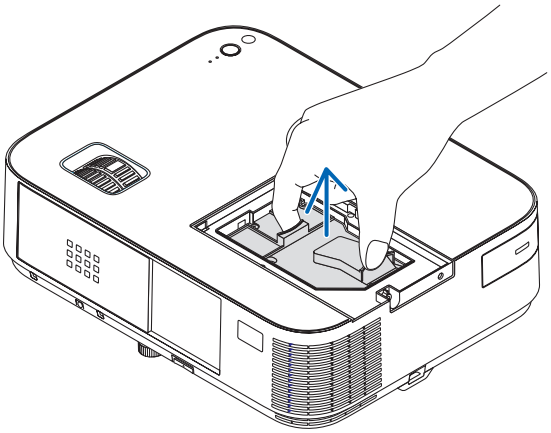

3. Lắp đặt hộp đèn mới.

(1) Đưa hộp đèn mới vào cho đến khi hộp đèn được cắm vào khớp nối.

(2) Đẩy phần chính giữa đầu của hộp đèn để bắt chặt nó.

(3) Bắt chặt nó vào vị trí bằng ba ốc vít.

• Hãy chắc siết chặt các vít.

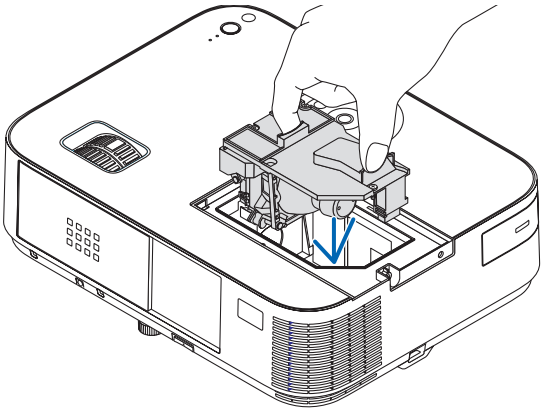

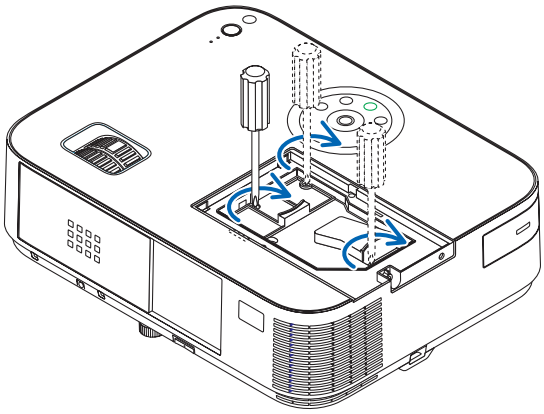

4. Lắp lại nắp đèn.

(1) Trượt nắp đèn về phía sau cho đến khi nó khớp vào vị trí.

(2) Bắt chặt vít để giữ nắp đèn.

• Hãy chắc chắn bắt chặt vít.

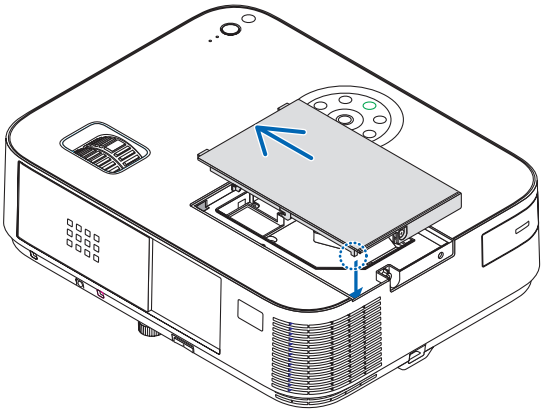

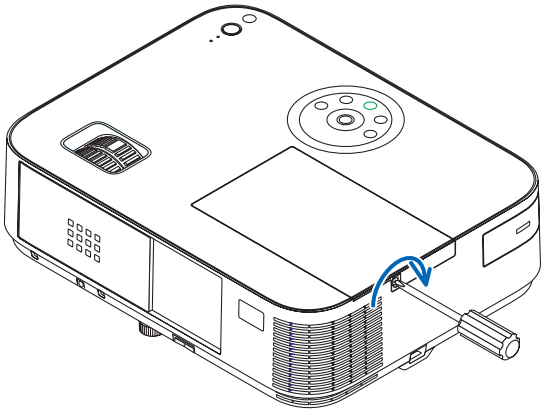

Đến đây là hoàn thành việc thay đèn.
Tiếp tục xóa đồng hồ đo số giờ đèn.

CHÚ Ý: Khi bạn tiếp tục sử dụng máy chiếu trong 100 giờ sau khi đèn đã đạt tới giới hạn của vòng đời, thì máy chiếu không thể bật lên và trình đơn sẽ không hiển thị.
Nếu điều này xảy ra, hãy nhấn nút GIÚP ĐỠ trên điều khiển từ xa khoảng 10 giây để cài đặt lại đồng hồ đèn quay trở về 0.
Khi đồng hồ thời gian của đèn được cài đặt về 0, thì chỉ báo ĐÈN sẽ tắt.

Để xóa số giờ sử dụng của đèn:

1. Đặt máy chiếu tại nơi bạn sử dụng nó.

2. Cắm dây nguồn vào ổ cắm điện trên tường, và sau đó bật máy chiếu lên.

3. Xóa số giờ sử dụng của đèn.

Từ trình đơn, chọn [CÀI ĐẶT LẠI] → [XÓA BỎ SỐ GIỜ ĐÈN] và cài đặt lại số giờ đèn sử dụng.

8. Phụ lục

❶ Giải quyết sự cố

Mục này giúp bạn giải quyết những vấn đề mà bạn có thể gặp phải khi cài đặt hoặc sử dụng máy chiếu.

Các thông báo của Chỉ báo

Chỉ báo Nguồn

Trạng thái Chỉ báo			Tình trạng Máy chiếu	Chú ý
Tắt			Nguồn bị tắt	–
Ánh sáng nhấp nháy	Màu xanh	0,5 giây Bật, 0,5 giây Tắt	Máy chiếu đã sẵn sàng bật lên.	Xin đợi một lát.
		2,5 giây Bật, 0,5 giây Tắt	Bộ định giờ Tắt được kích hoạt.	–
	Màu vàng cam	0,5 giây Bật, 0,5 giây Tắt	Máy chiếu đang làm mát.	Xin đợi một lát.
Ánh sáng ổn định	Màu xanh		Máy chiếu được bật lên.	–
	Màu vàng cam		Máy chiếu ở chế độ [MẠNG CHỜ] hoặc chế độ chờ*.	–
	Đỏ		[BÌNH THƯỜNG] được chọn cho [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN]	–

Chỉ báo Trạng thái

Trạng thái Chỉ báo			Tình trạng Máy chiếu	Chú ý
Tắt			Bật nguồn hoặc Chờ sẵn ([BÌNH THƯỜNG] hoặc [MẠNG CHỜ] đối với [CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN])	–
Ánh sáng nhấp nháy	Đỏ	1 chu kỳ (0,5 giây Bật, 2,5 giây Tắt)	Lỗi nắp đèn hoặc lỗi hộp đèn	Thay nắp đèn hoặc hộp đèn một cách chính xác.
		2 chu kỳ (0,5 giây Bật, 0,5 giây Tắt)	Lỗi nhiệt độ	Máy chiếu quá nóng. Di chuyển máy chiếu đến một vị trí mát hơn.
		3 chu kỳ (0,5 giây Bật, 0,5 giây Tắt)	Lỗi nguồn	Thiết bị điện không hoạt động đúng. Liên hệ với đại lý.
		4 chu kỳ (0,5 giây Bật, 0,5 giây Tắt)	Lỗi quạt	Quạt sẽ không hoạt động đúng.
		6 chu kỳ (0,5 giây Bật, 0,5 giây Tắt)	Lỗi đèn	Đèn không sáng. Đợi khoảng một phút và sau đó bật lại.
	Màu vàng cam	1 chu kỳ (0,5 giây Bật, 2,5 giây Tắt)	Xung đột mạng	Cả mạng cục bộ có dây và mạng cục bộ không dây gắn liền không thể kết nối được đến cùng mạng trong cùng một thời điểm. Để sử dụng mạng cục bộ có dây và mạng cục bộ không dây gắn liền tại cùng thời điểm, hãy kết nối chúng với các mạng khác nhau. Khi máy chiếu ở chế độ CHỜ SẴN BÌNH THƯỜNG hoặc chế độ MẠNG CHỜ, thậm chí có xung đột mạng xảy ra, thì chỉ báo TRẠNG THÁI sẽ không nhấp nháy màu cam.
	Màu xanh lục		Làm nóng lại đèn chiếu (Máy chiếu đang nguội dần.)	Máy chiếu đang làm nóng lại đèn. Xin đợi một lát.
Ánh sáng ổn định	Màu xanh lục		Chuyển sang CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN. (Máy chiếu ở chế độ BÌNH THƯỜNG hoặc chế độ chờ)	–
	Màu vàng cam		KHÓA BẢNG ĐIỀU KHIỂN bật.	Bạn bấm nút trên vỏ máy khi Khóa Bảng Điều khiển đang bật.
			Lỗi ID ĐIỀU KHIỂN	ID Điều khiển từ xa và ID máy chiếu không hợp với nhau.

Chỉ báo Đèn

Trạng thái Chỉ báo		Tình trạng Máy chiếu	Chú ý
Tắt		Bình thường	–
Ánh sáng nhấp nháy	Đỏ	Đèn đã đến tình trạng kết thúc vòng đời. Thông báo thay đèn sẽ hiển thị.	Thay đèn.
Ánh sáng ổn định	Đỏ	Đèn được sử dụng vượt quá giới hạn. Máy chiếu sẽ không bật lên cho đến khi đèn được thay.	Thay đèn.
	Màu xanh lục	[CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC] được cài đặt là [SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG], [BÌNH THƯỜNG] hoặc [SINH THÁI HỌC]	–

* Để biết thêm thông tin về "chế độ chờ", vui lòng xem trang 123.

Chống hiện tượng Quá Nhiệt

Nếu nhiệt độ bên trong máy chiếu tăng quá cao, thì bộ chống quá nhiệt sẽ tự động tắt đèn với chỉ báo TRẠNG THÁI nhấp nháy (Bật và Tắt 2 chu kỳ.)

Nếu điều này xảy ra, hãy làm như sau:

- Rút dây nguồn sau khi quạt làm mát dừng.
- Di chuyển máy chiếu đến một vị trí mát hơn nếu phòng nơi mà đang trình chiếu quá nóng.
- Lau sạch ống thoát khí nếu chúng bị bụi bẩn bám.
- Đợi khoảng 60 phút cho đến khi nhiệt độ bên trong máy chiếu hạ đến mức đủ mát.

Các vấn đề và Giải pháp Phổ biến

(→ “Chỉ báo Nguồn/Trạng thái/Đèn” tại trang 135.)

Vấn đề	Kiểm tra Những Mục này
Không bật lên hoặc tắt đi	• Kiểm tra xem dây nguồn đã được cắm vào và nút nguồn trên vỏ máy chiếu hoặc trên điều khiển từ xa đã bật hay chưa. (→ trang 16, 17) • Đảm bảo nắp đèn được lắp đặt đúng cách. (→ trang 134) • Kiểm tra để xem máy chiếu có quá nóng không. Nếu xung quanh máy chiếu không đủ thông thoáng hoặc nếu phòng nơi đang trình chiếu quá nóng, hãy di chuyển máy chiếu đến một địa điểm mát hơn. • Kiểm tra liệu bạn có tiếp tục sử dụng máy chiếu trong 100 giờ nữa hay không sau khi đèn đã đạt đến giới hạn sử dụng. Nếu vậy, hãy thay đèn. Sau khi thay đèn, hãy cài đặt lại số giờ đèn đã sử dụng. (→ trang 115) • Đèn có thể không sáng. Đợi khoảng một phút và sau đó bật lại nguồn. • Cài đặt [CHẾ ĐỘ QUẠT] thành [CAO ĐỘ] khi sử dụng máy chiếu ở độ cao khoảng 5500 feet/1.700 mét hoặc cao hơn. Sử dụng máy chiếu ở độ cao khoảng 5500 feet/1.700 mét hoặc cao hơn mà không cài đặt chế độ [CAO ĐỘ] có thể khiến máy chiếu bị quá nhiệt và máy chiếu có thể bị tắt. Nếu điều này xảy ra, hãy đợi một vài phút và bật máy chiếu lên. (→ trang 101) Nếu bạn bật máy chiếu lên ngay sau khi đèn được tắt, thì quạt sẽ chạy mà không hiển thị hình ảnh trong khoảng một lúc và sau đó máy chiếu sẽ hiển thị hình ảnh. Xin đợi một lát.
Sẽ tắt	• Đảm bảo [BỘ ĐỊNH GIỜ TẮT] hoặc [TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN] đã tắt. (→ trang 96, 104)
Không có hình ảnh	• Sử dụng nút chọn đầu vào trên điều khiển từ xa để chọn nguồn của bạn (MÁY TÍNH, HDMI1, HDMI2, VIDEO, USB-A, MẠNG CỤC BỘ, hoặc USB-B). (→ trang 19) Nếu vẫn không có hình ảnh, hãy nhấn lại nút lần nữa. • Đảm bảo cáp được kết nối đúng. • Sử dụng trình đơn để điều chỉnh độ sáng và độ tương phản. (→ trang 88) • Đảm bảo nắp đậy ống kính đang mở. (hoặc nắp che ống kính được tháo bỏ trên các mẫu máy M352WS/M302WS/M332XS) (→ trang 5, 17) • Cài đặt lại thiết lập hoặc điều chỉnh về mức thiết lập trước ban đầu bằng cách sử dụng [CÀI ĐẶT LẠI] trong Trình đơn. (→ trang 115) • Nhập từ khóa đã đăng ký nếu chức năng Bảo mật được kích hoạt. (→ trang 35) • Hãy chắc chắn kết nối máy chiếu và máy tính cầm tay khi máy chiếu đang ở chế độ chờ trước khi bật nguồn điện vào máy tính cầm tay. Trong hầu hết các trường hợp tín hiệu đầu ra từ máy tính cầm tay không được bật lên trừ khi đã kết nối với máy chiếu trước khi được bật nguồn. * Nếu màn hình trở nên trắng xóa khi sử dụng điều khiển từ xa, nó có thể do phần mềm bảo vệ màn hình hoặc quản lý điện năng của máy tính. • Xem thêm các trang tiếp theo.
Hình ảnh đột nhiên trở nên tối om	• Kiểm tra xem máy chiếu có đang ở chế độ SINH THÁI HỌC Ép buộc không vì nhiệt độ xung quanh quá cao. Nếu trong trường hợp này, hãy hạ thấp nhiệt độ bên trong máy chiếu bằng cách chọn [CAO] cho [CHẾ ĐỘ QUẠT]. (→ trang 101)
Tông màu hay màu pha bất thường	• Kiểm tra xem có chọn màu thích hợp trong [MÀU TƯỜNG] không. Nếu không, hãy chọn tùy chọn thích hợp. (→ trang 95) • Điều chỉnh [MÀU PHA] tại [HÌNH ẢNH]. (→ trang 88)
Hình ảnh không vuông góc với màn hình	• Đặt lại vị trí máy chiếu để cải thiện góc với màn hình. (→ trang 20) • Sử dụng chức năng Hiệu chỉnh hình thang để hiệu chỉnh sự biến dạng của hình thang. (→ trang 24)
Hình ảnh bị mờ	• Điều chỉnh tiêu cự. (→ trang 23) • Đặt lại vị trí máy chiếu để cải thiện góc với màn hình. (→ trang 20) • Đảm bảo cách giữa máy chiếu và màn hình nằm trong phạm vi điều chỉnh của ống kính. (→ trang 116) • Sự ngưng tụ có thể hình thành trên ống kính nếu máy chiếu quá lạnh, đưa máy vào một nơi ấm và sau đó bật lại máy. Nếu điều này xảy ra, hãy để máy chiếu đứng cho đến khi không còn sự ngưng tụ trên ống kính nữa.
Nhấp nháy xuất hiện trên màn hình	• Cài đặt [CHẾ ĐỘ QUẠT] thành [CAO ĐỘ] khi sử dụng máy chiếu ở độ cao khoảng 5500 feet/1.700 mét hoặc thấp hơn. Sử dụng máy chiếu ở độ cao thấp hơn khoảng 5500 feet/1.700 mét và cài đặt là [CAO ĐỘ] có thể làm cho đèn chiếu trở nên quá lạnh, khiến hình ảnh đung đưa. Chuyển [CHẾ ĐỘ QUẠT] thành [TỰ ĐỘNG]. (→ trang 101)
Hình ảnh cuộn theo chiều dọc, theo chiều ngang hoặc cả hai hướng	• Kiểm tra độ phân giải và tần suất của màn hình. Đảm bảo độ phân giải bạn đang sử dụng được máy chiếu hỗ trợ. (→ trang 147) • Điều chỉnh hình ảnh máy tính bằng tay theo Chiều ngang/Chiều dọc tại [TÙY CHỌN HÌNH ẢNH]. (→ trang 90)
Điều khiển từ xa không hoạt động	• Lắp pin mới.(→ trang 11) • Đảm bảo không có chướng ngại vật nào giữa bạn và máy chiếu. • Đứng trong phạm vi 22 feet (7 m) của máy chiếu. (→ trang 11)
Chỉ báo sáng hoặc nhấp nháy	• Xem Chỉ báo NGUỒN/TRẠNG THÁI/ĐÈN. (→ trang 135)
Độ xuyên màu ở chế độ RGB	• Nhấn nút TỰ ĐỘNG ĐIỀU CHỈNH trên vỏ máy hoặc điều khiển từ xa. (→ trang 28) • Điều chỉnh hình ảnh máy tính bằng tay với [ĐỒNG HỒ]/[GIAI ĐOẠN] trong [TÙY CHỌN HÌNH ẢNH] tại trình đơn. (→ trang 89)

Để biết thêm thông tin hãy liên hệ với đại lý.

Nếu không có hình ảnh, hoặc hình ảnh không được hiển thị chính xác.

- Cách thức bật nguồn cho máy chiếu và máy tính để bàn.

  Hãy chắc chắn kết nối máy chiếu và máy tính cầm tay khi máy chiếu đang ở chế độ chờ trước khi bật nguồn điện vào máy tính cầm tay.

  Trong hầu hết các trường hợp tín hiệu đầu ra từ máy tính cầm tay không được bật lên trừ khi đã kết nối với máy chiếu trước khi được bật nguồn.

  CHÚ Ý: Bạn có thể kiểm tra tần suất ngang của tín hiệu hiện tại tại trình đơn máy chiếu trong mục Thông tin. Nếu đọc thấy "0kHz", điều này có nghĩa là đang không có tín hiệu nào vào máy tính. (→ trang 112 hoặc đi tới bước tiếp theo)

- Kích hoạt hiển thị màn hình ngoài.

  Việc hiển thị hình ảnh trên màn hình máy tính cầm tay không có nghĩa là nó xuất tín hiệu đến máy chiếu. Khi sử dụng máy tính xách tay tương thích máy tính, sự kết hợp các phím chức năng sẽ kích hoạt/vô hiệu màn hình ngoài. Thông thường, sự kết hợp phím "Fn" cùng với một trong 12 phím chức năng để bật hoặc tắt màn hình ngoài. Ví dụ, máy tính xách tay NEC sử dụng phím Fn + F3, trong khi máy tính xách tay Dell sử dụng kết hợp phím Fn + F8 để chuyển đổi thông qua các lựa chọn màn hình ngoài.

- Tín hiệu đầu ra không chuẩn từ máy tính

  Nếu tín hiệu đầu ra từ máy tính cầm tay không phải chuẩn công nghiệp, thì hình ảnh được chiếu có thể không hiển thị chuẩn xác. Nếu điều này xảy ra, hãy vô hiệu màn hình LCD của máy tính cầm tay khi hiển thị máy chiếu đang sử dụng. Mỗi một máy tính cầm tay có một cách vô hiệu hóa/kích hoạt lại màn hình LCD khác nhau như đã mô tả tại bước trước đó. Tham khảo tài liệu máy tính để biết thêm thông tin chi tiết.

- Hình ảnh được hiển thị không đúng khi sử dụng máy Mac

  Khi sử dụng máy Mac với máy chiếu, hãy cài đặt bộ chuyển DIP của bộ điều hợp máy Mac (không kèm theo với máy chiếu) theo độ phân giải của bạn. Sau khi cài đặt, khởi động lại máy Mac để thay đổi có hiệu lực.

  Để cài đặt chế độ hiển thị khác ngoài những chế độ được hỗ trợ bởi máy Mac và máy chiếu, hãy thay đổi bộ chuyển DIP trên bộ điều hợp của máy Mac có thể trả lại một hình ảnh mỏng manh hoặc có thể không hiển thị gì cả. Nếu điều này xảy ra, hãy cài đặt bộ chuyển DIP thành chế độ cố định 13" và sau đó khởi động lại máy Mac. Sau đó, khôi phục lại các bộ chuyển DIP về chế độ có thể hiển thị được và sau đó khởi động lại máy Mac.

  CHÚ Ý: Cáp của bộ điều hợp Video được sản xuất bởi Tập đoàn Apple cần thiết cho máy MacBook không có một đầu cắm D-Sub 15 chấu nhỏ.

- Phản chiếu trên MacBook

  * Khi sử dụng máy chiếu với máy MacBook, đầu ra có thể được cài đặt là 1024 × 768 trừ khi "phản chiếu" đang tắt trên MacBook. Tham khảo tài liệu hướng dẫn người dùng kèm theo với máy tính Mac của bạn về phản chiếu.

- Các thư mục hoặc biểu tượng được giấu trên màn hình máy Mac

  Các thư mục hoặc biểu tượng có thể không được nhìn thấy trên màn hình. Nếu điều này xảy ra, hãy chọn [Xem] → [Sắp xếp] từ trình đơn Apple và biểu tượng sắp xếp.

❷ Đặc tính kỹ thuật

Mục này cung cấp các thông tin kỹ thuật về hiệu suất của máy chiếu.

[M402W/M362W/M322W/M402X/M362X/M322X/M282X]

Quang học

Số Mẫu	NP-M402W	NP-M362W	NP-M322W	NP-M402X	NP-M362X	NP-M322X	NP-M282X
Hệ thống Trình chiếu	Chip DLP® đơn (0,65", khung hình 16:10)			Chip DLP® đơn (0,55", khung hình 4:3)			
Độ phân giải*1	1280 × 800 pixel (WXGA)			1024 × 768 pixel (XGA)			
Ống kính	Phóng to và chỉnh tiêu cự bằng tay						
	Tỉ lệ Phóng = 1,7 F2,4–3,1/f = 17,09–29,05 mm						
Đèn	270 W AC (219 W ở chế độ BÌNH THƯỜNG) (162 W ở chế độ SINH THÁI HỌC)	250 W AC (189 W ở chế độ BÌNH THƯỜNG) (150 W ở chế độ SINH THÁI HỌC)	225 W AC (171W ở chế độ BÌNH THƯỜNG) (135W ở chế độ SINH THÁI HỌC)	270 W AC (218 W ở chế độ BÌNH THƯỜNG) (162 W ở chế độ SINH THÁI HỌC)	250 W AC (190 W ở chế độ BÌNH THƯỜNG) (150 W ở chế độ SINH THÁI HỌC)	225 W AC (171W ở chế độ BÌNH THƯỜNG) (135W ở chế độ SINH THÁI HỌC)	200 W AC (160W ở chế độ BÌNH THƯỜNG) (120W ở chế độ SINH THÁI HỌC)
Đầu ra Ánh sáng*2*3	4000 lumen	3600 lumen	3200 lumen	4000 lumen	3600 lumen	3200 lumen	2800 lumen
	BÌNH THƯỜNG: 81%	BÌNH THƯỜNG: 76%		BÌNH THƯỜNG: 81%	BÌNH THƯỜNG: 76%		
	SINH THÁI HỌC: 60%*4						
Tỉ lệ Tương phản*3 (trắng hoàn toàn: đen hoàn toàn)	10000:1 với TƯƠNG PHẢN ĐỘNG BẬT						
Kích cỡ Hình ảnh (Đường chéo)	30–300 inch/0,76 m–7,6 m (16:10)			30–300 inch/0,76 m–7,6 m (4:3)			
Khoảng cách Chiếu (Tối thiểu–Tối đa)	29"–312" (rộng) / 50"–531" (xa) 0,75–7,94 m (rộng) / 1,28–13,5 m (xa)			35"–369" (rộng) / 60"–627" (xa) 0,89–9,37 m (rộng) / 1,52–15,93 m (xa)			
Góc Chiếu	10,5° (rộng)/17,5°–17,6° (xa)			10,5° (rộng)/17,5°–17,6° (xa)			

*1 Điểm ảnh hiệu quả hơn 99,99%.
*2 Đây là giá trị công suất đèn (lumen) khi chế độ [THIẾT LẬP TRƯỚC] được cài đặt là [ĐỘ SÁNG CAO]. Nếu bất kỳ chế độ nào khác được chọn như chế độ [THIẾT LẬP TRƯỚC], thì giá trị công suất ánh sáng có thể giảm nhẹ.
*3 Tuân thủ Tiêu chuẩn ISO21118-2005
*4 Điện năng tối đa tương đương với điện năng ở chế độ SINH THÁI HỌC (CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC).

Điện

Số Mẫu	NP-M402W	NP-M362W	NP-M322W	NP-M402X	NP-M362X	NP-M322X	NP-M282X
Đầu vào	1 × RGB/Thành phần (D-Sub 15 chấu), 2 × HDMI Kiểu A (19P, Đầu nối HDMI®) hỗ trợ HDCP*5, 1 × Video (RCA), 1 × Âm thanh RCA (L/R), 1 × Âm thanh Stereo Mini						
Đầu ra	1 × RGB (D-Sub 15 chấu), 1 × Âm thanh Stereo Mini						
Điều khiển Máy tính	1 × Cổng Điều khiển Máy tính (D-Sub 9 chấu)						
Cổng Mạng cục bộ Có dây	1 × RJ-45 (10BASE-T/100BASE-TX)						
Cổng Mạng cục bộ Không dây (Tùy chọn)	IEEE 802.11 b/g/n (yêu cầu Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB tùy chọn)						
Cổng USB	1 × Kiểu A, 1 × Kiểu B						
Đầu vào MIC	1 × Âm thanh Mini Mono						
Tái tạo Màu sắc	Xử lý tín hiệu 10-bit (1,07 tỉ màu) (USB-A, LAN: 16,7 triệu màu)						

*5 HDMI® (Màu Sẫm, Đồng bộ hóa sau, 3D) với HDCP
Thuật ngữ HDCP/HDCP là gì?
HDCP là viết tắt của High-bandwidth Digital Content Protection (Công nghệ Bảo vệ Nội dung số Băng tần Cao). Công nghệ Bảo vệ Nội dung số Băng tần Cao (HDCP) là hệ thống nhằm bảo vệ việc sao chép dữ liệu video bất hợp pháp được gửi qua Giao diện Đa phương tiện Độ phân giải Cao (HDMI).
Nếu bạn không thể xem tài liệu qua đầu vào HDMI, điều này không nhất thiết là máy chiếu không hoạt động đúng. Với việc thực thi HDCP, có thể có một số trường hợp trong đó nội dung được bảo vệ với HDCP và có thể không được hiển thị do quyết định/mục đích của cộng đồng HDCP (Bảo vệ Nội dung Số, LLC).
Video: Màu Sẫm; 8/10/12-bit, Đồng bộ hóa sau
Âm thanh: LPCM; lên tới 2 ch, tần suất mẫu 32/44,1/48 kHz, bit mẫu; 16/20/24-bit
*6 Một hình ảnh với độ phân giải cao hơn hoặc thấp hơn độ phân giải gốc của máy chiếu (Mẫu máy M402X/M362X/M322X/M282X: 1024 × 768/M402W/M362W/M322W: 1280 × 800) sẽ được hiển thị bằng AccuBlend Cao cấp.

Số Mẫu		NP-M402W	NP-M362W	NP-M322W	NP-M402X	NP-M362X	NP-M322X	NP-M282X
Các tín hiệu Tương thích*6		Analog: VGA/SVGA/XGA/WXGA/Quad-VGA/SXGA/SXGA+/WXGA+/WXGA++/UXGA/WSXGA+/HD/Full HD/WUXGA/Mac13"/ Mac16"/Mac 19"/Mac 21"/Mac 23" Thành phần: 480i/480p/720p/1080i (60 Hz), 576i/576p/1080i (50 Hz), DVD Tiên tiến (50/60 Hz) Kỹ thuật số: VGA/SVGA/XGA/WXGA/Quad-VGA/SXGA/SXGA+/WXGA+/WXGA++/WSXGA+/HDTV (1080p)/HDTV (1080i)/ HDTV (720p)/SDTV(480p)/SDTV(576p)/SDTV(480i)/SDTV(576i) 3D: Cho máy tính XGA/1280 × 720/WXGA, Cho Video SDTV (480i), Cho HDMI-1.4a 720p (Đóng Khung)/ 1080p (Đóng Khung)/1080i (Sát cạnh (Một nửa))/720p (Bên trên và Bên dưới)/1080p (Bên trên và Bên dưới)						
Độ phân giải Ngang		540 đường TV: NTSC/NTSC4.43/PAL/PAL-M/PAL-N/PAL60 300 đường TV: SECAM						
Tỉ lệ Quét		Ngang: 15 kHz đến 100 kHz (RGB: 24 kHz hoặc hơn) Dọc: 50 Hz đến 120 Hz (HDMI: 50 Hz đến 85 Hz)						
Tương thích Đồng bộ		Đồng bộ Riêng rẽ						
Loa Gắn liền		20 W (mono)						
Yêu cầu Điện năng		100–240 V AC, 50/60 Hz						
Dòng Điện vào		3,9 - 1,6 A	3,6 - 1,5 A	3,3 -1,4 A	3,9 - 1,6 A	3,6 - 1,5 A	3,3 -1,4 A	3,0 - 1,2 A
Tiêu thụ Điện năng (Giá trị điển hình)	CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC TẮT	354 W (100-130 V) 335 W (200-240 V)	332 W (100-130 V) 315 W (200-240 V)	300 W (100-130 V) 286 W (200-240 V)	354 W (100-130 V) 335 W (200-240 V)	332 W (100-130 V) 315 W (200-240 V)	300 W (100-130 V) 286 W (200-240 V)	268 W (100-130 V) 257 W (200-240 V)
	BÌNH THƯỜNG	292 W (100-130 V) 278 W (200-240 V)	256 W (100-130 V) 244 W (200-240 V)	233 W (100-130 V) 224 W (200-240 V)	292 W (100-130 V) 278 W (200-240 V)	256 W (100-130 V) 244 W (200-240 V)	233 W (100-130 V) 224 W (200-240 V)	218 W (100-130 V) 210 W (200-240 V)
	SINH THÁI HỌC	258 W (100-130 V) 246 W (200-240 V)	234 W (100-130 V) 224 W (200-240 V)	210 W (100-130 V) 202 W (200-240 V)	258 W (100-130 V) 246 W (200-240 V)	234 W (100-130 V) 224 W (200-240 V)	210 W (100-130 V) 202 W (200-240 V)	195 W (100-130 V) 187 W (200-240 V)
	CHẾ ĐỘ CHỜ (MẠNG CHỜ)	2,5 W (100-130 V)/2,9 W (200-240 V)						
	CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN (BÌNH THƯỜNG)	0,2 W (100-130 V)/0,38 W (200-240 V)						

Máy móc

Số Mẫu	NP-M402W	NP-M362W	NP-M322W	NP-M402X	NP-M362X	NP-M322X	NP-M282X
Cài đặt Định hướng	Màn hình nền/Trước, Màn hình nền/Sau, Trần/Trước, Trần/Sau						
Kích thước	14,5" (W) × 3,8" (H) × 11,3" (D)/368 mm (W) × 97,5 mm (H) × 286 mm (D) (không bao gồm những chỗ lồi ra)						
Trọng lượng	7,7 pound/3,5 kg		7,5 pound/3,4 kg	7,7 pound/3,5 kg		7,5 pound/3,4 kg	
Cân nhắc về Môi trường	Nhiệt độ Hoạt động : 41° đến 104°F (5° đến 40°C), (Chế độ SINH THÁI HỌC được chọn tự động ở nhiệt độ 95°F đến 104°F/35°C đến 40°C) Độ ẩm 20% đến 80% (không ngưng tụ) Nhiệt độ Lưu giữ : 14° đến 122°F (-10° đến 50°C), Độ ẩm 20% đến 80% (không ngưng tụ) Độ cao hoạt động: 0 đến 2400 m/8000 feet (Cài đặt [CHẾ ĐỘ QUẠT] thành [ĐỘ CAO LỚN] khi sử dụng máy chiếu ở cao độ khoảng 1700 mét/5500 feet)						
Các quy định	Chấp thuận UL/C-UL (UL 60950-1, CSA 60950-1) Thỏa mãn các yêu cầu Loại B của Bộ Giao thông Canada (DOC) Thỏa mãn các yêu cầu Loại B thuộc Bộ Điều lệ Liên bang (FCC) Thỏa mãn AS/NZS CISPR.22 Loại B Thỏa mãn Chỉ thị Tương thích Điện tử (EMC) (EN55022, EN55024, EN61000-3-2, EN61000-3-3) CE						

[M352WS/M302WS/M332XS]

Quang học

Số Mẫu	NP-M352WS	NP-M302WS	NP-M332XS
Hệ thống Trình chiếu	Chip DLP® đơn (0,65", khung hình 16:10)		Chip DLP® đơn (0,55", khung hình 4:3)
Độ phân giải*1	1280 × 800 pixel (WXGA)		1024 × 768 pixel (XGA)
Ống kính	Phóng kỹ thuật số và lấy nét bằng tay		
	Hệ số Phóng Kỹ thuật số = 1,2 F2,4/ f=6,5 mm		
Đèn	270 W AC (219 W ở chế độ BÌNH THƯỜNG) (162 W ở chế độ SINH THÁI HỌC)	225 W AC (171 W ở chế độ BÌNH THƯỜNG) (135 W ở chế độ SINH THÁI HỌC)	270 W AC (219 W ở chế độ BÌNH THƯỜNG) (162 W ở chế độ SINH THÁI HỌC)
Đầu ra Ánh sáng*2*3	3500 lumen	3000 lumen	3300 lumen
	BÌNH THƯỜNG: 81%	BÌNH THƯỜNG: 76%	BÌNH THƯỜNG: 81%
	SINH THÁI HỌC: 60%*4		
Tỉ lệ Tương phản*3 (trắng hoàn toàn: đen hoàn toàn)	10000:1 với TƯƠNG PHẢN ĐỘNG BẬT		
Kích cỡ Hình ảnh (Đường chéo)	60–150 inch/1,52 m–3,81 m (16:10)		60–150 inch/1,52 m–3,81 m (4:3)
Khoảng cách Chiếu (Tối thiểu–Tối đa)	22,2–58,3 inch/0,57–1,48 m		26,6–69,2 inch/0,68–1,76 m
Góc Chiếu	40,7°–40,9°		40,7°–40,8°

*1 Điểm ảnh hiệu quả hơn 99,99%.
*2 Đây là giá trị công suất đèn (lumen) khi chế độ [THIẾT LẬP TRƯỚC] được cài đặt là [ĐỘ SÁNG CAO]. Nếu bất kỳ chế độ nào khác được chọn như chế độ [THIẾT LẬP TRƯỚC], thì giá trị công suất ánh sáng có thể giảm nhẹ.
*3 Tuân thủ Tiêu chuẩn ISO21118-2005
*4 Điện năng tối đa tương đương với điện năng ở chế độ SINH THÁI HỌC (CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC).

Điện

Số Mẫu	NP-M352WS	NP-M302WS	NP-M332XS
Đầu vào	1 × RGB/Thành phần (D-Sub 15 chấu), 2 × HDMI Kiểu A (19P, Đầu nối HDMI®) hỗ trợ HDCP*5, 1 × Video (RCA), 1 × Âm thanh RCA (L/R), 1 × Âm thanh Stereo Mini		
Đầu ra	1 × RGB (D-Sub 15 chấu), 1 × Âm thanh Stereo Mini		
Điều khiển Máy tính	1 × Cổng Điều khiển Máy tính (D-Sub 9 chấu)		
Cổng Mạng cục bộ Có dây	1 × RJ-45 (10BASE-T/100BASE-TX)		
Cổng Mạng cục bộ Không dây (Tùy chọn)	IEEE 802.11 b/g/n (yêu cầu Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB tùy chọn)		
Cổng USB	1 × Kiểu A, 1 × Kiểu B		
Đầu vào MIC	1 × Âm thanh Mini Mono		
Tái tạo Màu sắc	Xử lý tín hiệu 10-bit (1,07 tỉ màu) (USB-A, LAN: 16,7 triệu màu)		
Các tín hiệu Tương thích*6	Analog: VGA/SVGA/XGA/WXGA/Quad-VGA/SXGA/SXGA+/WXGA+/WXGA++/UXGA/WSXGA+/HD/Full HD/WUXGA/Mac13"/Mac16"/Mac 19"/Mac 21"/Mac 23" Thành phần: 480i/480p/720p/1080i (60 Hz), 576i/576p/1080i (50 Hz), DVD Tiên tiến (50/60 Hz) Kỹ thuật số: VGA/SVGA/XGA/WXGA/Quad-VGA/SXGA/SXGA+/WXGA+/WXGA++/WSXGA+/HDTV (1080p)/HDTV (1080i)/HDTV (720p)/SDTV(480p)/SDTV(576p)/SDTV(480i)/SDTV(576i) 3D: Cho máy tính XGA/1280 × 720/WXGA, Cho Video SDTV (480i), Cho HDMI-1.4a 720p (Đóng Khung)/1080p (Đóng Khung)/1080i (Sát cạnh (Một nửa))/720p (Bên trên và Bên dưới)/1080p (Bên trên và Bên dưới)		
Độ phân giải Ngang	540 đường TV: NTSC/NTSC4.43/PAL/PAL-M/PAL-N/PAL60 300 đường TV: SECAM		
Tỉ lệ Quét	Ngang: 15 kHz đến 100 kHz (RGB: 24 kHz hoặc hơn) Dọc: 50 Hz đến 120 Hz (HDMI: 50 Hz đến 85 Hz)		
Tương thích Đồng bộ	Đồng bộ Riêng rẽ		
Loa Gắn liền	20 W (mono)		

*5 HDMI® (Màu Sẫm, Đồng bộ hóa sau, 3D) với HDCP
Thuật ngữ HDCP/HDCP là gì?
HDCP là viết tắt của High-bandwidth Digital Content Protection (Công nghệ Bảo vệ Nội dung số Băng tần Cao). Công nghệ Bảo vệ Nội dung số Băng tần Cao (HDCP) là hệ thống nhằm bảo vệ việc sao chép dữ liệu video bất hợp pháp được gửi qua Giao diện Đa phương tiện Độ phân giải Cao (HDMI).
Nếu bạn không thể xem tài liệu qua đầu vào HDMI, điều này không nhất thiết là máy chiếu không hoạt động đúng. Với việc thực thi HDCP, có thể có một số trường hợp trong đó nội dung được bảo vệ với HDCP và có thể không được hiển thị do quyết định/mục đích của cộng đồng HDCP (Bảo vệ Nội dung Số, LLC).
Video: Màu Sẫm; 8/10/12-bit, Đồng bộ hóa sau
Âm thanh: LPCM; lên tới 2 ch, tần suất mẫu 32/44,1/48 kHz, bit mẫu; 16/20/24-bit
*6 Một hình ảnh với độ phân giải cao hơn hoặc thấp hơn độ phân giải gốc của máy chiếu (Mẫu máy M332XS: 1024 × 768/M352WS/M302WS: 1280 × 800) sẽ được hiển thị bằng AccuBlend Cao cấp.

Số Mẫu		NP-M352WS	NP-M302WS	NP-M332XS
Yêu cầu Điện năng		100–240 V AC, 50/60 Hz		
Dòng Điện vào		3,9-1,6 A	3,3-1,4 A	3,9-1,6 A
Tiêu thụ Điện năng (Giá trị điển hình)	CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC TẮT	354 W (100-130 V) 335 W (200-240 V)	300 W (100-130 V) 286 W (200-240 V)	354 W (100-130 V) 335 W (200-240 V)
	BÌNH THƯỜNG	292 W (100-130 V) 278 W (200-240 V)	233 W (100-130 V) 224 W (200-240 V)	292 W (100-130 V) 278 W (200-240 V)
	SINH THÁI HỌC	258 W (100-130 V) 246 W (200-240 V)	210 W (100-130 V) 202 W (200-240 V)	258 W (100-130 V) 246 W (200-240 V)
	CHẾ ĐỘ CHỜ (MẠNG CHỜ)	2,5 W(100-130V) 2,9 W (200-240V)		
	CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN (BÌNH THƯỜNG)	0,2 W (100-130 V) 0,38 W (200-240 V)		

Máy móc

Số Mẫu	NP-M352WS	NP-M302WS	NP-M332XS
Cài đặt Định hướng	Màn hình nền/Trước, Màn hình nền/Sau, Trần/Trước, Trần/Sau		
Kích thước	14,5" (W) × 3,9" (H) × 11,3" (D)/368 mm (W) × 98 mm (H) × 286 mm (D) (không bao gồm những chỗ lồi ra)		
Trọng lượng	M352W/M332XS: 8,2 pound/3,7 kg M302WS: 8,0 pound/3,6 kg		
Môi trường Cân nhắc	Nhiệt độ Hoạt động : 41° đến 104°F (5° đến 40°C), (Chế độ SINH THÁI HỌC được chọn tự động ở nhiệt độ 95°F đến 104°F/35°C đến 40°C) Độ ẩm 20% đến 80% (không ngưng tụ) Nhiệt độ Lưu giữ : 14° đến 122°F (-10° đến 50°C), Độ ẩm 20% đến 80% (không ngưng tụ) Độ cao hoạt động: 0 đến 2400 m/8000 feet (Cài đặt [CHẾ ĐỘ QUẠT] thành [ĐỘ CAO LỚN] khi sử dụng máy chiếu ở cao độ khoảng 1700 mét/5500 feet)		
Các quy định	Chấp thuận UL/C-UL (UL 60950-1, CSA 60950-1) Thỏa mãn các yêu cầu Loại B của Bộ Giao thông Canada (DOC) Thỏa mãn các yêu cầu Loại B thuộc Bộ Điều lệ Liên bang (FCC) Thỏa mãn AS/NZS CISPR.22 Loại B Thỏa mãn Chỉ thị Tương thích Điện tử (EMC) (EN55022, EN55024, EN61000-3-2, EN61000-3-3) CE		

Để biết thêm thông tin hãy ghé thăm:
Mỹ : http://www.necdisplay.com/
Châu Âu : http://www.nec-display-solutions.com/
Toàn cầu : http://www.nec-display.com/global/index.html
Để biết thêm thông tin về các phụ kiện tùy chọn, hãy ghé thăm website hoặc xem sách tài liệu của chúng tôi.

Các thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo.

[M402H/M322H]

Quang học

Số Mẫu	NP-M402H	NP-M322H
Hệ thống Trình chiếu	Chip DLP® đơn (0,65", khung hình 16:9)	
Độ phân giải*1	1920 X 1080 pixel (Chuẩn HD)	
Ống kính	Phóng to và chỉnh tiêu cự bằng tay	
	Tỉ lệ Phóng = 1,7 F=2,4 - 3,2, f=18,0 - 30,6 mm	
Đèn	270 W AC (219 W ở chế độ BÌNH THƯỜNG) (162 W ở chế độ SINH THÁI HỌC)	
Đầu ra Ánh sáng*2*3	4000 lumen	3200 lumen
	BÌNH THƯỜNG: 81%	
	SINH THÁI HỌC: 60%*4	
Tỉ lệ Tương phản*3 (trắng hoàn toàn: đen hoàn toàn)	10000:1 với TƯƠNG PHẢN ĐỘNG BẬT	8000:1 với TƯƠNG PHẢN ĐỘNG BẬT
Kích cỡ Hình ảnh (Đường chéo)	30–300 inch/0,76 m–7,6 m (16:9)	
Khoảng cách Chiếu (Tối thiểu–Tối đa)	29"-319" (rộng)/52"-554" (xa) 0,75 m-8,10 m (rộng)/1,32 m-14,08 m (xa)	
Góc Chiếu	16,9°-17,9° (rộng)/9,9°-10,2° (xa)	

*1 Điểm ảnh hiệu quả hơn 99,99%.
*2 Đây là giá trị công suất đèn (lumen) khi chế độ [THIẾT LẬP TRƯỚC] được cài đặt là [ĐỘ SÁNG CAO]. Nếu bất kỳ chế độ nào khác được chọn như chế độ [THIẾT LẬP TRƯỚC], thì giá trị công suất ánh sáng có thể giảm nhẹ.
*3 Tuân thủ Tiêu chuẩn ISO21118-2005
*4 Điện năng tối đa tương đương với điện năng ở chế độ SINH THÁI HỌC (CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC).

Điện

Số Mẫu	NP-M402H	NP-M322H
Đầu vào	1 × RGB/Thành phần (D-Sub 15 chấu), 2 × HDMI Kiểu A (19P, Đầu nối HDMI®) hỗ trợ HDCP*5, 1 × Video (RCA), 1 × Âm thanh RCA (L/R), 1 × Âm thanh Stereo Mini	
Đầu ra	1 × RGB (D-Sub 15 chấu), 1 × Âm thanh Stereo Mini	
Điều khiển Máy tính	1 × Cổng Điều khiển Máy tính (D-Sub 9 chấu)	
Cổng Mạng cục bộ Có dây	1 × RJ-45 (10BASE-T/100BASE-TX)	
Cổng Mạng cục bộ Không dây (Tùy chọn)	IEEE 802.11 b/g/n (yêu cầu Thiết bị Mạng cục bộ Không dây USB tùy chọn)	
Cổng USB	1 × Kiểu A, 1 × Kiểu B	
Đầu vào MIC	1 × Âm thanh Mini Mono	
Tái tạo Màu sắc	Xử lý tín hiệu 10-bit (1,07 tỉ màu) (USB-A, LAN: 16,7 triệu màu)	

*5 HDMI® (Màu Sẫm, Đồng bộ hóa sau, 3D) với HDCP
Thuật ngữ HDCP/HDCP là gì?
HDCP là viết tắt của High-bandwidth Digital Content Protection (Công nghệ Bảo vệ Nội dung số Băng tần Cao). Công nghệ Bảo vệ Nội dung số Băng tần Cao (HDCP) là hệ thống nhằm bảo vệ việc sao chép dữ liệu video bất hợp pháp được gửi qua Giao diện Đa phương tiện Độ phân giải Cao (HDMI).
Nếu bạn không thể xem tài liệu qua đầu vào HDMI, điều này không nhất thiết là máy chiếu không hoạt động đúng. Với việc thực thi HDCP, có thể có một số trường hợp trong đó nội dung được bảo vệ với HDCP và có thể không được hiển thị do quyết định/mục đích của cộng đồng HDCP (Bảo vệ Nội dung Số, LLC).
Video: Màu Sẫm; 8/10/12-bit, Đồng bộ hóa sau
Âm thanh: LPCM; lên tới 2 ch, tần suất mẫu 32/44,1/48 kHz, bit mẫu; 16/20/24-bit
*6 Hình ảnh với độ phân giải cao hơn hoặc thấp hơn độ phân giải gốc của máy chiếu (Mẫu máy M402H/M322H: 1920 × 1080) sẽ được hiển thị bằng AccuBlend Cao cấp.

Số Mẫu		NP-M402H	NP-M322H
Các tín hiệu Tương thích*6		Analog: VGA/SVGA/XGA/WXGA/Quad-VGA/SXGA/SXGA+/WXGA+/WXGA++/UXGA/WSXGA+/HD/Full HD/WUXGA/Mac13"/ Mac16"/Mac 19"/Mac 21"/Mac 23" Thành phần: 480i/480p/720p/1080i (60 Hz), 576i/576p/1080i (50 Hz), DVD Tiên tiến (50/60 Hz) Kỹ thuật số: VGA/SVGA/XGA/WXGA/Quad-VGA/SXGA/SXGA+/WXGA+/WXGA++/WSXGA+/HDTV (1080p)/HDTV (1080i)/ HDTV (720p)/SDTV(480p)/SDTV(576p)/SDTV(480i)/SDTV(576i) 3D: Cho máy tính XGA/1280 × 720/WXGA, Cho Video SDTV (480i), Cho HDMI-1.4a 720p (Đóng Khung)/ 1080p (Đóng Khung)/1080i (Sát cạnh (Một nửa))/720p (Bên trên và Bên dưới)/1080p (Bên trên và Bên dưới)	
Độ phân giải Ngang		540 đường TV: NTSC/NTSC4.43/PAL/PAL-M/PAL-N/PAL60 300 đường TV: SECAM	
Tỉ lệ Quét		Ngang: 15 kHz đến 100 kHz (RGB: 24 kHz hoặc hơn) Dọc: 50 Hz đến 120 Hz (HDMI: 50 Hz đến 85 Hz)	
Tương thích Đồng bộ		Đồng bộ Riêng rẽ	
Loa Gắn liền		20 W (mono)	
Yêu cầu Điện năng		100–240 V AC, 50/60 Hz	
Dòng Điện vào		3,9 - 1,6 A	
Tiêu thụ Điện năng (Giá trị điển hình)	CHẾ ĐỘ SINH THÁI HỌC TẮT	354 W (100-130 V) 335 W (200-240 V)	
	BÌNH THƯỜNG	292 W (100-130 V) 278 W (200-240 V)	
	SINH THÁI HỌC	258 W (100-130 V) 246 W (200-240 V)	
	CHẾ ĐỘ CHỜ (MẠNG CHỜ)	2,5 W (100-130 V)/2,9 W (200-240 V)	
	CHẾ ĐỘ CHỜ SẴN (BÌNH THƯỜNG)	0,2 W (100-130 V)/0,38 W (200-240 V)	

Máy móc

Số Mẫu	NP-M402H	NP-M322H
Cài đặt Định hướng	Màn hình nền/Trước, Màn hình nền/Sau, Trần/Trước, Trần/Sau	
Kích thước	14,5" (W) × 3,9" (H) × 11,3" (D)/368 mm (W) × 97,5 mm (H) × 286 mm (D) (không bao gồm những chỗ lồi ra)	
Trọng lượng	8,2 pound (3,7 kg)	
Cân nhắc về Môi trường	Nhiệt độ Hoạt động : 41° đến 104°F (5° đến 40°C), (Chế độ SINH THÁI HỌC được chọn tự động ở nhiệt độ 95°F đến 104°F/35°C đến 40°C) Độ ẩm 20% đến 80% (không ngưng tụ) Nhiệt độ Lưu giữ : 14° đến 122°F (-10° đến 50°C), Độ ẩm 20% đến 80% (không ngưng tụ) Độ cao hoạt động: 0 đến 2400 m/8000 feet (Cài đặt [CHẾ ĐỘ QUẠT] thành [ĐỘ CAO LỚN] khi sử dụng máy chiếu ở cao độ khoảng 1700 mét/5500 feet)	
Các quy định	Chấp thuận UL/C-UL (UL 60950-1, CSA 60950-1) Thỏa mãn các yêu cầu Loại B của Bộ Giao thông Canada (DOC) Thỏa mãn các yêu cầu Loại B thuộc Bộ Điều lệ Liên bang (FCC) Thỏa mãn AS/NZS CISPR.22 Loại B Thỏa mãn Chỉ thị Tương thích Điện tử (EMC) (EN55022, EN55024, EN61000-3-2, EN61000-3-3) CE	

❸ Kích thước Vỏ máy

[M402W/M362W/M322W/M402X/M362X/M322X/M282X/M402H/M322H]

Đơn vị: mm (inch)

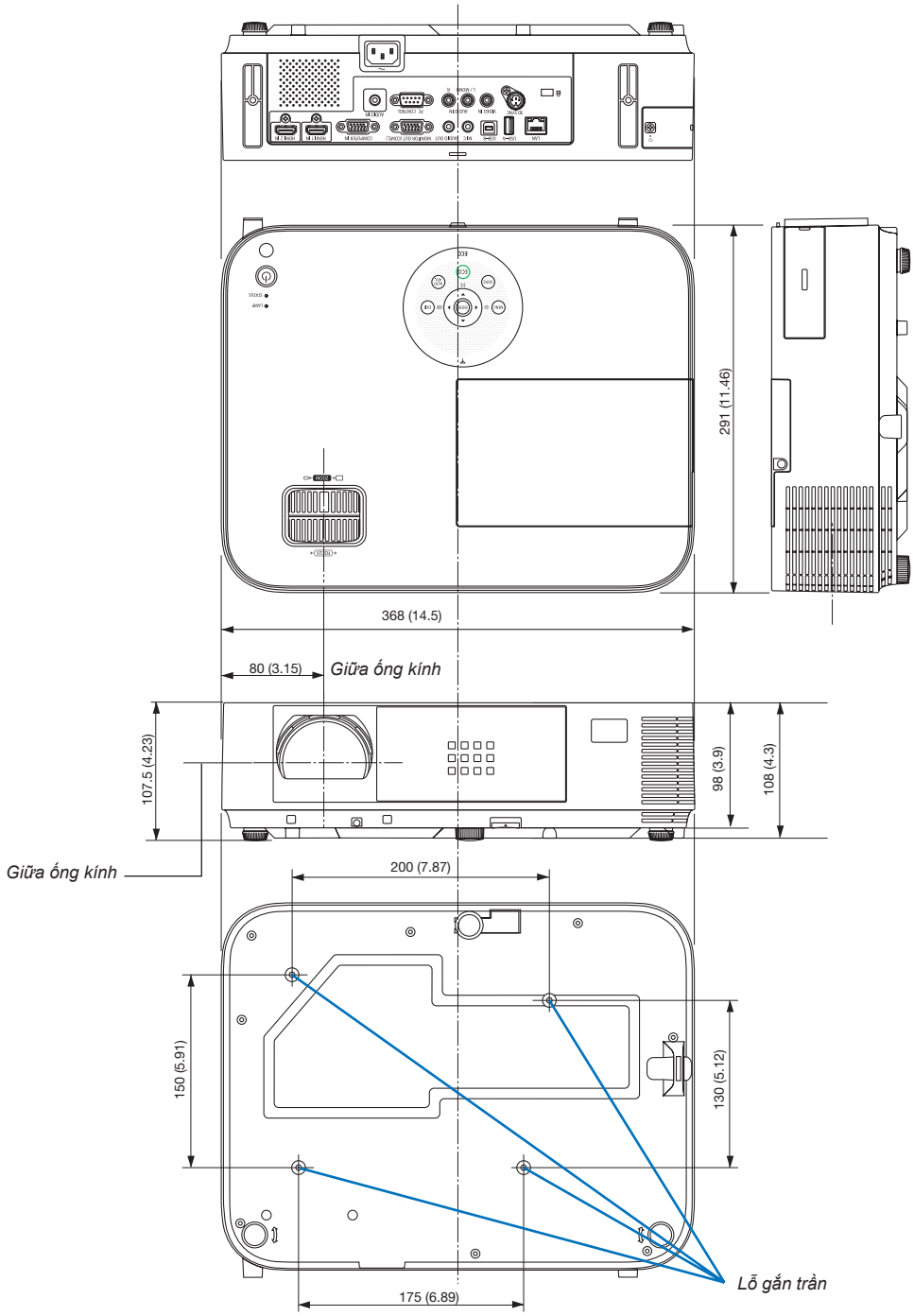

[M352WS/M302WS/M332XS]

Đơn vị: mm (inch)

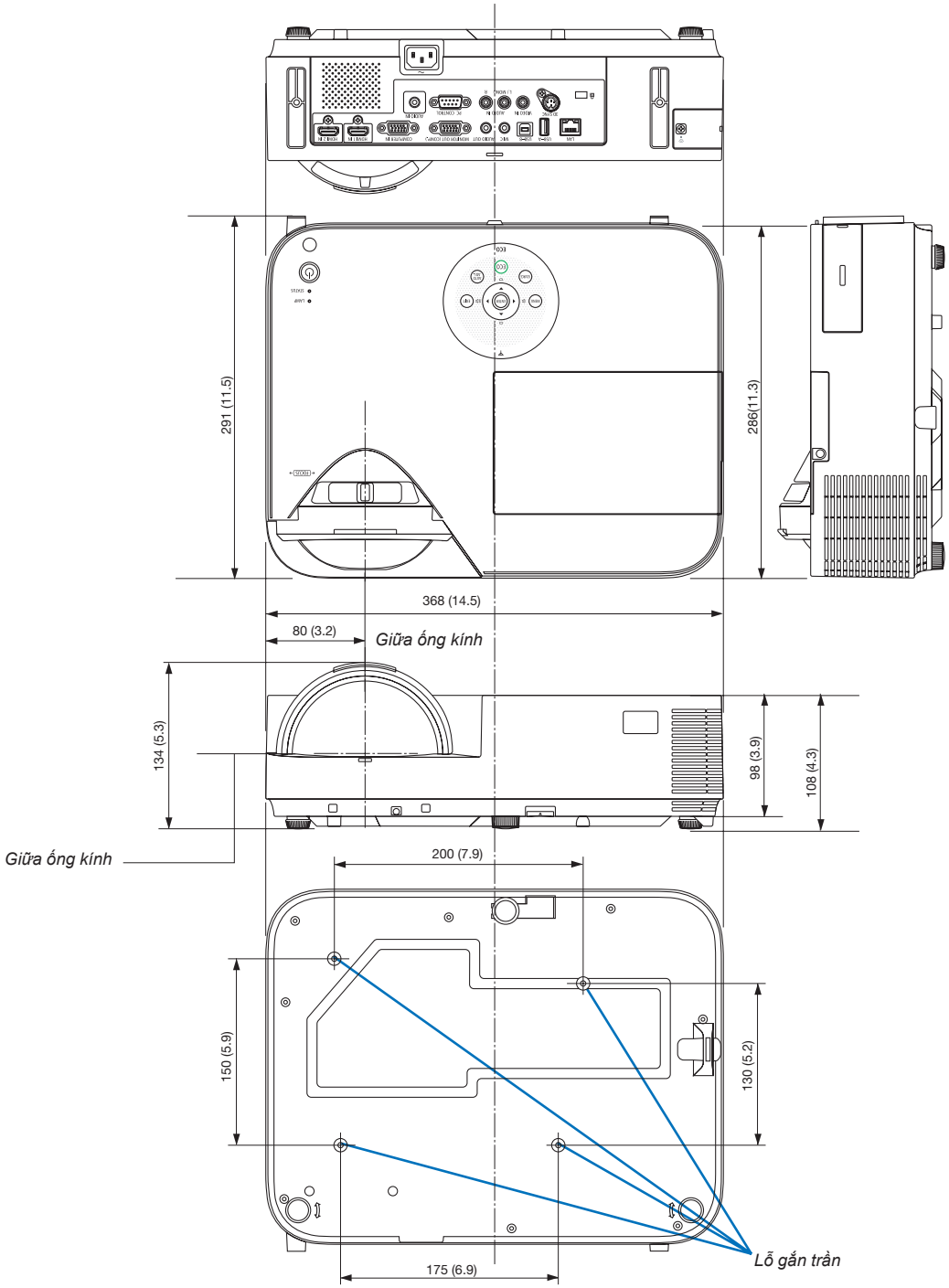

Gắn Vỏ bọc Cáp Tùy chọn (NP05CV)

Có sẵn vỏ bọc cáp tùy chọn (NP05CV) bọc giấu cáp.

⚠ CẢNH BÁO:

- Hãy chắc chắn vặn chặt các ốc vít sau khi gắn vỏ bọc cáp. Không thực hiện việc này có thể làm cho vỏ bọc cáp bong ra và rơi xuống, dẫn đến tổn hại hoặc hư hỏng cho vỏ bọc cáp.
- Không đặt các bó cáp trong vỏ bọc cáp. Không thực hiện việc này có thể làm hỏng dây nguồn, dẫn đến hỏa hoạn.
- Không đè quá mạnh lên vỏ bọc cáp. Làm như vậy có thể gây hư hỏng cho vỏ bọc cáp, dẫn đến hư tổn.

Gắn vỏ bọc cáp

Gắn vỏ bọc cáp sau khi lắp đặt máy chiếu trên trần và kết nối cáp.
Công cụ cần thiết để gắn:

- Tuốc nơ vít của hãng Phillips (đầu bốn cạnh)

1. Định vị hai mấu bên ngoài của vỏ bọc cáp vào các rãnh của máy chiếu và đẩy đầu nắp.

- *Cùng thời điểm hai mấu bên trong vỏ cáp sẽ ăn vào các rãnh tương ứng của máy chiếu.*

CHÚ Ý:
- *Cẩn thận không để cáp vướng vào giữa vỏ cáp và máy chiếu.*

2. Siết chặt các vít của vỏ cáp.

- *Hãy chắc chắn siết chặt các vít.*

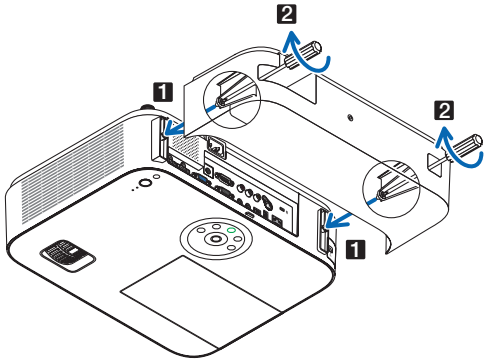

Tháo vỏ bọc cáp

1. Nới các vít của vỏ bọc cáp cho đến khi tuốc-nơ-vít Phillips vặn tự do được

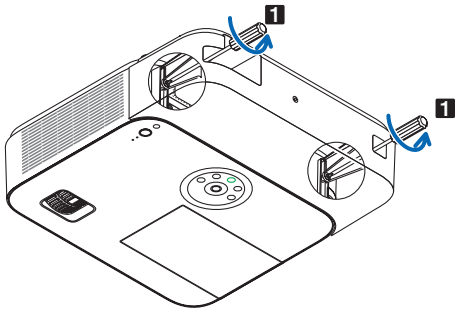

2. Tháo vỏ bọc cáp.

Đẩy vỏ bọc cáp lên một chút và xoay nó để tháo ra.

❹ Phân bố Chấu của Đầu nối Ngõ vào MÁY TÍNH D-Sub

Đầu nối D-Sub 15 Chấu Nhỏ

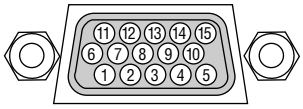

Mức Tín hiệu
Tín hiệu video: 0,7Vp-p (Analog)
Tín hiệu đồng bộ : Mức TTL

Chấu Số	Tín hiệu RGB (Analog)	Tín hiệu YCbCr
1	Đỏ	Cr
2	Xanh lục hoặc Đồng bộ hóa dựa trên Màu xanh	Y
3	Màu xanh	Cb
4	Nối đất	
5	Nối đất	
6	Nối đất Đỏ	Nối đất Cr
7	Nối đất Xanh lục	Nối đất Y
8	Nối đất Xanh	Nối đất Cb
9	Ô cắm nóng	
10	Nối đất Tín hiệu Đồng bộ	
11	Không có Kết nối	
12	DỮ LIỆU Hai chiều (SDA)	
13	Đồng bộ Ngang hoặc Thành phần Đồng bộ	
14	Đồng bộ Dọc	
15	Đồng hồ Dữ liệu	

VÀO MÁY TÍNH
CHÚ Ý: Yêu cầu Chấu Số 12 và 15 cho DDC/CI.

❺ Danh sách Tín hiệu Đầu vào Tương thích

Analog RGB

Tín hiệu	Độ phân giải (điểm)	Hệ số co	Tốc độ Làm mới (Hz)
VGA	640 × 480	4:3	60/72/75/85
SVGA	800 × 600	4:3	56/60/72/75/85
XGA	1024 × 768 *1	4:3	60/70/75/85
WXGA	1280 × 768 *2	15:9	60
	1280 × 800 *2	16:10	60
	1360 × 768 *3	16:9	60
	1366 × 768 *3	16:9	60
Quad-VGA	1280 × 960	4:3	60/75
SXGA	1280 × 1024	5:4	60/75
SXGA+	1400 × 1050	4:3	60
WXGA+	1440 × 900	16:10	60
WXGA++	1600 × 900 *3	16:9	60
UXGA	1600 × 1200 *4	4:3	60
WSXGA+	1680 × 1050	16:10	60
HD	1280 × 720	16:9	60
Chuẩn HD	1920 × 1080	16:9	60
WUXGA	1920 × 1200 *5	16:10	60
MAC 13"	640 × 480	4:3	67
MAC 16"	832 × 624	4:3	75
MAC 19"	1024 × 768	4:3	75
MAC 21"	1152 × 870	4:3	75
MAC 23"	1280 × 1024	5:4	65

Thành phần

Tín hiệu	Độ phân giải (điểm)	Hệ số co	Tốc độ Làm mới (Hz)
HDTV (1080p)	1920 × 1080 *6	16:9	50/60
HDTV (1080i)	1920 × 1080 *6	16:9	50/60
HDTV (720p)	1280 × 720	16:9	50/60
SDTV (480p)	720 × 480	4:3/16:9	60
SDTV (576p)	720 × 576	4:3/16:9	50
SDTV (480i)	720 × 480	4:3/16:9	60
SDTV (576i)	720 × 576	4:3/16:9	50

Video Tổng hợp

Tín hiệu	Hệ số co	Tốc độ Làm mới (Hz)
NTSC (Ủy ban Quốc gia về các Hệ thống Truyền hình)	4:3	60
PAL (Tuyến đổi pha)	4:3	50
PAL60	4:3	60
SECAM	4:3	50

HDMI

Tín hiệu	Độ phân giải (điểm)	Hệ số co	Tốc độ Làm mới (Hz)
VGA	640 × 480	4:3	60
SVGA	800 × 600	4:3	60
XGA	1024 × 768 *1	4:3	60
WXGA	1280 × 768 *2	15:9	60
	1280 × 800 *2	16:10	60
	1366 × 768	16:9	60
Quad-VGA	1280 × 960	4:3	60
SXGA	1280 × 1024	5:4	60
SXGA+	1400 × 1050	4:3	60
WXGA+	1440 × 900	16:10	60
WXGA++	1600 × 900	16:9	60
WSXGA+	1680 × 1050	16:10	60
HDTV (1080p)	1920 × 1080 *6	16:9	50/60
HDTV (1080i)	1920 × 1080 *6	16:9	50/60
HDTV (720p)	1280 × 720	16:9	50/60
SDTV (480p)	720 × 480	4:3/16:9	60
SDTV (576p)	720 × 576	4:3/16:9	50
SDTV (480i)	720 × 480 (1440)	4:3/16:9	60
SDTV (576i)	720 × 576 (1440)	4:3/16:9	50

3D

Tín hiệu	Độ phân giải (điểm)	Hệ số co	Tốc độ Làm mới (Hz)
Cho Tín hiệu Máy tính*7			
XGA	1024 × 768	4:3	60*8/120*9
HD	1280 × 720	16:9	60*8/120*9
WXGA	1280 × 800	16:10	60*8/120*9
HDTV (1080p)	1920 × 1080	16:9	60
Cho Tín hiệu Video*10			
SDTV (480i)	720 × 480	4:3/16:9	60

HDMI 3D

Tín hiệu	Độ phân giải (điểm)	Hệ số co	Tốc độ Làm mới (Hz)
Kết cấu: Đóng Khung			
1080p	1920 × 1080	16:9	23,98/24
720p	1280 × 720	16:9	50/59,94/60
Kết cấu: Sát cạnh (Một nửa)			
1080i	1920 × 1080	16:9	50/59,94/60
Kết cấu: Bên trên và Bên dưới			
1080p	1920 × 1080	16:9	23,98/24
720p	1280 × 720	16:9	50/59,94/60

*1 Độ phân giải gốc trên mẫu XGA (M402X/M362X/M322X/M282X/M332XS)
*2 Độ phân giải gốc trên mẫu WXGA (M402W/M362W/M322W/M352WS/M302WS)
*3 Máy chiếu có thể không hiển thị những tín hiệu này một cách chính xác khi [TỰ ĐỘNG] được chọn cho [HỆ SỐ CO] tại trình đơn trên màn hình.
Giá trị ban đầu là [TỰ ĐỘNG] đối với [HỆ SỐ CO]. Để hiển thị những tín hiệu này, hãy chọn [16:9] cho [HỆ SỐ CO].
*4 CHẾ ĐỘ WXGA: TẮT
*5 CHẾ ĐỘ WXGA: BẬT
*6 Độ phân giải gốc trên M402H/M322H
*7: Bao gồm các tín hiệu HDMI.
*8 Các tín hiệu 60 Hz được hỗ trợ dành cho kiểu Sát cạnh, Bên trên và Bên dưới, và Khung Tuần tự.
*9 Các tín hiệu 120 Hz chỉ được hỗ trợ dành cho kiểu Khung Tuần tự.
*10 Tín hiệu Video (SDTV 480i) chỉ được hỗ trợ dành cho kiểu Khung Tuần tự.

CHÚ Ý:

- *Hình ảnh có độ phân giải cao hơn hoặc thấp hơn độ phân giải gốc của máy chiếu (Mẫu máy M402X/M362X/M322X/M282X/M332XS: 1024 × 768/M402W/M362W/M322W/M352WS/M302WS: 1280 × 800/M402H/M322H: 1920 × 1080) sẽ được hiển thị bằng AccuBlend Cao cấp.*
- *Đồng bộ hóa Dựa trên màu Xanh và Thành phần Đồng bộ không được hỗ trợ.*
- *Các tín hiệu ngoài những tín hiệu được nêu trong bảng ở trên có thể không được hiển thị đúng. Nếu điều này xảy ra, hãy thay đổi tốc độ làm mới hoặc độ phân giải trên máy tính của bạn. Tham khảo mục trợ giúp Thuộc tính Hiển thị máy tính của bạn để biết thêm các bước.*

❻ Mã Điều khiển Máy tính và Kết nối Cáp

Mã Điều khiển Máy tính

Dữ Liệu	Mã Chức năng								
BẬT NGUỒN	02H	00H	00H	00H	00H	02H			
TẮT NGUỒN	02H	01H	00H	00H	00H	03H			
CHỌN ĐẦU VÀO MÁY TÍNH	02H	03H	00H	00H	02H	01H	01H	09H	
CHỌN ĐẦU VÀO HDMI 1	02H	03H	00H	00H	02H	01H	A1H	A9H	
CHỌN ĐẦU VÀO HDMI 2	02H	03H	00H	00H	02H	01H	A2H	AAH	
CHỌN ĐẦU VÀO VIDEO	02H	03H	00H	00H	02H	01H	06H	0EH	
CHỌN ĐẦU VÀO USB-A	02H	03H	00H	00H	02H	01H	1FH	27H	
CHỌN ĐẦU VÀO MẠNG CỤC BỘ	02H	03H	00H	00H	02H	01H	20H	28H	
CHỌN ĐẦU VÀO USB-B	02H	03H	00H	00H	02H	01H	22H	2AH	
TẮT TIẾNG HÌNH ẢNH	02H	10H	00H	00H	00H	12H			
MỞ TIẾNG HÌNH ẢNH	02H	11H	00H	00H	00H	13H			
TẮT ÂM THANH	02H	12H	00H	00H	00H	14H			
MỞ TIẾNG ÂM THANH	02H	13H	00H	00H	00H	15H			

CHÚ Ý: Liên hệ với đại lý địa phương để có danh sách đầy đủ Mã Điều khiển Máy tính nếu cần.

Kết nối Cáp

Giao thức Kết nối

Tốc độ truyền ..... 38400 bps

Độ dài dữ liệu..... 8 bit

Tính chẵn lẻ ..... Không có

Dừng bít ..... Một bít

Bật/tắt X ..... Không có

Cách thức Kết nối Song công hoàn toàn

CHÚ Ý: Tùy thuộc vào thiết bị, có thể sử dụng tốc độ truyền thấp hơn đối với cáp dài.

Đầu kết nối Điều khiển Máy tính (D-SUB 9 chấu)

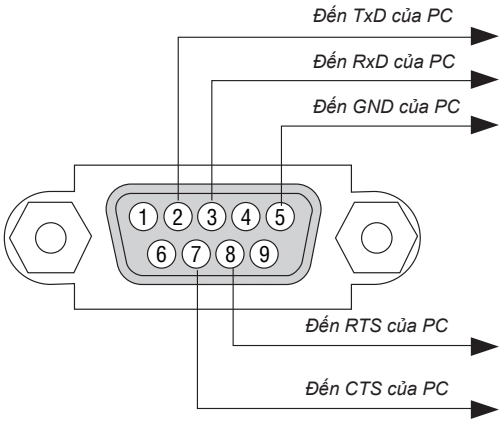

CHÚ Ý 1: Chấu số 1, 4, 6 và 9 không được sử dụng.

CHÚ Ý 2: Dây nối "Yêu cầu Gửi" và "Xóa Gửi" gắn với nhau trên cả hai đầu cáp để đơn giản hóa kết nối cáp.

CHÚ Ý 3: Đối với cáp dài nên thiết lập tốc độ giao tiếp trong phạm vi trình đơn máy chiếu tới 9600 bps.

❼ Danh sách Kiểm tra Xử lý Sự cố

Trước khi liên hệ với đại lý hoặc nhân viên bảo dưỡng, hãy kiểm tra danh sách sau để chắc chắn việc sửa chữa là cần thiết bằng cách tham khảo mục "Xử lý Sự cố" trong tài liệu hướng dẫn người dùng. Danh mục kiểm tra phía dưới này sẽ giúp chúng tôi giải quyết vấn đề của bạn một cách hiệu quả hơn.
* In trang này ra và trang kế tiếp để kiểm tra.

Tần suất xuất hiện ☐ thường xuyên ☐ thỉnh thoảng (Bao lâu?_____) ☐ khác (_____)

Nguồn

- ☐ Không có nguồn (chỉ báo NGUỒN không sáng xanh) Đồng thời xem "Chỉ báo Trạng thái (TRẠNG THÁI)".
  - ☐ Phích cắm dây nguồn được cắm hoàn toàn vào ổ cắm trên tường.
  - ☐ Vỏ đèn được lắp đặt đúng.
  - ☐ Số giờ Đèn đã Sử dụng (số giờ hoạt động của đèn) được xóa bỏ sau khi thay đèn.
  - ☐ Không có điện ngay cả khi bạn nhấn và giữ nút NGUỒN.
- ☐ Tắt máy khi đang sử dụng.
  - ☐ Phích cắm dây nguồn được cắm hoàn toàn vào ổ cắm trên tường.
  - ☐ Vỏ đèn được lắp đặt đúng.
  - ☐ [TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN] tắt (chỉ những mẫu máy với chức năng [TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN]).
  - ☐ [BỘ ĐỊNH GIỜ TẮT] tắt (chỉ những mẫu máy với chức năng [BỘ ĐỊNH GIỜ TẮT]).

Video và Âm thanh

- ☐ Không có hình ảnh nào được hiển thị từ máy tính hay thiết bị video của bạn với máy chiếu.
  - ☐ Vẫn không có hình ảnh ngay cả khi bạn kết nối máy chiếu với máy tính lần đầu, sau đó khởi động máy tính.
  - ☐ Kích hoạt đầu ra tín hiệu máy tính cầm tay của bạn với máy chiếu.
    - *Kết hợp các phím chức năng sẽ kích hoạt/vô hiệu hiển thị ngoài. Bình thường, sự kết hợp phím "Fn" cùng với một trong 12 phím chức năng để bật hoặc tắt hiển thị ngoài.*
  - ☐ Không có hình ảnh (nền xanh hoặc đen, không hiển thị).
  - ☐ Vẫn không có hình ảnh ngay cả khi bạn nhấn nút TỰ ĐỘNG ĐIỀU CHỈNH.
  - ☐ Vẫn không có hình ảnh ngay cả khi bạn thực hiện [CÀI ĐẶT LẠI] tại trình đơn của máy chiếu.
  - ☐ Đầu cắm cáp tín hiệu được cắm hoàn toàn vào đầu nối vào
  - ☐ Thông báo hiển thị trên màn hình. (_____)
  - ☐ Nguồn kết nối với máy chiếu hoạt động và sẵn sàng.
  - ☐ Vẫn không có hình ảnh ngay cả khi bạn điều chỉnh độ sáng và/hoặc độ tương phản.
  - ☐ Độ phân giải và tần suất của nguồn đầu vào được máy chiếu hỗ trợ.
- ☐ Hình ảnh quá tối.
  - ☐ Vẫn không thay đổi ngay cả khi bạn điều chỉnh độ sáng và/hoặc độ tương phản.
- ☐ Hình ảnh bị méo.
  - ☐ Hình ảnh xuất hiện như là hình thang (không thay đổi ngay cả khi bạn thực hiện điều chỉnh [HIỆU CHỈNH HÌNH THANG]).
- ☐ Các phần của hình ảnh bị mất.
  - ☐ Vẫn không thay đổi ngay cả khi bạn nhấn nút TỰ ĐỘNG ĐIỀU CHỈNH.
  - ☐ Vẫn không thay đổi ngay cả khi bạn thực hiện [CÀI ĐẶT LẠI] tại trình đơn của máy chiếu.
- ☐ Hình ảnh bị chuyển theo chiều thẳng đứng hoặc ngang.
  - ☐ Các vị trí dọc và ngang được điều chỉnh một cách chính xác trên tín hiệu máy tính.
  - ☐ Độ phân giải và tần suất của nguồn đầu vào được máy chiếu hỗ trợ.
  - ☐ Một vài pixel bị mất.
- ☐ Hình ảnh nhấp nháy.
  - ☐ Vẫn không thay đổi ngay cả khi bạn nhấn nút TỰ ĐỘNG ĐIỀU CHỈNH.
  - ☐ Vẫn không thay đổi ngay cả khi bạn thực hiện [CÀI ĐẶT LẠI] tại trình đơn của máy chiếu.
  - ☐ Hình ảnh hiển thị nhấp nháy hoặc lệch màu trên tín hiệu máy tính.
  - ☐ Vẫn không thay đổi ngay cả khi bạn đổi [CHẾ ĐỘ QUẠT] từ [CAO ĐỘ] thành [TỰ ĐỘNG].
- ☐ Hình ảnh xuất hiện mờ hoặc không tập trung.
  - ☐ Vẫn không thay đổi ngay cả khi bạn đã kiểm tra độ phân giải của tín hiệu trên máy tính và đổi nó sang độ phân giải gốc của máy chiếu.
  - ☐ Vẫn không thay đổi ngay cả khi bạn đã điều chỉnh tiêu cự.
- ☐ Không có tiếng.
  - ☐ Cáp âm thanh được kết nối chính xác với đầu nối âm thanh của máy chiếu.
  - ☐ Vẫn không thay đổi ngay cả khi bạn đã điều chỉnh mức âm lượng.
  - ☐ ÂM THANH RA được kết nối với thiết bị âm thanh của bạn (chỉ những mẫu có đầu đối ÂM THANH RA).

Khác

- ☐ Điều khiển từ xa không hoạt động.
  - ☐ Không có vật cản nào giữa cảm biến của máy chiếu và điều khiển từ xa.
  - ☐ Máy chiếu được đặt gần ánh sáng huỳnh quang có thể gây nhiễu cho tia hồng ngoại của điều khiển từ xa.
  - ☐ Pin mới và không được lắp đảo ngược.
- ☐ Các nút trên vỏ máy chiếu không hoạt động (chỉ những mẫu máy có chức năng [KHÓA BẢNG ĐIỀU KHIỂN])
  - ☐ [KHÓA BẢNG ĐIỀU KHIỂN] không được bật và bị vô hiệu tại trình đơn.
  - ☐ Vẫn không thay đổi ngay cả khi bạn nhấn và giữ nút THOÁT trong ít nhất 10 giây.

Xin vui lòng miêu tả chi tiết vấn đề của bạn vào khoảng trống bên dưới.

Thông tin về ứng dụng và môi trường mà máy chiếu của bạn được sử dụng

Máy chiếu
Số mẫu:
Số Sê-ri:
Ngày đặt mua:
Thời gian hoạt động của đèn (số giờ):
Chế độ Sinh thái học: ☐ TẮT ☐ SINH THÁI HỌC TỰ ĐỘNG
☐ BÌNH THƯỜNG ☐ SINH THÁI HỌC
Thông tin về tín hiệu đầu vào:
Tần suất đồng bộ ngang [ ] kHz
Tần suất đồng bộ dọc [ ] Hz
Phân cực đồng bộ hóa H ☐ (+) ☐ (−)
V ☐ (+) ☐ (−)
Kiểu đồng bộ hóa ☐ Riêng rẽ ☐ Tổng hợp
☐ Đồng bộ hóa dựa trên màu Xanh
Chỉ báo TRẠNG THÁI:
Đèn ổn định lục ☐ Màu vàng cam ☐ Màu xanh
Sáng nhấp nháy [ ] chu kỳ
Số mẫu điều khiển từ xa:

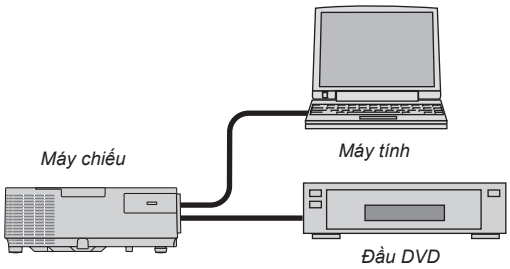

Cáp tín hiệu
Cáp theo tiêu chuẩn NEC hoặc các nhà sản xuất khác?
Số mẫu: Chiều dài: inch/m
Bộ khuyếch đại phân tán
Số mẫu:
Bộ chuyển đổi
Số mẫu:
Bộ điều hợp
Số mẫu:

Môi trường cài đặt
Kích thước màn hình: inch
Kiểu màn hình: ☐ Trắng mờ ☐ Tràng hạt ☐ Độ phân cực
☐ Góc rộng ☐ Độ tương phản cao
Khoảng cách ném: feet/inch/m
Định hướng: ☐ Treo trần ☐ Để bàn
Kết nối ổ cắm điện:
☐ Kết nối trực tiếp với ổ cắm điện trên tường
☐ Kết nối với dây điện nối dài hoặc các dây khác (số lượng các thiết bị kết nối_____)
☐ Kết nối với cuộn dây nguồn hoặc thiết bị khác (số lượng các thiết bị kết nối_____)

Máy tính
Nhà sản xuất:
Số mẫu:
Máy tính cầm tay ☐/Máy tính để bàn ☐
Độ phân giải gốc:
Tốc độ làm mới:
Bộ điều hợp Video:
Khác:

Thiết bị video
Đầu VCR, DVD, Máy quay video, Trò chơi video hoặc các thiết bị khác
Nhà sản xuất:
Số mẫu:

❽ Chứng nhận TCO

Một số mẫu trong dòng sản phẩm này được cấp chứng nhận TCO. Tất cả các mẫu được cấp chứng nhận TCO có dấu TCO trên tấm ghi dấu (ở mặt dưới sản phẩm). Để xem danh sách các máy chiếu được cấp chứng nhận TCO và Chứng nhận TCO của chúng (bằng tiếng Anh), vui lòng ghé thăm website của chúng tôi tại địa chỉ http://www.nec-display.com/ap/en_projector/tco/index.html
Chứng nhận TCO, được thiết kế bởi TCO Development, là tiêu chuẩn quốc tế về môi trường và công thái học dành cho thiết bị Công nghệ thông tin.
Trong một số trường hợp chúng tôi có thể đăng danh sách các mẫu được cấp chứng nhận TCO trên website trước khi dấu TCO được đặt trên sản phẩm. Sự khác biệt về thời gian này liên quan đến ngày chứng chỉ được cấp với ngày sản xuất máy chiếu.

❾ ĐĂNG KÝ MÁY CHIẾU CỦA BẠN! (dành cho người cư trú tại Hoa Kỳ, Canada, và Mexico)

Vui lòng dành thời gian để đăng ký chiếc máy chiếu mới của bạn. Điều này sẽ kích hoạt các phần bị hạn chế và bảo hành lao động và chương trình dịch vụ InstaCare.
Ghé thăm web site của chúng tôi tại địa chỉ www.necdisplay.com, nhấn vào support center (trung tâm hỗ trợ)/register product (đăng ký sản phẩm) và gửi mẫu thông tin của bạn trực tuyến.
Sau khi nhận được, chúng tôi sẽ gửi thư xác nhận với tất cả thông tin chi tiết mà quý vị cần phải tận dụng các chương trình bảo hành và bảo dưỡng đáng tin cậy và nhanh chóng của công ty hàng đầu trong ngành, Tập đoàn NEC Display Solutions Bắc Mỹ.

NEC

© Công ty TNHH NEC Display Solutions, 2013-2014

7N952006